

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục,
Trường Đại học Công Nghệ Miền Đông năm học 2024-2025

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Lĩnh vực	Quy mô sinh viên hiện tại								Tổng
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học chính quy		Liên thông chính quy		Liên thông văn bằng 2		
				Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	
1	Kinh doanh và quản lý			154						
1.1	Kế toán			42						
1.2	Quản trị kinh doanh			69						
1.3	Kinh doanh quốc tế			27						

STT	Lĩnh vực	Quy mô sinh viên hiện tại								Tổng
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học chính quy		Liên thông chính quy		Liên thông văn bằng 2		
				Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	
1.4	Digital Marketing			16						
1.5	Công nghệ tài chính			0						
2	Pháp luật			71						
2.1	Luật kinh tế			71						
3	Máy tính và công nghệ thông tin			83						
3.1	Công nghệ thông tin			83						
4	Công nghệ kỹ thuật			139						
4.1	Công nghệ kỹ thuật ô tô			99						
4.2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng			40						

STT	Lĩnh vực	Quy mô sinh viên hiện tại								Tổng
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học chính quy		Liên thông chính quy		Liên thông văn bằng 2		
				Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	
4.3	Quản lý công nghiệp			0						
5	Thú y			55						
5.1	Thú y			55						
6	Sức Khỏe			104		1286		15		
6.1	Dược học			104		1286		15		
7	Nhân văn			116				70		
7.1	Ngôn ngữ Anh			93				70		
7.2	Ngôn ngữ Trung Quốc			23						
8	Khoa học xã hội và hành vi			13						

STT	Lĩnh vực	Quy mô sinh viên hiện tại								Tổng
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học chính quy		Liên thông chính quy		Liên thông văn bằng 2		
				Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	Chính quy	Vừa học vừa làm	
8.1	Đông phương học			13						
9	Báo chí và thông tin			0						
9.1	Quan hệ công chúng			0						
10	Môi trường và bảo vệ môi trường			0						
10.1	Quản lý đất đai			0						
10.2	Quản lý tài nguyên môi trường			0						
11	Kiến trúc và xây dựng			0						
11.1	Kỹ thuật xây dựng			0						
	Tổng			734		1286		85		

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỉ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm:

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)				Tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 01 năm ra trường (%) *
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	Loại Trung bình	
1	Dược học	340	10	61	135	135	95%
2	Ngôn ngữ Anh	21	4	5	9	3	100%
3	Luật kinh tế	4	0	1	2	1	100%
4	Kinh doanh quốc tế	16	0	3	12	1	100%
5	Công nghệ KT Ô tô	7	0	1	6	0	100%

(*) Tỉ lệ SVTN có việc làm được tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN khảo sát)*100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
Ngành Dược học					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			31		
	<i>A.1 Lý luận chính trị</i>		11		
1	Triết học Mác – Lênin	<p>Những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin</p> <p>Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, quản lý thời gian, lập kế hoạch</p> <p>Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu</p> <p>Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo.</p>	3	HK1	THI
2	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.</p> <p>Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề cơ bản trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p>	2	HK1	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Kỹ năng thực hiện các hoạt động kinh tế - xã hội trên mọi lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội.</p> <p>Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo.</p>			
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>Kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học vào phân tích những vấn đề thực tiễn liên quan đến vấn đề nhà nước, giai cấp, dân tộc, tôn giáo, gia đình...trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p> <p>Có thái độ tích cực với việc học tập môn lý luận chính trị; có niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng và sự thành công của công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.</p>	2	HK2	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.</p> <p>Phương pháp nhận thức biện chứng, khách quan về quá trình ra đời và vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xác lập chính quyền cách mạng.</p> <p>Năng lực phân tích sự kiện; phương pháp đúc rút kinh nghiệm lịch sử về sự lãnh đạo kháng chiến của Đảng; ý thức phê phán những nhận thức sai trái về lịch sử của Đảng.</p> <p>Kỹ năng vận dụng những tri thức về sự lãnh đạo của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>Củng cố niềm tin vào con đường cách mạng giải phóng dân tộc. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.</p> <p>Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo.</p>	2	HK3	THI
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>- Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những</p>	2	HK3	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề cơ bản trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. <p>Kỹ năng thực hiện các hoạt động kinh tế - xã hội trên mọi lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội.</p>			
6	A.2 Khoa học xã hội Đạo đức hành nghề dược	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các nguyên tắc đạo đức cơ bản trong các lĩnh vực hành nghề dược. - Vận dụng được những nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ của người cán bộ y tế trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân - Thực hiện đúng các quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy định về hoạt động chuyên môn - Có ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời. 	2	HK8	THI
	A.3 Khoa học tự nhiên		12		
7	Hóa học đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức về cơ chế phản ứng và các điều kiện cân bằng hóa học dựa trên những nguyên lý, định luật cơ bản; kiến thức về cấu hình electron của các loại nguyên tố, phân loại và mối liên quan giữa cấu tạo và tính chất của các nguyên tố s, p, d. - Khả năng phân tích, vận dụng kiến thức về cơ chế phản ứng và các điều kiện cân bằng hóa học để giải quyết những vấn đề thực tế. - Giải quyết vấn đề phát sinh. 	2	HK1	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Hoá vô cơ	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức về mối liên quan giữa cấu tạo và tính chất của các nguyên tố và hợp chất vô cơ quan trọng; vai trò của chúng trong Y – Dược học và độc tính. - Khả năng phân tích, vận dụng kiến thức về cấu hình electron của các nguyên tố, cấu tạo của các nguyên tố để nhận biết được tính chất của các hợp chất vô cơ thực tế. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói. - Hình thành thái độ khách quan, trung thực. - Giải quyết vấn đề phát sinh. 	2	HK1	THI
9	Vật lý y sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về vật lý trong nghiên cứu và thực tế nghề nghiệp. - Thu thập thông tin và xử lý thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu chuyên môn ngành Dược. - Tích cực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có tinh thần trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. 	2	HK1	THI
10	Xác suất thống kê (tự chọn đối với KDQT, XD)	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê - Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế. - Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa. 	2	HK3	THI
11	Sinh học đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những kiến thức cơ bản về ADN, ARN, sao chép ADN, phiên mã, mã di truyền và sinh tổng hợp protein; về hoạt động gen, đột biến gen. - Mô tả được thành phần cấu tạo của tế bào, sự trao đổi chất và 	2	HK1	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>năng lượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được sự di truyền và biến dị. - Hình thành kỹ năng nghiên cứu tài liệu, hoạt động nhóm - Nhận thức được vai trò của môn học đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu. 			
12	Thực hành Hóa đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành sử dụng dụng cụ thí nghiệm cơ bản trong phòng thí nghiệm. - Thực hiện các thí nghiệm trong bài học. - Tính toán, pha chế dung dịch. - Kỹ năng thực hành - Giải quyết vấn đề phát sinh. - Tuân thủ nguyên tắc đạo đức, trung thực, khách quan 	1	HK2	THI
13	Thực hành Sinh học đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành sử dụng kính hiển vi và cách làm tiêu bản hiển vi. - Quan sát hình thể và cấu trúc của tế bào, quan sát sinh sản của tế bào, sự vận chuyển các chất qua màng tế bào, hiện tượng đẳng trương, nhược trương, ưu trương. - Quan sát các thể vùi nằm trong tế bào. 	1	HK2	THI
	<i>A.4 Ngoại ngữ</i>		6		
14	Tiếng Anh Tổng quát 1	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng 	3	HK3	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>lời nói, thuyết trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh 			
15	Tiếng Anh Tổng quát 2	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh 	3	HK4	THI
	<i>A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)</i>		8		
16	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
17	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
18	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
19	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
20	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
21	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	
22	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
23	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
24	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
25	GDTC 1 - Bóng chuyền	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện - Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất - Vận dụng kỹ thuật bóng chuyền đã học vào thực tiễn cuộc sống 	2	HK2	
26	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
27	GDTC 2 - Bóng rổ	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện - Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất Vận dụng kỹ thuật bóng rổ đã học vào thực tiễn cuộc sống 	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
28	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
29	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
30	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>- Có kiến thức cơ bản về chủ trương đường lối quốc phòng an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân</p> <p>- Có ý thức tổ chức kỷ luật năng lực làm việc học tập tự chủ trong học tập và nghiên cứu có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu các nội dung liên quan đến học phần hình thành niềm tin rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và lý tưởng cho người học Xây dựng lòng tin chiến thắng trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam.</p> <p>Vận dụng những kiến thức đã được trang bị để giải quyết những vấn đề về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới</p>		HK3	THI
31	Công tác quốc phòng và an ninh	<p>- Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội</p> <p>- Vận dụng những kiến thức đã được trang bị để giải quyết những vấn đề về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới</p> <p>Có ý thức tổ chức kỷ luật năng lực làm việc học tập tự chủ trong</p>		HK3	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>học tập và nghiên cứu có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu các nội dung liên quan đến học phần hình thành niềm tin rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và lý tưởng cho người học Xây dựng lòng tin chiến thắng trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam</p>			
32	Quân sự chung	<p>- Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.</p> <p>- vận dụng những kiến thức đã được trang bị để thể hiện đúng các chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần; những kỹ năng cơ bản về đội hình đội ngũ, kỹ năng quân sự cá nhân</p> <p>Có ý thức tổ chức kỷ luật năng lực làm việc học tập tự chủ trong học tập và nghiên cứu có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu các nội dung liên quan đến học phần hình thành niềm tin rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và lý tưởng cho người học Xây dựng lòng tin chiến thắng trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam</p>		HK3	THI
33	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	<p>- Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.</p> <p>- Thực hiện đúng các kỹ, chiến thuật cá nhân trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và cảnh giới (canh gác). Biết cách sử dụng, bảo quản súng tiểu liên AK và một số loại lựu đạn thông thường.</p>		HK3	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Có ý thức tổ chức kỷ luật, năng lực làm việc độc lập, học tập tự chủ trong học tập và nghiên cứu có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu các nội dung liên quan đến học phần hình thành niềm tin rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và lý tưởng cho người học Xây dựng lòng tin chiến thắng trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam.			
	<i>A.8 Tin học (*)</i>		8		
34	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet - Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc. - Vận dụng các kiến thức vào việc xử lý định dạng trang trí văn bản, giải quyết các bài toán Excel cụ thể, tạo ra các bài thuyết trình đáp ứng nhu cầu công việc <p>Có phẩm chất đạo đức, kỷ luật tốt, nhận biết, phân tích giải quyết sáng tạo và hiệu quả những vấn đề trong các bài toán thực tế</p>	3	HK2	THI
35	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet. - Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc. - Vận dụng các kiến thức vào việc xử lý định dạng trang trí văn bản, giải quyết các bài toán Excel cụ thể, tạo ra các bài thuyết trình đáp ứng nhu cầu công việc <p>Có phẩm chất đạo đức, kỷ luật tốt, nhận biết, phân tích giải</p>	3	HK3	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quyết sáng tạo và hiệu quả những vấn đề trong các bài toán thực tế.			
36	Nhập môn trí tuệ nhân tạo		2	HK5	THI
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		35		
37	Bệnh học	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được triệu chứng và nguyên tắc điều trị các bệnh thường gặp tại cơ quan hô hấp. - Trình bày được triệu chứng và nguyên tắc điều trị các bệnh thường gặp tại cơ quan tiêu hóa. - Trình bày được triệu chứng và nguyên tắc điều trị các bệnh thường gặp tại cơ quan tim mạch. - Trình bày được triệu chứng và nguyên tắc điều trị các bệnh thường gặp tại thận – tiết niệu. - Trình bày được triệu chứng và nguyên tắc điều trị các bệnh nội tiết. - Trình bày được triệu chứng và nguyên tắc điều trị các bệnh cơ xương khớp. - Hình thành kỹ năng nghiên cứu tài liệu, hoạt động nhóm <p>Nhận thức được vai trò của môn học đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu.</p>	3	HK7	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
38	Giải phẫu	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được thành phần, cấu tạo của các hệ cơ quan trong cơ thể người Trình bày được chức năng của các thành phần cấu tạo nên các hệ cơ quan trong cơ thể người. 	2	HK3	THI
39	Hóa hữu cơ	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ, ảnh hưởng của thành phần và cấu tạo đến sự phân bố mật độ điện tử của các nguyên tử trong phân tử, ảnh hưởng của cấu tạo đến cơ chế, khả năng phản ứng và tính chất lý hóa của hợp chất hữu cơ cũng như cơ chế phản ứng quan trọng trong hóa học hữu cơ. - Kiến thức cơ bản về hóa học các nhóm định chức chính trong hóa hữu cơ, các phương pháp tổng hợp chủ yếu được sử dụng và các tính chất lý hóa quan trọng của các hợp chất hữu cơ. - Viết được tên các hợp chất hữu cơ theo danh pháp quốc tế và tên thông thường. - Giải được các bài tập về cơ chế phản ứng tổng hợp các nhóm chức hữu cơ cơ bản. - Rèn luyện kỹ năng báo cáo seminar về quy trình tổng hợp và ứng dụng của những hợp chất hữu cơ thường dùng trong y, dược học. - Rèn luyện kỹ năng tính toán, kỹ năng tự học. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói. - Hình thành thái độ khách quan, trung thực, Thái độ học tập tích cực, chủ động, ham học hỏi. - Giải quyết vấn đề phát sinh. 	4	HK2	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
40	Hóa lý dược	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các khái niệm, biểu thức, ý nghĩa của các đại lượng nhiệt động cơ bản trong dược học - Trình bày được các nguyên tắc hóa lý trong dung dịch và cân bằng pha, ứng dụng trong dược học - Kể tên được các hệ phân tán, hiện tượng bề mặt và sự hấp phụ - Nêu được cách điều chế và tinh chế keo, nắm vững được các tính chất của hệ keo, điều chế và giải thích được các yếu tố ảnh hưởng đến độ bền của nhũ dịch, phân loại và nắm vững được vai trò của các chất hoạt động bề mặt. - Xác định được mối liên quan giữa tốc độ phản ứng và hằng số tốc độ với độ dẫn, sức điện động và các thuộc tính dung dịch. 	2	HK3	THI
41	Hóa phân tích 1	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm vững các kiến thức cơ bản của hóa phân tích như: nồng độ dung dịch, cân bằng hóa học. - Trình bày được nguyên tắc định tính và định lượng của phương pháp thể tích acid-base, tạo phức, oxy hóa – khử, kết tủa và phương pháp khối lượng. - Thực hiện được việc xử lý số liệu thực nghiệm - Trình bày được kết quả phân tích một cách khoa học - Nhận thức được vai trò nhiệm vụ của người dược sĩ đại học trong lĩnh vực đảm bảo chất lượng thuốc. - Có đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo tính trung thực, khách quan trong phân tích 	2	HK4	THI
42	Hóa phân tích 2	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nguyên tắc và ứng dụng của phương pháp phân tích điện thế. - Giải thích được nguyên tắc và ứng dụng của phương pháp quang phổ. 	2	HK5	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nguyên tắc và ứng dụng của phương pháp sắc ký. - Nhận thức được vai trò nhiệm vụ của người dược sĩ đại học trong lĩnh vực kiểm nghiệm thuốc, đảm bảo nguồn cung ứng thuốc phục vụ thi công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân 			
43	Hóa sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức về cấu tạo, vai trò của các của hợp chất hữu cơ chính cấu tạo nên cơ thể sống, sự chuyển hóa của các hợp chất này bên trong cơ thể. - Kỹ năng phân tích, vận dụng kiến thức để giải thích những biến đổi trong quá trình trao đổi chất, những rối loạn chuyển hóa dẫn đến các bệnh lý và cơ sở của việc điều trị. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Thái độ khách quan, trung thực, cẩn thận. Có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong công tác chuyên môn ngành Dược 	3	HK5	THI
44	Sinh lý	<ul style="list-style-type: none"> - Diễn giải được các cơ chế điều hòa chức năng của cơ thể, cơ chế thần kinh và cơ chế thể dịch. - Trình bày được sinh lý của tế bào, sinh lý học của máu và các dịch thể, sinh lý của các hệ cơ quan trong cơ thể người. - Hình thành kỹ năng nghiên cứu tài liệu, hoạt động nhóm - Nhận thức được vai trò của môn học đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu. 	2	HK4	THI
45	Sinh lý bệnh và miễn dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kiến thức đại cương về miễn dịch học và miễn dịch bệnh lý, cơ chế hình thành miễn dịch. 	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được cơ chế rối loạn chuyển hóa glucid, chuyển hóa lipid, chuyển hóa protid, chuyển hóa nước – điện giải. - Trình bày được các kiến thức cơ bản về quá trình bệnh lý, về bệnh nguyên – bệnh sinh của các hệ cơ quan trong cơ thể, về các quy luật cơ bản của sinh lý người trong trạng thái bị bệnh. - Hình thành kỹ năng nghiên cứu tài liệu, hoạt động nhóm. - Nhận thức được vai trò của môn học đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu. 			
46	Thực vật dược	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được cấu trúc và chức năng của các thành phần trong cấu tạo tế bào thực vật. - Trình bày được cấu trúc, chức năng các loại mô thực vật. - Mô tả được các hình thái và giải phẫu của các cơ quan rễ, thân, lá, hoa, quả và hạt. - Nêu được đặc điểm của ngành Dương xỉ trần và Thuỷ dương xỉ, ngành Rêu, nhóm các ngành Quyết, ngành Thông, ngành Ngọc lan. - Hình thành kỹ năng nghiên cứu tài liệu, hoạt động nhóm - Nhận thức được vai trò của môn học đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu. 	2	HK4	THI
47	Vi sinh-Kí sinh trùng	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức về đặc điểm sinh học, khả năng gây bệnh, phương pháp chẩn đoán và phòng một số bệnh nhiễm khuẩn thường gặp. Những kiến thức về đặc điểm hình thái, chu trình phát triển, dịch tễ, tính chất gây bệnh của một số ký sinh trùng thường gặp - Kỹ năng phân tích, vận dụng kiến thức để giải thích những ứng 	3	HK4	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>dụng của miễn dịch trong chẩn đoán và điều trị bệnh nhiễm khuẩn, mối liên hệ giữa con người – ký sinh trùng – môi trường – động vật trong dây chuyền lây nhiễm ký sinh trùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói. <p>Thái độ khách quan, trung thực, cẩn thận. Có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong công tác chuyên môn ngành Dược</p>			
48	Thực hành Hóa hữu cơ	<ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành xác định hằng số vật lí của một số hợp chất. - Thực hiện định tính một số nguyên tố trong hợp chất hữu cơ. - Xác định hóa tính của các hợp chất hữu cơ cơ bản ứng dụng trong y, dược học. - Thực hiện một số kỹ thuật cơ bản trong hóa hữu cơ: đun, khuấy, lọc, kỹ thuật chưng cất, kết tinh, kết tinh lại... - Tổng hợp và tinh chế ở quy mô phòng thí nghiệm một vài nguyên liệu hóa dược. - Kỹ năng tính toán, vận dụng kiến thức để giải thích hiện tượng thí nghiệm và rút ra kết luận. - Kỹ năng thực hành - Giải quyết vấn đề phát sinh. <p>Tuân thủ nguyên tắc đạo đức, trung thực, khách quan</p>	1	HK3	THI
49	Thực hành Hóa lý dược	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách điều chế và khảo sát một số tính chất của hệ keo - Biết cách pha chế dung dịch và đo độ dẫn điện của chúng - Biết cách thiết kế thí nghiệm và thiết lập dẫn đồ cân bằng pha - Biết cách tiến hành phản ứng bậc nhất và xác định hằng số phản ứng 	1	HK4	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Biết các xác định độ hấp phụ			
50	Thực hành Hóa phân tích 1	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được nguyên tắc tiến hành phân tích, cơ chế chuyển màu của các chỉ thị Thực hiện được việc định lượng theo quy trình; xử lý, trình bày số liệu thực nghiệm một cách khoa học, trung thực. Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm. 	1	HK4	THI
51	Thực hành Hóa phân tích 2	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày nguyên tắc, quy trình và các lưu ý khi tiến hành phân tích bằng phương pháp quang phổ, sắc ký, điện thế. - Thực hiện được việc định lượng theo quy trình; xử lý, trình bày số liệu thực nghiệm một cách khoa học, trung thực. Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm. 	1	HK5	THI
52	Thực hành Sinh lý	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành về đo huyết áp, đọc điện tâm đồ. - Phân tích huyết đồ, xác định nhóm máu - Quan sát và phân tích quá trình vận chuyển máu qua mao mạch. Khảo sát chức năng tiểu não 	1	HK4	THI
53	Thực hành Thực vật được	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được các hình thái và giải phẫu của các cơ quan rễ, thân, lá, hoa, quả và hạt. - Rèn luyện được kỹ năng nghiên cứu tài liệu. - Vẽ được chi tiết các loại mô thực vật, vẽ được sơ đồ cấu tạo của thân, lá, hoa. - So sánh cấu tạo sơ cấp và cấu tạo thứ cấp của các cơ quan sinh dưỡng của cây. 	1	HK4	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
54	Thực hành Vi sinh-Kí sinh trùng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được nguyên tắc của các phương pháp chẩn đoán một số vi sinh vật và ký sinh trùng phổ biến - Kỹ năng thực hành các thao tác trong labo vi sinh – kí sinh trùng để chuẩn đoán một số chủng vi sinh vật và kí sinh trùng phổ biến - Kỹ năng giao tiếp bằng lời nói, phối hợp hoạt động nhóm 	1	HK4	THI
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		74		
55	Tiếng Anh chuyên ngành-DH	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và ứng dụng từ vựng, thuật ngữ chuyên ngành bằng tiếng Anh trong đọc hiểu các tài liệu chuyên môn về ngành nghề Dược, Dược lý học, loại thuốc và dạng thuốc, công dụng và cách sử dụng một số loại thuốc... - Đọc, dịch và phân tích các tài liệu có liên quan đến chuyên ngành. - Ôn lại những chủ điểm ngữ pháp được trình bày ngắn gọn và lồng ghép vào bài học, bài tập. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Kỹ năng phân tích các tình huống giao tiếp chuyên ngành đơn giản về các chủ đề đã học. - Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh chuyên ngành Dược học. - Nhận thức tầm quan trọng việc học và ứng dụng tiếng Anh trong chuyên ngành để chủ động nghiên cứu và nâng cao khả năng tự học tiếng Anh. 	3	HK6	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
56	Bào chế và sinh dược học 1	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được định nghĩa, đặc điểm, ưu nhược điểm của các dạng bào chế thông thường thuộc cấu trúc đồng thể. - Mô tả được thành phần cơ bản (hoạt chất, tá dược), nguyên tắc bào chế và các trang thiết bị sử dụng cho mỗi dạng bào chế này. - Nêu được các yêu cầu chất lượng của mỗi dạng bào chế. - Bào chế được các dạng bào chế thông thường thuộc cấu trúc đồng thể. - Đánh giá được một số chỉ tiêu chất lượng chính của các dạng bào chế này - Rèn luyện được tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong bào chế thuốc. - Xây dựng tác phong tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học. 	2	HK7	THI
57	Bào chế và sinh dược học 2	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được định nghĩa, đặc điểm, ưu nhược điểm của các dạng bào chế thông thường thuộc cấu trúc dị thể. - Mô tả được thành phần cơ bản (hoạt chất, tá dược), nguyên tắc bào chế và các trang thiết bị sử dụng cho mỗi dạng bào chế này. - Nêu được các yêu cầu chất lượng của mỗi dạng bào chế. - Bào chế được các dạng bào chế thông thường thuộc cấu trúc dị thể. - Đánh giá được một số chỉ tiêu chất lượng chính của các dạng bào chế này. - Rèn luyện được tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong bào chế thuốc. - Xây dựng tác phong tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học. 	2	HK8	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
58	Độc chất học	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức độc tính của các chất độc, cơ chế gây độc, các phương pháp giải độc của các chất độc thường gặp. - Các phương pháp phân tích và kiểm nghiệm độc chất. - Kỹ năng phân tích, vận dụng kiến thức để nghiên cứu về độc tính của các chất độc - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Thái độ khách quan, trung thực. Nhận thức được vai trò nhiệm vụ của người dược sĩ trong kiểm nghiệm thuốc. 	2	HK5	THI
59	Dược động học	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các quá trình dược động cơ bản, dược động học ở các đối tượng đặc biệt - Phân tích được sự tương tác thuốc về dược động học, sự khác biệt về dược động học của các hệ trị liệu - Vận dụng được sự thay đổi dược động học của đối tượng đặc biệt và thông số dược động học cơ bản vào sử dụng thuốc 	2	HK6	THI
60	Dược học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và ghi nhớ các nguyên lý của y dược học cổ truyền - Biết cách phân loại và hiểu được nguyên tắc sử dụng thuốc cổ truyền <p>Hiểu được các nguyên lý chữa trị các nhóm bệnh chính và các dược liệu điều trị các bệnh này</p>	2	HK6	THI
61	Dược lâm sàng 1	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được một số vấn đề cơ bản liên quan đến quá trình sử dụng thuốc như dược động học, phản ứng có hại của thuốc, dị ứng thuốc, tương tác thuốc. - Phân tích và nhận định kết quả của một số xét nghiệm lâm sàng thông dụng. 	2	HK8	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Vận dụng được việc lựa chọn thuốc điều trị dựa trên những thay đổi cơ bản về sinh lý và bệnh lý của các đối tượng đặc biệt.			
62	Dược lâm sàng 2	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được một số vấn đề cơ bản liên quan đến quá trình sử dụng thuốc trong điều trị bệnh tăng huyết áp, viêm phổi cộng đồng, loét dạ dày tá tràng, thiếu máu, đái tháo đường, rối loạn lipid máu - Phân tích đặc điểm các nhóm thuốc u trị bệnh tăng huyết áp, viêm phổi cộng đồng, loét dạ dày tá tràng, thiếu máu, đái tháo đường, rối loạn lipid máu <p>Vận dụng được việc lựa chọn thuốc trong điều trị bệnh tăng huyết áp, viêm phổi cộng đồng, loét dạ dày tá tràng, thiếu máu, đái tháo đường, rối loạn lipid máu vào thực tế</p>	2	HK9	THI
63	Dược liệu 1	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và ghi nhớ các khái niệm, cấu trúc, tên gọi của các nhóm hợp chất có nhiều ứng dụng trong trị liệu thường gặp trong dược liệu. - Hiểu và ghi nhớ nguyên tắc các phương pháp định tính và định lượng các nhóm hợp chất trên và ứng dụng trong kiểm nghiệm dược liệu - Hiểu và ghi nhớ nguồn gốc, phân bố, đặc điểm thực vật, thành phần hóa học, phương pháp định tính và định lượng, tác dụng sinh học và công dụng của một số dược liệu quan trọng thông dụng, ứng dụng vào trong điều trị <p>Hiểu và ghi nhớ được những đặc điểm cơ bản về môn học Dược liệu và các phương pháp nuôi trồng, bảo quản, sử dụng và kiểm nghiệm dược liệu</p>	2	HK6	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
64	Dược liệu 2	<p>- Hiểu và ghi nhớ các khái niệm, cấu trúc, tên gọi của các nhóm hợp chất có nhiều ứng dụng trong trị liệu thường gặp trong dược liệu.</p> <p>- Hiểu và ghi nhớ nguyên tắc các phương pháp định tính và định lượng các nhóm hợp chất trên và ứng dụng trong kiểm nghiệm dược liệu</p> <p>- Hiểu và ghi nhớ nguồn gốc, phân bố, đặc điểm thực vật, thành phần hóa học, phương pháp định tính và định lượng, tác dụng sinh học và công dụng của một số dược liệu quan trọng thông dụng, ứng dụng vào trong điều trị</p> <p>Hiểu và ghi nhớ được những đặc điểm cơ bản về môn học Dược liệu và các phương pháp nuôi trồng, bảo quản, sử dụng và kiểm nghiệm dược liệu</p>	2	HK6	THI
65	Dược lý 1	<p>- Hiểu được cơ chế tác dụng và yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc.</p> <p>- Hiểu được đặc điểm dược động học, cơ chế tác dụng, tác dụng dược lý, tác dụng không mong muốn, chỉ định, chống chỉ định, cách dùng và tương tác thuốc quan trọng của các thuốc thuộc nhóm thuốc thần kinh trung ương, thuốc điều trị rối loạn hô hấp, rối loạn tiêu hóa, thuốc giảm đau, hạ sốt, kháng viêm không steroid</p> <p>Phân tích được mục đích của việc sử dụng từng thuốc cụ thể trong điều trị bệnh.</p> <p>Vận dụng được tác động, hiệu quả, tính ưu việt và hạn chế của các thuốc thuộc nhóm thuốc thần kinh trung ương, thuốc điều trị rối loạn hô hấp, rối loạn tiêu hóa, thuốc giảm đau, hạ sốt, kháng viêm</p>	2	HK7	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		không steroid			
66	Dược lý 2	<p>- Hiểu được đặc điểm dược động học, cơ chế tác dụng, tác dụng dược lý, tác dụng không mong muốn, chỉ định, chống chỉ định, cách dùng và tương tác thuốc quan trọng của các thuốc thuộc nhóm thuốc thần kinh thực vật, tim mạch, hormon, kháng sinh kháng khuẩn</p> <p>Phân tích được mục đích của việc sử dụng từng thuốc cụ thể trong điều trị bệnh.</p> <p>Vận dụng được tác động, hiệu quả, tính ưu việt và hạn chế của các thuốc thuộc nhóm thuốc thần kinh thực vật, tim mạch, hormon, kháng sinh kháng khuẩn</p>	2	HK7	THI
67	Hóa dược 1	<p>- Trình bày được công thức cấu tạo, tính chất lý hoá quan trọng và nguyên tắc điều chế của những thuốc chính, thuốc thông dụng.</p> <p>Trình bày được sự liên quan giữa cấu trúc và tính chất, giữa cấu trúc và tác dụng của thuốc.</p> <p>- Thực hiện được việc tổng hợp hoặc bán tổng hợp một số mẫu thuốc đạt tiêu chuẩn dược dụng.</p> <p>Kiểm nghiệm được các mẫu thuốc đã tổng hợp và một số chế phẩm dược dụng khác theo tiêu chuẩn Dược điển</p> <p>- Rèn luyện được tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc.</p> <p>Xây dựng thái độ tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p>	2	HK7	THI
68	Hóa dược 2	<p>- Trình bày được công thức cấu tạo, tính chất lý hoá quan trọng và nguyên tắc điều chế của những thuốc chính, thuốc thông dụng.</p>	2	HK7	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Trình bày được sự liên quan giữa cấu trúc và tính chất, giữa cấu trúc và tác dụng của thuốc.</p> <p>- Thực hiện được việc tổng hợp hoặc bán tổng hợp một số mẫu thuốc đạt tiêu chuẩn dược dụng.</p> <p>Kiểm nghiệm được các mẫu thuốc đã tổng hợp và một số chế phẩm dược dụng khác theo tiêu chuẩn Dược điển</p> <p>- Rèn luyện được tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc.</p> <p>Xây dựng thái độ tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p>			
69	Kiểm nghiệm dược phẩm	<p>Trình bày được khái niệm chất lượng thuốc và nhiệm vụ chủ yếu của công tác kiểm nghiệm.</p> <p>Trình bày được những nguyên tắc chung và một số phương pháp kiểm nghiệm thuốc được ghi trong Dược điển Việt Nam.</p> <p>Trình bày được phương pháp lấy mẫu và lưu mẫu, kiểm nghiệm thuốc theo tiêu chuẩn thực hành kiểm nghiệm tốt.</p> <p>Trình bày được kết quả phân tích một cách khoa học</p> <p>Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử để đánh giá chất lượng các dạng tế bào thường gặp.</p> <p>Nhận thức được vai trò nhiệm vụ của người dược sĩ đại học trong lĩnh vực kiểm nghiệm thuốc, đảm bảo nguồn cung ứng thuốc phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.</p>	2	HK8	THI
70	Pháp chế dược	<p>Hiểu và vận dụng được kiến thức về Dược vào công tác quản lý cung ứng thuốc, dược lâm sàng nhằm tư vấn và hướng dẫn sử dụng</p>	3	HK6	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng một cách an toàn và có hiệu quả.</p> <p>Nắm vững và vận dụng được các văn bản pháp quy về Dược có liên quan đến lĩnh vực hoạt động chuyên ngành.</p> <p>Hiểu và vận dụng được các kiến thức chuyên môn để tư vấn, hướng dẫn, giám sát sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả cho cán bộ y tế và bệnh nhân.</p> <p>Hiểu và vận dụng đúng theo các văn bản pháp chế về ngành Dược trong quá trình thực hiện công tác chuyên môn.</p> <p>Hướng dẫn và giám sát các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp.</p> <p>Tự định hướng, ra kết luận về chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong các hoạt động chuyên môn về Dược. Ý thức về nghề nghiệp trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.</p>			
71	Marketing và thị trường dược phẩm	<p>Trình bày được khái niệm, mục tiêu, chức năng của marketing và marketing dược</p> <p>Phân tích các yếu tố ảnh hưởng và định vị mục tiêu trong marketing dược.</p> <p>Nêu được cách thức xây dựng, quảng bá, bảo vệ thương hiệu.</p> <p>Trình bày được hiện trạng thị trường dược phẩm trong nước, quốc tế và hướng phát triển của thị trường dược phẩm trong nước.</p> <p>Vận dụng các kiến thức về marketing và thị trường dược phẩm áp dụng vào trong hoạt động kinh doanh, nghiên cứu thị trường dược phẩm</p>	2	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Biết cách xây dựng các kỹ năng, chức năng và tiến hành hoạch định chiến lược, xây dựng quảng bá thương hiệu dược phẩm</p>			
72	Quản lý và kinh tế Dược	<p>- Trình bày được các kiến thức cơ bản về doanh nghiệp và doanh nghiệp dược.</p> <p>Trình bày được các nguyên tắc cơ bản trong công tác quản lý kinh tế và những yếu tố đặc thù riêng của công tác quản lý kinh tế dược.</p> <p>Thực hiện được các phương pháp, các chức năng quản lý và kinh tế dược trong lựa chọn, mua sắm, phân phối, sử dụng thuốc và các dịch vụ y tế phù hợp với từng địa phương, đơn vị.</p> <p>Tham gia xây dựng và triển khai kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia</p> <p>Nhận thức được tầm quan trọng của quản lý kinh tế trong ngành dược.</p> <p>Thể hiện được các phương pháp luận cơ bản vào khả năng tự học tập, nghiên cứu và tiếp cận với xu hướng quản lý kinh tế dược hiện đại.</p>	3	HK8	THI
73	Sản xuất thuốc	<p>- Trình bày được các hệ thống quản lý chất lượng thuốc khác nhau trong kỹ thuật sản xuất.</p> <p>- Nêu được vai trò nói chung của các GPs trong chuỗi quá trình từ sản xuất đến tồn trữ, cung ứng thuốc.</p> <p>- Trình bày được những quá trình và thiết bị thường gặp trong công nghệ bào chế thuốc, hiểu và trình bày được các nguyên lý hoạt động cũng như phạm vi ứng dụng của những trang thiết bị, máy móc đó.</p>	2	HK8	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Trình bày được công nghệ bào chế một số dạng thuốc: Viên nén, viên bao, viên nang cứng, thuốc tiêm.</p> <p>- Phân tích và tính toán được công thức các dạng thuốc sản xuất cho cỡ lô lớn.</p> <p>Trình bày được lưu đồ sản xuất và xử lý các sự cố có thể có ở quy mô công nghiệp.</p> <p>- Rèn luyện được tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong sản xuất thuốc.</p> <p>Xây dựng tác phong tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p>			
74	Sản xuất thuốc từ dược liệu	<p>Hiểu nguyên tắc chiết xuất dược liệu, xử lý tạp, cô sấy, phân lập hoạt chất từ dược liệu</p> <p>Hiểu và vận dụng được những kiến thức về kỹ thuật sản xuất thuốc YHCT</p> <p>Hiểu và vận dụng được các phương pháp chế biến vị thuốc cổ truyền</p>	2	HK8	THI
75	Tin học ứng dụng Dược	<p>Những kiến thức về chương trình SPSS trong việc phân tích, thông kê dữ liệu trong lĩnh vực Y tế, ISIS – Draw2.5 trình bày cấu trúc phân tử hai chiều, tìm kiếm các thông tin Y tế</p> <p>- Kỹ năng xây dựng các chiến lược tìm kiếm thông tin về các bài báo Y tế.</p> <p>- Kỹ năng sử dụng phần mềm ISIS – Draw2.5 trong việc trình bày các công thức hóa học.</p> <p>Kỹ năng sử dụng được phần mềm Excel, SPSS trong việc phân</p>	2	HK7	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tích, thống kê dữ liệu.</p> <p>Vận dụng các phần mềm: ISIS – DRAW, MS- Excel, SPSS vào công tác phân tích, thống kê dữ liệu trong lĩnh vực y tế.</p> <p>Thái độ khách quan, trung thực, cẩn thận. Có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong công tác chuyên môn ngành Dược</p>			
76	Thực hành Bào chế và sinh dược học 1	<p>- Mô tả được thành phần cơ bản (hoạt chất, tá dược), nguyên tắc bào chế và các trang thiết bị sử dụng cho mỗi dạng bào chế này.</p> <p>Nêu được các yêu cầu chất lượng của mỗi dạng bào chế.</p> <p>- Bào chế được các dạng bào chế thông thường thuộc cấu trúc đồng thể.</p> <p>Đánh giá được một số chỉ tiêu chất lượng chính của các dạng bào chế này.</p> <p>Rèn luyện tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong phân tích kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc.</p>	1	HK8	THI
77	Thực hành Bào chế và sinh dược học 2	<p>- Mô tả được thành phần cơ bản (hoạt chất, tá dược), nguyên tắc bào chế và các trang thiết bị sử dụng cho mỗi dạng bào chế này.</p> <p>Nêu được các yêu cầu chất lượng của mỗi dạng bào chế.</p> <p>- Bào chế được các dạng bào chế thông thường thuộc cấu trúc dị thể.</p> <p>Đánh giá được một số chỉ tiêu chất lượng chính của các dạng bào chế này.</p> <p>Rèn luyện tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong phân tích kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc.</p>	1	HK8	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
78	Thực hành Độc chất học	<p>Hiểu được nguyên tắc của các phương pháp kiểm nghiệm các loại chất độc có nguồn gốc khác nhau trong các cơ chất khác nhau.</p> <p>Thực hiện chính xác các phương pháp kiểm nghiệm các loại chất độc có nguồn gốc khác nhau trong các cơ chất khác nhau.</p> <p>Kỹ năng giao tiếp bằng lời nói, phối hợp hoạt động nhóm.</p>	1	HK5	THI
79	Thực hành Dược khoa	<p>- Nắm vững các nguyên tắc an toàn trong phòng thí nghiệm</p> <p>- Biết vai trò và sử dụng đúng các dụng cụ trong phòng thí nghiệm.</p> <p>- Thực hành pha chế một số dạng bào chế đơn giản.</p> <p>Nhận diện được 100 dược liệu tươi thông dụng và trình bày được tên Việt Nam, tên khoa học, thành phần hóa học chính, bộ phận dùng, tác dụng chính của các dược liệu này.</p> <p>- Pha chế được một số dạng bào chế đơn giản (dung dịch, cốm, bột, mỡ)</p> <p>Nhận thức được 100 dược liệu tươi thông dụng có giá trị.</p> <p>Rèn luyện được tác phong thận trọng, chính xác trong thao tác thí nghiệm</p>	2	HK1	THI
80	Thực hành Dược lâm sàng	<p>Phân tích đặc điểm các nhóm thuốc điều trị bệnh tăng huyết áp, viêm phổi cộng đồng, loét dạ dày tá tràng, thiếu máu, đái tháo đường, rối loạn lipid máu</p> <p>Vận dụng được việc lựa chọn thuốc trong điều trị bệnh tăng huyết áp, viêm phổi cộng đồng, loét dạ dày tá tràng, thiếu máu, đái tháo đường, rối loạn lipid máu vào thực tế</p>	1	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
81	Thực hành Dược liệu 1	<p>Hiểu và biết cách kiểm nghiệm dược liệu bằng phương pháp vi học</p> <p>Hiểu và biết cách kiểm nghiệm độ tinh khiết của dược liệu</p> <p>Biết cách kiểm nghiệm một số nhóm hợp chất trong dược liệu</p> <p>Biết cách đánh giá chất lượng của dược liệu và ý thức sử dụng dược liệu chất lượng, tránh giả mạo</p>	1	HK6	THI
82	Thực hành Dược liệu 2	<p>Hiểu và biết cách kiểm nghiệm dược liệu bằng phương pháp vi học</p> <p>Hiểu và biết cách kiểm nghiệm độ tinh khiết của dược liệu</p> <p>Biết cách kiểm nghiệm một số nhóm hợp chất trong dược liệu</p> <p>Biết cách đánh giá chất lượng của dược liệu và ý thức sử dụng dược liệu chất lượng, tránh giả mạo</p>	1	HK6	THI
83	Thực hành Dược lý	<p>Hiểu được tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng của một số thuốc trong nhóm</p> <p>Rèn luyện được kỹ năng tìm tài liệu, tổng hợp thông tin, kỹ năng thực hành thử thuốc trên động vật, kỹ năng làm việc nhóm</p>	1	HK8	THI
84	Thực hành Hóa dược 1	<p>- Trình bày được công thức cấu tạo, tính chất lý hoá quan trọng và nguyên tắc điều chế của những thuốc chính, thuốc thông dụng.</p> <p>Trình bày được sự liên quan giữa cấu trúc và tính chất, giữa cấu trúc và tác dụng của thuốc.</p> <p>- Thực hiện được việc tổng hợp hoặc bán tổng hợp một số mẫu thuốc đạt tiêu chuẩn dược dụng.</p>	1	HK7	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Kiểm nghiệm được các mẫu thuốc đã tổng hợp và một số chế phẩm dược dụng khác theo tiêu chuẩn Dược điển.</p> <p>Rèn luyện tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong phân tích kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc.</p>			
85	Thực hành Hóa dược 2	<p>- Trình bày được công thức cấu tạo, tính chất lý hoá quan trọng và nguyên tắc điều chế của những thuốc chính, thuốc thông dụng.</p> <p>Trình bày được sự liên quan giữa cấu trúc và tính chất, giữa cấu trúc và tác dụng của thuốc.</p> <p>- Thực hiện được việc tổng hợp hoặc bán tổng hợp một số mẫu thuốc đạt tiêu chuẩn dược dụng.</p> <p>Kiểm nghiệm được các mẫu thuốc đã tổng hợp và một số chế phẩm dược dụng khác theo tiêu chuẩn Dược điển.</p> <p>Rèn luyện tác phong thận trọng, chính xác, trung thực trong phân tích kiểm nghiệm nguyên liệu làm thuốc.</p>	1	HK7	THI
86	Thực hành Hóa sinh	<p>Trình bày nguyên tắc, quy trình và các lưu ý khi tiến hành kiểm nghiệm một số dạng bào chế.</p> <p>Thực hiện được việc phân tích theo quy trình; xử lý, trình bày, đánh giá số liệu thực nghiệm một cách khoa học, trung thực. Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm.</p>	1	HK5	THI
87	Thực hành Kiểm nghiệm dược phẩm	<p>Trình bày nguyên tắc, quy trình và các lưu ý khi tiến hành kiểm nghiệm một số dạng bào chế.</p> <p>Thực hiện được việc phân tích theo quy trình; xử lý, trình bày, đánh giá số liệu thực nghiệm một cách khoa học, trung thực. Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm.</p>	1	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
88	Thực hành sản xuất thuốc tại các xí nghiệp dược phẩm	<p>So sánh kiến thức đã học ở trường với các hoạt động thực tiễn của nghề nghiệp.</p> <p>Tiếp thu những kiến thức thực tiễn liên quan đến sản xuất, đảm bảo chất lượng thuốc và nguyên tắc của GPs có liên quan.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng thực hành trong môi trường thực tiễn của nhà máy sản xuất thuốc</p> <p>Rèn luyện tác phong công nghiệp, tính tập thể, tính kỷ luật trong môi trường sản xuất thực tế.</p>	2	HK10	THI
89	Thực hành về quản lý và cung ứng thuốc (bệnh viện, nhà thuốc)	<p>So sánh những kiến thức đã học ở trường với các hoạt động thực tiễn của nghề nghiệp.</p> <p>Tiếp thu những kiến thức thực tiễn liên quan đến sản xuất, đảm bảo chất lượng thuốc và nguyên tắc của GPs có liên quan.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng thực hành trong môi trường thực tiễn của khoa Dược bệnh viện, nhà thuốc</p> <p>Rèn luyện tính tập thể, tính kỷ luật trong môi trường nghề nghiệp thực tế.</p>	4	HK10	THI
	Tự chọn 5/10		10	HK9	
90	Bao bì dược phẩm	<p>Kiến thức về đặc điểm chung của bao bì, xu hướng phát triển của bao bì; kiến thức bao bì dược phẩm theo hướng dẫn GMP-WHO; các loại vật liệu dùng làm bao bì; vai trò của bao bì trong phát triển dược phẩm; đảm bảo và kiểm tra chất lượng bao bì dược phẩm.</p> <p>- Lựa chọn đúng chủng loại bao bì phù hợp với sản phẩm dược phẩm, giúp tiết kiệm vật liệu bao gói, đảm bảo các quy định về bao</p>	2	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>bì dược phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng tự học. <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết vấn đề phát sinh. <p>Hình thành thái độ khách quan, trung thực, Thái độ học tập tích cực, chủ động, ham học hỏi.</p>			
91	Các nguyên tắc thực hành tốt	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được các nội dung của GLP, GSP, GDP, GPP. - Hiểu được nguyên tắc thiết kế kho thuốc, sắp xếp, bảo quản hàng hóa trong kho thuốc, phòng chống cháy, nổ trong kho thuốc. - Hiểu được các qui định của GMP liên quan đến nhà xưởng, thiết bị, nhân sự, hồ sơ và qui trình trong quá trình sản xuất và bảo quản thuốc tại nhà máy sản xuất dược phẩm. <p>Hiểu được về các mô hình tổ chức và quản lý nhà nước về dược; các mô hình công ty, sản xuất kinh doanh thuốc; mô hình quản lý chất lượng thuốc liên quan đến hoạt động nghề nghiệp</p> <p>Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thuốc và dụng cụ y tế trong quá trình tồn trữ.</p> <p>Quản lý được các quy trình thao tác chuẩn trong sản xuất, kiểm nghiệm, phân phối, bán lẻ thuốc, hóa chất dụng cụ y tế.</p> <p>Thực hiện được các qui định về thực hành trong các lĩnh vực quản lý chất lượng thuốc, thông tin thuốc và đăng ký thuốc.</p> <p>Nhận thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ các nguyên tắc GPs nhằm đảm bảo tính chính xác, cẩn thận khi hành nghề dược.</p>	2	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Áp dụng được những nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật, thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ của người cán bộ y tế trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.</p>			
92	Dược cộng đồng	<p>Trình bày được các khái niệm, mục tiêu của dược cộng đồng, các hoạt động chính của dược sĩ cộng đồng</p> <p>Trình bày được yêu cầu về năng lực của dược sĩ cộng đồng trong thực hành nghề nghiệp</p> <p>Tư vấn cho bệnh nhân tại thời điểm phân phối thuốc theo toa và thuốc không kê đơn.</p> <p>Thông tin thuốc cho các nhân viên y tế, bệnh nhân và cộng đồng nói chung, duy trì liên kết với các nhân viên y tế khác trong chăm sóc sức khỏe ban đầu.</p> <p>Ứng dụng được cách tư vấn sức khỏe, hướng dẫn sử dụng thuốc và truyền thông giáo dục sức khỏe.</p> <p>Ứng dụng được cách tư vấn sức khỏe, hướng dẫn sử dụng thuốc và truyền thông giáo dục sức khỏe.</p>	2	HK9	THI
93	GLP & ISO	<p>Trình bày và vận dụng được 15 yêu cầu về quản lý và 10 yêu cầu về kỹ thuật của phòng thí nghiệm theo ISO</p> <p>Trình bày và vận dụng được các “Nguyên tắc thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc” của Bộ Y tế vào việc xây dựng và quản lý phòng kiểm nghiệm thuốc.</p> <p>Thực hành được cách xây dựng phòng kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm đạt GLP và ISO 17025-2017</p> <p>Nhận thức đúng về tầm quan trọng của GLP và ISO 17025 trong</p>	2	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>công tác kiểm nghiệm và ảnh hưởng của chúng đến chất lượng.</p> <p>Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình</p>			
94	Kiểm nghiệm tạp liên quan	<p>Trình bày được các quy định về tạp chất liên quan của ICH, ASEAN</p> <p>Xây dựng, thẩm định, ứng dụng được quy trình kiểm nghiệm tạp chất liên quan</p> <p>Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình</p>	2	HK9	THI
95	Mỹ phẩm và thực phẩm chức năng	<p>- Những kiến thức về cách phân loại mỹ phẩm, các mỹ phẩm ứng dụng cho da và tóc. Hiểu cơ chế tác động của các hoạt chất trên da, cơ sở của các liệu pháp y học thẩm mỹ.</p> <p>Hiểu được vai trò then chốt của thực phẩm chức năng trong ngành dược.</p> <p>Kỹ năng phân tích, vận dụng kiến thức để lựa chọn các sản phẩm TPCN phù hợp, nắm bắt xu hướng mới trong nghiên cứu và bào chế TPCN.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p> <p>Thái độ khách quan, trung thực. Nhận thức được vai trò nhiệm vụ của người dược sĩ trong tư vấn sử dụng mỹ phẩm và thực phẩm chức năng</p>	2	HK9	THI
96	Nghiên cứu phát triển dược phẩm	<p>- Thiết lập quy trình cơ bản trong nghiên cứu và sản xuất một sản phẩm thuốc đạt chất lượng.</p> <p>- Nắm bắt được các nghiên cứu thử tương đương sinh học và trường học áp dụng</p>	2	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được sự phù hợp của hệ thống kiểm soát môi trường làm việc, hệ thống cấp nhiệt, sản xuất và cấp nước, làm khô, tiết kiệm trong các khâu sản xuất dược phẩm - Xác lập công thức phù hợp cho một sản phẩm thuốc sản xuất ở quy mô công nghiệp dựa trên kiến thức hiểu biết về tá dược Nêu và so sánh được ứng dụng của các công nghệ hiện đại trong sản xuất. Đảm bảo thực hiện đúng quy trình sản xuất và an toàn lao động - Nhận thức được tầm quan trọng của tác phong làm việc trong sản xuất công nghiệp ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm Xây dựng tác phong tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học. 			
97	Quản lý dược bệnh viện	<ul style="list-style-type: none"> - Biết lập kế hoạch, cung cấp và bảo đảm số lượng, chất lượng thuốc thông thường và thuốc chuyên khoa, hoá chất, vật dụng y tế cho điều trị nội. - Triển khai thực hiện các văn bản dược trong khoa Dược và các khoa phòng chuyên môn - Kiểm tra, theo dõi việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý trong toàn bệnh viện. - Quản lý thuốc, hóa chất và vật tư y tế tại các khoa. - Thực hiện tiết kiệm đạt hiệu quả cao trong quản lý kinh phí thuốc, phục vụ người bệnh. - Sử dụng thuốc hợp lý với chi phí ít gây tổn kém nhất cho người bệnh và cho cộng đồng Ý thức về nhiệm vụ của người dược sĩ trong chăm sóc sức khỏe 	2	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhân dân			
98	Thực vật học dân tộc	<p>Trình bày được khái niệm, tầm quan trọng và 6 chuyên ngành tham gia trong Thực vật học dân tộc.</p> <p>Trình bày được các kỹ năng, công cụ, và phương pháp sử dụng trong nghiên cứu thực vật dân tộc.</p> <p>Trình bày được các ứng dụng thực vật dân tộc học trong hoạt động phát triển cộng đồng.</p> <p>- Hình thành kỹ năng nghiên cứu tài liệu, hoạt động nhóm</p> <p>Nhận thức được vai trò của môn học đối với chương trình đào tạo và ứng dụng thực tiễn để có thái độ nghiêm túc khi học tập, nghiên cứu.</p>	2	HK9	THI
99	Xét nghiệm lâm sàng	<p>Hiểu được các xét nghiệm hóa sinh cơ bản, huyết học và hóa sinh hiện đại trong lâm sàng</p> <p>Phân tích và nhận định kết quả của một số xét nghiệm lâm sàng.</p> <p>Vận dụng được vào việc chẩn đoán và sử dụng thuốc trong trị liệu</p>	2	HK9	THI
	<i>B.3 Tốt nghiệp</i>		10		
100	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế		10	HK10	THI
101	Các hệ thống trị liệu mới	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, ưu nhược điểm của các dạng bào chế hiện đại: hệ thống phóng thích kéo dài, hệ thống trị liệu đưa thuốc đến mục tiêu (hệ tiểu phân nano polymer, liposome),	2	HK10	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>vi nhũ tương, tiền dược.</p> <p>Trình bày được các phương pháp điều chế cơ bản của các hệ thống trị liệu mới.</p> <p>- Phân tích được vai trò các thành phần trong các sản phẩm mang hệ thống trị liệu mới.</p> <p>Biết các công cụ thường dùng để đánh giá chất lượng các hệ thống trị liệu mới.</p> <p>Xây dựng tác phong tích cực trong học tập và nghiên cứu khoa học.</p>			
102	Độ ổn định của thuốc	<p>Trình bày được các vấn đề liên quan đến độ ổn định của thuốc</p> <p>Nêu được cách tính hạn dùng của thuốc</p> <p>Trình bày được hướng dẫn của ASEAN về nghiên cứu độ ổn định của thuốc</p> <p>Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến độ ổn định của thuốc</p> <p>Tính được hạn dùng của thuốc</p> <p>Thực hiện được nghiên cứu về độ ổn định của thuốc</p>	2	HK10	THI
103	Hồ sơ đăng ký thuốc	<p>Trình bày được các bước làm hồ sơ đăng ký thuốc, nguyên liệu làm thuốc</p> <p>Hiểu được ý nghĩa của việc làm hồ sơ đăng ký thuốc, nguyên liệu làm thuốc</p> <p>Nắm được các nội dung cơ bản trong hồ sơ đăng ký thuốc, nguyên liệu làm thuốc</p> <p>Vận dụng được các kiến thức về xây dựng hồ sơ đăng ký thuốc</p>	2	HK10	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		áp dụng trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành dược Rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật cũng như việc bảo mật dữ liệu đối với hồ sơ đăng ký trong khi hành nghề dược.			
104	Một số phương pháp phân tích bằng quang phổ	Ghi nhớ các khái niệm và những nguyên tắc của các phương pháp quang phổ trong ngành Dược Trình bày được các ứng dụng của các phương pháp quang phổ trong ngành Dược Nắm được các khái niệm và những nguyên tắc của phổ khối lượng trong ngành Dược Giải được cấu trúc một số hợp chất tự nhiên đơn giản	2	HK10	THI
105	Thuốc có nguồn gốc sinh học	Hiểu được một số vấn đề cơ bản liên quan đến cấu trúc hóa học, phương pháp tổng hợp, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn, chống chỉ định của thuốc điều trị viêm khớp dạng thấp, vảy nến, hen nặng có nguồn gốc sinh học Phân tích đặc điểm các nhóm thuốc có nguồn gốc sinh học trong điều trị viêm khớp dạng thấp, bệnh vảy nến, bệnh hen nặng Vận dụng được việc lựa chọn thuốc trong điều trị bệnh viêm khớp dạng thấp vào thực tế	2	HK10	THI
	Tổng cộng		150		
Ngành Thú Y					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			31		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>A.1 Lý luận chính trị</i>		11		
106	Triết học Mác – Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, quản lý thời gian, lập kế hoạch - Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu - Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo. 	3	HK1	THI
107	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Giúp sinh viên có những hiểu biết có tính hệ thống về học thuyết giá trị, học thuyết giá trị thặng dư và những vấn đề cơ bản về kinh tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của, đặc điểm của, cách sử dụngMôn học cũng hướng dẫn sinh viên các kỹ năng</p>	2	HK1	THI
108	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà</p>	2	HK2	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p>			
109	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.</p>	2	HK3	THI
110	Tu tưởng Hồ Chí Minh	<p>Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội, về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người trong giai đoạn hiện nay. Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo.</p>	2	HK3	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>		6		
111	Pháp luật đại cương	<p>Khai thác được các cơ sở dữ liệu pháp luật phổ biến. Trang bị khả năng tự cập nhật kiến thức pháp luật cơ bản.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p>	2	HK1	THI
112	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Học phần này được thiết kế nhằm giúp cho sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản nhất về khoa học, nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu khoa học, bước đầu thực hiện được một nghiên cứu khoa học.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để tiếp thu tốt các môn học có liên quan và có thể tự nâng cao trình độ về nghiên cứu khoa học sử dụng trong nghề nghiệp.</p>	2	HK7	THI
113	Tâm lý học đại cương (tự chọn đối với KDQT)	<p>Môn tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về đời sống tâm lý của con người. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng để hình thành và phát triển khả năng tư duy, rèn luyện trí nhớ, trí thông minh, trí tuệ cảm xúc và tính sáng tạo. Đồng thời giúp cho người học hình thành những phẩm chất nhân cách là cơ sở để họ có thể giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống cũng như trong hoạt động nghề nghiệp sau này</p>	2	HK1	THI
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		8		
114	Toán cao cấp A1	<p>Nội dung gồm các kiến thức cơ bản về giới hạn, liên tục, phép tính vi tích phân hàm một biến, nhiều biến, ứng dụng vào bài toán</p>	2	HK1	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khảo sát hàm số, cực trị, tính diện tích, thể tích các vật thể..			
115	Hóa học đại cương	<p>- Kiến thức về cơ chế phản ứng và các điều kiện cân bằng hóa học dựa trên những nguyên lý, định luật cơ bản; kiến thức về cấu hình electron của các loại nguyên tố, phân loại và mối liên quan giữa cấu tạo và tính chất của các nguyên tố s, p, d.</p> <p>Khả năng phân tích, vận dụng kiến thức về cơ chế phản ứng và các điều kiện cân bằng hóa học để giải quyết những vấn đề thực tế.</p>	2	HK1	THI
116	Xác suất thống kê (tự chọn đối với KDQT, XD)	Học phần Xác suất thống kê là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Thú y gồm các lĩnh vực kiến thức về xác suất và thống kê, bao gồm: Định nghĩa xác suất và những công thức cơ bản của xác suất; biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất; Thống kê và dữ liệu; Ước lượng tham số; Kiểm định giả thiết thống kê.	2	HK3	THI
117	Sinh học đại cương	<p>- Trình bày được những kiến thức cơ bản về ADN, ARN, sao chép ADN, phiên mã, mã di truyền và sinh tổng hợp protein; về hoạt động gen, đột biến gen.</p> <p>- Mô tả được thành phần cấu tạo của tế bào, sự trao đổi chất và năng lượng.</p> <p>Giải thích được sự di truyền và biến dị.</p>	2	HK1	THI
	A.4 Ngoại ngữ		6		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
118	Tiếng Anh Tổng quát 1	Học phần tiếng Anh tổng quát 1 cung cấp cho sinh viên muốn sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo trong cuộc sống hằng ngày thông qua những kỹ năng cơ bản về bốn kỹ năng nghe nói đọc viết. Sinh viên học một cách thoải mái về những chủ đề liên quan đến cuộc sống và môi trường xung quanh. Học xong sinh viên có khả năng giao tiếp một cách tự tin. Học phần cung cấp những kiến thức bắt buộc phải nắm được và vận dụng kiến thức trong giao tiếp và hành văn.	3	HK3	THI
119	Tiếng Anh Tổng quát 2	Học phần tiếng Anh tổng quát 1 cung cấp cho sinh viên muốn sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo trong cuộc sống hằng ngày thông qua những kỹ năng cơ bản về bốn kỹ năng nghe nói đọc viết. Sinh viên học một cách thoải mái về những chủ đề liên quan đến cuộc sống và môi trường xung quanh. Học xong sinh viên có khả năng giao tiếp một cách tự tin. Học phần cung cấp những kiến thức bắt buộc phải nắm được và vận dụng kiến thức trong giao tiếp và hành văn.	3	HK4	THI
	<i>A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)</i>		8		
120	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
121	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
122	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
123	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
124	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
125	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	<i>A.6 Giáo dục thể chất (*)</i>		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	
126	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
127	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
128	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
129	GDTC 1 - Bóng chuyền		2	HK2	
130	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
131	GDTC 2 - Bóng rổ		2	HK2	
132	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
133	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
134	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về chủ trương đường lối quốc phòng an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và công tác quốc phòng an ninh trong tình hình mới hình thành phẩm chất đạo đức, yêu chủ nghĩa xã hội nâng cao ý thức trách nhiệm và tinh thần đoàn kết.		HK3	THI
135	Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần Công tác quốc phòng và an ninh là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.		HK3	THI
136	Quân sự chung	Học phần Quân sự chung là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những		HK3	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiến thức về quan điểm của Đảng, các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu. Hình thành kỹ năng quân sự chung sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ đối với Tổ quốc.			
137	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Học phần Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.		HK3	THI
	<i>A.8 Tin học (*)</i>		8		
138	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet - Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc. <p>Vận dụng các kiến thức vào việc xử lý định dạng trang trí văn bản, giải quyết các bài toán Excel cụ thể, tạo các bài thuyết trình đáp ứng nhu cầu công việc</p>	3	HK2	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
139	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet - Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc. Vận dụng các kiến thức vào việc xử lý định dạng trang trí văn bản, giải quyết các bài toán Excel cụ thể, tạo các bài thuyết trình đáp ứng nhu cầu công việc 	3	HK3	THI
140	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được những kiến thức cơ bản trí tuệ nhân tạo (AI), lịch sử hình thành và phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính của AI; các vấn đề đang nổi bật và định hướng tương lai. - Làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề không dựa trên giải thuật truyền thống như các chiến lược tìm kiếm, phương pháp dựa trên tri thức, dữ liệu. Các phương pháp biểu diễn tri thức. Có kiến thức cơ bản về học máy (Machine Learning - ML). Biết cách phân loại các mô hình học máy, các vấn đề thường gặp về dữ liệu khi sử dụng các mô hình học máy. 	2	HK5	THI
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			119		
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		40		
141	Cơ thể học	Giúp cho sinh viên nắm rõ được vị trí, cấu tạo, hình thái, động mạch, tĩnh mạch, thần kinh của các cơ quan, nội tạng trong cơ thể gia súc, gia cầm và để học tốt môn này, sinh viên cần phải học tốt	3	HK2	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		môn động vật học, mô phôi.			
142	Di truyền học động vật	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Di truyền học động vật để có những khái niệm về cơ sở vật chất di truyền, các quy luật di truyền cơ bản như định luật Mendel, quy luật di truyền trên các đối tượng khác nhau như thực khuẩn thể, vi khuẩn, di truyền trong nhân và ngoài nhân, ứng dụng của di truyền học trong chọn giống vật nuôi và cây trồng	2	HK3	THI
143	Dinh dưỡng và thức ăn vật nuôi	- Nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về dinh dưỡng và thức ăn gia súc và kỹ năng vận dụng vào nghiên cứu các môn học chuyên khoa và trong thực tiễn Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.	2	HK5	THI
144	Tổ chức phôi thai học	Nắm được cấu tạo vi thể, hình thái bình thường, cách sắp xếp các loại, bộ máy trong cơ thể gia súc và gia cầm. Nắm được mối liên hệ giữa đặc điểm cấu tạo và chức năng mà nó đảm nhiệm. Hiểu những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của tổ chức và phôi thai.	2	HK4	THI
145	Động vật học	- Giới thiệu kỹ và sâu hơn các đối tượng động vật có liên quan đến các đối tượng vật nuôi và động vật gây bệnh cho vật nuôi. Giúp cho người học những hiểu biết cơ bản về sự phong phú và đa dạng của giới động vật, về mối quan hệ chặt chẽ giữa con người - thế giới động vật - môi trường, nâng cao sự hiểu biết và ý thức bảo vệ môi trường.	2	HK2	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
146	Dược lý thú y	Sinh viên được trang bị kiến thức để trong quá trình chẩn trị bệnh cho động vật luôn luôn học hỏi để nắm được các kiến thức dược lý của thuốc mới, hay các hiểu biết mới áp dụng mới của các thuốc cũ đang dùng trong điều trị: Hiện tượng quen thuốc của động vật, kháng thuốc của vi sinh vật, các tác dụng phụ nảy sinh do dùng thuốc... lâu ngày...	3	HK5	THI
147	Giải phẫu động vật		2	HK5	THI
148	Hóa hữu cơ (thú y)	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ, ảnh hưởng của thành phần và cấu tạo đến sự phân bố mật độ điện tử của các nguyên tử trong phân tử, ảnh hưởng của cấu tạo đến cơ chế, khả năng phản ứng và tính chất lý hóa của hợp chất hữu cơ cũng như cơ chế phản ứng quan trọng trong hóa học hữu cơ. - Kiến thức cơ bản về hóa học các nhóm định chức chính trong hóa hữu cơ, các phương pháp tổng hợp chủ yếu được sử dụng và các tính chất lý hóa quan trọng của các hợp chất hữu cơ. - Viết được tên các hợp chất hữu cơ theo danh pháp quốc tế và tên thông thường. - Giải được các bài tập về cơ chế phản ứng tổng hợp các nhóm chức hữu cơ cơ bản. Rèn luyện kỹ năng báo cáo seminar về quy trình tổng hợp và ứng dụng của những hợp chất hữu cơ thường dùng trong y, dược học. 	2	HK2	THI
149	Hoá phân tích	- Hiểu được lý thuyết về phân tích định tính và phân tích định	2	HK4	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>lượng.</p> <p>Lựa chọn được phương pháp phân tích phù hợp dựa theo yêu cầu về độ chính xác, bản chất của thành phần trong mẫu.</p>			
150	Miễn dịch học thú y	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về hệ thống miễn dịch của cơ thể; cấu trúc và chức năng của kháng nguyên, kháng thể; các tế bào tham gia đáp ứng miễn dịch và cơ chế điều hòa miễn dịch; nguyên lý kết hợp đặc hiệu giữa kháng nguyên - kháng thể; các kỹ thuật miễn dịch ứng dụng trong chẩn đoán bệnh.</p>	2	HK4	THI
151	Sinh hóa động vật	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức cơ bản, nền tảng và nâng cao cơ sở về xúc tác sinh học; các con đường trao đổi chất và các biến đổi của hợp chất dinh dưỡng trong quá trình sống của tế bào động vật. - Khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề có liên quan về lĩnh vực hóa sinh. - Có khả năng làm việc nhóm, thành lập, điều hành và lãnh đạo nhóm về những vấn đề có liên quan đến kiến thức về hóa thực phẩm. <p>Có kỹ năng giao tiếp bằng lời nói, văn bản, các phương tiện điện tử/đa truyền thông, thuyết trình, thảo luận và đàm phán</p>	2	HK4	THI
152	Sinh học phân tử	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp kiến thức về cấu trúc và chức năng của các đại phân tử, chủ yếu là protein và axit nucleic. Nghiên cứu sinh học phân tử một số quá trình sống như tổng hợp và phân giải các chất, phiên mã và dịch mã. - Cung cấp các kiến thức liên quan đến một số phản ứng in vitro liên làm cơ sở cho các kỹ thuật di truyền ứng dụng trong các 	2	HK4	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>công nghệ tế bào, công nghệ vi sinh vật.</p> <p>Phân tích, giải thích các hiện tượng, cơ chế ở mức độ phân tử của quá trình sinh học cơ bản của tế bào liên quan đến 2 hợp chất quan trọng là acid nucleic và protein</p>			
153	Sinh lý động vật	<p>- Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng hợp về sinh lý động vật bao gồm: sinh lý học các cơ quan chức năng và sinh lý học hệ thống điều khiển.... làm cơ sở cho tất cả các môn học chuyên ngành.</p> <p>- Sinh viên có được kiến thức tổng hợp về cơ sở sinh lý các cơ quan chức năng và hệ thống điều khiển.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p>	3	HK5	THI
154	Sinh thái và môi trường	<p>- Phân tích mối quan hệ qua lại giữa các sinh vật ở các bậc tổ chức với sinh cảnh trong các hệ sinh thái</p> <p>- Áp dụng các nguyên lý sinh thái cơ bản trong quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>- Trình bày các khái niệm, nguyên lý cơ bản của sinh thái học, biết phân tích mối quan hệ qua lại giữa sinh vật và sinh cảnh của chúng.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p>	2	HK4	THI
155	Thực vật học	<p>- Mô tả được cấu trúc và chức năng của các thành phần trong cấu tạo tế bào thực vật.</p> <p>- Trình bày được cấu trúc, chức năng các loại mô thực vật.</p>	2	HK4	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Mô tả được các hình thái và giải phẫu của các cơ quan rễ, thân, lá, hoa, quả và hạt.			
156	Vi sinh vật đại cương	<p>- Môn vi sinh vật đại cương đặt nền móng cơ sở cung cấp những hiểu biết về đặc điểm của các loại vi sinh vật, làm cơ sở cho việc nghiên cứu các phương pháp chẩn đoán, chế tạo, bảo quản vaccin và sử dụng vaccin, kháng huyết thanh trong phòng bệnh gia súc</p> <p>Môn vi sinh vật đại cương đặt nền móng cơ sở cung cấp những hiểu biết về đặc điểm của các loại vi sinh vật, làm cơ sở cho việc nghiên cứu các phương pháp chẩn đoán, chế tạo, bảo quản vaccin và sử dụng vaccin, kháng huyết thanh trong phòng bệnh gia súc</p>	2	HK3	THI
157	Vi sinh vật thú y	<p>- Học phần giúp cho sinh viên ngành Thú y có kiến thức về căn nguyên bệnh truyền nhiễm gây cho vật nuôi là do vi sinh vật (vi khuẩn; virus, nấm). Vi sinh vật gây bệnh có rất nhiều chủng và biến chủng; vì vậy để phòng bệnh phải chọn vaccine phù hợp.</p> <p>- Biết được đặc điểm sinh học, sức đề kháng và khả năng gây bệnh của vi sinh vật. Vận dụng phòng bệnh bằng phương pháp an toàn sinh học</p> <p>- Phương pháp chẩn đoán bệnh do vi khuẩn, virus học: Lấy bệnh phẩm, Nuôi cấy, đặc tính sinh hóa, phân lập</p> <p>Phương pháp huyết thanh học: Hiểu cơ chế và thực hiện một số phản ứng huyết thanh xác định căn nguyên bệnh</p>	2	HK4	THI
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		69		
162	Bảo quản chế biến sản	Cung cấp cho sinh viên ngành chăn nuôi thú y biết được các phương pháp bảo quản và chế biến các sản phẩm của ngành chăn	2	HK7	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	phẩm động vật	nuôi, từ đó nâng cao chất lượng các sản phẩm, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và tạo ra sự đa dạng của các sản phẩm động vật đáp ứng nhu cầu đa dạng của con người.			
163	Bệnh chó mèo	<ul style="list-style-type: none"> - SV biết cách phòng - trị bệnh cho chó, mèo. - Người học nắm rõ những kiến thức về nguyên nhân, triệu chứng, cách chẩn đoán, phương pháp điều trị những bệnh thường gặp ở chó, mèo. 	2	HK8	THI
164	Bệnh động vật hoang dã	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên ngành về công tác thú y trong phòng và trị một số bệnh thường xảy ra trong chăn nuôi động vật hoang dã có xu thế thuần hóa và chăn nuôi với quy mô trang trại.</p> <p>Các kiến thức về phân loại, tập tính, sinh thái, chăn nuôi một số loài động vật hoang dã. Các biện pháp phòng và trị bệnh. Đại cương về dinh dưỡng động vật hoang dã. Một số kỹ thuật cầm giữ, bắt các động vật cần trong việc chăm sóc và nuôi dưỡng</p> <p>Có năng lực quản lý, tay nghề về công tác chăm sóc nuôi dưỡng và công tác vệ sinh phòng bệnh động vật hoang dã phù hợp với thị trường hiện nay</p>	2	HK8	THI
165	Bệnh nội khoa thú y	Nắm vững các kiến thức về cơ chế, triệu chứng, phân biệt với một số bệnh khác; công tác hộ lý, phòng, điều trị bệnh và áp dụng vào thực tế chăn nuôi hiện nay.	3	HK7	THI
166	Bệnh truyền nhiễm động vật 1	<p>Nắm được phương pháp chẩn đoán bệnh truyền nhiễm</p> <p>Nắm bắt được khái niệm, đặc điểm, tính chất của bệnh truyền nhiễm, tính quy luật chung của dịch bệnh và các nguyên tắc chung trong phòng chống các bệnh truyền nhiễm ở động vật</p>	2	HK6	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
167	Bệnh truyền nhiễm động vật 2	Nắm được phương pháp chẩn đoán bệnh truyền nhiễm Hiểu được khái niệm, tính chất, đặc điểm về bệnh truyền nhiễm, các quy luật về dịch bệnh truyền nhiễm, nắm bắt được vai trò của các biện pháp phòng chống bệnh chung cho các bệnh truyền nhiễm;	2	HK7	THI
168	Chẩn đoán bệnh thú y	Sinh viên chẩn đoán được các bệnh trên từng hệ thống cơ quan ở gia súc và gia cầm, cách khám các hệ thống như: hệ thống tuần hoàn, hệ thống hô hấp, hệ thống thần kinh, hệ thống tiết niệu, hệ thống tiêu hóa, khám hệ thần kinh	2	HK5	THI
170	Thực tập rèn nghề chăn nuôi	Vận dụng kiến thức lý thuyết trong thực tế, đồng thời qua đợt thực tập thực tế, sinh viên sẽ trau dồi kiến thức lý thuyết. Từ những kiến thức thực tế mà sinh viên tiếp cận, họ sẽ có động lực để tiếp nhận các kiến thức sâu về chuyên môn thú y	6	HK7	THI
171	Chăn nuôi gia cầm	Có khả năng tốt trong thực hành tay nghề, chuyên tài lý thuyết và chỉ đạo sản xuất tại các cơ sở chăn nuôi. Kết hợp tốt giữa công tác Thú y và chăn nuôi trong thực tế Nắm vững kiến thức cơ bản phân loại, lai tạo và đánh giá giống; Dinh dưỡng, thức ăn gia cầm; Kỹ thuật nuôi gia cầm sinh sản, và các loại	2	HK7	THI
172	Chăn nuôi heo	Nắm vững được kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các loại lợn Trang bị cho học viên các kiến thức về kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng các loại lợn cũng như việc xây dựng chuồng trại trong chăn nuôi lợn nhằm nâng cao hiệu quả chăn nuôi.	2	HK7	THI
173	Chăn nuôi trâu bò	Mục tiêu của học phần là giúp cho sinh viên có được những kiến thức chung về tầm quan trọng, ý nghĩa kinh tế và sinh thái của chăn	2	HK6	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nuôi trâu bò, tình hình chăn nuôi trâu bò trong mước và thế giới, các kiến thức về giống và dinh dưỡng của gia súc nhai lại, cơ sở khoa học và các kỹ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc và sử dụng trâu bò sinh sản, bê nghé, trâu bò sữa, thịt và cày kéo.			
174	Công nghệ sinh học môi trường	Nắm được được một số sản phẩm của công nghệ sinh học góp phần thay thế những sản phẩm gây ô nhiễm môi trường như thuốc trừ sâu sinh học, các chế phẩm sinh học trong làm sạch môi trường.	2	HK6	THI
175	Dịch tễ học thú y	Xác định sự phân bố các hiện tượng bệnh tật, sự phân bố các yếu tố nguy cơ trong quần thể đàn gia súc theo 3 góc độ: Cơ thể động vật - Không gian - Thời gian, nhằm làm rõ những đặc điểm của bệnh hoặc nhóm bệnh.	2	HK6	THI
176	Độc chất học thú y	Kỹ năng phân tích, vận dụng kiến thức để nghiên cứu về độc tính của các chất độc Kỹ năng xử lý tình huống ngộ độc, sơ cứu kịp thời và an toàn. Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.	2	HK8	THI
177	Giải phẫu bệnh thú y	Trình bày những tổn thương cơ bản chung nhất do nhiều quá trình bệnh lý như những rối loạn tuần hoàn cục bộ, rối loạn trong dinh dưỡng và tăng trưởng tế bào, rối loạn trong trao đổi chất, hoại tử; những tổn thương ở từng cơ quan, bộ phận do nhiều nguyên nhân gây nên ở hệ sinh huyết, hệ tuần hoàn tim, hệ bài tiết	2	HK6	THI
178	Khuyến nông	Hiểu biết được các tổ chức khuyến nông, nắm được nhiệm vụ	2	HK8	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>của khuyến nông các cấp, nắm được các phương pháp khuyến nông</p> <p>Thực hiện được các chương trình khuyến nông và phát triển nông thôn ở các địa phương. Nắm được các phương pháp chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân.</p>			
179	Kiểm nghiệm sản phẩm động vật	<p>Các nguyên tắc: xây dựng cơ sở giết mổ, các phương pháp khám động vật trước và sau giết mổ, các phương pháp kiểm tra trứng và sữa.</p> <p>Sinh viên sau khi hoàn thành môn học sẽ nắm được các yêu cầu, những quy định về xây dựng một cơ sở giết mổ. Thao tác và quy trình kiểm tra động vật trước và sau khi giết mổ, cách xử lý những thân thịt mắc bệnh. Cách kiểm tra trứng và sữa.</p>	2	HK8	THI
180	Ký sinh trùng thú y	<p>- Nắm được hiện tượng ký sinh, khái niệm về ký sinh trùng, cách gọi tên, nguồn gốc ký sinh trùng, các loại ký chủ, đặc điểm sinh học của ký sinh trùng.</p> <p>Nắm được khái niệm về bệnh ký sinh trùng, cách gọi tên bệnh, điều kiện phát sinh, phát triển, các đặc điểm dịch tễ học của bệnh ký sinh trùng, miễn dịch ký sinh trùng, cách chẩn đoán bệnh ký sinh trùng, cách phòng trị bệnh ký sinh trùng.</p>	2	HK6	THI
181	Luật thú y	<p>Xử lý thành thạo các tình huống xảy ra trong lĩnh vực thú y theo đúng pháp lệnh đã quy định.</p> <p>Sinh viên sau khi hoàn thành môn học sẽ nắm được các quy định về pháp luật trong lĩnh vực thú y</p>	2	HK8	
182	Bệnh ngoại khoa thú y	<p>- Các nguyên tắc: cố định, tổ chức phẫu thuật, kết nối mô bào, đề phòng nhiễm trùng, gây tê, gây mê, cầm máu, băng bó, hộ lý chăm</p>	2	HK7	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>sóc sau phẫu thuật</p> <p>Các phương pháp: cố định, tổ chức phẫu thuật, kết nối mô bào, đề phòng nhiễm trùng, gây tê, gây mê, cầm máu, băng bó, hộ lý chăm sóc sau phẫu thuật; các phương pháp phẫu thuật hernia, thiếu con đực, cắt ngón, cắt đuôi, cưa sừng.</p>			
183	Sản khoa thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được đặc điểm sinh học, vận dụng phòng bệnh bằng phương pháp an toàn sinh học trong thời gian mang thai và sinh sản của động vật. - Nắm được các phương pháp chẩn đoán, điều trị bệnh sản khoa. - Hiểu biết về các phương pháp sản khoa hiện đại. 	2	HK8	THI
184	Sinh lý bệnh thú y	Sinh viên sẽ có kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học để phân tích hiện tượng bệnh lý. Kết hợp với các kiến thức học phần khác để có thể chẩn đoán, suy đoán tiến triển của bệnh.	2	HK6	THI
190	Thực tập rèn nghề thú y	Vận dụng kiến thức lý thuyết trong thực tế, đồng thời qua đợt thực tập thực tế, sinh viên sẽ trau dồi kiến thức lý thuyết. Từ những kiến thức thực tế mà sinh viên tiếp cận, họ sẽ có động lực để tiếp nhận các kiến thức sâu về chuyên môn thú y	6	HK9	THI
191	Thực tập tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần giúp cho sinh viên tiếp cận thực tế để thực hành nghề nghiệp tại các trạm Thú y, trại chăn nuôi. <p>Nâng cao khả năng giao tiếp, hiểu biết về đời sống xã hội, nâng cao tinh thần đoàn kết, làm việc nhóm, tổ, viết báo cáo và khả năng trình bày kết quả thu được. Được tìm hiểu về ngành nghề sinh viên yêu nghề hơn.</p>	6	HK9	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
192	Vệ sinh thú y	Vận dụng các kiến thức đó để tìm ra các giải pháp để khắc phục, khống chế, điều chỉnh một cách tối ưu, phù hợp với đặc điểm sinh lý bình thường của cơ thể gia súc, đảm bảo cho sức khỏe, sức sản xuất của vật nuôi; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và hạn chế sự ô nhiễm môi trường sinh thái.	2	HK9	THI
	<i>B.3 Tốt nghiệp</i>		10		
	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế		10	HK10	
193	Chuyên đề tốt nghiệp-TY		4	HK10	
194	Chẩn đoán hình ảnh	Sinh viên nắm được Phương pháp sử dụng máy X-Quang; máy siêu âm; Chẩn đoán các tổn thương các cơ quan qua hình ảnh; Các bệnh về thai; Các bệnh do tổn thương bên trong cơ thể.	2	HK10	THI
195	Bệnh dinh dưỡng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nguyên nhân, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, cách chẩn đoán cũng như phòng trị các bệnh thường gặp ở gia súc khi nhu cầu dinh dưỡng không đáp ứng đầy đủ Quản lý, tay nghề về công tác chăm sóc nuôi dưỡng và công tác vệ sinh phòng bệnh của gia súc phù hợp với thị trường hiện nay.	2	HK10	THI
196	Vệ sinh an toàn thực phẩm	Sinh viên nắm được triệu chứng các hiện tượng ngộ độc thực phẩm, cách đánh giá thực phẩm bằng cảm quan và phân tích thí nghiệm, cách sản xuất và sử dụng thực phẩm có nguồn gốc từ động	2	HK10	THI

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vật an toàn.			
	Tổng cộng		150		
Ngành Ngôn ngữ anh					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			15		
	A.1 Lý luận chính trị		11		
197	Triết học Mác – Lênin	Triết học Mác- Lênin là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy đầu tiên trong hệ thống các môn học chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về triết học Mác – Lênin.	3	HK1	Thi kết thúc học phần
198	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Kinh tế chính trị Mác - Lênin là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học học phần Triết học Mác – Lênin. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và và chức năng của Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Giúp sinh viên có những hiểu biết có tính hệ thống về học thuyết giá trị, học thuyết giá trị thặng dư và những vấn đề cơ bản về kinh tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa	2	HK1	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của, đặc điểm của, cách sử dụng, Môn học cũng hướng dẫn sinh viên các kỹ năng			
199	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Chủ nghĩa xã hội khoa học là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong môn học Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về sự ra đời, các giai đoạn phát triển, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa học tập, nghiên cứu chủ nghĩa xã hội; những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p>	2	HK2	Thi kết thúc học phần
200	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời và lãnh đạo đấu tranh qua các thời kỳ lịch sử (1930-1975); quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội</p>	2	HK3	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		từ 1975 đến nay.			
201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Tư tưởng Hồ Chí Minh là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong các môn học thuộc Chủ nghĩa Mác – Lênin bao gồm: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế Chính trị Mác – Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Giúp sinh viên hiểu rõ cơ sở thực tiễn, cơ sở lý luận, nhân tố chủ quan hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu rõ các giai đoạn trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhận thức được bản chất khoa học, cách mạng và những sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập và cách mạng giải phóng dân tộc; nắm được tính quy luật của cách mạng Việt Nam: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, về đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người.</p>	2	HK3	Thi kết thúc học phần
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>		2		
202	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>Môn học Cơ sở Văn hóa Việt Nam giúp sinh viên nắm được những khái niệm cơ bản về văn hóa, đặc trưng văn hóa, nhận diện được các vùng văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam; tiến trình lịch sử của văn hóa Việt Nam từ nguồn gốc cho đến nay.</p> <p>Tìm hiểu các thành tố văn hóa: văn hóa nhận thức và văn hóa tổ</p>	2	HK2	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chức cộng đồng; văn hóa giao tiếp ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội. Tìm hiểu sự giao lưu ảnh hưởng của văn hóa Việt Nam với văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ và văn hóa phương Tây.			
	A.3 Khoa học tự nhiên		2		
203	Xác suất thống kê	Học phần Xác suất thống kê là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, gồm các lĩnh vực kiến thức về xác suất và thống kê, bao gồm: Định nghĩa xác suất và những công thức cơ bản của xác suất; biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất; Thống kê và dữ liệu; Ước lượng tham số; Kiểm định giả thiết thống kê.	2	HK3	Thi kết thúc học phần
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
208	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
209	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
210	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
211	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
212	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
213	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1	Học phần Giáo dục thể chất 1 là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, giúp người học phát triển thể chất, cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môn bóng chuyền, cách thức tổ chức, phương pháp luyện tập; hình thành phẩm chất đạo đức, ý thức giúp đỡ bạn bè.	2	HK2	
214	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
215	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
216	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
217	GDTC 1 - Bóng chuyền		2	HK2	
218	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2	Học phần Giáo dục thể chất 2 là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, giúp người học phát triển thể chất, cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môn bóng rổ, cách thức tổ chức, phương pháp luyện tập; hình thành phẩm chất đạo đức, ý thức giúp đỡ bạn bè.	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
219	GDTC 2 - Bóng rổ		2	HK2	
220	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
221	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
222	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về chủ trương đường lối quốc phòng an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và công tác quốc phòng an ninh trong tình hình mới hình thành phẩm chất đạo đức, yêu chủ nghĩa xã hội nâng cao ý thức trách nhiệm và tinh thần đoàn kết.		HK3	
223	Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần Công tác quốc phòng và an ninh là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.		HK3	
224	Quân sự chung	Học phần Quân sự chung là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những		HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiến thức về quan điểm của Đảng, các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu. Hình thành kỹ năng quân sự chung sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ đối với Tổ quốc.			
225	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Học phần Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.		HK3	
	<i>A.8 Tin học (*)</i>		8		
226	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	<p>- Vị trí của môn học: Môn học giúp sinh viên có những nhận thức đầu tiên về quá trình phát triển của máy tính nói riêng và công nghệ thông tin nói chung. Bước đầu giúp sinh viên tiếp cận với máy tính, hệ điều hành máy tính, sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng, cách sử dụng Internet phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu. Chính vì vậy môn học nên bố trí vào năm thứ nhất.</p> <p>- Vai trò của môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, cấu tạo của máy tính, cách xử lý thông tin trên máy tính điện tử. Khái niệm về hệ điều hành, làm quen với hệ điều</p>	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hành Windows và các thao tác cơ bản trên hệ điều hành Windows, hướng dẫn sinh viên hiểu về mạng máy tính, cách khai thác các tiện ích, các nguồn tài nguyên trên mạng.</p> <p>- Kiến thức trang bị cho sinh viên: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về về tin học: Khái niệm về thông tin, xử lý thông tin; Hệ điều hành Windows; Mạng máy tính và Internet; Các kỹ năng soạn thảo và trình bày văn bản Word; Sử dụng thành thạo bảng tính Excel giải quyết các bài toán thực tế; Thiết kế các thuyết trình chuyên nghiệp.</p>			
227	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	<p>- Học phần nhằm trang bị cho người học những kiến thức nâng cao về Microsft Word 2016, Microsoft Excel 2016, Microsoft PowerPoint 2016 trong việc định dạng văn bản, xử lý bảng tính, trình bày báo cáo cáo chuyên nghiệp.</p> <p>- Sử dụng Internet một cách an toàn trên môi trường mạng.</p>	3	HK3	
228	Nhập môn trí tuệ nhân tạo		2	HK5	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			109		
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		85		
229	Nghe - Nói 1	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về môn Nghe – Nói 1 bao gồm: (1) các chủ đề trong cuộc sống thường ngày về miêu tả người và trang phục, các loại môn thể thao và nghề nghiệp, tên các đồ vật ưa thích và đồ vật ở quanh nhà, lời mời và các con số (2) các yếu tố về phát âm và chính tả và nối nguyên âm, dấu nhấn</p>	4	HK1	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>âm tiết, dấu nhấn câu, ngữ điệu trong các câu hỏi và trả lời và các hình thức rút gọn của các từ như: not, do, does, are, và can. (3) hiểu về cách sử dụng từ ngữ và cấu trúc được sử dụng trong những cuộc hội thoại trong cuộc sống hằng ngày,</p> <p>Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng nghe như: nghe hiểu về chủ đề, nghe hiểu về ý chính, nghe hiểu về các thông tin cụ thể (ngày tháng, con số, thông tin phủ định, địa điểm...), và nghe hiểu thông tin mang tính so sánh về các đặc điểm giống và khác nhau. Kỹ năng nói theo lượt, kỹ năng sử dụng từ vựng và những cụm từ phù hợp văn phong giao tiếp.</p> <p>Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động luyện tập thêm kỹ năng nghe và nói ngoài chương trình và giờ học chính khóa.</p>			
230	Nghe -Nói 2	<p>- Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức tiên trung cấp về môn Nghe – Nói 2 bao gồm: (1) các chủ đề trong cuộc sống thường ngày về giao tiếp trong xã hội (làm quen với hàng xóm, ăn uống ở nhà hàng, đi mua sắm), các chủ đề liên quan đến công việc, sở thích và những nơi công cộng (2) các yếu tố về phát âm và chính tả và nói nguyên âm, dấu nhấn âm tiết, dấu nhấn câu, ngữ điệu trong các câu hỏi và trả lời và các hình thức rút gọn của các từ như: câu hỏi Wh-, could you, want to, used to, are you. (3) hiểu về cách sử dụng từ ngữ và cấu trúc được sử dụng trong những cuộc hội thoại trong các chủ đề về xã hội,</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng nghe như: nghe lấy từ khóa, nghe hiểu về chủ đề, nghe hiểu về ý chính, nghe hiểu về các thông tin cụ thể (ngày tháng, con số, thông tin phủ định, địa</p>	4	HK2	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>điểm...), và nghe hiểu thông tin mang tính so sánh về các đặc điểm giống và khác nhau. Kỹ năng nói theo lượt, kỹ năng sử dụng từ vựng và những cụm từ phù hợp văn phong giao tiếp.</p> <p>- Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động luyện tập thêm kỹ năng nghe và nói ngoài chương trình và giờ học chính khóa.</p>			
231	Nghe -Nói 3	<p>- Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức tiền trung cấp về môn Nghe – Nói 3 bao gồm: (1) các chủ đề trong cuộc sống thường ngày về miêu tả người và trang phục, các loại môn thể thao và nghề nghiệp, tên các đồ vật ưa thích và đồ vật ở quanh nhà, lời mời và các con số (2) các yếu tố về phát âm và chính tả và nối nguyên âm, dấu nhấn âm tiết, dấu nhấn câu, ngữ điệu trong các câu hỏi và trả lời và các hình thức rút gọn của các từ như: not, do, does, are, và can. (3) hiểu về cách sử dụng từ ngữ và cấu trúc được sử dụng trong những cuộc hội thoại trong cuộc sống hằng ngày,</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng nghe như: nghe hiểu về chủ đề, nghe hiểu về ý chính, nghe hiểu về các thông tin cụ thể (ngày tháng, con số, thông tin phủ định, địa điểm...), và nghe hiểu thông tin mang tính so sánh về các đặc điểm giống và khác nhau. Kỹ năng nói theo lượt, kỹ năng sử dụng từ vựng và những cụm từ phù hợp văn phong giao tiếp.</p> <p>- Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động luyện tập thêm kỹ năng nghe và nói ngoài chương trình và giờ học chính khóa.</p>	4	HK3	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
232	Nói Công chúng		3	HK6	Thi kết thúc học phần
233	Đọc 1	<p>Môn học này giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng đọc hiểu các nội dung bài khoá ngắn, nắm vững được ý chính của các đoạn văn và của toàn bài, nắm được các ý cụ thể của bài và đoán nghĩa từ trong ngữ cảnh mà không cần sử dụng từ điển. Đồng thời sinh viên được luyện tập các bước chuẩn bị để đọc hiểu một bài đọc, tìm ý để trả lời câu hỏi, cung cấp thêm lượng lớn các từ vựng liên quan đến từng chủ đề.</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng đoán nội dung bài đọc, sử dụng kỹ năng đọc lướt và đọc lấy thông tin, kỹ năng xác định đại từ, tra từ điển, xác định ý chính của đoạn, suy luận thông tin, xác định các danh từ ghép, kỹ năng tìm ý hỗ trợ và phân biệt các loại văn bản. Có khả năng đọc hiểu các bài đọc có độ dài khoảng trên 200 từ.</p> <p>- Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập theo các bước tiếp cận và đọc hiểu một bài đọc, cách tìm kiếm tài liệu, lập dàn bài cho bài viết thuộc các chủ đề khác nhau.</p>	3	HK1	Thi kết thúc học phần
234	Đọc 2	<p>- Trên cơ sở sinh viên đã được củng cố kiến thức cơ bản ở học phần trước (Đọc 1), học phần này sinh viên tiếp tục được rèn luyện kỹ năng đọc hiểu các bài đọc dài hơn, nắm được ý chính của đoạn văn và của toàn bài, nắm được ý cụ thể của bài và đoán nghĩa của từ và các cụm từ thông qua các đầu mối ngữ cảnh mà không cần sử dụng từ điển. Suy diễn, nắm bắt các hàm ý từ các thông tin cụ thể</p>	3	HK3	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>trong bài khóa, đồng thời thảo luận về các chủ đề liên quan. Học phần này sinh viên tiếp tục được cung cấp thêm một lượng từ vựng và các kiến thức liên quan các chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng đoán nội dung bài đọc, sử dụng kỹ năng đọc lướt và đọc lấy thông tin, kỹ năng xác định đại từ, tra từ điển, xác định ý chính của đoạn, suy luận thông tin, xác định các danh từ ghép, kỹ năng tìm ý hỗ trợ và phân biệt các loại văn bản. Có khả năng đọc hiểu các bài đọc có độ dài hơn 300 từ. - Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập theo các bước tiếp cận và đọc hiểu một bài đọc, cách tìm kiếm tài liệu, lập dàn bài cho bài viết thuộc các chủ đề khác nhau. 			
235	Đọc 3	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần Đọc 3 cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng, cấu trúc câu và những kiến thức về cuộc sống, môi trường, khám phá năng lực của hành tinh, những nguy cơ trong tự nhiên và từ đó biết được tương lai của hành tinh chúng ta. Từ đó giúp sinh viên có khả năng nhận thức được việc bảo vệ môi trường, sự khác biệt về văn hóa và khám phá những cách nhìn mới về thế giới. <p>Học phần Đọc 3 người học sẽ có nền tảng để học cách đọc có hệ thống và suy nghĩ với những ý kiến mang tính phản biện. Môn học bao gồm các bài đọc hay nhất liên quan đến thế giới. Đồng thời, môn học có phần hướng dẫn thực tập và cách thực hiện bài báo cáo tiếng Anh.</p>	3	HK4	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
236	Viết 1	<p>- Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các bước trong quy trình viết một đoạn văn cung cấp thông tin thuộc các lĩnh vực du lịch, kinh doanh, công nghệ, xã hội và sức khỏe. Các kiến thức về chủ điểm văn phạm bao gồm các loại thì (hiện tại đơn, quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn), cấu trúc câu (câu đơn và câu phức với mệnh đề chỉ nguyên nhân), thành phần chủ ngữ, vị ngữ và cách sử dụng tính từ, danh từ, đại từ giới từ. Đồng thời để viết một bài viết theo đúng phương thức, sinh viên được trang bị bố cục cho các dạng viết miêu tả, giải thích, kể chuyện và trình bày quan điểm ở mức độ sơ cấp.</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng phân tích bài đọc mẫu, viết tự do, xác định các yếu tố thuộc văn phạm trong câu và đoạn, lên ý tưởng theo phương pháp ‘bản đồ tư duy’, viết bài, chỉnh sửa bài viết độc lập và theo cặp.</p> <p>- Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập theo từng bước các giai đoạn của kỹ năng viết và cách tìm kiếm tài liệu, lập dàn bài cho bài viết thuộc các chủ đề khác nhau.</p>	3	HK2	Thi kết thúc học phần
237	Viết 2	<p>- Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các bước trong quy trình viết một đoạn văn cung cấp thông tin thuộc các lĩnh vực kỹ năng viết, nhân chủng học, lịch sử, báo chí, tâm lý học, và nghiên cứu đô thị. Các kiến thức về chủ điểm văn phạm bao gồm các loại thì (hiện tại đơn, quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn), cấu trúc câu (câu đơn và câu phức với mệnh đề chỉ nguyên nhân và giới thiệu thông tin), thành phần chủ ngữ, vị ngữ và cách sử dụng tính từ, danh từ, đại từ giới từ, động từ khiếm khuyết. Các kiến thức văn</p>	3	HK4	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>phạm trong câu sự của hòa hợp giữa chủ từ và động từ. Đồng thời để viết một bài viết theo đúng phương thức, sinh viên được trang bị bố cục cho các dạng viết miêu tả, trình bày dẫn chứng với ví dụ, viết quy trình miêu tả, và đưa ra quan điểm, lập luận.</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng phân tích bài đọc mẫu, viết tự do, xác định các yếu tố thuộc văn phạm trong câu và đoạn, cách sử dụng ví dụ để phát triển ý chính, thêm các chi tiết về cảm xúc và giác quan để làm sinh động bài viết, lên ý tưởng theo phương pháp ‘bản đồ tư duy’, viết bài, chỉnh sửa bài viết độc lập và theo cặp. Sinh viên được luyện tập với các bài tập để ghi nhớ, hiểu, xác định và biết cách đánh giá để hiểu bài. Sinh viên được luyện tập tự đánh giá bài viết qua các tiêu chí đánh giá.</p> <p>- Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập theo từng bước các giai đoạn của kỹ năng viết và cách tìm kiếm tài liệu, lập dàn bài cho bài viết thuộc các chủ đề khác nhau.</p>			
238	Viết 3	<p>Học phần Viết 3 cung cấp cho sinh viên những lại câu, những đề tài cần thiết để viết thành bài luận, từ đó giúp sinh viên có khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác trong kỹ năng viết và có thêm kiến thức về ngôn ngữ.</p> <p>Học phần Viết 3 giúp người học tự tin và cung cấp những kỹ năng cần thiết để viết các bài văn, báo cáo và những yêu cầu cần thiết trong chuyên ngành khác như: thương mại, du lịch, luật.....</p>	3	HK5	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
239	Luyện âm 1	<p>- Học phần Luyện âm sử dụng giáo trình Pronunciation in Use cấp độ Elementary, gồm 50 bài và 8 phần tham khảo được phân chia ra thành năm phần: (A) Kiến thức về các cặp nguyên âm và phụ âm, (B) âm tiết và dấu nhấn của các loại từ, (C) cụm từ, câu và văn phạm, (D) đoạn hội thoại và (E) mục tham khảo. Học phần Luyện âm 1 tập trung vào phần (A) bao gồm kiến thức và cách phát âm các cặp nguyên âm và phụ âm.</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các nguyên âm trong bảng chữ cái phiên âm (IPA), hình thang nguyên âm, cấu tạo của bộ máy phát âm gồm: môi, răng, lưỡi, ngạc cứng, ngạc mềm, hàm, dây thanh, khoang mũi,...và các đặc điểm, tính chất, vị trí, cách phát âm của các nguyên âm và phụ âm. Sinh viên được luyện tập nghe để phân biệt các cặp nguyên âm ngắn và dài, phụ âm hữu thanh và vô thanh, các trường hợp bất quy tắc trong phát âm của một số từ,</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng phân tích phân biệt cách phát âm đúng theo phiên âm các nguyên âm, âm tiết đầu và cuối, cách chuyển biến khi đọc của một số âm tiết trong từ, đặt đúng trong âm từ</p> <p>- Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự đọc thêm tài liệu, xem các video và nguồn tài liệu về phát âm để nâng cao hiểu biết và các cách phát âm đa dạng khác nhau của tiếng Anh.</p>	3	HK1	Thi kết thúc học phần
240	Luyện âm 2		3	HK2	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
241	Luyện âm 3		3	HK3	Thi kết thúc học phần
242	Đọc-Viết nâng cao (IELTS 5.5)	<p>- Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các kỹ năng đọc nâng cao bao gồm: đọc lấy ý chính và tìm thông tin dẫn chứng, đánh giá bài đọc, phân tích thông tin hình ảnh, diễn giải mục đích của tác giả, nội dung hàm ý thuộc các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế và khoa học. Sinh viên cũng được trang bị kiến thức về từ vựng, định nghĩa và cách sử dụng trong các văn cảnh khác nhau. Nội dung cũng cung cấp các kiến thức về bố cục một bài luận và ngôn ngữ sử dụng để viết các loại bài viết miêu tả, trình bày quan điểm, bài văn giải thích, thuyết phục và bài luận có trích dẫn nguồn thông tin. Học phần có sử dụng những video bài học trực quan giúp sinh viên có kiến thức thực tế về các nội dung thuộc nhiều lĩnh vực.</p> <p>- Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng đọc tìm ý chính và tìm thông tin chi tiết, phân tích biểu đồ, xác định chuỗi sự kiện diễn ra theo thời gian, tổ chức thông tin ghi chú, phân tích nguyên nhân và kết quả. Ngoài ra về kỹ năng viết, sinh viên được trang bị kỹ năng viết một bài luận, kỹ năng tìm kiếm thông tin, kỹ năng làm dàn bài.</p> <p>- Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động luyện tập thêm kỹ năng đọc và viết ở trình độ nâng cao phục vụ cho khả năng đọc và viết học thuật.</p>	4	HK6	Thi kết thúc học phần
243	Nghe -Nói nâng cao (IELTS 5.5)	<p>- Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về những dạng cấu trúc một bài nói bao gồm: <i>trật tự thời gian, quy trình, phân loại, so sánh và đối chiếu</i>. Nội dung bài học bao gồm những lĩnh vực thuộc</p>	4	HK4	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>văn hóa, lịch sử, khoa học, xã hội và tự nhiên nhằm cung cấp những kiến thức phổ quát về các lĩnh vực cho sinh viên. Nội dung bài học bao gồm những video giúp nội dung được thể hiện sinh động, trực quan và cung cấp kiến thức thực tế, có ý nghĩa trong văn cảnh và tự vựng thuộc lĩnh vực liên quan. Những ký tự và cách ghi chú để giúp người học luyện tập kỹ năng ghi chú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng nghe và ghi chú bao gồm: dự đoán nội dung nghe, chuẩn bị ký tự để ghi chú, nghe và ghi chú đồng thời, tóm tắt lại bản ghi chú. - Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động luyện tập thêm kỹ năng nghe và nói ngoài chương trình và giờ học chính khóa. 			
244	Ngữ pháp	<p>Học phần Ngữ Pháp cung cấp cho sinh viên những vấn đề về cấu trúc câu, các thì trong tiếng Anh và từ loại, từ đó giúp sinh viên có khả năng sử dụng ngữ pháp trong các kỹ năng và có thêm kiến thức về ngôn ngữ.</p> <p>Học phần Ngữ Pháp giúp người học tự tin giao tiếp và viết các bài văn, báo cáo và những yêu cầu cần thiết trong chuyên ngành khác như: thương mại, du lịch, luật...</p>	3	HK1	Thi kết thúc học phần
245	Ngữ âm - Âm vị học	<p>Học phần Ngữ Âm Âm Vị Học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống ngữ âm, âm vị, mô tả và phân loại âm, vai trò và các qui luật biến đổi của âm vị trong ngôn ngữ, dấu nhấn, ngữ điệu, v.v...</p> <p>Học phần Ngữ Âm Âm Vị Học người học sẽ có nền tảng để học cách đọc có hệ thống và phát âm chính xác các từ tiếng Anh.</p>	3	HK6	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
246	Hình vị học	<p>Học phần Hình Vị Học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về loại từ, hình thức cấu tạo từ và các qui luật biến đổi về hình vị trong ngôn ngữ, v.v..</p> <p>Học phần Hình Vị Học giúp người học nhận ra tầm quan trọng của cấu tạo từ, để từ đó giúp người học học tốt trong học phần Viết 3.</p>	3	HK5	Thi kết thúc học phần
247	Cú pháp học	<p>Học phần Cú Pháp cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các loại cụm từ, cấu trúc của cụm từ mệnh đề, và câu, v.v....</p> <p>Học phần Cú Pháp người học sẽ có nền tảng để học cách phân tích cấu trúc trong một văn phong từ đó người học hiểu được nghĩa của cả bài đọc hay câu nói.</p>	3	HK6	Thi kết thúc học phần
248	Ngữ nghĩa học	<p>Học phần Ngữ Nghĩa Học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản ngữ nghĩa học, bao gồm các khái niệm cơ bản, các cách nhìn truyền thống về ý nghĩa từ vựng và ý nghĩa ngữ pháp cũng như các kiến giải truyền thống về hiện tượng đa nghĩa, đồng âm, các quan hệ về ý, quan niệm về mệnh đề và cú pháp logic, ý nghĩa của câu và của phát ngôn. Bên cạnh lý thuyết, chương trình học còn cung cấp cho sinh viên những bài tập thực hành nhằm giúp các em củng cố kiến thức đã học.</p>	3	HK7	Thi kết thúc học phần
249	Văn học Anh - Mỹ	<p>Học phần Văn Học Anh Mỹ cung cấp cho sinh viên những trích đoạn văn học của các tác giả Anh và Mỹ từ thế kỷ 18 cho đến nay, theo thứ tự thời gian. Thông qua môn học người học có kiến thức về nền văn học nước ngoài qua các thời kỳ để hiểu rõ hơn lịch sử, văn hóa và phong tục của hai nước Anh Mỹ từ các thế kỷ trước cho đến nay.</p>	4	HK7	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Học phần Văn Học Anh Mỹ giúp người học có cái nhìn khái quát về nền văn học của hai nước, thấy được sự thú vị cách ngôn ngữ Anh đã phát triển trong ba thế kỷ gần đây và có dịp so sánh nền văn học, lịch sử, cuộc sống của Anh Mỹ với dân tộc Việt Nam. Người học sẽ hiểu rõ hơn lối sống, suy nghĩ của dân tộc Anh Mỹ.			
250	Văn hóa Anh - Mỹ và Liên minh Châu Âu	<p>Học phần Văn Hóa Anh Mỹ và Liên Minh Châu Âu giới thiệu cho sinh viên nội dung về đất nước, lịch sử, con người nước Anh, nước Mỹ và các nước trong khối Cộng Đồng Châu Âu. Trong đó bao gồm hệ thống các giá trị, phong tục, tập quán, xã hội, tôn giáo, hệ thống chính trị, kinh tế của hai đất nước này.</p> <p>Học phần Văn Hóa Anh Mỹ và Liên Minh Châu Âu giúp người học có cái nhìn khái quát về nền văn hóa của hai nước, thấy được sự thú vị cách ngôn ngữ Anh đã phát triển trong ba thế kỷ gần đây và có dịp so sánh nền văn học, lịch sử, cuộc sống của Anh Mỹ với dân tộc Việt Nam. Người học sẽ hiểu rõ hơn lối sống, suy nghĩ của dân tộc Anh Mỹ và Liên Minh Châu Âu.</p>	4	HK5	Thi kết thúc học phần
251	Lý thuyết biên phiên dịch		3	HK4	Thi kết thúc học phần
252	Biên dịch Việt -Anh	<p>Học phần Biên Dịch Việt Anh là học phần tiếp nối môn Biên Dịch Việt Anh. Học phần này giúp cho sinh viên hoàn thiện kỹ năng dịch văn bản viết, cụ thể là tìm được những mẫu câu và nét nghĩa tương thích cho các văn bản Thương Mại, Tài Chính, Ngân Hàng bằng tiếng Việt.</p> <p>Thông qua các bài tập luyện dịch, một vài khó khăn đặc trưng</p>	3	HK5	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>của công tác chuyển ngữ từ tiếng Việt sang tiếng Anh sẽ được đưa ra bàn thảo, chẳng hạn như việc dịch tít báo, dịch số liệu, dịch tên các cơ quan đơn vị và chức danh lãnh đạo trong hệ thống hành chính nhà nước XHCN Việt Nam sang tiếng Anh sao cho đúng quy cách ngoại giao, v.v....</p> <p>Bên cạnh năng lực dịch thuật, một nề tảng kiến thức chuyên ngành vững chắc cùng một sự thông hiểu thấu đáo hơn đối với cả tiếng Việt (ngôn ngữ nguồn) lẫn tiếng Anh (ngôn ngữ đích) cũng không nằm ngoài mục tiêu chung của môn học.</p>			
253	Giao tiếp liên văn hóa	<p>Học phần Giao Tiếp Liên Văn Hóa cung cấp cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp, hiểu về cách tiếp cận với những nền văn hóa xa lạ, giúp người học thay đổi quan niệm về bối cảnh giao tiếp trong giai đoạn hiện nay và từ đó tiến hành giao tiếp có hiệu quả hơn trong công việc. Cách tiếp cận này kết hợp thế mạnh của 2 lĩnh vực: giao tiếp liên văn hóa (Intercultural Communication) - đặt nền tảng trên các lý thuyết về tâm lý học và các lĩnh vực liên quan và kinh doanh quốc tế (International Business).</p> <p>Học phần Giao Tiếp Liên Văn Hóa giúp người học nhận ra tầm quan trọng của yếu tố văn hóa được thể hiện trong giao tiếp liên văn hóa ở môi trường kinh doanh đa văn hóa ngày hôm nay.</p>	3	HK7	Thi kết thúc học phần
254	Phiên dịch Việt - Anh		3	HK5	Thi kết thúc học phần
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		12		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>B.2.1 Chuyên ngành Biên - Phiên dịch</i>		12		
255	Biên dịch thương mại	<p>–Học phần cung cấp các khái niệm về ngành biên dịch, các thuật ngữ biên dịch trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, tài chính, xuất nhập khẩu và kinh doanh quốc tế. Học phần giới thiệu các cấu trúc dịch câu từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại. Người học được yêu cầu luyện tập và ứng dụng qua các bài luyện tập đa dạng.</p> <p>–Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng vận dụng linh hoạt kỹ năng viết trong quá trình dịch văn bản tiếng Anh và tiếng Việt về lĩnh vực kinh tế, thương mại, tài chính, xuất nhập khẩu, kinh doanh quốc tế.</p> <p>–Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập biên dịch Anh – Việt và Việt – Anh.</p>	3	HK6	Thi kết thúc học phần
256	Phiên dịch thương mại	<p>–Học phần cung cấp các khái niệm về ngành phiên dịch, các thuật ngữ phiên dịch trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, tài chính, xuất nhập khẩu và kinh doanh quốc tế. Học phần giới thiệu các cấu trúc dịch câu từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại, cung cấp các tình huống phiên dịch để người học làm quen và luyện tập. Người học được yêu cầu luyện tập và ứng dụng qua các bài luyện tập đa dạng.</p> <p>–Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng vận dụng linh hoạt kỹ năng phiên dịch trong quá trình phiên dịch giữa hai ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt về lĩnh vực kinh tế, thương mại, tài chính, xuất nhập khẩu, kinh doanh quốc tế.</p>	3	HK7	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>– Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập phiên dịch Anh – Việt và Việt – Anh.</p>			
257	Giao tiếp thương mại Quốc tế	<p>– Học phần cung cấp cho người học các chủ điểm đa dạng phổ biến trong lĩnh vực thương mại và văn hóa doanh nghiệp. Học phần gồm 12 bài giúp người học làm quen với các chủ đề và khía cạnh doanh nghiệp và tổ chức doanh nghiệp thông qua các bài đọc và bài nghe phỏng vấn với những nhân vật đảm nhận các vị trí khác nhau trong doanh nghiệp. Học viên cũng được cung cấp các chủ điểm văn phạm và từ vựng để sử dụng đúng và phù hợp khi giao tiếp. Những tình huống thực tế cũng được giới thiệu để người học phân tích và thảo luận liên quan đến lĩnh vực thương mại.</p> <p>– Môn học cung cấp cho sinh viên các kỹ năng bàn luận, đàm phán trong lĩnh vực thương mại, cung cấp kỹ năng từ thuyết trình, thu thập thông tin đến giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực thương mại và của doanh nghiệp.</p> <p>– Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập theo các nội dung bài học, trau dồi các kỹ năng mềm để thích ứng với văn hóa doanh nghiệp và trong lĩnh vực thương mại.</p>	3	HK7	Thi kết thúc học phần
258	Marketing Quốc tế	<p>- Môn học là một học phần quan trọng trong chuyên ngành Tiếng Anh Biên phiên dịch của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh. Môn học này được học song song với môn Biên dịch thương mại sau khi sinh viên đã học xong các môn Lý thuyết biên phiên dịch, Biên dịch Anh – Việt và Phiên dịch Anh – Việt. Học phần này chủ yếu tập trung vào việc cung cấp cho người học kiến thức tổng quát về chuyên ngành Tiếp thị quốc tế.</p>	3	HK6	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Môn học cung cấp cho sinh viên thuật ngữ chuyên ngành về marketing quốc tế và cách hành văn Tiếng Anh trong lĩnh vực này để hỗ trợ cho học phần Biên dịch thương mại. - Môn học trang bị cho người học kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm. 			
	<i>B.2.1 Chuyên ngành Giảng dạy Tiếng Anh</i>		12		
259	Lý luận PP DG TA 1	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần Phương Pháp Giảng Dạy 1 gồm 13 chương tương ứng - Học phần Phương pháp Giảng Dạy 1 giúp người học nhận ra tầm quan trọng của yếu tố văn hóa được thể hiện trong giao tiếp liên văn hóa ở môi trường kinh doanh đa văn hóa ngày hôm nay. 	3	HK6	Thi kết thúc học phần
260	Lý luận PP DG TA 2	Học phần Phương Pháp Giảng Dạy Tiếng Anh 2 này gồm 9 chương tương ứng với 75 tiết lên lớp. Học phần gồm các phần lý thuyết về thực hành giảng dạy các kỹ năng tiếng Anh nghe, nói, đọc và viết.	3	HK7	Thi kết thúc học phần
261	Giảng tập giảng dạy	<p>Học phần Giảng Tập Giảng Dạy giúp sinh viên ôn lại kiến thức cơ bản đã học trong hai học phần về phương pháp giảng dạy và áp dụng những kiến thức đã học vào việc thực tập giảng dạy chương trình tiếng Anh cấp 3 qua cách dạy các ngữ liệu, các kỹ năng nghe nói, đọc viết tiếng Anh, cách tổ chức lớp, cách rèn luyện học sinh làm việc theo nhóm, cặp; cách đánh giá học sinh sao cho phù hợp với đường hướng giao tiếp.</p> <p>Học phần Giảng Tập Giảng Dạy còn giúp cho sinh viên rèn luyện thêm kỹ năng soạn giáo án, dung bảng phấn, sử dụng</p>	3	HK7	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		powerpoint, cách dung các thiết bị nghe nhìn trong khi truyền đạt kiến thức và các kỹ năng ngôn ngữ. Việc thực tập giảng dạy trong học phần này giúp sinh viên nắm vững hơn kiến thức và việc sử dụng tiếng Anh, kiến thức về lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh theo đường hướng giao tiếp, qua đó sinh viên có lòng tự tin và yêu nghề.			
262	Giáo dục học phổ thông	<p>Học phần Giáo Dục Học Phổ Thông cung cấp cho sinh viên các tri thức cơ bản về những vấn đề cơ bản về hoạt động giáo dục, bản chất, đặc điểm, động lực, lô gic của quá trình giáo dục, nội dung, yêu cầu thực hiện các nguyên tắc và phương pháp giáo dục.</p> <p>Học phần Giáo Dục Học Phổ Thông giúp sinh viên trình bày vị trí, vai trò, chức năng của người giáo viên chủ nhiệm lớp, giải thích các nội dung và Phương pháp công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, đưa ra các loại hình hoạt động giáo dục, hình thức, điều kiện, quy trình tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.</p>	3	HK6	Thi kết thúc học phần
	B.3 Tốt nghiệp		12		
263	Viết tốt nghiệp-NNA	<p>Học phần Viết tốt nghiệp cung cấp cho sinh viên những lại câu, những đề tài cần thiết để viết thành bài nghiên cứu khoa học, từ đó giúp sinh viên có khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác trong kỹ năng viết và có thêm kiến thức về ngôn ngữ khi viết bài nghiên cứu khoa học.</p> <p>Học phần Viết tốt nghiệp giúp người học tự tin và cung cấp những kỹ năng cần thiết để viết các bài văn, báo cáo và những yêu cầu cần thiết trong chuyên ngành khác như: thương mại, du lịch,</p>	3	HK8	Thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		luật.....			
264	Nói tốt nghiệp-NNA	<p>Học phần Nói tốt nghiệp cung cấp cho sinh viên những lại câu, những đề tài cần thiết để viết thành bài nghiên cứu khoa học, từ đó giúp sinh viên có khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác trong kỹ năng nói và có thêm kiến thức về ngôn ngữ khi thực hành môn nói.</p> <p>Học phần Nói tốt nghiệp giúp người học tự tin và cung cấp những kỹ năng cần thiết để sử dụng các bài văn, báo cáo và những yêu cầu cần thiết trong chuyên ngành khác như: thương mại, du lịch, luật...</p>	3	HK8	Thi kết thúc học phần
265	Thực tập tốt nghiệp-NNA	<p>Học phần Thực Tập Tốt Nghiệp giúp sinh viên ôn lại kiến thức cơ bản đã học trong hai học phần về phương pháp giảng dạy và áp dụng những kiến thức đã học vào việc thực tập giảng dạy chương trình tiếng Anh cấp 3 qua cách dạy các ngữ liệu, các kỹ năng nghe nói, đọc viết tiếng Anh, cách tổ chức lớp, cách rèn luyện học sinh làm việc theo nhóm, cặp; cách đánh giá học sinh sao cho phù hợp với đường hướng giao tiếp.</p> <p>Học phần Thực tập Tốt Nghiệp còn giúp cho sinh viên rèn luyện thêm kỹ năng soạn giáo án, dung bảng phấn, sử dụng powerpoint, cách dung các thiết bị nghe nhìn trong khi truyền đạt kiến thức và các kỹ năng ngôn ngữ. Việc thực tập giảng dạy trong học phần này giúp sinh viên nắm vững hơn kiến thức và việc sử dụng tiếng Anh, kiến thức về lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh theo đường hướng giao tiếp, qua đó sinh viên có lòng tự tin và yêu nghề.</p>	6	HK8	Báo cáo thực tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Tổng cộng		124		
Ngành Đông phương học					
	A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG		19		
	A.1 Lý luận chính trị		11		
266	Triết học Mác – Lênin	Triết học Mác- Lênin là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy đầu tiên trong hệ thống các môn học chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về triết học Mác – Lênin.	3	HK1	
267	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Kinh tế chính trị Mác - Lênin là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học học phần Triết học Mác – Lênin. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và và chức năng của Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Giúp sinh viên có những hiểu biết có tính hệ thống về học thuyết giá trị, học thuyết giá trị thặng dư và những vấn đề cơ bản về kinh tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của, đặc điểm của, cách sử dụngMôn học cũng hướng dẫn sinh viên các	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kỹ năng			
268	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Chủ nghĩa xã hội khoa học là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong môn học Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về sự ra đời, các giai đoạn phát triển, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa học tập, nghiên cứu chủ nghĩa xã hội; những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p>	2	HK4	
269	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời và lãnh đạo đấu tranh qua các thời kỳ lịch sử (1930-1975); quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội từ 1975 đến nay.</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
270	Tu tưởng Hồ Chí Minh	<p>Tư tưởng Hồ Chí Minh là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong các môn học thuộc Chủ nghĩa Mác – Lênin bao gồm: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế Chính trị Mác – Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Giúp sinh viên hiểu rõ cơ sở thực tiễn, cơ sở lý luận, nhân tố chủ quan hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu rõ các giai đoạn trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhận thức được bản chất khoa học, cách mạng và những sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập và cách mạng giải phóng dân tộc; nắm được tính quy luật của cách mạng Việt Nam: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, về đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người.</p>	2	HK3	
	A.2 Khoa học xã hội		2		
271	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>Môn học Cơ sở Văn hóa Việt Nam giúp sinh viên nắm được những khái niệm cơ bản về văn hóa, đặc trưng văn hóa, nhận diện được các vùng văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam; tiến trình lịch sử của văn hóa Việt Nam từ nguồn gốc cho đến nay.</p> <p>Tìm hiểu các thành tố văn hóa: văn hóa nhận thức và văn hóa tổ chức cộng đồng; văn hóa giao tiếp ứng xử với môi trường tự nhiên</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và xã hội. Tìm hiểu sự giao lưu ảnh hưởng của văn hóa Việt Nam với văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ và văn hóa phương Tây.			
	A.3 Ngoại ngữ		6		
272	Tiếng Anh tổng quát 1	<p>Học phần tiếng Anh tổng quát 1 cung cấp cho sinh viên muốn sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo trong cuộc sống hằng ngày thông qua những kỹ năng cơ bản về bốn kỹ năng nghe nói đọc viết. Sinh viên học một cách thoải mái về những chủ đề liên quan đến cuộc sống và môi trường xung quanh. Học xong sinh viên có khả năng giao tiếp một cách tự tin.</p> <p>Học phần cung cấp những kiến thức bắt buộc phải nắm được và vận dụng kiến thức trong giao tiếp và hành văn.</p>	3	HK3	
273	Tiếng Anh tổng quát 2	<p>Học phần tiếng Anh tổng quát 2 cung cấp cho sinh viên muốn sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo trong cuộc sống hằng ngày thông qua những kỹ năng cơ bản về bốn kỹ năng nghe nói đọc viết. Sinh viên học một cách thoải mái về những chủ đề liên quan đến cuộc sống và môi trường xung quanh. Học xong sinh viên có khả năng giao tiếp một cách tự tin.</p> <p>Học phần cung cấp những kiến thức bắt buộc phải nắm được và vận dụng kiến thức trong giao tiếp và hành văn.</p>	3	HK4	
	A.4 Kỹ năng hỗ trợ (cấp chứng chỉ riêng)		8		
274	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
275	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
276	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
277	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
278	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
279	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.5 Giáo dục thể chất (Cấp chứng chỉ riêng)				
	Nhóm tự chọn GDTC 1	Học phần Giáo dục thể chất 1 là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, giúp người học phát triển thể chất, cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môn bóng chuyền, cách thức tổ chức, phương pháp luyện tập; hình thành phẩm chất đạo đức, ý thức giúp đỡ bạn bè.	2	HK1	
280	GDTC 1- Quần vợt		2	HK1	
281	GDTC 1 - Thể dục		2	HK1	
282	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
283	GDTC 1 - Bóng chuyền		2	HK1	
284	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK1	
	Nhóm tự chọn GDTC 2	Học phần Giáo dục thể chất 2 là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, giúp người học phát triển thể chất, cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môn bóng rổ, cách thức tổ chức, phương pháp luyện tập; hình thành phẩm chất đạo đức, ý thức giúp đỡ bạn bè.	2	HK2	
285	GDTC 2 - Bóng rổ		2	HK2	
286	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
287	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.6 Giáo dục quốc phòng (Cấp chứng chỉ riêng)				
288	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về chủ trương đường lối quốc phòng an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và công tác quốc phòng an ninh trong tình hình mới hình thành phẩm chất đạo đức, yêu chủ nghĩa xã hội nâng cao ý thức trách nhiệm và	0	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tin thần đoàn kết.			
289	Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần Công tác quốc phòng và an ninh là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.	0	HK3	
290	Quân sự chung	Học phần Quân sự chung là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức về quan điểm của Đảng, các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu. Hình thành kỹ năng quân sự chung sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ đối với Tổ quốc.	0	HK3	
291	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Học phần Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.	0	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	A.7 Tin học (Cấp chứng chỉ riêng)		8	HK	
192	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	<p>- Vị trí của môn học: Môn học giúp sinh viên có những nhận thức đầu tiên về quá trình phát triển của máy tính nói riêng và công nghệ thông tin nói chung. Bước đầu giúp sinh viên tiếp cận với máy tính, hệ điều hành máy tính, sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng, cách sử dụng Internet phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu. Chính vì vậy môn học nên bố trí vào năm thứ nhất.</p> <p>- Vai trò của môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, cấu tạo của máy tính, cách xử lý thông tin trên máy tính điện tử. Khái niệm về hệ điều hành, làm quen với hệ điều hành Windows và các thao tác cơ bản trên hệ điều hành Windows, hướng dẫn sinh viên hiểu về mạng máy tính, cách khai thác các tiện ích, các nguồn tài nguyên trên mạng.</p> <p>- Kiến thức trang bị cho sinh viên: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về về tin học: Khái niệm về thông tin, xử lý thông tin; Hệ điều hành Windows; Mạng máy tính và Internet; Các kỹ năng soạn thảo và trình bày văn bản Word; Sử dụng thành thạo bảng tính Excel giải quyết các bài toán thực tế; Thiết kế các thuyết trình chuyên nghiệp.</p>	3	HK2	
293	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	<p>- Học phần nhằm trang bị cho người học những kiến thức nâng cao về Microsoft Word 2016, Microsoft Excel 2016, Microsoft PowerPoint 2016 trong việc định dạng văn bản, xử lý bảng tính, trình bày báo cáo chuyên nghiệp.</p> <p>- Sử dụng Internet một cách an toàn trên môi trường mạng.</p>	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
294	Nhập môn trí tuệ nhân tạo		2	HK5	
	<i>B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</i>		105		
	B.1 Kiến thức cơ sở		8		
295	Lịch sử văn minh thế giới	Lịch sử văn minh thế giới là học phần đại cương chuyên ngành thuộc chương trình đào tạo ngành Đông phương học, cung cấp những kiến thức về điều kiện hình thành, quá trình phát triển và những thành tựu chính của các nền văn minh trên thế giới trong qua các thời kỳ khác nhau trong lịch sử văn minh nhân loại. Môn học cũng trang bị những kỹ năng tìm kiếm, khai thác, sử dụng thông tin cũng như năng lực nhận diện, đánh giá các hiện tượng văn hóa, văn minh, tự hào về nền văn minh nhân loại, có ý thức bảo tồn và phát huy những thành tựu	2	HK1	
296	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần Phương pháp nghiên khoa học được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế - xã hội. Với thời lượng 2 đơn vị tín chỉ, học phần được thiết kế thành 7 chương và được sắp xếp theo quy trình trình nghiên cứu được sử dụng phổ biến trong nghiên cứu kinh tế - xã hội: từ xác định vấn đề, tổng quan và thiết kế nghiên cứu; thu thập và phân tích dữ liệu và trình bày báo cáo nghiên cứu. Học phần được thiết kế theo cách tiếp cận phát triển kỹ năng giúp cho người học có thể thực hiện các nghiên cứu khoa học đơn giản trong kinh tế-xã hội, thông qua việc kết hợp	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giảng dạy giữa lý thuyết và thực hành nghiên cứu.			
297	Dẫn luận ngôn ngữ học	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về bản chất, chức năng, nguồn gốc, sự phát triển của ngôn ngữ; đồng thời, cung cấp những kiến thức về từng bộ phận thuộc bình diện cấu trúc hoặc bình diện sử dụng của ngôn ngữ như: ngữ âm, hình thái, cú pháp, ngữ nghĩa, giao tiếp, ngữ dụng...</p> <p>Ngoài ra, môn học cũng bước đầu cung cấp cho sinh viên một số thao tác, kỹ năng đơn giản như: phân tích để nhận rõ và phân biệt được hệ thống và cấu trúc của ngôn ngữ, nhận diện và miêu tả các đơn vị ngữ pháp, phân tích ngữ âm học, miêu tả ngữ âm học...</p>	2	HK3	
298	Xã hội học đại cương	Học phần Xã hội học đại cương cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của xã hội học với tư cách là một khoa học, hệ thống khái niệm cơ bản của xã hội học và các lĩnh vực chuyên biệt của xã hội học như bất bình đẳng xã hội, dư luận xã hội, truyền thông, gia đình, đô thị, nông thôn, tội phạm.	2	HK5	
	B.2 Kiến thức ngành		97		
	B.2.1 Kiến thức cơ sở ngành		12		
299	Nhập môn Đông phương học	Môn học trang bị những kiến thức khái quát về Đông phương học với tư cách là một môn khoa học độc lập cùng những nội dung cơ bản như Phương Đông trong tiến trình lịch sử thế giới, nhà nước, văn hóa, ngôn ngữ, tôn giáo, kinh tế và quan hệ quốc tế ở Phương Đông	2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>- Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập</p>			
300	Tiếng Việt và Ngôn ngữ Phương Đông	<p>Môn học trang bị cho sinh viên một cách khái quát về kiến thức về ngữ âm, từ vựng, và ngữ pháp tiếng Việt. Từ đó, sinh viên có thể so sánh đối chiếu giữa tiếng Việt với ngoại ngữ chuyên ngành, thấy được sự giống và khác nhau giữa hai ngôn ngữ, hiểu sâu hơn đặc điểm của tiếng mẹ đẻ và ngoại ngữ mình đang học để sử dụng thành thạo và tự khắc phục các lỗi trong khi học ngoại ngữ.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK2	
301	Nhập môn quan hệ quốc tế và Quan hệ quốc tế ở Phương Đông	<p>Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản và thực tiễn về quan hệ quốc tế, quan hệ ngoại giao, mối quan hệ giữa chính sách đối ngoại với chính sách đối nội, cùng những hiểu biết cơ bản về các cơ quan đối ngoại của Nhà nước.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK3	
302	Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương	<p>Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về toàn cảnh kinh tế khu vực châu Á – Thái Bình Dương và các nền kinh tế lớn trong khu vực.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Tự chọn (4 TC)				
303	Văn hóa Đông Á	<p>Môn học trang bị những kiến thức khái quát về bối cảnh văn hóa Đông Á, văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên và văn hóa ứng xử với môi trường xã hội Đông Á.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK5	
304	Các tổ chức quốc tế và khu vực	<p>Cung cấp cho sinh viên kiến thức về từng tổ chức quốc tế cụ thể để có thể hiểu được lý do cho sự ra đời, cách thức vận hành và vai trò của tổ chức đó.</p> <p>Sinh viên nghiên cứu sự hoạt động của các tổ chức quốc tế để giải quyết những vấn đề cụ thể trong các lĩnh vực khác nhau như giải quyết xung đột và gìn giữ hòa bình, bảo vệ nhân quyền, quản trị tiền tệ và thương mại, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, v.v.</p>	2	HK7	
305	Tiến trình lịch sử Phương Đông	<p>Lịch sử phương Đông là môn học có nhiệm vụ cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành và phát triển của các nước phương Đông từ cổ đại đến hiện đại. Bài giảng được biên soạn nhằm bổ sung cho hệ thống bài giảng, giáo trình phục vụ nhu cầu dạy và học môn Lịch sử phương Đông cho giảng viên và sinh viên khoa Đông phương học, hỗ trợ kiến thức cho các môn học có liên quan trong chương trình đào tạo, nhất là các môn lịch sử của các chuyên ngành trong khoa Đông phương học.</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Trên cơ sở những kiến thức khoa học, môn học Lịch sử phương Đông nhằm góp phần xây dựng quan điểm nhân văn, cung cấp cho người đọc một cái nhìn hệ thống, cơ bản về sự hình thành và phát triển của lịch sử phương Đông, đồng thời giúp cho người đọc biết quý trọng và gìn giữ những giá trị và những bài học kinh nghiệm của lịch sử, nhất là vận dụng những giá trị đó vào việc hoàn thiện nhân cách của mỗi người, góp phần vào sự nghiệp chung trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng văn minh. Mong muốn tạo nên cái nhìn khái quát, hệ thống và sự hiểu biết cơ bản về lịch sử phương Đông.</p>			
306	Lịch sử tư tưởng Phương Đông	<p>Giúp người học nắm được những tư tưởng cơ bản của các dân tộc ở Phương Đông.</p> <p>Hiểu và rút ra được những giá trị truyền thống, bản sắc độc đáo riêng về văn hóa tinh thần Phương Đông.</p> <p>Hình thành nguyên tắc, phương pháp nghiên cứu khoa học khi tiếp cận vào các lĩnh vực tư tưởng của Phương Đông.</p>	2	HK7	
	B.2.2 Kiến thức chuyên ngành		85		
	Chuyên ngành Trung Quốc học (bắt buộc)		67		
307	Ngữ pháp Tiếng Trung Quốc 1	<p>Ngữ pháp tiếng Trung Quốc 1 là học phần cung cấp, trang bị cho người học kiến thức cơ bản về ngữ âm, chữ viết, từ vựng, ngữ pháp và những câu giao tiếp đơn giản. Ngữ pháp chủ yếu là các cấu trúc câu cơ bản, các loại từ nhóm từ, các cách diễn đạt về thời gian, con</p>	3	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		số, nơi chốn v.v. , với lượng từ mới thích hợp cho người học mới tiếp xúc với tiếng Trung Quốc và là cơ sở để tiếp tục học ở các học phần tiếng Trung Quốc sau.			
308	Ngữ pháp Tiếng Trung Quốc 2	<p>Học phần Ngữ pháp Tiếng Trung Quốc 2 là một học phần tiên tiến trong việc nâng cao khả năng sử dụng tiếng Trung của người học. Học phần này tập trung vào các kiến thức cơ bản về ngữ pháp, bao gồm các chủ đề sau:</p> <p>Các cấu trúc câu cơ bản: bao gồm các câu đơn, câu ghép, câu đảo ngữ, câu gián tiếp và câu trực tiếp.</p> <p>Các từ loại cơ bản: bao gồm các động từ, tính từ, trạng từ, giới từ, liên từ và thán từ.</p> <p>Các cách sử dụng động từ và tính từ: bao gồm cách sử dụng các thì trong tiếng Trung, cách biến đổi động từ và tính từ để phù hợp với ngữ cảnh sử dụng, cách sử dụng các từ để thể hiện tình trạng, trải nghiệm, suy đoán và ý kiến cá nhân.</p> <p>Học phần này giúp người học nắm vững các kiến thức và kỹ năng cơ bản về ngữ pháp tiếng Trung, cung cấp cho họ nền tảng vững chắc để tiếp tục học tập và nâng cao trình độ tiếng Trung của mình.</p>	3	HK2	
309	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 1	<p>Môn Đọc- Viết tiếng Trung 1 gồm Giáo trình Hán ngữ tập 1 là giáo trình phối hợp sử dụng với Giáo trình Phát triển Hán ngữ (quyển thứ 1). Môn học này cung cấp kiến thức chữ Hán, từ vựng, cụm từ cho người mới bắt đầu học, nắm bắt được cách viết bút thuận, biết đếm nét chữ Hán, cách nhận biết chữ Hán, đồng thời biết cách đọc, phát âm chuẩn, thuộc nghĩa của chữ Hán, mục tiêu là</p>	3	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giúp sinh viên xây dựng mối liên hệ hình – âm – nghĩa (cách viết – cách phát âm – ý nghĩa) của chữ Hán.			
310	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 2	Môn Đọc- Viết tiếng Trung 2 gồm Giáo trình Hán ngữ tập 2 là giáo trình phối hợp sử dụng với Giáo trình Phát triển Hán ngữ (quyển thứ 2). củng cố kiến thức chương trình Đọc- viết 1, tiếp tục phát triển mở rộng từ vựng và các chủ đề giao tiếp trong cuộc sống. Giới thiệu hệ thống ngữ pháp cơ bản trong tiếng Hán kết hợp với những chủ đề hội thoại giao tiếp thông thường, đồng thời tăng kĩ năng nhận đọc chữ Hán theo đoạn văn ngắn.	3	HK2	
311	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 3	<p>Học phần bao gồm các nội dung chính sau:</p> <p>Hệ thống từ vựng bao gồm: bảng từ mới, phiên âm, từ loại, dịch nghĩa của từ.</p> <p>Giải thích nghĩa của từ, cấu trúc câu.</p> <p>Bài khóa luyện đọc hiểu phân tích chi tiết nội dung bài và bài tập luyện kỹ năng đọc lướt.</p> <p>Kiến thức cơ bản về cách viết, cách trình bày bố cục của các thể loại văn phục vụ cho công việc, đời sống, giao tiếp.</p> <p>Sinh viên học xong học phần này đạt được các kỹ năng tương đương trình độ tiền HSK3..</p>	3	HK3	
312	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 4	Môn Đọc- Viết tiếng Trung 4 giúp sinh viên nắm vững kỹ năng đọc hiểu, đọc nhanh và nắm bắt được nội dung bài học, củng cố những từ vựng đã học, cung cấp thêm cho sinh viên một số lượng từ mới có liên quan các vấn đề sinh hoạt cuộc sống hằng ngày và một số vấn đề xã hội, nhân văn.	3	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
313	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 1	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 1 bao gồm 10 bài Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK1	
314	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 2	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 2 bao gồm 12 bài Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK2	
315	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 3	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 3 bao gồm 12 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK3	
316	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 4	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 4 bao gồm 12 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK4	
317	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 5	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 5 bao gồm 12 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK5	
318	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 6	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 6 bao gồm 15 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện	4	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tập.			
319	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 7	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 7 bao gồm 15 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK7	
320	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 8	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 8 bao gồm 15 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK8	
321	Địa lý và dân cư Trung Quốc	Môn học này giới thiệu các vấn đề cơ bản như tổng quan, đặc điểm tự nhiên Trung Quốc (vị trí địa lý, địa hình, khí hậu, động thực vật, sông ngòi, tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường); kinh tế (các quá trình phát triển kinh tế, các ngành kinh tế); địa lý dân cư (dân số và đặc điểm dân cư Trung Quốc, cơ cấu dân số, phân bố dân cư, các loại hình quần cư và đô thị hóa). Môn học này hướng người học tiến dần đến mục tiêu kết hợp hài hoà giữa nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong nghiên cứu Trung quốc. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	2	HK5	
322	Lịch sử Trung Quốc	Nội dung học phần bao quát toàn bộ tiến trình lịch sử Trung Quốc từ thời kì thượng cổ cho đến tận ngày nay. Mỗi chương trong học phần tập trung vào một giai đoạn lịch sử cụ thể.	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.			
323	Văn hóa - Nhân học - Xã hội Trung Quốc	<p>Môn học giới thiệu tổng thể về văn hóa Trung Quốc truyền thống và vấn đề hiện đại hóa văn hóa Trung Quốc, từ việc khái quát về môi trường sinh thái của văn hóa Trung Quốc, các nhân tố ảnh hưởng, các thành tố cơ bản và các giai đoạn phát triển của văn hóa Trung Quốc.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK6	
324	Văn học Trung Quốc		2	HK6	
325	Kinh tế Trung Quốc	<p>Môn học này trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn về hệ thống kinh tế Trung Quốc, nhất là giai đoạn từ khi Trung Quốc tiến hành công cuộc cải cách mở cửa đạt được nhiều thành tựu. Đây là vấn đề mới chưa có tiền lệ trong lịch sử với các quốc gia xã hội chủ nghĩa truyền thống. Do vậy, nó đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cho các quốc gia này trong đó có Việt Nam.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK7	
326	Quan hệ quốc tế và Chính sách đối ngoại của Trung	Môn học này trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống về quan hệ quốc tế và đối ngoại của Trung Quốc qua các thời kì phát	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Quốc	triển trong lịch sử của Trung Quốc, đặc biệt từ khi thành lập nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa năm 1949 đến nay. Môn học còn dành một phần quan trọng để giới thiệu về một số nét chính trong mối quan hệ ngoại giao song phương giữa Trung Quốc và Việt Nam. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.			
	Tự chọn (4 TC)				
327	Văn hóa kinh doanh Trung Quốc	<p>Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về văn hóa kinh doanh và thực tế văn hóa kinh doanh của Trung Quốc.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK8	
328	Hệ thống chính trị Trung Quốc	<p>Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống chính trị của Trung Quốc, sự vận hành của bộ máy nhà nước Trung Quốc, tầm quan trọng của Đảng Cộng sản Trung Quốc cùng vai trò đang gia tăng của các tổ chức xã hội trong đời sống chính trị xã hội Trung Quốc hiện nay.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK8	
329	Phương pháp dạy tiếng Trung Quốc	Trong học phần này, sinh viên sẽ được trang bị kiến thức cơ bản về các lý thuyết và phương pháp giảng dạy Ngoại ngữ đang được	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>áp dụng rộng rãi trên thế giới. Sinh viên sẽ được hướng dẫn cách tổ chức lớp học sao cho phù hợp với cách dạy và học các ngữ liệu, bao gồm từ vựng, ngữ âm và cấu trúc ngữ pháp. Ngoài ra, sinh viên còn được trang bị kỹ năng dạy các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với mục đích giao tiếp.</p> <p>Để đạt được mục tiêu này, sinh viên sẽ được trải qua các hoạt động luyện tập để áp dụng kỹ năng lập kế hoạch và giải quyết các vấn đề trong việc hướng dẫn học sinh học tập. Hơn nữa, qua học phần này, sinh viên cũng sẽ phát triển được lòng yêu thích môn học, rèn luyện thái độ đạo đức và tác phong nghề nghiệp chuyên nghiệp.</p>			
330	Nghiên cứu Trung Quốc	<p>Môn học này trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản của Trung quốc học, về lịch sử nghiên cứu Trung Quốc học qua các thời kì phát triển, mục đích, phạm vi, đối tượng, phương pháp nghiên cứu, các xu hướng cùng một số vấn đề cơ bản trong nghiên cứu Trung Quốc hiện nay. Môn học này hướng người học tiến dần đến mục tiêu kết hợp hài hoà giữa nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong nghiên cứu Trung quốc.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.</p>	2	HK8	
331	Nhập môn ngôn ngữ Hán	<p>Học phần này bao gồm 11 buổi giảng dạy nhằm trình bày các kiến thức cơ bản, giúp sinh viên làm quen với ngôn ngữ Hán, bao gồm các ký tự, từ vựng cơ bản, cách phát âm. Sinh viên sẽ học cách đọc, viết và phát âm các ký tự Hán cơ bản và 214 bộ thủ trong tiếng</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Trung. Mục đích của học phần là giúp sinh viên phân tích kết cấu của chữ Hán hiện tại, viết chữ Hán đầy đủ theo đúng yêu cầu trong tiếng Trung và ghi nhớ các chữ Hán một cách nhanh chóng.</p> <p>Bên cạnh đó, học phần cũng giúp sinh viên nâng cao nhận thức tự học từ vựng và giúp họ biết cách tra từ điển Tiếng Hoa một cách tự giác và tích cực hơn.</p>			
	B.2.2.1. Kiến thức nghiệp vụ và Kỹ năng (bắt buộc)		8		
332	Nghiệp vụ thư ký văn phòng	<p>Môn học Nghiệp vụ thư ký văn phòng cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vai trò, nhiệm vụ, kỹ năng, đạo đức và tố chất của một người thư ký văn phòng.</p> <p>Xây dựng khả năng làm việc độc lập, chủ động, nhanh nhẹn và tháo vát của một người thư ký văn phòng.</p> <p>Có tinh thần cầu tiến và tinh thần phục vụ và ham học hỏi của người thư ký văn phòng.</p>	2	HK6	
333	Nghiệp vụ ngoại giao	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quan hệ ngoại giao và lãnh sự, kỹ năng về lễ tân đối ngoại bằng Công ước Viên 1961 và 1963 về cơ quan ngoại giao và lãnh sự.</p> <p>Giới thiệu cho sinh viên về phong tục, tập quán và những quy định trong lễ tân ngoại giao nói chung và Việt Nam nói riêng.</p> <p>Rèn luyện cho sinh viên có được sự tự tin trong giao tiếp trong đó đặc biệt chú trọng giao tiếp với nước ngoài.</p>	2	HK6	
334	Nghiệp vụ du lịch nhà hàng khách sạn	<p>Nghiệp vụ du lịch nhà hàng - khách sạn cung cấp kỹ năng và kiến thức cơ bản, cần thiết và cấp bách của mỗi nhân viên thuộc</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>từng cấp bậc, bộ phận phải nắm rõ và thực hiện chuẩn xác nhằm đem đến sự hài lòng cho khách hàng, đồng thời mang lại doanh thu cho nhà hàng - khách sạn. Nghiệp vụ của nhân viên quyết định đến 90% sự thành công của địa điểm kinh doanh (nhà hàng - khách sạn) trong việc phục vụ khách hàng sử dụng dịch vụ của mình.</p> <p>Học phần cung cấp vai trò quan trọng của ngành du lịch nhà hàng khách sạn trong quá trình phát triển kinh tế.</p> <p>Xây dựng cho sinh viên sự tự chủ và phong cách làm việc tự tin, năng động, trung thực, hiếu khách trong ngành công nghiệp quan trọng này.</p>			
335	Nghiệp vụ ngoại thương	<p>Cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu.</p> <p>- Cung cấp kiến thức cơ bản cho sinh viên để có thể tham gia vào những công đoạn kinh doanh XNK.</p>	2	HK7	
	B.2.2.2 Tập sự nghề nghiệp		10		
336	Khóa luận tốt nghiệp Đông Phương Học	<p>Khóa luận tốt nghiệp là học phần chuyên ngành giúp sinh viên vận dụng kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ để nghiên cứu sâu về một vấn đề chuyên môn về Trung Quốc học, Hàn Quốc học, Nhật Bản học, phát triển khả năng phân tích, tư duy phê phán... Thông qua thực hiện khóa luận tốt nghiệp, sinh viên vận dụng được tốt hơn những kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa Đông phương nói chung vào kiến thức định hướng ngành nói riêng cũng như bổ sung các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong tương lai.</p>	10	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Môn học thay thế khóa luận tốt nghiệp			HK8	
337	Dịch thuật các vấn đề văn hóa xã hội Tiếng Trung Quốc	Cung cấp và hướng dẫn sinh viên thực hành các kỹ năng dịch thuật về các vấn đề văn hóa xã hội từ tiếng Việt sang tiếng Trung và ngược lại.	2	HK8	
338	Dịch thuật các vấn đề về kinh tế chính trị Tiếng Trung Quốc	Cung cấp và hướng dẫn sinh viên thực hành các kỹ năng dịch thuật về các vấn đề kinh tế chính trị từ tiếng Việt sang tiếng Trung và ngược lại.	2	HK8	
339	Ngôn ngữ và văn tự Hán trong mối quan hệ tiếp xúc với ngôn ngữ ở Đông Á	Môn học tập trung vào nghiên cứu và giải thích sự phát triển của ngôn ngữ và văn tự Hán trong mối quan hệ với các ngôn ngữ khác trong khu vực Á Đông. Môn học này giúp sinh viên hiểu được nguồn gốc tiến hóa và phát triển của ngôn ngữ và văn hóa Hán cũng như ảnh hưởng của nó đến văn hóa và ngôn ngữ trong khu vực. Sinh viên được học về các khía cạnh khác nhau của ngôn ngữ và văn tự Hán bao gồm âm thanh, chữ viết, văn hóa và triết học cũng như tác động của nó tới các nền văn hóa khác nhau trong khu vực Á Đông.	2	HK8	
340	Giao tiếp liên văn hóa	Học phần Giao Tiếp Liên Văn Hóa cung cấp cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp, hiểu về cách tiếp cận với những nền văn hóa xa lạ, giúp người học thay đổi quan niệm về bối cảnh giao tiếp trong giai đoạn hiện nay và từ đó tiến hành giao tiếp có hiệu quả hơn trong công việc. Cách tiếp cận này kết hợp thế mạnh của 2 lĩnh vực: giao tiếp liên văn hóa (Intercultural Communication) đặt nền tảng trên các lý thuyết về tâm lý học và các lĩnh vực liên quan và kinh doanh quốc tế (International Business).	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Học phần Giao Tiếp Liên Văn Hóa giúp người học nhận ra tầm quan trọng của yếu tố văn hóa được thể hiện trong giao tiếp liên văn hóa ở môi trường kinh doanh đa văn hóa ngày hôm nay.			
341	Vấn đề dân tộc tôn giáo và xung đột dân tộc tôn giáo ở Châu Á và trên thế giới		2	HK8	
	Tổng cộng		124		
Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc					
Ngành Luật kinh tế					
	<i>A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</i>		29		
	<i>A.1 Lý luận chính trị</i>		11		
342	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác - Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.	3	HK1	
343	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin.	2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.</p>			
344	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p>	2	HK2	
345	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
346	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới)	2	HK3	
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>		10		
347	Logic học đại cương	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về những cơ sở lý luận chung, những phương pháp nhận thức khoa học, những quy luật của tư duy, phương pháp suy luận logic. Hình thành các phương pháp suy luận, tư duy biện chứng cho sinh viên giúp họ có những phương pháp nhận thức tốt hơn trong mọi lĩnh vực. Vận dụng có hệ thống các kiến thức về tư duy logic vào các công việc cụ thể một cách linh hoạt. Tích cực học tập nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt	2	HK2	
348	Tâm lý học đại cương	Nắm được những kiến thức cơ bản nhất kiến thức tổng quát về tâm lý học để có thể vận dụng trong ứng xử, trong quá trình tiếp xúc với các đối tác. Kiến thức tâm lý học đại cương giúp sinh viên có điều kiện tốt tìm hiểu về văn hóa ứng xử của các dân tộc khác trong khu vực và trên thế giới. Hiểu được các khái niệm cơ bản của tâm lý học, những hiện tượng tâm lý thường xuất hiện ở con người. Phân tích đơn giản các hiện tượng tâm lý xuất hiện trong cuộc sống. Thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý trong đời sống, trong quan hệ ứng xử.	2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Có quan điểm duy vật biện chứng khi xem xét các hiện tượng tâm lý người trong đời sống xã hội.</p> <p>Có thái độ đúng đắn đối với việc học tập môn tâm lý học, có ý thức tìm hiểu, vận dụng kiến thức tâm lý vào trong cuộc sống và trong nghề nghiệp sau này</p>			
349	Luật học so sánh	<p>Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về lịch sử hình thành, phát triển của các truyền thống pháp luật chủ đạo trên thế giới và xu thế chung của sự phát triển.</p> <p>Hình thành kỹ năng tìm kiếm, thu thập, tổng hợp và xử lý thông tin từ nhiều nguồn khác nhau liên quan đến nghiên cứu khoa học pháp lý chuyên ngành một cách nghiêm túc và khoa học.</p> <p>Có cái nhìn khách quan, biện chứng về ưu và nhược điểm của từng truyền thống pháp luật</p>	2	HK4	
	Chọn 2/3		4	HK2	
350	Xã hội học đại cương	<p>Nắm được lịch sử hình thành và phát triển của ngành xã hội học nói chung, xã hội học pháp luật nói riêng, các quan điểm của một số trường phái xã hội học pháp luật và một số nhà xã hội học pháp luật tiêu biểu trên thế giới; đối tượng nghiên cứu và các chức năng của xã hội học pháp luật</p> <p>Giải thích được nguồn gốc, nguyên nhân, thực trạng và bản chất của các sự kiện, hiện tượng xã hội, quá trình xã hội như phân tầng xã hội, tính cơ động xã hội, hiện tượng tội phạm, hành vi sai lệch, dư luận xã hội, các đặc trưng cơ bản của cộng đồng xã hội đô thị và cộng đồng xã hội</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nông thôn...			
351	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>Kiến thức về văn hóa học và văn hóa Việt Nam để có thể giải quyết, phân tích các vấn đề văn hóa – xã hội Phát triển chuyên môn bản thân: tích cực, chủ động nghiên cứu, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề văn hóa – xã hội</p> <p>Phân tích, phản biện, hợp tác, giải quyết vấn đề; làm việc nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong môi trường toàn cầu, đa dạng văn hóa. Thể hiện trách nhiệm công dân, nhận thức sâu sắc giá trị văn hóa</p>	2	HK2	
352	Lịch sử văn minh thế giới	<p>Kiến thức tổng quát về các nền văn minh thế giới từ thời kỳ cổ đại đến nay</p> <p>Kiến thức lý luận và phân tích các vấn đề lịch sử văn minh thế giới Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề</p> <p>Kỹ năng phân tích, đánh giá vấn đề và thành tựu văn minh TG một cách khoa học. Hình thành thái độ Tôn trọng những thay đổi mang tính chất quy luật của thế giới và những tác động đến bối cảnh thế giới hiện nay.</p> <p>Nâng cao ý thức tôn trọng và gìn giữ những giá trị và thành tựu của lịch sử văn minh nhân loại.</p>	2	HK2	
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		2		
353	Xác suất thống kê	<p>Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê</p> <p>Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế.</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa.			
	<i>A.4 Ngoại ngữ</i>		6		
354	Tiếng Anh Tổng quát 1	Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh	3	HK3	
355	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh	3	HK4	
	<i>A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)</i>		8		
356	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
357	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
358	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
359	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
360	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
361	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	
362	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
363	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
364	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
365	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất	2	HK2	
366	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
367	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất	2	HK2	
368	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
369	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
370	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	
371	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	
372	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK3	
373	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK3	
	A.8 Tin học (*)		8		
374	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu,	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.			
375	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK3	
376	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định,... và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK5	
	<i>B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</i>		91		
	<i>B.1 Kiến thức cơ sở ngành</i>		51		
377	Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ. Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh.	3	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.			
378	Kinh tế vĩ mô	Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng. Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn. Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn. Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn	3	HK2	
379	Lý luận về nhà nước và pháp luật	Tổng hợp được những vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước và pháp luật. Hiểu biết về một số phạm trù liên quan đến pháp luật, từ đó, sử dụng các thuật ngữ pháp lý đúng ngữ cảnh. Có khả năng phân tích và giải quyết một số vấn đề, tình huống cơ bản liên quan đến pháp luật. Có ý thức thực hiện pháp luật và thể hiện trách nhiệm của công dân đối với Nhà nước	4	HK1	
380	Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới	Hiểu biết về quá trình hình thành, thay đổi và tổ chức bộ máy nhà nước điển hình qua các giai đoạn lịch sử nhà nước trên thế giới. Cung cấp các nội dung cơ bản của pháp luật qua các giai đoạn lịch sử (hoặc các kiểu pháp luật) trên thế giới	2	HK4	
381	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	Hiểu biết được quá trình hình thành, thay đổi và tổ chức bộ máy nhà nước các giai đoạn lịch sử nhà nước ở Việt Nam. Cung cấp các nội dung cơ bản của pháp luật qua trong một số giai đoạn lịch sử ở Việt Nam	2	HK4	
382	Soạn thảo văn bản pháp luật	Hiểu rõ các vấn đề liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật: từ khái niệm, hệ thống, hiệu lực, thể thức và kỹ thuật trình bày, trình tự thủ tục ban hành; kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Phân tích và áp dụng những nội dung liên quan đến văn	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>bản quy phạm pháp luật vào việc trình bày thể thức và kỹ thuật của văn bản, quy trình ban hành văn bản, nội dung văn bản, xác định hiệu lực văn bản vào thực tế. Vận dụng và giải quyết được các vấn đề phát sinh trong thực tế liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật. Kỹ năng làm việc độc lập, phối hợp với tập thể, kỹ năng sắp xếp và sang tạo trong công việc</p>			
383	Luật Hiến pháp	<p>Kiến thức cơ bản về Hiến pháp gồm lý luận chung về nguồn gốc, phân loại, bản chất, đối tượng, phương pháp, quy phạm, quan hệ pháp luật Hiến pháp. Hiểu được những quy định chung về chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, quốc phòng, an ninh, đơn vị hành chính lãnh thổ... về quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân trong Hiến pháp. Khả năng phân tích và áp dụng các quy định pháp luật chung về Hiến pháp.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình, kỹ năng phản biện và nghiên cứu độc lập.</p>	3	HK2	
384	Luật Hành chính	<p>Học phần Luật hành chính cung cấp các kiến thức cơ bản nhất về hoạt động quản lý nhà nước. Với mục đích trên, nội dung chính của học phần Luật hành chính gồm các vấn đề sau: khái quát về quản lý nhà nước, các nguyên tắc, nội dung, hình thức quản lý nhà nước; quy phạm pháp luật hành chính và quan hệ pháp luật hành chính; chủ thể của Luật hành chính. quyết định hành chính và thủ tục hành chính; vi phạm hành chính và trách nhiệm hành chính; phòng, chống tham nhũng và những biện pháp đảm bảo pháp chế trong quản lý nhà nước</p>	3	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
385	Những vấn đề cơ bản Luật Dân sự	Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những vấn đề chung của Luật dân sự Việt Nam, bao gồm đối tượng, phương pháp điều chỉnh; các nguyên tắc; các yếu tố cấu thành quan hệ pháp luật dân sự; các chế định về vấn đề chung của Luật dân sự như: địa vị pháp lý, quyền – nghĩa vụ của các chủ thể trong quan hệ pháp luật dân sự; giao dịch dân sự; đại diện, thời hạn, thời hiệu. Giúp sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu các môn học chuyên ngành tiếp theo trong CTĐT;	3	HK3	
386	Hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức pháp luật về bồi thường thiệt hại phát sinh khi các bên không có thỏa thuận trước nhưng gây thiệt hại cho phía bên kia như về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường, các nguyên tắc xác định thiệt hại, phương thức bồi thường thiệt hại... và bồi thường thiệt hại trong một số trường hợp cụ thể.	3	HK5	
387	Luật Hình sự	Vận dụng và đánh giá được kiến thức lý luận về những quy định thuộc luật hình sự. Vận dụng kiến thức lý luận về định tội danh và đánh giá ý nghĩa của việc xác định tội danh, Áp dụng các bước của một quá trình định tội danh và định khung hình phạt vào một tình huống cụ thể. Phân tích các dấu hiệu pháp lý của các tội phạm trong BLHS, xác định được tội danh của người, pháp nhân thương mại thực hiện hành vi phạm tội. Thành thạo kỹ năng cần thiết để giải quyết những vấn đề pháp lý thuộc luật hình sự. Trình bày được vấn đề và	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đưa giải pháp tới người khác, kỹ năngphổ biến pháp luật.</p> <p>Phân biệt được các tội phạm khác nhau trong Bộ luật hình sự.</p> <p>Phân tích, tổng hợp và đánh giá tình huống thực tế. Vận dụng quyđịnh pháp luật để giải quyết tình huống cụ thể.</p> <p>Thực hiện các bước định tội và vận dụng vào để định tội danh một cách chính xác đối với bất kỳ tội phạm nào được quy định trong Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, lập kế hoạch và tổ chức công việc; tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin vụ án, giải quyếtvấn đề.</p> <p>Kỹ năng thuyết trình, phản biện; phát hiện, lập luận và tranh luận vấn đề;</p>			
388	Luật Tố tụng dân sự	<p>- Mô tả được khái niệm, nhiệm vụ, nguồn của luật tố tụng dân sự; khái niệm, thành phần chủ thể của quan hệ pháp luật tố tụng dân sự và địa vị pháp lý của các chủ thể trong tố tụng dân sự; các nguyêntắc cơ bản của luật tố tụng dân sự;</p> <p>- Xác định được các loại vụ việc dân sự thuộcthẩm quyền giải quyết của toà án, thẩm quyền củatoà án đối với quyết định cá biệt của cơ quan, tổ chức khác; việc phân định thẩm quyền giữa các toà án theo cấp và theo lãnh thổ;</p> <p>Mô tả được khái niệm chứng minh, đối tượng chứng minh, phương tiện chứng minh và các hoạt động chứng minh; khái niệm, thuộc tính của chứng cứ, các loại chứng cứ trong tố tụng dân sự;</p> <p>Mô tả được khái niệm, bản chất, ý nghĩa và căn cứ áp dụng biện</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>pháp khẩn cấp tạm thời và nhận diện được các biện pháp khẩn cấp tạm thời cụ thể;</p> <p>Mô tả được khái niệm, bản chất và ý nghĩa của án phí, lệ phí; các loại án phí, lệ phí và nguyên tắc xác định người phải chịu án phí, lệ phí và các chi phí về tố tụng;</p>			
389	Luật Tố tụng hình sự	<p>Giúp cho sinh hiểu được những quy định của pháp luật về quy trình, thủ tục khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án vụ án hình sự. Rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy sáng tạo, độc lập trong việc tiếp thu, nghiên cứu những quy phạm thực định về giải quyết vụ án, kỹ năng đánh giá chứng cứ, kỹ năng buộc tội đối với một số vụ án hình sự, Kỹ năng tranh luận tại phiên tòa giả định. Duy trì khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Hình thành thói quen học tập suốt đời, khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động</p>	3	HK6	
390	Luật Thương mại 1	<p>Hiểu được những quy định pháp luật về đặc điểm, quy trình thành lập, cơ cấu tổ chức, vấn đề tài chính, đối với các chủ thể kinh doanh; những quy định pháp luật về thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã. Phân tích và đánh giá được những ưu và nhược điểm các chủ thể kinh doanh, vận dụng để tư vấn lựa chọn mô hình thích hợp trong kinh doanh Tư vấn được thủ tục phá sản đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã Kỹ năng làm việc nhóm, lập kế hoạch và tổ chức công việc; tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin vụ án, giải quyết vấn đề.</p>	3	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Vận dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết những vấn đề pháp lý về doanh nghiệp về phá sản Biết kỹ năng làm việc nhóm, viết báo cáo và thuyết trình trước đám đông Phân tích và đánh giá được những ưu và nhược điểm các chủ thể kinh doanh, vận dụng để tư vấn lựa chọn mô hình thích hợp trong kinh doanh Tư vấn được thủ tục phá sản đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã Kỹ năng làm việc nhóm, lập kế hoạch và tổ chức công việc; tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin vụ án, giải quyết vấn đề.</p> <p>Vận dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết những vấn đề pháp lý về doanh nghiệp về phá sản Biết kỹ năng làm việc nhóm, viết báo cáo và thuyết trình trước đám đông</p>			
391	Luật Thương mại 2	<p>Nắm vững những quy định của pháp luật về các hoạt động thương mại chủ yếu do thương nhân tiến hành theo pháp luật Việt Nam. Có kiến thức giúp xác định những tranh chấp về kinh doanh thương mại cũng như khả năng vận dụng pháp luật để giải quyết tranh chấp trong kinh doanh - thương mại cụ thể là giải quyết tranh chấp trong kinh doanh - thương mại bằng phương pháp khả năng phân tích tình huống, lập hồ sơ vụ việc và áp dụng quy định pháp luật để xử lý các tình huống pháp lý. Vận dụng kiến thức pháp luật về hoạt động thương mại để tư vấn đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong thương mại, về giải quyết tranh chấp trong hoạt động kinh doanh - thương mại.</p> <p>Trang bị khả năng tự cập nhật kiến thức pháp luật nhằm thích ứng với sự thay đổi của chính sách, quy định của pháp luật. Sinh viên có được kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình trước đám đông, phát triển kỹ năng tư duy phản biện. Trau dồi, phát triển</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		năng lực đánh giá và tự đánh giá.			
392	Luật Hôn nhân và gia đình	<p>Vận dụng, liên hệ kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình. Thành thạo kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong lĩnh vực pháp lý; Trình bày được kỹ năng phản biện, kiến tạo kỹ năng đánh giá kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.</p> <p>Trình bày kỹ năng truyền đạt vấn đề, kỹ năng chuyên tải, phổ biến kiến thức.</p>	2	HK4	
393	Công pháp quốc tế	Có kiến thức cơ bản về những vấn đề lý luận chung về hệ thống luật quốc tế, nguồn của luật quốc tế, chủ thể của luật quốc tế, lãnh thổ và biên giới quốc gia, luật biển quốc tế, luật ngoại Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước trong thực tế; nghiên cứu các vấn đề pháp lý cụ thể của hệ thống pháp luật quốc tế	3	HK5	
394	Tư pháp quốc tế	Nắm vững những kiến thức lý luận và quy định của pháp luật về Tư pháp quốc tế cũng như việc áp dụng quy định này trong thực tiễn. Hình thành và phát triển kỹ năng thu nhập, tổng hợp thông tin, kỹ năng hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của tư pháp quốc tế	3	HK6	
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		30		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
395	Luật Thuế		3	HK6	
396	Luật Ngân hàng	<p>Nắm bắt những kiến thức cơ bản về pháp luật trong hoạt động ngân hàng ở Việt Nam. Trong đó, học phần này sẽ đề cập đến những nội dung mang tính khái quát nhất về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hệ thống tổ chức tín dụng, cũng như các hoạt động nghiệp vụ cơ bản diễn ra trong hệ thống ngân hàng Thành thạo một số kỹ năng tìm kiếm và sử dụng các quy định của pháp Luật Ngân hàng để giải quyết những tình huống cơ bản, điển hình trong lĩnh vực ngân hàng.</p> <p>Phát triển kỹ năng lập luận, góp ý xây dựng pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng.</p>	3	HK7	
397	Luật Đất đai	<p>Nắm bắt những kiến thức cơ bản mang tính lý luận về Luật Đất đai, giúp sinh viên nhận thức được chế độ sở hữu toàn dân đối với đất đai ở Việt Nam mang tính đặc biệt chi phối việc quản lý và sử dụng đất đai và thể hiện cụ thể của nó trong các quy phạm pháp Luật Đất đai. Trang bị cho sinh viên những kỹ năng đọc, hiểu, kỹ năng phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật đất đai. Từ đó giúp sinh viên vận dụng giải quyết các tình huống thực tế về quản lý và sử dụng đất. Giúp sinh viên nhận thức được vị trí, vai trò của pháp luật đất đai trong hệ thống pháp luật Việt nam và đối với công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội.</p>	3	HK7	
398	Luật Sở hữu trí tuệ	<p>Nắm bắt những kiến thức cơ bản về khái niệm chung luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, các đối tượng sở hữu trí tuệ, xác lập quyền, quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cơ chế bảo vệ. Trang bị cho</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>sinh viên những kỹ năng đọc, hiểu, kỹ năng phân tích, đánh giá những văn bản trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ về đối tượng, cơ chế xác lập quyền, quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu các đối tượng, cơ chế bảo vệ quyền. Giúp sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng của Luật sở hữu trí tuệ đối với đời sống. Có ý thức vận dụng các kiến thức pháp luật đã học vào thực tiễn nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân, gia đình và xã hội.</p>			
399	Luật Đầu tư	<p>Có những hiểu biết toàn diện về hoạt động đầu tư và pháp luật về đầu tư trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Hiểu rõ quy định về các biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, đối tượng và phạm vi áp dụng các biện pháp đó Hiểu rõ cách thức thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư và triển khai dự án đầu tư.</p> <p>Hiểu biết đầy đủ về quy chế pháp lí các khu kinh tế đặc biệt.</p> <p>Hiểu biết các quy định cơ bản về đầu tư theo hợp đồng. Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của luật đầu tư</p>	2	HK8	
400	Luật Lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu và phân tích được những vấn đề lý luận chung về pháp luật lao động như khái niệm lao động, quan hệ lao động, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của ngành luật lao động; các nguyên tắc cơ bản và hệ thống ngành luật lao động; - Xác định được các quy định về vai trò của nhà nước trong lĩnh vực lao động; - Xác định được các quy định về công đoàn và vấn đề đại diện 	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tập thể lao động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được các quy định về việc làm và học nghề ở Việt Nam hiện nay; - Nêu và phân tích được các đặc trưng cơ bản của hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể; - Xác định được các quy định về quyền quản lý lao động của người sử dụng lao động 			
401	Luật Thương mại quốc tế	<p>Hiểu được mục tiêu, vai trò của Luật Thương mại Quốc tế công thông qua luật của tổ chức WTO; Hiểu được các nguyên tắc cơ bản của Luật WTO; Hiểu và vận dụng một cách cơ bản Luật WTO trong từng lĩnh vực cụ thể: thương mại hàng hóa; thương mại dịch vụ; thương mại liên quan đến sở hữu trí tuệ; Hiểu được nguyên tắc, cơ chế áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại và các phương thức giải quyết tranh chấp trong khuôn khổ WTO.</p>	3	HK7	
402	Luật Cạnh tranh	<p>Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các hành vi vi phạm luật cạnh tranh như hành vi hạn chế cạnh tranh, hành vi cạnh tranh không lành mạnh, hành vi chiếm lĩnh thị trường và hành vi tập trung kinh tế, sinh viên sẽ phân biệt được các hành vi vi phạm luật cạnh tranh diễn ra trong thực tiễn. ♣ Kỹ năng: Tư vấn cho các doanh nghiệp về những hành vi vi phạm luật cạnh tranh để doanh nghiệp có nhìn nhận đúng hơn về chính sách của nhà nước trong quản lý các hoạt động cạnh tranh của các doanh nghiệp. ♣ Thái độ: Tuân thủ đúng quy định pháp luật về cạnh tranh và phê phán những hành vi vi phạm</p>	3	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Tự chọn 4/9		8	HK7	
403	Luật Môi trường	<p>Khái quát hóa được các kiến thức về luật Môi trường Việt Nam và luật Quốc tế về môi trường, Vận dụng kiến thức Luật Môi trường giải quyết được các tình huống pháp lý cơ bản về môi trường, Có năng lực làm việc phối hợp, tinh thần làm việc trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và ý thức thực hiện các quy định của Luật Môi trường</p>	2	HK7	
404	Luật các tổ chức quốc tế	<p>Trong thực tiễn của thế giới toàn cầu hoá hiện nay, các tổ chức kinh tế quốc tế ngày càng có vai trò quan trọng. Do đó, việc tìm hiểu về cơ cấu tổ chức, vai trò và vị trí của các tổ chức kinh tế quốc tế trong trật tự kinh tế thế giới ngày càng trở nên cần thiết. Môn học hướng tới nâng cao hiểu biết của sinh viên về các tổ chức kinh tế quốc tế, giúp sinh viên tích lũy được kiến thức, đảm bảo chất lượng đầu ra của chương trình đào tạo cử nhân Ngành luật thương mại quốc tế. Học môn học này, sinh viên sẽ được giới thiệu và tìm hiểu sâu hơn các vấn đề:</p>	2	HK7	
405	Pháp luật về thương mại điện tử	<p>Nắm vững những quy định của pháp luật về thương mại điện tử.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hiểu và vận dụng tốt các kiến thức có được vào thực tiễn. • Đưa ra được những giải pháp để hoàn thiện những quy định của pháp luật về thương mại điện tử 	2	HK7	
406	Luật Tài chính	<p>Kiến thức về lĩnh vực tài chính công như ngân sách nhà nước và pháp luật ngân sách nhà nước; thuế và pháp luật về thuế. Khả năng phân tích, vận dụng kiến thức về tài chính công trong công việc như tham gia xây dựng, chấp hành, quyết toán ngân sách, thực hiện</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>việc quản lý thuế chấp hành pháp luật thuế...</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói. Hình thành thái độ khách quan, trung thực.</p> <p>Giải quyết vấn đề phát sinh.</p>			
407	Pháp luật về xuất nhập khẩu	<p>Kiến thức về những quy định của pháp luật về các hoạt động xuất nhập khẩu theo pháp luật Việt Nam.</p> <p>Kiến thức về đặc trưng pháp lý của các hoạt động xuất nhập khẩu: xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập, chuyển khẩu, gia công có yếu tố nước ngoài... Sinh viên biết được quy định về thủ tục cần thiết khi thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu. Kỹ năng tự cập nhật kiến thức pháp luật nhằm thích ứng với sự thay đổi của chính sách, quy định của pháp luật.</p> <p>Kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình trước đám đông, phát triển kỹ năng tư duy phản biện; trau dồi, phát triển năng lực đánh giá và tự đánh giá.</p>	2	HK7	
408	Luật về chứng khoán & thị trường chứng khoán	<p>Kiến thức về những vấn đề lý luận, hiểu rõ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	2	HK7	
409	Luật Kinh doanh bảo hiểm	<p>Kiến thức về địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh bảo hiểm, nắm được nội dung các quy định của pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm</p> <p>Kiến thức về bản chất, đặc điểm của các quan hệ pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.</p> <p>Kiến thức về các loại hợp đồng bảo hiểm (bảo hiểm tài sản, bảo</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hiểm con người, bảo hiểm trách nhiệm dân sự) trong hoạt động kinh doanh.</p> <p>Kiến thức nền tảng lý luận về kinh doanh bảo hiểm và kiến thức cơ bản về thực tiễn hoạt động kinh doanh bảo hiểm của Việt Nam. Khả năng phân tích luật viết (kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận), đánh giá luật thực định, kỹ năng viết bài báo cáo,</p> <p>Vận dụng kiến thức về kinh doanh bảo hiểm sinh viên có thể tư vấn đàm phán, soạn thảo hợp đồng bảo hiểm, làm việc tại các tổ chức kinh doanh bảo hiểm.</p>			
410	Luật Kinh doanh bất động sản	<p>Kiến thức về bất động sản và thị trường bất động sản, các loại hình kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ bất động sản.</p> <p>Kiến thức pháp luật kinh doanh bất động sản, pháp luật về các loại hợp đồng trong kinh doanh bất động sản. Khả năng giải quyết vấn đề chuyên sâu của chuyên môn và vận dụng kiến thức nhiều ngành luật liên quan vào thực tế công việc trong lĩnh vực thương mại nói và kinh doanh bất động sản.</p> <p>Kỹ năng giao tiếp và ứng xử trong nhóm và với người điều hành; khả năng làm việc nhóm.</p>	2	HK7	
411	Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng	<p>Kiến thức pháp lý về hợp đồng thương mại như chủ thể tham gia, hình thức, đối tượng, nội dung; những điều khoản cần thiết trong hợp đồng, tính hiệu lực của hợp đồng.</p> <p>Kiến thức về kỹ năng đàm phán, vai trò của kỹ năng đàm phán, soạn thảo HĐ trong HĐTM</p> <p>Kiến thức về các nguyên tắc giao kết và thực hiện hợp đồng, quy định trong giải quyết tranh chấp hợp đồng</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thương mại.</p> <p>Biết, hiểu và vận dụng được những quy định của pháp luật về các loại hợp đồng trong hoạt động thương mại để có thể xây dựng và soạn mẫu các hợp đồng thương mại đảm bảo chặt chẽ, hợp pháp, thực hiện đạt hiệu quả và hạn chế được những tranh chấp có thể xảy ra khi giao kết và thực hiện.</p>			
	<i>B.3 Tốt nghiệp</i>		10		
412	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế		10	HK8	
413	Chọn 2 môn tự chọn chuyên ngành chưa học		4	HK8	
414	Báo cáo thực tập-LKT		6	HK8	
	Tổng cộng		120		
Ngành Kinh doanh quốc tế					
<i>A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</i>			30		
	<i>A.1 Lý luận chính trị</i>		11		
415	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết	3	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.			
416	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.	2	HK1	
417	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.	2	HK2	
418	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.			
419	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới)	2	HK3	
	A.2 Khoa học xã hội		6		
420	Pháp luật đại cương	Biết một số khái niệm cơ bản về nhà nước và pháp luật Phân biệt được hành vi hợp pháp và hành vi không hợp pháp. Phân tích được một số nội dung cơ bản về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và phân biệt được các ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật Việt Nam	2	HK1	
421	Phương pháp NCKH	Hiểu được các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học để áp dụng trong quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu, trình bày kết quả nghiên cứu khoa học.	2	HK3	
	Chọn 1/2		2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
422	Tâm lý học đại cương (tự chọn đối với KDQT)	Môn tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về đời sống tâm lý của con người. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng để hình thành và phát triển khả năng tư duy, rèn luyện trí nhớ, trí thông minh, trí tuệ cảm xúc và tính sáng tạo. Đồng thời giúp cho người học hình thành những phẩm chất nhân cách là cơ sở để họ có thể giải quyết các vấn đề nảy sinh trong cuộc sống cũng như trong hoạt động nghề nghiệp sau này.	2	HK1	
423	Văn hóa Doanh nghiệp (tự chọn đối với KDQT)	Có kiến thức kinh tế cơ bản, kiến thức cơ sở và chuyên ngành về kế toán, có khả năng phân tích, đánh giá các nghiệp vụ kinh tế, các hoạt động kinh tế trong lĩnh vực kế toán, và quản trị tài chính, ứng dụng các phần mềm phục vụ hoạt động kế toán và tổ chức bộ máy kinh doanh cho các tổ chức.	2	HK1	
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		7		
424	Toán cao cấp A1	Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá. Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán để phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan.	2	HK1	
425	Toán cao cấp A2	Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá. Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán để phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan.	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Chọn 1/2		2	HK3	
426	Xác suất thống kê	<p>Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê. Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế</p> <p>Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa. Có ý thức vận dụng những hiểu biết toán học vào các khoa học khác và vào đời sống nhằm cải thiện điều kiện sống.</p>	2	HK3	
427	Toán kinh tế	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của Toán kinh tế như bài toán quy hoạch tuyến tính, thuật toán đơn hình và thuật toán thế vị, bài toán đối ngẫu và thuật toán đối ngẫu, mô hình toán kinh tế, lý thuyết đồ thị và sơ đồ mạng lưới. Có kỹ năng thực hành giải toán; rèn luyện tư duy logic, tư duy sáng tạo; bồi dưỡng phương pháp luận nghiên cứu khoa học. SV yêu thích môn học, có thái độ học tập nghiêm túc, có ý thức tự học và tự nghiên cứu, hình thành kỹ năng vận dụng môn học vào thực tiễn và nghề nghiệp.</p>	2	HK3	
	A.4 Ngoại ngữ		6		
428	Tiếng Anh Tổng quát 1	<p>Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh</p>	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
429	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh	3	HK4	
	<i>A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)</i>		8		
430	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
431	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
432	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
433	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
434	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
435	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	<i>A.6 Giáo dục thể chất (*)</i>		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
436	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
437	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
438	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
439	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất	2	HK2	
440	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
441	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất	2	HK2	
442	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
443	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
444	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn		HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đề xã hội			
445	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	
446	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK3	
447	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK3	
	A.8 Tin học (*)		8		
448	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK2	
449	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		công việc.			
450	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định,... và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK5	
	<i>B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</i>		90		
	<i>B.1 Kiến thức cơ sở ngành</i>		48		
451	Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ. Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh. Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.	3	HK1	
452	Kinh tế vĩ mô	Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng. Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn. Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn. Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
453	Kinh tế lượng	<p>Hiểu được kiến thức căn bản về phân tích hồi quy, mô hình hồi quy, ước lượng các tham số của mô hình, thực hiện kiểm định về hệ số hồi quy cũng như hàm hồi quy. Bản chất và cách phát hiện, cách khắc phục các khuyết tật của mô hình hồi quy (đa cộng tuyến, phương sai của sai số thay đổi, tự tương quan, lựa chọn mô hình và kiểm định việc chỉ định mô hình) Phân tích và vận dụng phần mềm SPSS, Eviews để xử lý các tình huống nghiên cứu thực tế. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các kỹ năng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tính huống trong quá trình nghiên cứu.</p>	3	HK4	
454	Luật Thương mại quốc tế	<p>Phân biệt được các vấn đề cơ bản của Luật thương mại quốc tế Phân tích được và áp dụng được các kiến thức nền tảng về thương mại quốc tế để giải quyết các tình huống điển hình.</p> <p>Lập luận được một cách chặt chẽ dựa trên luận cứ có cơ sở và khoa học, để tìm kiếm chính xác nguồn luật áp dụng. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng</p>	3	HK7	
455	Tài chính tiền tệ	<p>Hiểu được các phạm trù tài chính và tiền tệ trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Hiểu và phân biệt được tín dụng và lãi suất tín dụng.</p> <p>Hiểu về ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp và ngân hàng, bảo hiểm</p>	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Phân tích được cơ chế hoạt động của thị trường tài chính</p> <p>Phân tích, so sánh được mối tương quan giữa lãi suất, lạm phát và các công cụ tài chính</p> <p>Hiểu được các kiến thức cơ bản về các định chế tài chính, tài chính quốc tế</p>			
456	Marketing cơ bản	<p>Hiểu được kiến thức căn bản về marketing, những triết lý căn bản của marketing; tiến trình quyết định mua hàng của người tiêu dùng và các yếu tố tác động đến tiến trình quyết định mua hàng.</p>	3	HK4	
457	Nguyên lý kế toán	<p>Trình bày những khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, phương pháp và các nguyên tắc trong kế toán. Phân loại các đối tượng kế toán, các phương pháp tính giá, các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán. Vận dụng được các phương pháp, nguyên tắc kế toán để tính toán và thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.</p>	3	HK4	
458	Thống kê kinh doanh	<p>Hiểu các kiến thức cơ bản về nguyên lý thống kê để áp dụng trong quá trình thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu, trình bày kết quả nghiên cứu. Phân tích và vận dụng các phần mềm để xử lý các số liệu thu thập được và đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các kỹ năng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tính huống trong phân tích dữ liệu thống kê. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong thu thập dữ liệu và hoạt động</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thống kê và trình bày kết quả thu thập được.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>			
459	Quản trị học	<p>Hiểu biết tổng quan môn học quản trị, hoạt động quản trị, nhà quản trị với các kỹ năng cần có và những vai trò, chức năng nhiệm vụ phải làm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức rõ nguồn gốc các biện pháp tăng năng suất lao động. - Biết được những yếu tố tác động ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp để sẵn sàng thích ứng. - Nhận thức được vai trò của thông tin và quyết định quản trị, nắm vững quy trình ra quyết định quản trị. - Nắm vững nội dung các chức năng quản trị và quy trình tổ chức thực hiện từng chức năng quản trị. Có khả năng làm việc với các thành viên khác trong và ngoài tổ chức - Khả năng nhận thức các vấn đề. - Khả năng giao tiếp, thuyết phục người khác. - Mô tả các công việc: hoạch định, tổ chức công việc, tổ chức bộ máy, lãnh đạo, kiểm tra, giám sát công việc. 	3	HK4	
460	Thương mại điện tử	<p>Hiểu các kiến thức cơ bản về Thương mại điện tử. Phân tích và vận dụng kiến thức đã học vào xử lý các tình huống xảy ra trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Tuân thủ các nguyên tắc trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>			
461	Quản trị tài chính	<p>Nắm được những vấn đề lí luận chung về quản trị tài chính doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu rõ về chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Nắm bắt được những vấn đề cơ bản về các loại thuế chủ yếu đối với doanh nghiệp. Hiểu và ứng dụng được các biện pháp quản trị tài sản cố định trong doanh nghiệp.</p> <p>Biết cách xác định nhu cầu vốn lưu động. Hiểu và ứng dụng được các biện pháp quản trị tài sản lưu động trong doanh nghiệp.</p> <p>Nắm được các nguồn tài trợ của doanh nghiệp. Phân tích được những điểm lợi và bất lợi của từng nguồn tài trợ, từ đó làm cơ sở cho việc ra quyết định tài trợ của doanh nghiệp</p> <p>Hiểu về giá trị thời gian của tiền và các ứng dụng về giá trị thời gian của tiền. Vận dụng được các phương pháp đánh giá, lựa chọn dự án đầu tư vào thực tiễn Phát triển kỹ năng giao tiếp, trình bày, phản biện có sự tư duy logic trong các vấn đề liên quan đến tài chính doanh nghiệp qua các bài tập nhóm, bài tập tình huống theo yêu cầu của môn học và kế hoạch học tập của sinh viên;</p> <p>Phát triển kỹ nghiên cứu qua việc thực hiện thu thập, phân tích số liệu, nhận diện các vấn đề, yếu tố ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của doanh nghiệp, Phát triển kỹ năng tư duy hệ thống,</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tư duy phản biện trong quá trình nghiên cứu lý thuyết và tham gia tương tác với giảng viên trong các giờ giảng lý thuyết, trên lớp. Phát triển kỹ năng về năng lực số</p>			
461	Quản trị chiến lược	<p>Hiểu các những kiến thức và kỹ năng về quản trị chiến lược kinh doanh hiện đại áp dụng với tất cả các loại hình DN, từ đó tạo lập cho người học tư duy chiến lược trong mối quan hệ tương thích với môi trường kinh doanh thường xuyên thay đổi. Phân tích và vận dụng nguyên lý căn bản của quản trị chiến lược với tiếp cận của quản trị theo mục tiêu và quản trị theo quá trình. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các phương pháp và kỹ năng căn bản và kiến thức quản trị chiến lược trong thực tiễn kinh doanh để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống cụ thể của DN. Phối hợp các bạn trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong quá trình quản trị chiến lược và quá trình thực hiện chiến lược.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>	3	HK4	
462	Quản trị cung ứng	<p>Hiểu các những kiến thức và kỹ năng về hoạt động cung ứng hàng hóa, nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất kinh doanh ở qui mô toàn cầu, từ đó tạo lập cho người học tư duy quản trị cung ứng trong mối quan hệ tương thích với môi trường kinh doanh thường xuyên thay đổi. Phân tích và vận dụng nguyên lý căn bản của quản trị cung ứng áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>trong thực tiễn. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống.</p> <p>Sử dụng thành thạo các phương pháp và kỹ năng căn bản và kiến thức quản trị cung ứng để giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống cụ thể của DN</p>			
463	Quản trị nguồn nhân lực	<p>Hiểu được khái niệm quản trị nguồn nhân lực, các quan điểm quản trị nguồn nhân lực. Trình bày được các mục tiêu của quản trị nguồn nhân lực, các chức năng của quản trị nguồn nhân lực.</p> <p>- Hiểu được phân tích công việc là gì và lý do của phân tích công việc, Trình bày được các phương pháp phân tích công việc, Mô tả được tiến trình phân tích công việc, Thiết kế được bản mô tả công việc và bản tiêu chuẩn công việc.</p> <p>- Trình bày được khái niệm hoạch định nguồn nhân lực, Mô tả và giải thích được tiến trình hoạch định nguồn nhân lực, Biết được các phương pháp dự báo nhu cầu nguồn nhân lực và cách giải quyết khi dư thừa hoặc thiếu hụt nhân viên trong các tổ chức.</p> <p>- Trình bày được khái niệm tuyển dụng nguồn nhân lực, Mô tả và giải thích được tiến trình tuyển dụng nguồn nhân lực, Hiểu được tầm quan trọng của hoạt động phỏng vấn, Biết được các kỹ năng trắc nghiệm và phỏng vấn khi tuyển dụng nguồn nhân lực.</p> <p>- Xác định được mục đích của đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Phân biệt đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Trình bày được các hình thức đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Trình bày được các hình thức đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Biết cách đánh giá kết quả của đào tạo và phát triển nguồn</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nhân lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được các lý thuyết về động cơ thúc đẩy người lao động làm việc, Hiểu được các biện pháp cần thiết để thực hiện việc duy trì và kích thích người lao động. - Hiểu được tầm quan trọng và sự cần thiết của việc đánh giá năng lực thực hiện công việc của người lao động. - Hiểu được một cách tổng quát về hệ thống lương, thưởng, phụ cấp, đãi ngộ. <p>Trình bày được khái niệm, vai trò, chức năng và nguyên tắc hoạt động của bộ phận Công đoàn, Biết được nội dung chính của hợp đồng lao động, Hiểu được khái niệm và nội dung của thỏa ước lao động tập thể.</p>			
	Chọn 2/4		6	HK6	
464	Quản trị thương hiệu	<p>Giải thích được các thuật ngữ liên quan đến thương hiệu và quản trị thương hiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhận thức được vai trò của công tác quản trị thương hiệu và trách nhiệm của nhà quản trị thương hiệu trong giai đoạn hiện nay tại các doanh nghiệp. ▪ Phân tích quy trình quản trị thương hiệu, nội dung chiến lược xây dựng và phát triển thương hiệu. ▪ Đánh giá hiệu quả của công tác quản trị thương hiệu, và liên hệ với thực tế công tác quản trị thương hiệu của các doanh nghiệp trên thị trường. Khả năng thực hiện nghiên cứu, phân tích các dữ liệu thị trường phục vụ cho việc ra quyết định liên quan 	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đến công tác quản trị thương hiệu.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Có kỹ năng xây dựng kế hoạch marketing cho thương hiệu một cách thuần thực (yêu cầu: phối hợp các kiến thức của các học phần khác). ▪ Có khả năng giải quyết những bài tập tình huống liên quan đến công tác quản trị thương hiệu như xử lý khủng hoảng, vấn đề cạnh tranh. ▪ Vận dụng nhuần nhuyễn được các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề và khám phá, phát triển bản thân 			
465	Pháp luật kinh tế	<p>Nhớ, giải thích, chỉ rõ được các thuật ngữ của học phần như: kinh doanh, thương mại, đầu tư, doanh nghiệp, chủ thể kinh doanh, hợp đồng, tranh chấp, phá sản, giải thể...;</p> <p>Liệt kê được những văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động thành lập, quản lý chủ thể kinh doanh, hoạt động kinh doanh, thương mại, đầu tư, giao kết và thực hiện hợp đồng, giải quyết tranh chấp, phá sản, giải thể...</p> <p>Quan sát thực tiễn và nhận biết được các loại chủ thể kinh doanh, các loại hợp đồng, các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh,...Phân loại theo nhiều tiêu chí khác nhau đối với các loại chủ thể kinh doanh, các loại hình doanh nghiệp, các loại hợp đồng, các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, các trường hợp giải thể, phá sản...</p> <p>Giải thích sự khác nhau giữa các loại chủ thể kinh doanh, các loại hình doanh nghiệp, các loại hợp đồng, các phương thức giải</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>quyết tranh chấp trong kinh doanh, phân biệt giải thể với phá sản...</p> <p>Sơ đồ hoá được các quy định pháp luật điều chỉnh quá trình ra đời, tồn tại, phát triển và chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp và các chủ thể kinh doanh khác;</p> <p>Vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống về thành lập, quản lý doanh nghiệp; giao kết, thực hiện hợp đồng; giải quyết tranh chấp; phá sản, giải thể;</p>			
466	Quản trị chất lượng	<p>Biết cách thực thi về mặt lý thuyết công tác quản trị chất lượng. Cụ thể là:</p> <p>Nắm được những vấn đề lý luận cơ bản liên quan đến chất lượng sản phẩm và dịch vụ cũng như hiểu rõ tầm quan trọng của quản trị chất lượng trong nền kinh tế thị trường cạnh tranh.</p> <p>Nắm được các nguyên tắc và công cụ quản trị chất lượng để tổ chức triển khai và vận hành hệ thống quản trị chất lượng thông qua các hoạt động hoạch định, kiểm soát, đảm bảo và cải tiến chất lượng.</p> <p>Nắm được phương pháp kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm, dịch vụ và quá trình tạo sản phẩm/dịch vụ. Tổ chức tốt sự tham gia của mọi thành viên thông qua tạo môi trường văn hóa chất lượng, đào tạo bồi dưỡng và các chính sách khuyến khích động viên</p>	3	HK6	
467	Quản trị rủi ro	<p>Hiểu được học những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro trong kinh doanh, quản trị rủi ro nhân lực và quản trị rủi ro tài sản.</p> <p>Nắm được khái niệm rủi ro và quản trị rủi ro, nội dung của quản trị rủi ro, vận dụng quản trị rủi ro trong quản trị rủi ro các</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nguồn lực, các hoạt động kinh doanh. Có khả năng nhận dạng, phân tích, kiểm soát và tài trợ rủi ro; kỹ năng nhận biết và chủ động ứng phó với những rủi ro trong cuộc sống và công việc kinh doanh. Ý thức được tầm quan trọng của công tác quản trị thương hiệu và nhà quản trị thương hiệu trong công ty và trên thị trường</p> <p>Hình thành ý thức tự học tập và chủ động trong nghiên cứu, phát triển năng lực phát hiện và giải quyết những vấn đề trong công tác quản trị thương hiệu, hình thành khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân</p>			
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		36		
468	Tiếng Anh chuyên ngành 1	<p>Biết được các công việc trong lĩnh vực kinh doanh. Nắm bắt được các kỹ năng cần thiết trong kinh doanh. Hiểu và phân biệt được vai trò, công việc của từng bộ phận trong công ty như bộ phận tiếp thị, kinh doanh, v.v. Giao tiếp tốt các tình huống trong kinh doanh như chào hỏi, giới thiệu về công ty, cách tiếp chuyện qua điện thoại, giao tiếp khi tiếp khách, v.v. Trình bày tốt các công việc trong kinh doanh như tìm thị trường, giới thiệu sản phẩm mới, công việc của người bán hàng. Tự tin hơn khi trình bày trước đám đông và học được kỹ năng hợp tác làm việc theo nhóm. Sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực chuyên môn và phân biệt được sự khác biệt về mặt nghĩa của từ vựng trong chuyên ngành kinh tế. Vận dụng những kỹ năng ngôn ngữ vào chuyên ngành kinh tế tốt hơn và có thể điều chỉnh việc học để có thể làm việc trong lĩnh</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>vực kinh doanh</p> <p>Sinh viên có thể điều chỉnh hành vi và thái độ trong giao tiếp với mọi người. Có tinh thần trách nhiệm với các thành viên khi làm việc theo nhóm</p>			
469	Tiếng Anh chuyên ngành 2	<p>Trình bày tốt các công việc trong kinh doanh như tìm thị trường, giới thiệu sản phẩm mới, công việc của người bán hàng. Tự tin hơn khi trình bày trước đám đông và học được kỹ năng hợp tác làm việc theo nhóm.</p> <p>Sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực chuyên môn và phân biệt được sự khác biệt về mặt nghĩa của từ vựng trong chuyên ngành kinh tế.</p> <p>Vận dụng những kỹ năng ngôn ngữ vào chuyên ngành kinh tế tốt hơn và có thể điều chỉnh việc học để có thể làm việc trong lĩnh vực kinh doanh</p> <p>Sinh viên có thể điều chỉnh hành vi và thái độ trong giao tiếp với mọi người. Có tinh thần trách nhiệm với các thành viên khi làm việc theo nhóm</p>	3	HK6	
470	Kinh doanh Quốc tế	<p>Hiểu các kiến thức nền tảng về môi trường hoạt động hoạt động kinh doanh quốc tế và sự khác biệt giữa các quốc gia có ảnh hưởng đến các chiến lược của doanh nghiệp. Vận dụng các kiến thức về kinh doanh quốc tế vào trong thực tế công việc để thực hành phân tích, đánh giá và ứng dụng các kỹ năng quản trị để kiểm soát và đưa ra quyết định. Phối hợp các bạn trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp</p> <p>Có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của kinh doanh quốc tế trong bối cảnh hội nhập.</p>	4	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
471	Marketing Quốc tế	<p>Hiểu các những kiến thức và kỹ năng về hoạt động bản chất của Marketing quốc tế và các thông tin môi trường kinh doanh Quốc tế, từ đó tạo lập cho người học tư duy marketing quốc tế trong mối quan hệ tương thích với môi trường kinh doanh thường xuyên thay đổi. Phân tích và vận dụng bản chất của các chiến lược sản phẩm, giá cả, phân phối, chiêu thị thâm nhập thị trường. Đưa ra nhận xét, đánh giá các tình huống và.</p> <p>Sử dụng thành thạo các phương pháp và kỹ năng căn bản Marketing quốc tế để lập được quy trình xây dựng một kế hoạch marketing quốc tế nhằm giải quyết, thuyết phục và xử lý các tình huống cụ thể trong DN. Phối hợp các bạn trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp, tích cực chủ động tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo, có khả năng làm việc nhóm và tự học</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong quá trình quản trị cung ứng và quá trình thực hiện quản trị cung ứng.</p> <p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>	3	HK7	
472	Nghịệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu	<p>Hiểu và nhận biết các kiến thức cơ bản về kinh doanh xuất nhập khẩu Phân tích và vận dụng kiến thức đã học vào xử lý các tình huống xảy ra trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu. Phối hợp với các thành viên trong nhóm giải quyết các tình huống và đưa ra các quyết định xử lý phù hợp.</p> <p>Tuân thủ các nguyên tắc trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.</p>	4	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.</p>			
473	Kinh tế Quốc tế	<p>Hiểu được những kiến thức cơ bản của các hoạt động kinh tế quốc tế, bao gồm các hoạt động thương mại quốc tế và sự phân chia lợi ích giữa các quốc gia khi tham gia các hoạt động kinh tế quốc tế.</p> <p>Hiểu được cơ bản về sự hình thành và vận động của thị trường quốc tế, mối liên hệ giữa lợi ích có được từ thương mại quốc tế với các mô hình tăng trưởng trong điều kiện hội nhập.</p> <p>Hiểu, nắm bắt các vấn đề thương mại quốc tế trong phạm vi quốc gia ;</p> <p>Áp dụng được kiến thức môn học để hoạch định chiến lược, phân tích chính sách và kế hoạch kinh doanh thương mại quốc tế của doanh nghiệp phù hợp với các quy luật kinh tế quốc tế đang diễn ra trong phạm vi quốc gia và trên thế giới.</p>	3	HK6	
474	Đầu tư Quốc tế	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức nền tảng về hoạt động đầu tư quốc tế, thông qua nghiên cứu các hình thức đầu tư quốc tế cơ bản gồm ODA, FDI và FPI; mua bán và sáp nhập xuyên biên giới; xúc tiến đầu tư nước ngoài. Có khả năng phân tích, đánh giá ưu nhược điểm của từng hình thức đầu tư, các cách thức tiến hành hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài và tiến tới có khả năng tư vấn về chiến lược chính sách và hoạt động xúc tiến đầu tư quốc tế cho cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp. Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Nhận thức tầm quan trọng của các vấn đề tài chính tiền tệ làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính.</p> <p>Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuân thủ quy chế, quy định của đơn vị.</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>			
475	Tài chính quốc tế	<p>Nắm được các nội dung cốt yếu về tỷ giá và các yếu tố hình thành tỷ giá;</p> <p>Hiểu được các học thuyết về ngang giá và ngụ ý về chính sách;</p> <p>Hiểu được các nội dung cơ bản về cán cân thanh toán quốc tế và các học thuyết về cán cân thanh toán quốc tế;</p> <p>Nắm được các nội dung cơ bản về thị trường tài chính quốc tế;</p> <p>Hiểu được hoạt động của các định chế tài chính quốc tế và vai trò của họ trong thị trường tài chính quốc tế;</p> <p>Hiểu được hệ thống tiền tệ quốc tế và các bất ổn của hệ thống. Có kỹ năng lập luận nghề nghiệp, phát hiện và giải quyết vấn đề của tài chính quốc tế;</p> <p>Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề của tài chính quốc tế;</p> <p>Có khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức về tài chính quốc tế;</p> <p>Có kỹ năng tư duy một cách hệ thống; Có khả năng nhận biết và</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>phân tích bối cảnh và ngoại cảnh tác động đến tỷ giá; đến cán cân thanh toán quốc tế; đến điều hành chính sách tiền tệ-tỷ giá;</p> <p>Có kỹ năng nhận biết tình hình trong và ngoài đơn vị liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ-tỷ giá;</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phân tích, lý giải các mối quan hệ của tỷ giá với các biến số kinh tế vĩ mô dựa trên các mô hình lý thuyết; giải thích sự bất ổn của hệ thống tiền tệ quốc tế</p>			
476	Thanh toán Quốc tế	<p>Nắm được kiến thức về thanh toán quốc tế và thương mại quốc tế. Áp dụng các kiến thức được trang bị để: - Thực hành xử lý chứng từ thanh toán quốc tế. - Thực hành nghiệp vụ thanh toán quốc tế tại ngân. Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động thanh toán quốc tế trong hoạt động của một ngân hàng và tuân thủ các qui định, tập quán quốc tế trong hoạt động thanh toán quốc tế.</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>	3	HK7	
477	Vận tải bảo hiểm ngoại thương	<p>Nắm được các kiến thức cần thiết cho người học về nghiệp vụ vận tải, nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa trong ngoại thương, có liên quan chặt chẽ đến hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (XNK).</p> <p>Rèn luyện các kỹ năng đọc và phân tích văn bản (hợp đồng thuê tàu, luật), thu xếp việc thuê tàu, mua bảo hiểm cũng như cách thức, thủ tục giải quyết các tổn thất trong bảo hiểm và các</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>rủi ro, tranh chấp, kinh nghiệm thực tế trong hoạt động giao nhận, vận tải và bảo hiểm hàng hóa XNK hiện nay ở VN.Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập, định hướng cho công việc tương lai..</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>			

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
478	Thực tập tốt nghiệp-KDQT	<p>Vận dụng được dụng kiến thức tổng hợp của các môn học vào thực tế hoạt động của ngành theo chuyên môn đã học.</p> <p>Áp dụng được các kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào công việc cụ thể. Áp dụng được các kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào công việc cụ thể.</p> <p>-Rèn luyện tính tổ chức, kỷ luật, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo.</p> <p>Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập, định hướng cho công việc tương lai..</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>	4	HK8	
	<i>B.3 Tốt nghiệp</i>		6		
479	Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế		6	HK8	
	Học phần thay thế chọn 2/6		6	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
480	Kinh tế đối ngoại	<p>Nắm được kiến thức cơ bản nhất và nâng cao về cơ sở khoa học của vấn đề hội nhập, về đặc điểm và các nguyên tắc quan hệ quốc tế về kinh tế, thương mại, hoạt động đầu tư của quá trình hội nhập; những rào cản thương mại; các chính sách ngoại thương. Thực hành một số kỹ năng trong quản lý như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, phương pháp tiếp cận có sự tham gia vvv. Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập, định hướng cho công việc tương lai.</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>	3	HK8	
481	Thuế Quốc tế	<p>Nắm được các nội dung cơ bản của thuế trong thương mại quốc tế, bao gồm: đánh trùng thuế, chuyển giá quốc tế, công cụ phòng vệ thương mại, cam kết thuế trong hiệp định thương mại tự do. Vận dụng những nội dung đã học để giải quyết các tình huống thực tế về thuế quốc tế liên quan tới cá nhân và doanh nghiệp.</p> <p>Hình thành ý thức kỷ luật trong học tập, định hướng cho công việc tương lai.</p> <p>Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;</p> <p>Có trách nhiệm đối với công việc, tổ chức và xã hội, có tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, tính kỷ luật cao.</p>	3	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
482	Logistics	Môn học Logistics có mục tiêu quan trọng là tối ưu hóa quá trình phân phối, đảm bảo rằng hàng hóa được di chuyển từ nơi sản xuất đến điểm tiêu dùng một cách hiệu quả, an toàn và kịp thời, đồng thời giảm thiểu chi phí và tối ưu hóa hiệu suất	3	HK8	
483	Thị trường chứng khoán	Mục đích chính của môn học Thị trường Chứng khoán thường là cung cấp kiến thức và hiểu biết về cách hoạt động của thị trường chứng khoán. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh như cơ cấu thị trường, quy trình giao dịch, cách định giá cổ phiếu và các công cụ phân tích tài chính.	3	HK8	
484	Nghiệp vụ Hải quan	Mục đích của môn học Nghiệp vụ Hải quan thường là để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các kiến thức, quy định và quy trình liên quan đến hoạt động hải quan. Môn này thường tập trung vào các khái niệm cơ bản về nhập khẩu, xuất khẩu, quản lý hải quan, thủ tục hải quan, cũng như các quy định pháp lý liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa qua biên giới quốc gia.	3	HK8	
485	Đàm phán quốc tế	Môn học Đàm phán quốc tế thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và phát triển kỹ năng cần thiết để tham gia vào các quá trình đàm phán quốc tế hiệu quả. Mục đích chính của môn học này bao gồm: Hiểu biết về quy trình đàm phán quốc tế: Sinh viên sẽ học về các phương pháp, quy trình và nguyên tắc cơ bản của đàm phán quốc tế, bao gồm cả các khía cạnh pháp lý, chính trị, và kinh doanh. Phát triển kỹ năng đàm phán: Môn học này giúp sinh viên phát triển kỹ năng đàm phán, bao gồm cả việc tạo ra và thảo luận các đề xuất, lắng nghe và hiểu quan điểm của bên đối tác, đàm phán	3	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các thỏa thuận và giải quyết mâu thuẫn.</p> <p>Tìm hiểu về văn hóa và ngôn ngữ: Trong quá trình đàm phán quốc tế, hiểu biết về văn hóa và ngôn ngữ của các bên rất quan trọng. Môn học này có thể giúp sinh viên hiểu sâu hơn về các yếu tố này và cách chúng ảnh hưởng đến quá trình đàm phán.</p>			
	Tổng cộng		120		
Ngành Logistcs và quản lý chuỗi cung ứng					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			29		
	<i>A.1 Lý luận chính trị</i>		11		
486	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.	3	HK1	
487	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.	2	HK1	
488	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p>			
489	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.</p>	2	HK3	
490	Tu tưởng Hồ Chí Minh	<p>Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới)			
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>		6		
491	Pháp luật đại cương	<p>Mục đích chính của môn học pháp luật đại cương là giúp sinh viên hiểu về hệ thống pháp luật và quy định pháp lý cơ bản của một quốc gia. Môn học này cung cấp kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của pháp luật, cấu trúc và chức năng của hệ thống pháp luật, quy trình tạo và thực thi luật, cũng như vai trò của các cơ quan pháp luật trong xã hội.</p> <p>Ngoài ra, môn pháp luật đại cương cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá pháp lý, làm quen với các nguyên tắc luật pháp cơ bản và áp dụng chúng vào thực tế. Đồng thời, môn này cũng thúc đẩy khả năng tư duy logic, suy luận và giải quyết vấn đề trong ngữ cảnh pháp lý.</p>	2	HK2	
492	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Môn học "Phương pháp nghiên cứu khoa học" có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp, kỹ thuật và quy trình cần thiết để tiến hành nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về quy trình nghiên cứu khoa học: Sinh viên sẽ được hướng dẫn về các bước cơ bản trong quá trình nghiên cứu khoa học, từ lựa chọn đề tài, thiết kế nghiên cứu, thu thập dữ liệu, phân tích kết quả cho đến viết báo cáo và công bố.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và suy luận: Sinh viên sẽ học cách sử dụng các phương pháp phân tích dữ liệu và suy luận logic</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>để đưa ra kết luận chính xác từ dữ liệu thu thập được trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Tăng cường kỹ năng tìm kiếm thông tin: Môn học này cung cấp cơ hội cho sinh viên rèn luyện kỹ năng tìm kiếm và đánh giá thông tin từ các nguồn đáng tin cậy, một phần quan trọng trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới: Sinh viên được khuyến khích tìm kiếm các cách tiếp cận mới và sáng tạo trong quá trình nghiên cứu, từ việc đề xuất câu hỏi nghiên cứu cho đến phát triển phương pháp mới để giải quyết vấn đề.</p>			
	Chọn 1/2		2		
493	Văn hoá doanh nghiệp	<p>Môn học Văn hoá doanh nghiệp thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và thích nghi với môi trường làm việc trong các tổ chức và doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu văn hoá tổ chức: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các giá trị, niềm tin, quy tắc và hành vi phổ biến trong một tổ chức hay doanh nghiệp cụ thể. Điều này giúp họ hiểu cách các tổ chức quản lý và tổ chức công việc của mình.</p> <p>Xây dựng kỹ năng giao tiếp: Môn học này có thể tập trung vào việc phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường làm việc, bao gồm việc giao tiếp với đồng nghiệp, quản lý và khách hàng.</p> <p>Phát triển kỹ năng làm việc nhóm: Sinh viên có thể học cách</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>làm việc hiệu quả trong một nhóm làm việc, tìm hiểu cách tạo ra môi trường làm việc tích cực và hỗ trợ nhau trong quá trình làm việc.</p> <p>Tự nhận thức: Môn học có thể khuyến khích sinh viên tự đánh giá và nhận biết về bản thân, giúp họ hiểu rõ hơn về mục tiêu sự nghiệp và cách phát triển cá nhân để đạt được mục tiêu đó</p>			
494	Giao tiếp trong kinh doanh	<p>Môn học Giao tiếp trong kinh doanh thường được thiết kế để giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Xây dựng mối quan hệ giữa các bên: Kỹ năng giao tiếp là chìa khóa để xây dựng và duy trì mối quan hệ kinh doanh. Sinh viên được hướng dẫn cách tạo ra một ấn tượng tích cực thông qua giao tiếp tử tế, chuyên nghiệp và hiệu quả.</p> <p>Thuyết phục và đàm phán: Trong kinh doanh, việc thuyết phục và đàm phán là không thể tránh khỏi. Sinh viên sẽ học cách sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ và kỹ năng giao tiếp phi ngôn từ để thúc đẩy ý kiến và đạt được các mục tiêu.</p> <p>Quản lý xung đột: Trong môi trường kinh doanh, xung đột có thể xảy ra. Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng để giải quyết xung đột một cách hiệu quả, đảm bảo rằng mối quan hệ không bị tổn thương và mục tiêu kinh doanh vẫn được đạt được.</p> <p>Hiểu biết văn hóa và đa dạng: Trong môi trường kinh doanh ngày nay, việc hiểu và tôn trọng các nền văn hóa và đa dạng là rất quan trọng. Sinh viên sẽ học cách giao tiếp một cách hiệu quả với</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các đối tác và đồng nghiệp từ các nền văn hóa và địa điểm khác nhau.</p> <p>Xây dựng thương hiệu cá nhân: Kỹ năng giao tiếp cũng giúp sinh viên xây dựng và quản lý hình ảnh cá nhân trong môi trường kinh doanh. Họ sẽ học cách thể hiện bản thân mình một cách chuyên nghiệp và phù hợp với mục tiêu sự nghiệp của mình.</p>			
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		6		
495	Toán giải tích	<p>Môn học Toán giải tích có nhiều mục đích khác nhau nhưng một số mục đích chính bao gồm:</p> <p>Hiểu về biến đổi và biến thiên: Toán giải tích giúp bạn hiểu về sự biến đổi và biến thiên của các hàm số và đồ thị. Điều này rất hữu ích trong nhiều lĩnh vực khoa học và kỹ thuật.</p> <p>Phân tích hàm số: Toán giải tích cung cấp các công cụ để phân tích hàm số và hiểu rõ hơn về các tính chất của chúng, như đồng biến, nghịch biến, đỉnh, điểm uốn, v.v.</p> <p>Tính toán vi phân và tích phân: Vi phân và tích phân là hai khái niệm cơ bản trong giải tích. Vi phân giúp bạn hiểu tốc độ biến đổi, tỉ lệ thay đổi của một hàm số, trong khi tích phân giúp bạn tính diện tích dưới đồ thị của một hàm số và giải quyết nhiều bài toán thực tế.</p> <p>Ứng dụng trong vật lý, kỹ thuật, và khoa học máy tính: Toán giải tích là một công cụ quan trọng trong nhiều lĩnh vực như vật lý, kỹ thuật, khoa học máy tính và nhiều lĩnh vực khác để mô hình hóa và giải quyết các vấn đề phức tạp.</p>	2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
496	Toán kinh tế	<p>Môn học Toán kinh tế nhằm cung cấp cho sinh viên các công cụ và kỹ năng toán học cần thiết để áp dụng vào lĩnh vực kinh tế và quản lý. Mục đích chính của môn học này là:</p> <p>Phân tích và giải quyết vấn đề: Toán kinh tế giúp sinh viên phát triển khả năng phân tích vấn đề và tìm ra các giải pháp kinh tế hiệu quả bằng cách sử dụng các phương pháp toán học như giải tích, đại số tuyến tính, xác suất và thống kê.</p> <p>Hiểu biết về quyết định kinh tế: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các quyết định kinh tế, từ việc đầu tư đến quản lý rủi ro, từ quyết định giá cả đến tối ưu hóa lợi nhuận.</p> <p>Ứng dụng vào thực tế: Toán kinh tế không chỉ là lý thuyết mà còn là công cụ hữu ích trong việc áp dụng vào các vấn đề thực tế trong kinh doanh và quản lý.</p> <p>Tối ưu hóa: Một mục tiêu quan trọng của môn Toán kinh tế là tối ưu hóa các quyết định, tài nguyên và kết quả kinh tế thông qua các phương pháp toán học.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và logic: Qua việc học Toán kinh tế, sinh viên có cơ hội phát triển kỹ năng phân tích và logic, những kỹ năng quan trọng không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong nhiều lĩnh vực khác.</p>	2	HK2	
497	Xác suất thống kê	<p>Môn học Xác suất thống kê có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ cần thiết để hiểu và phân tích sự biến động và không chắc chắn trong dữ liệu. Môn học này giúp họ hiểu về cách xác định xác suất và thống kê để dự đoán kết quả trong các tình huống không chắc chắn, từ đó áp dụng vào các lĩnh</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vực như khoa học, kinh tế, y học, công nghệ thông tin và nhiều lĩnh vực khác. Bằng cách này, Xác suất thống kê là một công cụ mạnh mẽ để hỗ trợ quyết định trong điều kiện không chắc chắn và giúp tối ưu hóa kết quả.			
	A.4 Ngoại ngữ		6		
498	Tiếng Anh Tổng quát 1	Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh	3	HK1	
499	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh	3	HK2	
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
500	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1		
501	Kỹ năng viết và trình bày		1		
502	Kỹ năng làm việc nhóm		1		
503	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
504	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2		
505	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2		
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK1	
506	GDTC 1- Quần vợt		2	HK1	
507	GDTC 1 - Thể dục		2	HK1	
508	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK1	
509	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất	2	HK1	
510	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK1	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
511	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
512	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
513	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK1	
514	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK1	
515	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK1	
516	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK1	
517	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK1	
	A.8 Tin học (*)		8		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
518	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK1	
519	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK2	
520	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định,... và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK3	
	<i>B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</i>		95		
	<i>B.1 Kiến thức cơ sở ngành</i>		35		
521	Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản	3	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ.</p> <p>Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh. Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.</p>			
522	Kinh tế vi mô	<p>Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn.</p> <p>Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn</p>	3	HK2	
523	Nguyên lý kế toán	<p>Môn học "Nguyên lý kế toán" có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nền tảng về hệ thống kế toán, các nguyên lý và quy định cơ bản của kế toán trong các tổ chức kinh doanh. Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về cách thức hoạt động của hệ thống kế toán, từ việc ghi chép thông tin tài chính đến việc phân tích và báo cáo kết quả kinh doanh. Bên cạnh đó, môn học cũng nhấn mạnh vào vai trò và ý nghĩa của tính minh bạch, chính xác và trung thực tr</p>	3	HK3	
524	Quản trị học	<p>Môn học Quản trị học có nhiều mục đích như:</p> <p>Hiểu về các nguyên lý, lý thuyết và phương pháp quản trị: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về các nguyên lý quản trị, các lý thuyết quản trị và các phương pháp quản trị hiện đại.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý: Sinh viên sẽ học cách xây dựng và thực thi chiến lược, quản lý nguồn lực, quản lý nhân sự và các kỹ năng quản lý khác.</p> <p>Hiểu về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý: Môn học này giúp</p>	3	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>sinh viên hiểu rõ về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý trong các tổ chức và doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Sinh viên được khuyến khích áp dụng kiến thức từ môn học vào các tình huống thực tế và giải quyết các vấn đề quản trị trong môi trường làm việc.</p> <p>Phát triển tư duy phân tích và đánh giá: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển khả năng phân tích, đánh giá và ra quyết định thông qua việc nghiên cứu các tình huống quản trị.</p>			
525	Tài chính tiền tệ	<p>ôn học Tài chính Tiền tệ có nhiều mục đích như:</p> <p>Hiểu và quản lý rủi ro tài chính: Môn này giúp sinh viên hiểu và đánh giá rủi ro trong các quyết định tài chính và đầu tư, cũng như cách quản lý chúng.</p> <p>Hiểu về hệ thống tài chính và tiền tệ: Sinh viên sẽ nắm vững về cách hoạt động của hệ thống tài chính và tiền tệ, từ cơ bản đến phức tạp, giúp họ áp dụng kiến thức này trong thực tế.</p> <p>Nâng cao khả năng phân tích và quyết định: Môn này cung cấp cho sinh viên các công cụ và phương pháp phân tích tài chính, từ việc đánh giá dự án đầu tư đến việc quản lý rủi ro tài chính.</p> <p>Hiểu biến động thị trường tài chính và tiền tệ: Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về cách phân tích và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường tài chính và tiền tệ, từ chính sách tài khóa đến biến động kinh tế toàn cầu.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Môn này thường kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp sinh viên áp dụng kiến thức vào các tình huống thực tế và phân tích các vấn đề tài chính trong cuộc</p>	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sống và công việc hàng ngày.			
526	Marketing cơ bản	<p>Môn học Marketing cơ bản nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản về lĩnh vực marketing, đó là việc tiếp cận và tương tác với khách hàng để tạo ra giá trị cho họ và doanh nghiệp. Dưới đây là một số mục đích chính của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về Marketing: Học sinh sẽ được giới thiệu với các khái niệm cơ bản, nguyên lý và phương pháp của marketing, từ việc nghiên cứu thị trường đến việc xây dựng chiến lược tiếp thị.</p> <p>Xác định và hiểu rõ thị trường: Học sinh sẽ học cách phân tích thị trường để hiểu người tiêu dùng, đối thủ cạnh tranh và môi trường kinh doanh, từ đó đưa ra các quyết định marketing hiệu quả.</p> <p>Xây dựng chiến lược tiếp thị: Học sinh sẽ được hướng dẫn cách phát triển chiến lược tiếp thị phù hợp với mục tiêu và ngân sách của doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng công cụ và kỹ năng thực hành: Môn học cung cấp cơ hội cho học sinh thực hành các kỹ năng và công cụ marketing thực tế như phân tích thị trường, lập kế hoạch tiếp thị, quảng cáo, và quản lý mối quan hệ khách hàng.</p> <p>Hiểu về văn hóa doanh nghiệp: Marketing không chỉ là về sản phẩm và dịch vụ mà còn là về cách doanh nghiệp tương tác với khách hàng. Môn học giúp học sinh hiểu về văn hóa doanh nghiệp và cách nó ảnh hưởng đến chiến lược marketing.</p> <p>Phát triển kỹ năng giao tiếp: Marketing đòi hỏi kỹ năng giao tiếp hiệu quả để truyền đạt thông điệp và tương tác với khách hàng.</p>	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Môn học cung cấp cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng này thông qua các bài tập và dự án.			
527	Chủ thể kinh doanh	<p>Môn học "Pháp luật Chủ thể kinh doanh" thường được thiết kế để cung cấp cho sinh viên hiểu biết về hệ thống pháp luật liên quan đến việc thành lập, hoạt động và giải thể các doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về Luật doanh nghiệp: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các quy định pháp lý cơ bản liên quan đến việc thành lập và quản lý doanh nghiệp, bao gồm quy trình thành lập, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể kinh doanh.</p> <p>Phân tích các quy định pháp luật: Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng để phân tích và áp dụng các quy định pháp luật vào các tình huống thực tế mà các doanh nghiệp có thể gặp phải.</p> <p>Nắm vững về trách nhiệm pháp lý: Sinh viên sẽ hiểu rõ về trách nhiệm pháp lý của các chủ thể kinh doanh, bao gồm trách nhiệm về thuế, trách nhiệm về môi trường, và các trách nhiệm khác liên quan đến hoạt động kinh doanh.</p> <p>Tìm hiểu về các hình thức kinh doanh: Sinh viên sẽ được giới thiệu với các hình thức kinh doanh khác nhau như doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn và các loại hình khác, cùng với những điều kiện, quy định và lợi ích của từng loại hình này.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tiễn: Môn học có thể tập trung vào việc giúp sinh viên áp dụng kiến thức đã học vào các tình huống thực tế mà các doanh nghiệp thường gặp phải, từ việc xử lý vấn đề</p>	3	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		pháp lý đến việc đề xuất giải pháp và quản lý rủi ro pháp lý.			
528	Nguyên lý thống kê	<p>Môn học Nguyên lý thống kê thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý cơ bản của thống kê vào việc phân tích dữ liệu. Mục đích của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết cơ bản về thống kê: Sinh viên được giới thiệu với các khái niệm cơ bản như phân phối xác suất, trung bình, độ lệch chuẩn và các phương pháp thống kê khác.</p> <p>Phân tích dữ liệu: Môn học giúp sinh viên hiểu cách thu thập, tổ chức và phân tích dữ liệu một cách hợp lý. Điều này bao gồm việc sử dụng các phương pháp thống kê để trực quan hóa và diễn giải dữ liệu.</p> <p>Áp dụng vào thực tế: Sinh viên học cách áp dụng kiến thức thống kê vào các vấn đề thực tế, từ kinh doanh đến y học và nhiều lĩnh vực khác.</p> <p>Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề: Môn học này thường tập trung vào việc giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề thông qua việc áp dụng các phương pháp thống kê.</p> <p>Chuẩn bị cho môn học và nghề nghiệp sau này: Kiến thức về nguyên lý thống kê là nền tảng quan trọng cho nhiều lĩnh vực, bao gồm nghiên cứu khoa học, quản lý, tài chính, y học và nhiều lĩnh vực khác.</p>	2	HK4	
529	Địa lý vận tải	Chỉ ra được các vùng kinh tế, vùng kinh tế trọng điểm ở Việt Nam với các trung tâm, các cực kinh tế và GTVT; Các đầu mối GTVT của cả nước trong từng phương thức vận tải, các tuyến vận	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tải quan trong trong nội địa và quốc tế.			
530	Thương mại điện tử	<p>Mục đích của môn học Thương mại điện tử thường là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, phương pháp và công nghệ trong lĩnh vực thương mại điện tử. Cụ thể, môn học này có thể giúp sinh viên:</p> <p>Hiểu về các khái niệm cơ bản của thương mại điện tử như mua bán trực tuyến, quảng cáo trực tuyến, thanh toán điện tử, và dịch vụ khách hàng trực tuyến.</p> <p>Nắm vững các công nghệ và công cụ cần thiết để triển khai và quản lý một doanh nghiệp trên môi trường trực tuyến, bao gồm website, cổng thanh toán, hệ thống quản lý khách hàng, và các chiến lược tiếp thị trực tuyến.</p> <p>Phân tích và đánh giá các xu hướng mới trong lĩnh vực thương mại điện tử, từ việc áp dụng trí tuệ nhân tạo đến sự phát triển của thị trường mua sắm trực tuyến.</p> <p>Hiểu về các vấn đề pháp lý và an ninh thông tin liên quan đến thương mại điện tử, bao gồm bảo vệ thông tin cá nhân của khách hàng và phòng tránh các cuộc tấn công mạng.</p>	2	HK4	
531	Hệ thống thông tin logistics	<p>Mục đích của môn học "Hệ thống thông tin logistics" thường là cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý thông tin trong lĩnh vực logistics và chuỗi cung ứng. Cụ thể, môn học này có thể tập trung vào các vấn đề sau:</p> <p>Hiểu về Hệ thống Thông tin Logistics (LIS): Nắm vững kiến thức về cách các hệ thống thông tin được áp dụng trong ngành</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>logistics để quản lý, điều phối và theo dõi các hoạt động liên quan đến vận chuyển, lưu trữ và quản lý hàng hóa.</p> <p>Phân tích và Thiết kế Hệ thống: Học cách phân tích nhu cầu thông tin của các tổ chức logistics và thiết kế hệ thống thông tin phù hợp để giải quyết các vấn đề trong quản lý và vận hành.</p> <p>Quản lý dữ liệu và thông tin: Tìm hiểu về các phương pháp và công cụ để thu thập, xử lý và lưu trữ dữ liệu liên quan đến logistics, bao gồm cả quản lý dữ liệu địa lý (GIS) và dữ liệu hàng hóa.</p> <p>Ứng dụng công nghệ mới: Khám phá các xu hướng và công nghệ mới trong lĩnh vực logistics như IoT (Internet of Things), trí tuệ nhân tạo (AI), và blockchain và cách chúng có thể được tích hợp vào hệ thống thông tin logistics.</p> <p>Quản lý chuỗi cung ứng: Hiểu về vai trò của thông tin trong quản lý chuỗi cung ứng và cách sử dụng hệ thống thông tin để tối ưu hóa hiệu suất của chuỗi cung ứng.</p>			
532	Luật vận tải	<p>Mục đích của môn học "Luật vận tải" là giúp sinh viên hiểu rõ về các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực vận tải, đặc biệt là vận tải biển. Môn học này cung cấp kiến thức về các quy định về tàu biển, thuyền viên, cảng biển, luồng hàng hải, an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, bảo vệ môi trường, quản lý nhà nước về hàng hải và việc sử dụng tàu biển. Nó giúp sinh viên nắm vững các quy tắc và quy định trong lĩnh vực vận tải, đồng thời hiểu rõ về vai trò của luật pháp trong việc quản lý và đảm bảo an toàn cho hoạt động vận tải.</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
533	Thanh toán Quốc tế	<p>Hiểu về các hình thức thanh toán quốc tế: Sinh viên học về các phương thức thanh toán quốc tế như hối phiếu, chuyển khoản ngân hàng, thư tín dụng, bảo đảm thanh toán và các hình thức thanh toán khác. Điều này giúp họ hiểu rõ các cách thức khác nhau để thanh toán trong giao dịch quốc tế và ưu nhược điểm của mỗi phương thức.</p> <p>Áp dụng quy định về thanh toán quốc tế: Môn học này giúp sinh viên hiểu và áp dụng các quy định và tiêu chuẩn quốc tế về thanh toán, bao gồm các quy tắc ICC (International Chamber of Commerce) như Incoterms và các điều kiện thanh toán quốc tế khác.</p> <p>Hiểu biết về rủi ro và bảo đảm thanh toán: Sinh viên được giáo dục về các rủi ro liên quan đến thanh toán quốc tế như rủi ro hối phiếu, rủi ro hủy bỏ giao dịch và rủi ro thay đổi tỷ giá hối đoái. Họ cũng học cách đánh giá và quản lý các rủi ro này thông qua các biện pháp bảo đảm thanh toán như thư tín dụng, bảo đảm ngân hàng và bảo hiểm xuất nhập khẩu.</p>	2	HK4	
	Chọn 1/2				
534	Kinh tế lượng	<p>Môn học Kinh tế lượng có nhiều mục đích khác nhau, nhưng chủ yếu là để cung cấp cho sinh viên các công cụ và kỹ năng phân tích số liệu kinh tế bằng cách sử dụng các phương pháp toán học và thống kê. Dưới đây là một số mục đích chính của môn học này:</p> <p>Phân tích dữ liệu: Kinh tế lượng giúp sinh viên hiểu cách thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu kinh tế, từ đó giúp họ hiểu rõ hơn</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>về hiện tượng kinh tế và các biến số kinh tế quan trọng.</p> <p>Dự báo và dự đoán: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các phương pháp dự báo và dự đoán trong lĩnh vực kinh tế, từ đó họ có thể đưa ra các quyết định kinh doanh, chính sách công, và đầu tư dựa trên các kết quả phân tích.</p> <p>Đánh giá tác động: Sinh viên sẽ học cách đánh giá tác động của các biến số kinh tế lên nhau và lên các hiện tượng xã hội, từ đó đưa ra các giải pháp tối ưu cho các vấn đề kinh tế và xã hội.</p> <p>Nghiên cứu kinh tế: Kinh tế lượng cung cấp cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để tham gia vào các nghiên cứu kinh tế, từ việc thiết kế các thí nghiệm đến phân tích dữ liệu và viết báo cáo.</p> <p>Hỗ trợ quyết định: Cuối cùng, môn học này giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các phương pháp quyết định dựa trên dữ liệu, từ đó họ có thể tham gia vào quá trình ra quyết định hiệu quả trong các tổ chức và doanh nghiệp.</p>			
535	Kinh tế Quốc tế	<p>Mục đích của môn học Kinh tế Quốc tế thường là để cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ cần thiết để hiểu và phân tích các vấn đề kinh tế liên quan đến mối quan hệ giữa các quốc gia và khu vực trên thế giới. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về kinh tế thế giới: Sinh viên sẽ học về các yếu tố ảnh hưởng đến kinh tế thế giới như thương mại quốc tế, đầu tư, chính sách tài chính và tiền tệ, và các tổ chức quốc tế như WTO, IMF và WB.</p> <p>Phân tích tác động của sự toàn cầu hóa: Môn học này giúp</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>sinh viên hiểu về sự toàn cầu hóa và các ảnh hưởng của nó đối với kinh tế của từng quốc gia, bao gồm cả lợi ích và thách thức.</p> <p>Nắm vững kiến thức về thương mại quốc tế: Bao gồm các nguyên lý cơ bản của thương mại quốc tế, các thỏa thuận thương mại, chính sách bảo hộ thương mại và các vấn đề liên quan.</p> <p>Hiểu về các vấn đề phát triển kinh tế: Sinh viên sẽ nắm vững về các vấn đề phát triển kinh tế toàn cầu, bao gồm cả sự chênh lệch phát triển giữa các quốc gia và biện pháp hỗ trợ phát triển.</p> <p>Phân tích rủi ro và cơ hội trong môi trường kinh tế quốc tế: Sinh viên sẽ học cách đánh giá và quản lý rủi ro trong môi trường kinh doanh toàn cầu, cũng như tìm kiếm cơ hội mới.</p>			
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		50		
536	Thuế	Mục tiêu chính của môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức có liên quan đến bản chất thuế, chính sách và các quy định về thuế tại Việt Nam, cụ thể là tìm hiểu các phương pháp tính thuế, lập báo cáo thuế, nghiên cứu các điều kiện nộp thuế, miễn giảm thuế, hoàn thuế	2	HK5	
537	Kinh doanh Quốc tế	Mục đích của môn học Kinh doanh Quốc tế là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và tham gia vào hoạt động kinh doanh ở mức độ toàn cầu. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh quan trọng của kinh doanh như thương mại quốc tế, quản lý chuỗi cung ứng toàn cầu, tiếp thị quốc tế, quản lý văn hóa và các vấn đề pháp lý và chính trị liên quan đến hoạt động kinh doanh quốc tế.	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Một số mục tiêu cụ thể của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về hệ thống kinh tế toàn cầu: Sinh viên sẽ được giáo dục về cấu trúc, quy mô và chức năng của nền kinh tế thế giới.</p> <p>Phân tích môi trường kinh doanh quốc tế: Sinh viên sẽ học cách đánh giá các yếu tố như văn hóa, chính trị, pháp lý và kinh tế trong việc quyết định về việc mở rộng hoặc đầu tư vào các thị trường quốc tế.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý đa văn hóa: Sinh viên sẽ học cách làm việc với các nhóm và tổ chức đa văn hóa, hiểu và tôn trọng các sự khác biệt văn hóa, và tạo ra một môi trường làm việc tích cực và hiệu quả.</p> <p>Nắm vững các chiến lược kinh doanh quốc tế: Sinh viên sẽ được trang bị với kiến thức về cách phát triển và triển khai các chiến lược kinh doanh quốc tế, từ việc tìm kiếm thị trường mới đến quản lý rủi ro và tối ưu hóa lợi nhuận.</p>			
538	Kinh tế vận tải & Logistics	<p>Giúp người học phát triển kiến thức nền tảng về vận tải biển, sản xuất vận tải biển, giá thành, giá cước vận chuyển đường biển, kinh tế cảng biển, thương vụ vận tải biển quốc tế, vận tải đơn và hợp đồng thuê tàu trong vận tải ngoại thương để vận dụng chúng vào lĩnh vực vận tải biển.</p>	3	HK5	
539	Quản trị logistics	<p>Mục đích của môn học Quản trị logistics thường là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, phương pháp, và công cụ quản trị để tối ưu hóa hoạt động logistics trong doanh nghiệp và chuỗi cung ứng. Một số mục tiêu cụ thể có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về vai trò của logistics trong hoạt động kinh doanh và</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>quản trị chuỗi cung ứng.</p> <p>Nắm vững các khái niệm, nguyên lý cơ bản và quy trình trong quản trị logistics.</p> <p>Phân tích và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động logistics, bao gồm cả các yếu tố nội và ngoại vi.</p> <p>Áp dụng các phương pháp và công cụ quản trị để tối ưu hóa hiệu suất và hiệu quả của hoạt động logistics.</p> <p>Phát triển khả năng giải quyết vấn đề và ra quyết định thông minh trong môi trường logistics phức tạp.</p> <p>Hiểu biết về các xu hướng mới và công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực logistics và khả năng áp dụng chúng vào thực tiễn.</p> <p>Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và lãnh đạo trong bối cảnh hoạt động logistics.</p>			
540	Tổ chức khai thác ga, cảng	<p>Qua môn học sinh viên biết cách tổ chức khai thác và quản lý cảng nhằm đạt hiệu quả cao. Các kiến thức sinh viên cần nắm bắt: Lựa chọn phương án xếp dỡ tối ưu; Xác định khả năng thông qua của cảng, năng suất xếp dỡ của các trang thiết bị xếp dỡ; Kỹ thuật xếp dỡ hàng hóa; Đánh giá hiệu quả hoạt động khai thác cảng.</p>	2	HK5	
541	Khai thác vận tải	<p>Môn học "Khai thác vận tải" thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý và kỹ thuật trong quản lý và tối ưu hóa các hoạt động vận tải. Mục đích của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu về hệ thống vận tải: Sinh viên sẽ được giới thiệu với các hình thức vận tải khác nhau như đường bộ, đường sắt, hàng không, và đường thủy. Họ sẽ hiểu về cấu trúc và hoạt động của từng hệ</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thống, cũng như ưu điểm và hạn chế của chúng.</p> <p>Quản lý hệ thống vận tải: Một phần quan trọng của môn học này là học cách quản lý các hoạt động vận tải. Điều này bao gồm lập kế hoạch, điều phối, theo dõi và đánh giá các dịch vụ vận chuyển.</p> <p>Tối ưu hóa vận tải: Sinh viên sẽ học cách tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên vận tải như xe, tàu, máy bay, và tàu thủy. Điều này bao gồm việc xác định tuyến đường tối ưu, lập kế hoạch đóng gói và giao hàng, và tối ưu hóa lịch trình.</p> <p>Phân tích chi phí và hiệu quả: Sinh viên sẽ học cách phân tích chi phí và hiệu quả của các phương tiện vận tải khác nhau để đưa ra quyết định vận hành và đầu tư.</p> <p>Nắm vững kỹ năng lập trình và mô phỏng: Trong một số trường hợp, môn học này có thể đào tạo sinh viên sử dụng các công cụ phần mềm để mô phỏng và phân tích các hệ thống vận tải.</p>			
542	Quản trị chuỗi cung ứng	<p>Mục tiêu của quản trị chuỗi cung ứng là nâng cao lợi ích cạnh tranh cho doanh nghiệp thông qua việc tối ưu hóa quy trình, giảm chi phí và cải thiện chất lượng sản phẩm/dịch vụ</p>	3	HK6	
543	Quản trị vận tải đa phương thức	<p>Môn học Quản trị vận tải đa phương thức thường được thiết kế nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản lý các hoạt động vận tải trong một môi trường đa dạng, bao gồm nhiều phương tiện và phương thức vận chuyển khác nhau như đường sắt, đường bộ, hàng không, và biển. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về hệ thống vận tải đa phương thức: Sinh viên sẽ</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>được giới thiệu về cấu trúc và hoạt động của các hệ thống vận tải đa phương thức, bao gồm các mối quan hệ giữa các phương tiện và dịch vụ vận chuyển khác nhau.</p> <p>Quản lý hoạt động vận tải hiệu quả: Môn học này có thể tập trung vào cách quản lý các quy trình và hoạt động vận tải để tối ưu hóa hiệu suất, giảm thiểu chi phí và tăng cường sự linh hoạt trong quá trình vận chuyển hàng hóa hoặc người.</p> <p>Phân tích vấn đề và giải quyết vấn đề: Sinh viên có thể học cách phân tích và giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến vận tải đa phương thức, bao gồm cả quản lý rủi ro và xử lý các tình huống khẩn cấp.</p> <p>Nhận thức về vấn đề môi trường và bền vững: Một mục tiêu quan trọng của môn học có thể là tăng cường nhận thức về các vấn đề môi trường và khí hậu liên quan đến vận tải, cũng như khuyến khích các phương pháp vận tải bền vững.</p> <p>Hiểu biết về quy định và luật pháp: Sinh viên cần phải hiểu rõ về các quy định và luật pháp liên quan đến vận tải đa phương thức, bao gồm cả các quy định về an toàn và bảo vệ môi trường.</p>			
544	Quản trị kho hàng và tồn kho	<p>Môn học Quản trị kho hàng và tồn kho thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, phương pháp, và công cụ quản lý để điều chỉnh và tối ưu hóa hoạt động quản lý kho hàng trong các tổ chức và doanh nghiệp. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu về quản lý tồn kho: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các khái niệm cơ bản của quản lý tồn kho, bao gồm các phương pháp đánh</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>giá tồn kho, chu trình đặt hàng, và các hệ thống quản lý kho hiện đại.</p> <p>Áp dụng các phương pháp quản trị kho hàng: Sinh viên sẽ học cách áp dụng các kỹ thuật và công cụ quản trị kho hàng như kỹ thuật dự trữ, dự đoán nhu cầu, và quản lý rủi ro để tối ưu hóa hoạt động kho hàng.</p> <p>Tối ưu hóa hiệu suất và chi phí: Một mục tiêu quan trọng của môn học này là giúp sinh viên hiểu cách tối ưu hóa hiệu suất của hệ thống kho hàng để giảm thiểu chi phí và tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu về vai trò của kho hàng trong chuỗi cung ứng: Sinh viên sẽ được giáo dục về vai trò quan trọng của kho hàng trong quá trình chuỗi cung ứng, từ việc quản lý hàng tồn đến quản lý dòng chảy hàng hóa.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý và ra quyết định: Môn học này cũng nhằm mục đích phát triển kỹ năng quản lý tồn kho và ra quyết định thông minh trong môi trường kinh doanh thực tế.</p>			
545	Quản trị tài chính doanh nghiệp	<p>Môn học Quản trị Tài chính Doanh nghiệp có một số mục đích chính sau:</p> <p>Hiểu biết về tài chính doanh nghiệp: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về các khái niệm cơ bản, nguyên tắc và phương pháp quản trị tài chính trong một doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức học được vào việc giải quyết các vấn đề tài chính thực tế mà một doanh nghiệp có thể gặp phải.</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Quản lý rủi ro tài chính: Một phần quan trọng của quản trị tài chính là việc đánh giá và quản lý rủi ro tài chính. Sinh viên học môn này sẽ được trang bị các công cụ và kỹ năng cần thiết để đối phó với các rủi ro tài chính trong môi trường kinh doanh.</p> <p>Ra quyết định tài chính thông minh: Sinh viên sẽ học cách phân tích thông tin tài chính để đưa ra các quyết định đúng đắn và có tính chiến lược, từ việc đầu tư đến việc tài trợ và chiến lược vốn.</p> <p>Tăng cường hiểu biết về giá trị doanh nghiệp: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ hơn về cách định giá doanh nghiệp, từ đó giúp họ đưa ra các quyết định đầu tư và chiến lược phát triển cho doanh nghiệp hiệu quả.</p>			
546	Quản trị nguồn nhân lực	<p>Mục đích của môn học Quản trị Nguồn Nhân lực (HRM - Human Resource Management) thường là cung cấp cho sinh viên hiểu biết về cách quản lý và phát triển nguồn lực nhân sự trong tổ chức. Dưới đây là một số mục đích chính:</p> <p>Hiểu về vai trò của nhân sự trong tổ chức: Sinh viên sẽ hiểu về tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự phát triển và thành công của tổ chức.</p> <p>Nắm vững các nguyên lý quản trị nhân sự: Học sinh sẽ được giới thiệu các khái niệm cơ bản về quản trị nhân sự như tuyển dụng, đào tạo, phát triển, đánh giá hiệu suất, và thưởng phạt.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý nhân sự: Sinh viên sẽ học cách thực hiện các chức năng quản lý nhân sự như lập kế hoạch nhân sự, tạo ra chính sách và quy trình, và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhân sự.</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Hiểu về các thách thức hiện đại trong quản trị nhân sự: Bao gồm hiểu biết về đa dạng văn hóa, quản lý hiệu suất, cân bằng giữa công việc và cuộc sống, và ứng phó với các vấn đề liên quan đến pháp lý và đạo đức.</p>			
547	<p>Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và nghiệp vụ hải quan</p>	<p>Môn học Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và nghiệp vụ hải quan thường được thiết kế để cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết cho các sinh viên hoặc những người làm việc trong lĩnh vực logistics, giao nhận hàng hóa, và thương mại quốc tế. Một số mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về quy trình và quy định: Môn học giúp sinh viên hiểu biết về các quy trình và quy định liên quan đến việc giao nhận hàng hóa qua biên giới, bao gồm cả các quy định hải quan và các biện pháp kiểm soát xuất nhập khẩu.</p> <p>Nâng cao khả năng thực hành: Sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng để thực hiện các thủ tục hải quan cũng như các hoạt động liên quan đến giao nhận hàng hóa, từ việc xử lý tài liệu đến việc sắp xếp vận chuyển.</p> <p>Tối ưu hóa quá trình vận chuyển hàng hóa: Môn học này có thể giúp sinh viên hiểu cách tối ưu hóa quá trình vận chuyển hàng hóa để đảm bảo hiệu suất và tiết kiệm chi phí.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý rủi ro: Sinh viên học được cách nhận diện và quản lý rủi ro trong quá trình giao nhận hàng hóa, bao gồm cả các rủi ro liên quan đến hải quan, pháp lý, và tài chính.</p> <p>Hiểu về thị trường quốc tế: Môn học này có thể giúp sinh viên hiểu biết về thị trường quốc tế, bao gồm cả các yếu tố văn hóa,</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chính trị, và kinh tế ảnh hưởng đến hoạt động giao nhận hàng hóa.			
548	Giao dịch thương mại quốc tế	<p>Mục đích của môn học Giao dịch Thương mại Quốc tế thường là:</p> <p>Hiểu biết về hệ thống thương mại quốc tế: Đào tạo sinh viên về cơ cấu, quy trình và quy định của hệ thống thương mại quốc tế, bao gồm luật pháp, các tổ chức quốc tế và thỏa thuận thương mại.</p> <p>Phát triển kỹ năng giao dịch: Hỗ trợ sinh viên phát triển kỹ năng giao dịch thương mại quốc tế, bao gồm thương lượng, ký kết hợp đồng và quản lý rủi ro.</p> <p>Hiểu biết về văn hóa kinh doanh quốc tế: Giúp sinh viên hiểu văn hóa, phong tục, và thái độ trong kinh doanh quốc tế, điều này rất quan trọng khi làm việc với các đối tác từ các quốc gia khác nhau.</p> <p>Tăng cường kiến thức về thị trường quốc tế: Đào tạo sinh viên về cách nghiên cứu và phân tích thị trường quốc tế, từ đó định hình chiến lược kinh doanh hiệu quả.</p>	3	HK6	
549	Logistics hàng không	<p>Mục đích của môn học Logistics hàng không là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý quá trình vận chuyển hàng hóa và hành khách qua hệ thống hàng không. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh như quản lý chuỗi cung ứng, quản lý kho bãi, kế hoạch vận tải, an toàn hàng không, quy trình nhập khẩu và xuất khẩu, cũng như các yếu tố kinh doanh và pháp lý liên quan đến ngành hàng không. Bằng cách hiểu sâu hơn về quy trình và hệ thống của ngành hàng không, sinh viên</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sẽ trang bị được những kỹ năng cần thiết để tham gia vào ngành này hoặc quản lý các hoạt động hàng không trong các doanh nghiệp.			
550	Quản trị dự án logistics và chuỗi cung ứng	Mục đích của môn học Logistics hàng không là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý quá trình vận chuyển hàng hóa và hành khách qua hệ thống hàng không. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh như quản lý chuỗi cung ứng, quản lý kho bãi, kế hoạch vận tải, an toàn hàng không, quy trình nhập khẩu và xuất khẩu, cũng như các yếu tố kinh doanh và pháp lý liên quan đến ngành hàng không. Bằng cách hiểu sâu hơn về quy trình và hệ thống của ngành hàng không, sinh viên sẽ trang bị được những kỹ năng cần thiết để tham gia vào ngành này hoặc quản lý các hoạt động hàng không trong các doanh nghiệp.	2	HK7	
551	Vận tải và bảo hiểm hàng hóa xuất khẩu	Môn học Vận tải và Bảo hiểm Hàng hóa Xuất khẩu thường được thiết kế nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết cho sinh viên hiểu và thực hành các hoạt động liên quan đến vận tải và bảo hiểm hàng hóa trong quá trình xuất khẩu. Dưới đây là một số mục đích chính của môn học này: Hiểu biết về quy trình vận chuyển hàng hóa: Sinh viên sẽ được giới thiệu với các phương tiện vận chuyển hàng hóa khác nhau như đường bộ, đường sắt, đường hàng không, và đường biển. Họ sẽ tìm hiểu về quy trình, pháp lý, và các yếu tố ảnh hưởng đến việc vận chuyển hàng hóa. Phân tích rủi ro và bảo hiểm: Sinh viên sẽ hiểu về các rủi ro có	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thể xảy ra trong quá trình vận chuyển hàng hóa và vai trò của bảo hiểm trong việc giảm thiểu các rủi ro này. Họ sẽ tìm hiểu về các loại hợp đồng bảo hiểm, điều kiện và quy định, cũng như cách thức giải quyết khi có sự cố xảy ra.</p> <p>Nắm vững quy định pháp lý và thương mại quốc tế: Sinh viên sẽ được học về các quy định pháp lý và thương mại quốc tế liên quan đến vận chuyển hàng hóa và bảo hiểm, bao gồm các quy định của WTO, Incoterms, và các thỏa thuận thương mại quốc tế khác.</p>			
552	Tiếng Anh chuyên ngành logistics	<p>Mục đích của môn học Tiếng Anh chuyên ngành Logistics thường là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để làm việc trong lĩnh vực Logistics, nơi mà tiếng Anh thường được sử dụng như một ngôn ngữ chính thức hoặc thông dụng. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Giao tiếp hiệu quả: Học cách sử dụng tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp hàng ngày trong lĩnh vực Logistics, bao gồm việc trao đổi thông tin với đối tác, đàm phán, và quản lý nhóm làm việc.</p> <p>Hiểu biết chuyên ngành: Học từ vựng và thuật ngữ cụ thể của Logistics như vận chuyển, lưu trữ, quản lý chuỗi cung ứng, và quản lý kho bãi.</p> <p>Viết và đọc tài liệu chuyên ngành: Phát triển khả năng viết và đọc tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh như báo cáo, hợp đồng, và tài liệu vận chuyển.</p> <p>Nâng cao kỹ năng ngôn ngữ: Cải thiện khả năng ngữ pháp và ghi nhớ cấu trúc câu phức và thuật ngữ chuyên ngành.</p> <p>Tự tin làm việc toàn cầu: Phát triển khả năng làm việc trong</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		môi trường quốc tế, nơi mà tiếng Anh thường là ngôn ngữ chính thức hoặc phổ biến.			
553	Logistics quốc tế	<p>Môn học Logistics Quốc tế có một số mục đích chính:</p> <p>Hiểu biết về chuỗi cung ứng toàn cầu: Môn học này giúp sinh viên hiểu về quá trình vận chuyển, lưu trữ và quản lý hàng hóa từ nguồn cung đến điểm cuối tiêu dùng trên phạm vi toàn cầu.</p> <p>Nắm vững kiến thức về quản lý vận hành: Sinh viên được trang bị kiến thức về các phương pháp và công cụ quản lý vận hành hiệu quả trong môi trường Logistics quốc tế.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý dự án và quản lý rủi ro: Logistics Quốc tế thường đòi hỏi việc quản lý dự án và quản lý rủi ro chặt chẽ. Môn học này giúp sinh viên phát triển kỹ năng cần thiết để điều hành các dự án Logistics toàn cầu một cách hiệu quả.</p> <p>Tăng cường hiểu biết về văn hóa và luật pháp quốc tế: Với sự tăng trưởng của thị trường toàn cầu, việc hiểu biết về văn hóa và luật pháp quốc tế là quan trọng. Môn học này cung cấp kiến thức cơ bản về văn hóa và luật pháp liên quan đến hoạt động Logistics quốc tế.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và ra quyết định: Sinh viên được đào tạo để phân tích các vấn đề phức tạp trong Logistics quốc tế và đưa ra các quyết định chiến lược phù hợp.</p>	2	HK7	
	Chọn 2/4				
554	Kỹ thuật xếp dỡ đóng gói	Môn học Kỹ thuật xếp dỡ đóng gói thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý và kỹ thuật liên quan đến	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>việc xếp dỡ và đóng gói hàng hóa một cách hiệu quả. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu về quy trình xếp dỡ và đóng gói: Sinh viên sẽ được giáo dục về các quy trình và quy định liên quan đến xếp dỡ và đóng gói hàng hóa, bao gồm cả quy trình vận chuyển và lưu trữ.</p> <p>Tối ưu hóa không gian và tài nguyên: Một phần quan trọng của môn học là giúp sinh viên hiểu cách tối ưu hóa không gian và tài nguyên khi xếp dỡ và đóng gói hàng hóa, nhằm giảm thiểu lãng phí và tối ưu hóa hiệu suất.</p> <p>Áp dụng công nghệ và thiết bị: Sinh viên sẽ học cách sử dụng công nghệ và thiết bị hiện đại để hỗ trợ quá trình xếp dỡ và đóng gói, bao gồm các hệ thống tự động hóa và phần mềm quản lý.</p> <p>An toàn và bảo vệ: Môn học cũng có thể đào tạo sinh viên về các biện pháp an toàn và bảo vệ trong quá trình xếp dỡ và đóng gói, bảo đảm sự an toàn cho người lao động và hàng hóa.</p> <p>Giải quyết vấn đề: Sinh viên sẽ phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề khi đối mặt với các thách thức trong quá trình xếp dỡ và đóng gói, bao gồm việc xử lý hàng hóa đặc biệt, tối ưu hóa quá trình vận chuyển, và giảm thiểu tổn thất.</p>			
555	Quản trị chất lượng	<p>Môn học Quản trị chất lượng (Quality Management) thường được thiết kế với mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, phương pháp, và công cụ để quản lý và cải thiện chất lượng trong một tổ chức hoặc doanh nghiệp. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về chất lượng: Sinh viên sẽ được giới thiệu với các</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>khái niệm cơ bản về chất lượng, bao gồm các tiêu chuẩn chất lượng, phân loại và đánh giá chất lượng.</p> <p>Áp dụng các phương pháp và công cụ quản trị chất lượng: Môn học giúp sinh viên nắm vững các phương pháp và công cụ quản trị chất lượng như Six Sigma, Lean Management, Total Quality Management (TQM), và ISO standards. Sinh viên học cách áp dụng những phương pháp này vào thực tế để cải thiện quá trình sản xuất và dịch vụ.</p> <p>Nâng cao hiệu suất và hiệu quả: Bằng cách áp dụng các phương pháp quản trị chất lượng, sinh viên được dạy cách tối ưu hóa quy trình làm việc để tăng cường hiệu suất và hiệu quả của tổ chức hoặc doanh nghiệp.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng quản lý như lãnh đạo, quản lý dự án, và giải quyết vấn đề, những kỹ năng quan trọng trong việc quản lý chất lượng.</p> <p>Đảm bảo tuân thủ các quy định và tiêu chuẩn: Sinh viên được hướng dẫn về việc tuân thủ các quy định và tiêu chuẩn về chất lượng do các tổ chức quốc tế và quốc gia đặt ra, giúp đảm bảo rằng sản phẩm hoặc dịch vụ đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng và an toàn.</p>			
556	Quản trị dịch vụ	<p>Môn học Quản trị Dịch vụ thường được thiết kế để cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản lý hiệu quả các dịch vụ trong các tổ chức và doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Hiểu về Dịch vụ: Sinh viên được giáo dục về bản chất và đặc điểm của dịch vụ so với sản phẩm, bao gồm cách mà dịch vụ được tạo ra, cung cấp và tiêu thụ.</p> <p>Quản lý chất lượng dịch vụ: Môn học này có thể tập trung vào các phương pháp để đảm bảo chất lượng dịch vụ, từ việc thiết kế dịch vụ cho đến đánh giá và cải tiến chất lượng.</p> <p>Quản lý mối quan hệ với khách hàng: Điều này có thể bao gồm việc nắm vững cách tạo và duy trì mối quan hệ tích cực với khách hàng thông qua dịch vụ tốt và tương tác hiệu quả.</p> <p>Tối ưu hóa quá trình dịch vụ: Sinh viên học cách phân tích và cải thiện các quy trình và quy trình làm việc để tối ưu hóa hiệu suất và hiệu quả của dịch vụ.</p> <p>Quản lý nguồn lực: Môn học này có thể đề cập đến cách quản lý các nguồn lực như nhân lực, tài chính và công nghệ để hỗ trợ việc cung cấp dịch vụ hiệu quả.</p> <p>Tiếp cận chiến lược: Sinh viên có thể được dạy cách phát triển và triển khai chiến lược dịch vụ để đáp ứng nhu cầu và mong muốn của thị trường.</p>			
557	Quản trị rủi ro	<p>Môn học Quản trị rủi ro có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp, công cụ, và quy trình để quản lý rủi ro hiệu quả trong môi trường kinh doanh và tổ chức. Một số mục tiêu cụ thể của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về rủi ro: Sinh viên sẽ hiểu được khái niệm về rủi ro và các loại rủi ro khác nhau mà các tổ chức phải đối mặt trong quá trình hoạt động.</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Phân tích và đánh giá rủi ro: Sinh viên sẽ học cách phân tích và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn và hiện hành trong một tổ chức hoặc dự án cụ thể.</p> <p>Phát triển chiến lược quản trị rủi ro: Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức và kỹ năng để phát triển và thực hiện các chiến lược quản trị rủi ro nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của rủi ro và tăng cường cơ hội thành công.</p> <p>Áp dụng công cụ và phương pháp quản trị rủi ro: Sinh viên sẽ được hướng dẫn về việc sử dụng các công cụ và phương pháp như phân tích SWOT, phân tích PESTLE, phương pháp định lượng rủi ro, và các kỹ thuật khác để quản lý rủi ro một cách có hệ thống và hiệu quả.</p>			
	B.3 Tốt nghiệp		10		
558	Thực tập và khoá luận tốt nghiệp LOG	Mục đích của học phần thực tập tốt nghiệp là giúp sinh viên củng cố và bổ sung kiến thức lý luận, nghiệp vụ, nắm vững quy trình nghiệp vụ, vận dụng được kiến thức đã học để phân tích giải quyết các vấn đề của thực tiễn	10	HK8	
	Sinh viên không làm khoá luận tốt nghiệp học thay thế 05 học phần thuộc Kiến thức chuyên sâu sau:				
559	Logistics vận tải biển	Mục đích chính của môn học Logistics vận tải biển là hiểu và áp dụng các nguyên lý và kỹ thuật quản lý để tối ưu hóa quá trình vận	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>chuyển hàng hóa thông qua đường biển. Cụ thể, môn học này thường tập trung vào các nội dung như:</p> <p>Hiểu vận tải biển: Nắm vững kiến thức về hệ thống vận tải biển, bao gồm các loại phương tiện, cảng biển, đường tàu, và hệ thống vận hành.</p> <p>Quản lý chuỗi cung ứng: Áp dụng các nguyên lý của quản lý chuỗi cung ứng để tối ưu hóa quá trình vận tải biển, từ việc lập kế hoạch, quản lý hàng hóa đến dịch vụ khách hàng.</p> <p>Quản lý rủi ro: Hiểu và đánh giá các yếu tố rủi ro trong vận tải biển như thời tiết, tình trạng biển, và biến động thị trường để áp dụng các biện pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro.</p> <p>Tối ưu hóa chi phí và thời gian: Áp dụng các phương pháp và công nghệ mới nhất để tối ưu hóa chi phí và thời gian trong quá trình vận chuyển hàng hóa biển.</p> <p>Xử lý vấn đề: Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định trong các tình huống phức tạp và thay đổi.</p>			
560	Logistics cảng biển	<p>Mục đích của môn học Logistics cảng biển thường là cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản lý và vận hành hiệu quả các hoạt động liên quan đến cảng biển. Dưới đây là một số mục đích cụ thể mà môn học này có thể hướng tới:</p> <p>Hiểu biết về hoạt động cảng biển: Sinh viên sẽ được giới thiệu về cấu trúc và hoạt động của một cảng biển, từ quy trình xếp dỡ hàng hóa đến quản lý hệ thống thông tin và giao thông vận tải.</p> <p>Quản lý chuỗi cung ứng: Môn học có thể tập trung vào cách quản lý chuỗi cung ứng liên quan đến cảng biển, từ vận chuyển</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hàng hóa đến lưu trữ và phân phối.</p> <p>Tối ưu hóa hoạt động: Đào tạo sinh viên về cách tối ưu hóa các hoạt động trong cảng biển, bao gồm tăng hiệu suất, giảm thời gian xếp dỡ, và tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên.</p> <p>Quản lý rủi ro và an toàn: Cảng biển là một môi trường có nhiều rủi ro, từ tai nạn giao thông đến vấn đề về môi trường. Mục tiêu có thể là đào tạo sinh viên về cách quản lý rủi ro và đảm bảo an toàn cho mọi hoạt động.</p> <p>Hiểu biết về quy định và luật pháp: Sinh viên có thể được giáo dục về các quy định và luật pháp liên quan đến hoạt động cảng biển, bao gồm quy định về an toàn, bảo vệ môi trường, và quản lý lao động.</p>			
561	Dịch vụ giá trị gia tăng trong logistics	<p>Môn học "Dịch vụ giá trị gia tăng trong logistics" có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các khái niệm, phương pháp, và công cụ để tạo ra giá trị trong quá trình quản lý chuỗi cung ứng (supply chain management) và logistics. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu rõ về chuỗi cung ứng (supply chain): Sinh viên sẽ được giáo dục về cấu trúc và hoạt động của chuỗi cung ứng, từ việc mua hàng đến sản xuất, đến phân phối và tiêu thụ.</p> <p>Tìm hiểu về giá trị gia tăng trong logistics: Sinh viên sẽ được tập trung vào các dịch vụ và hoạt động trong logistics có thể tăng cường giá trị cho khách hàng và doanh nghiệp.</p>	2	HK8	
562	Quản trị trung tâm phân phối	<p>Môn học "Quản trị trung tâm phân phối" nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết cho việc quản lý và vận hành các trung</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tâm phân phối sản phẩm hoặc dịch vụ. Mục đích chính của môn học này là:</p> <p>Hiểu về vai trò của trung tâm phân phối: Học sinh sẽ hiểu rõ về vai trò và vị trí của trung tâm phân phối trong chuỗi cung ứng và hệ thống phân phối của một doanh nghiệp.</p> <p>Nắm vững kiến thức về quản lý chuỗi cung ứng: Môn học này giúp học viên nắm vững các khái niệm và phương pháp quản lý chuỗi cung ứng, từ việc lập kế hoạch, điều chỉnh, đến giám sát và cải thiện hiệu suất.</p>			
563	Quản trị mua hàng	<p>Mục đích của môn học Quản trị mua hàng thường là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, phương pháp, và kỹ thuật trong việc quản lý quá trình mua hàng của một tổ chức hoặc doanh nghiệp. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh sau:</p> <p>Hiểu biết về quy trình mua hàng: Sinh viên sẽ được hướng dẫn về quy trình mua hàng từ việc xác định nhu cầu đến việc đặt hàng, kiểm tra và thanh toán.</p> <p>Phân tích và đánh giá nhà cung cấp: Sinh viên sẽ học cách đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp phù hợp, từ việc đánh giá về chất lượng sản phẩm/dịch vụ, giá cả đến khả năng cung ứng và uy tín của nhà cung cấp.</p> <p>Quản lý mối quan hệ với nhà cung cấp: Một phần quan trọng của quản trị mua hàng là xây dựng và duy trì mối quan hệ tích cực với các nhà cung cấp để đảm bảo sự hợp tác lâu dài và những ưu đãi tốt nhất cho cả hai bên.</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Tổng cộng		124		
Ngành Kế toán					
	<i>A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</i>		29		
	<i>A.1 Lý luận chính trị</i>		11		
564	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.	3	HK1	
565	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.	2	HK1	
566	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.			
567	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.	2	HK3	
568	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới)	2	HK3	
	A.2 Khoa học xã hội				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
569	Pháp luật đại cương	<p>Mục đích chính của môn học pháp luật đại cương là giúp sinh viên hiểu về hệ thống pháp luật và quy định pháp lý cơ bản của một quốc gia. Môn học này cung cấp kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của pháp luật, cấu trúc và chức năng của hệ thống pháp luật, quy trình tạo và thực thi luật, cũng như vai trò của các cơ quan pháp luật trong xã hội.</p> <p>Ngoài ra, môn pháp luật đại cương cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá pháp lý, làm quen với các nguyên tắc luật pháp cơ bản và áp dụng chúng vào thực tế. Đồng thời, môn này cũng thúc đẩy khả năng tư duy logic, suy luận và giải quyết vấn đề trong ngữ cảnh pháp lý.</p>	2	HK2	
570	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Môn học "Phương pháp nghiên cứu khoa học" có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp, kỹ thuật và quy trình cần thiết để tiến hành nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về quy trình nghiên cứu khoa học: Sinh viên sẽ được hướng dẫn về các bước cơ bản trong quá trình nghiên cứu khoa học, từ lựa chọn đề tài, thiết kế nghiên cứu, thu thập dữ liệu, phân tích kết quả cho đến viết báo cáo và công bố.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và suy luận: Sinh viên sẽ học cách sử dụng các phương pháp phân tích dữ liệu và suy luận logic để đưa ra kết luận chính xác từ dữ liệu thu thập được trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Tăng cường kỹ năng tìm kiếm thông tin: Môn học này cung cấp cơ hội cho sinh viên rèn luyện kỹ năng tìm kiếm và đánh giá</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thông tin từ các nguồn đáng tin cậy, một phần quan trọng trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới: Sinh viên được khuyến khích tìm kiếm các cách tiếp cận mới và sáng tạo trong quá trình nghiên cứu, từ việc đề xuất câu hỏi nghiên cứu cho đến phát triển phương pháp mới để giải quyết vấn đề.</p>			
	Chọn 1/2				
571	Văn hoá doanh nghiệp	<p>Môn học Văn hoá doanh nghiệp thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và thích nghi với môi trường làm việc trong các tổ chức và doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu văn hoá tổ chức: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các giá trị, niềm tin, quy tắc và hành vi phổ biến trong một tổ chức hay doanh nghiệp cụ thể. Điều này giúp họ hiểu cách các tổ chức quản lý và tổ chức công việc của mình.</p> <p>Xây dựng kỹ năng giao tiếp: Môn học này có thể tập trung vào việc phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường làm việc, bao gồm việc giao tiếp với đồng nghiệp, quản lý và khách hàng.</p> <p>Phát triển kỹ năng làm việc nhóm: Sinh viên có thể học cách làm việc hiệu quả trong một nhóm làm việc, tìm hiểu cách tạo ra môi trường làm việc tích cực và hỗ trợ nhau trong quá trình làm việc.</p> <p>Tự nhận thức: Môn học có thể khuyến khích sinh viên tự đánh</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>giá và nhận biết về bản thân, giúp họ hiểu rõ hơn về mục tiêu sự nghiệp và cách phát triển cá nhân để đạt được mục tiêu đó</p>			
572	Giao tiếp trong kinh doanh	<p>Môn học Giao tiếp trong kinh doanh thường được thiết kế để giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Xây dựng mối quan hệ giữa các bên: Kỹ năng giao tiếp là chìa khóa để xây dựng và duy trì mối quan hệ kinh doanh. Sinh viên được hướng dẫn cách tạo ra một ấn tượng tích cực thông qua giao tiếp tử tế, chuyên nghiệp và hiệu quả.</p> <p>Thuyết phục và đàm phán: Trong kinh doanh, việc thuyết phục và đàm phán là không thể tránh khỏi. Sinh viên sẽ học cách sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ và kỹ năng giao tiếp phi ngôn từ để thúc đẩy ý kiến và đạt được các mục tiêu.</p> <p>Quản lý xung đột: Trong môi trường kinh doanh, xung đột có thể xảy ra. Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng để giải quyết xung đột một cách hiệu quả, đảm bảo rằng mối quan hệ không bị tổn thương và mục tiêu kinh doanh vẫn được đạt được.</p> <p>Hiểu biết văn hóa và đa dạng: Trong môi trường kinh doanh ngày nay, việc hiểu và tôn trọng các nền văn hóa và đa dạng là rất quan trọng. Sinh viên sẽ học cách giao tiếp một cách hiệu quả với các đối tác và đồng nghiệp từ các nền văn hóa và địa điểm khác nhau.</p> <p>Xây dựng thương hiệu cá nhân: Kỹ năng giao tiếp cũng giúp sinh viên xây dựng và quản lý hình ảnh cá nhân trong môi trường</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kinh doanh. Họ sẽ học cách thể hiện bản thân mình một cách chuyên nghiệp và phù hợp với mục tiêu sự nghiệp của mình.			
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>				
573	Toán giải tích	<p>Môn học Toán giải tích có nhiều mục đích khác nhau nhưng một số mục đích chính bao gồm:</p> <p>Hiểu về biến đổi và biến thiên: Toán giải tích giúp bạn hiểu về sự biến đổi và biến thiên của các hàm số và đồ thị. Điều này rất hữu ích trong nhiều lĩnh vực khoa học và kỹ thuật.</p> <p>Phân tích hàm số: Toán giải tích cung cấp các công cụ để phân tích hàm số và hiểu rõ hơn về các tính chất của chúng, như đồng biến, nghịch biến, đỉnh, điểm uốn, v.v.</p> <p>Tính toán vi phân và tích phân: Vi phân và tích phân là hai khái niệm cơ bản trong giải tích. Vi phân giúp bạn hiểu tốc độ biến đổi, tỉ lệ thay đổi của một hàm số, trong khi tích phân giúp bạn tính diện tích dưới đồ thị của một hàm số và giải quyết nhiều bài toán thực tế.</p> <p>Ứng dụng trong vật lý, kỹ thuật, và khoa học máy tính: Toán giải tích là một công cụ quan trọng trong nhiều lĩnh vực như vật lý, kỹ thuật, khoa học máy tính và nhiều lĩnh vực khác để mô hình hóa và giải quyết các vấn đề phức tạp.</p>	2	HK1	
574	Toán kinh tế	<p>Môn học Toán kinh tế nhằm cung cấp cho sinh viên các công cụ và kỹ năng toán học cần thiết để áp dụng vào lĩnh vực kinh tế và quản lý. Mục đích chính của môn học này là:</p> <p>Phân tích và giải quyết vấn đề: Toán kinh tế giúp sinh viên</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>phát triển khả năng phân tích vấn đề và tìm ra các giải pháp kinh tế hiệu quả bằng cách sử dụng các phương pháp toán học như giải tích, đại số tuyến tính, xác suất và thống kê.</p> <p>Hiểu biết về quyết định kinh tế: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các quyết định kinh tế, từ việc đầu tư đến quản lý rủi ro, từ quyết định giá cả đến tối ưu hóa lợi nhuận.</p> <p>Ứng dụng vào thực tế: Toán kinh tế không chỉ là lý thuyết mà còn là công cụ hữu ích trong việc áp dụng vào các vấn đề thực tế trong kinh doanh và quản lý.</p> <p>Tối ưu hóa: Một mục tiêu quan trọng của môn Toán kinh tế là tối ưu hóa các quyết định, tài nguyên và kết quả kinh tế thông qua các phương pháp toán học.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và logic: Qua việc học Toán kinh tế, sinh viên có cơ hội phát triển kỹ năng phân tích và logic, những kỹ năng quan trọng không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong nhiều lĩnh vực khác.</p>			
575	Xác suất thống kê	<p>Môn học Xác suất thống kê có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ cần thiết để hiểu và phân tích sự biến động và không chắc chắn trong dữ liệu. Môn học này giúp họ hiểu về cách xác định xác suất và thống kê để dự đoán kết quả trong các tình huống không chắc chắn, từ đó áp dụng vào các lĩnh vực như khoa học, kinh tế, y học, công nghệ thông tin và nhiều lĩnh vực khác. Bằng cách này, Xác suất thống kê là một công cụ mạnh mẽ để hỗ trợ quyết định trong điều kiện không chắc chắn và giúp tối ưu hóa kết quả.</p>		HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>A.4 Ngoại ngữ</i>				
578	Tiếng Anh Tổng quát 1	Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh		HK1	
579	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh		HK2	
	<i>A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)</i>				
580	Kỹ năng giao tiếp ứng xử				
581	Kỹ năng viết và trình bày				
582	Kỹ năng làm việc nhóm				
583	Kỹ năng phỏng vấn xin việc				
584	Kỹ năng soạn thảo văn bản				
585	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>A.6 Giáo dục thể chất (*)</i>				
	Nhóm tự chọn GDTC 1			HK1	
586	GDTC 1- Quần vợt			HK1	
587	GDTC 1 - Thể dục			HK1	
588	GDTC 1 - Bóng đá			HK1	
589	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất		HK1	
590	GDTC 1 - Cầu lông			HK1	
	Nhóm tự chọn GDTC 2			HK2	
591	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất		HK2	
592	GDTC 2 - Cờ vua vận động			HK2	
593	GDTC 2 - Golf			HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)			HK1	
594	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK1	
595	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK1	
596	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK1	
597	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK1	
	A.8 Tin học (*)				
598	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.		HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
599	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.		HK2	
600	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định,... và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.		HK3	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành				
601	Kinh tế vi mô	<p>Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ.</p> <p>Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh.</p> <p>Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.</p>	3	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
602	Kinh tế vĩ mô	<p>Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn.</p> <p>Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn</p>	3	HK2	
603	Nguyên lý kế toán	<p>Môn học "Nguyên lý kế toán" có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nền tảng về hệ thống kế toán, các nguyên lý và quy định cơ bản của kế toán trong các tổ chức kinh doanh. Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về cách thức hoạt động của hệ thống kế toán, từ việc ghi chép thông tin tài chính đến việc phân tích và báo cáo kết quả kinh doanh. Bên cạnh đó, môn học cũng nhấn mạnh vào vai trò và ý nghĩa của tính minh bạch, chính xác và trung thực.</p>	3	HK3	
604	Quản trị học	<p>Môn học Quản trị học có nhiều mục đích như:</p> <p>Hiểu về các nguyên lý, lý thuyết và phương pháp quản trị: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về các nguyên lý quản trị, các lý thuyết quản trị và các phương pháp quản trị hiện đại.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý: Sinh viên sẽ học cách xây dựng và thực thi chiến lược, quản lý nguồn lực, quản lý nhân sự và các kỹ năng quản lý khác.</p> <p>Hiểu về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý trong các tổ chức và doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Sinh viên được khuyến khích áp dụng kiến thức từ môn học vào các tình huống thực tế và giải quyết</p>	3	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các vấn đề quản trị trong môi trường làm việc.</p> <p>Phát triển tư duy phân tích và đánh giá: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển khả năng phân tích, đánh giá và ra quyết định thông qua việc nghiên cứu các tình huống quản trị.</p>			
605	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.	3	HK3	
606	Marketing cơ bản	Mục đích của môn học Marketing cơ bản là trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng về marketing và các nguyên lý thực hành marketing trong môi trường kinh doanh hiện đại. Môn học tập trung vào một số vấn đề căn bản của marketing,	3	HK3	
607	Chủ thể kinh doanh	Thông qua các quy định pháp luật về việc xác lập địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh, giúp sinh viên có thể chọn lựa hình thức tổ chức và quản lý hoạt động kinh doanh phù hợp với khả năng của mình	3	HK4	
608	Nguyên lý thống kê	<p>Ôn học Nguyên lý thống kê thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý cơ bản của thống kê trong việc phân tích dữ liệu và đưa ra kết luận dựa trên thông tin số liệu. Một số mục đích cụ thể của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu về các phương pháp thống kê cơ bản: Sinh viên học về các phương pháp thu thập, phân tích và diễn giải dữ liệu thống kê, bao gồm cả phân phối xác suất, ước lượng tham số và kiểm định giả thuyết.</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Áp dụng trong nghiên cứu và thực tiễn: Môn học này giúp sinh viên hiểu cách sử dụng các công cụ thống kê để giải quyết các vấn đề thực tế, từ nghiên cứu khoa học đến ứng dụng trong doanh nghiệp và xã hội.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích dữ liệu: Sinh viên học cách sử dụng phần mềm thống kê và các công cụ tính toán để xử lý và phân tích dữ liệu một cách hiệu quả.</p> <p>Hiểu biết về cách đánh giá rủi ro và không chắc chắn: Thống kê là công cụ quan trọng trong việc đánh giá rủi ro và không chắc chắn trong quyết định kinh doanh và quản lý.</p>			
609	Quản trị doanh nghiệp	<p>Môn học Quản trị doanh nghiệp (Business Administration) có một loạt mục đích quan trọng, nhằm chuẩn bị sinh viên cho sự nghiệp trong lĩnh vực quản lý và kinh doanh. Dưới đây là một số mục đích chính:</p> <p>Hiểu về cấu trúc và quy trình hoạt động của doanh nghiệp: Sinh viên được giáo dục về các khía cạnh cơ bản của doanh nghiệp, từ cấu trúc tổ chức đến quy trình hoạt động hàng ngày.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý và lãnh đạo: Môn học này giúp sinh viên hiểu về vai trò của một nhà quản lý trong việc thúc đẩy sự phát triển và thành công của một tổ chức. Nó cũng giúp phát triển kỹ năng lãnh đạo cần thiết để điều hành một nhóm hoặc tổ chức.</p> <p>Tìm hiểu về chiến lược kinh doanh: Sinh viên học về quyết định chiến lược và phát triển kế hoạch kinh doanh, bao gồm cả phân tích thị trường, đối thủ cạnh tranh và kế hoạch tiếp thị.</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
610	Luật và Chuẩn mực kế toán	<p>Hiểu về các quy định pháp lý liên quan đến kế toán: Sinh viên học về các quy định pháp lý cơ bản và các nguyên tắc pháp lý quan trọng có liên quan đến lĩnh vực kế toán và tài chính. Điều này bao gồm việc nắm vững các luật về thuế, luật kế toán, và các quy định về báo cáo tài chính.</p> <p>Áp dụng các chuẩn mực kế toán quốc tế: Sinh viên được giáo dục về việc áp dụng các chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS - International Financial Reporting Standards) hoặc các chuẩn mực kế toán quốc gia trong việc lập báo cáo tài chính.</p> <p>Hiểu về trách nhiệm đạo đức và pháp lý trong kế toán: Môn học này giúp sinh viên nhận thức về trách nhiệm đạo đức và pháp lý của các chuyên gia kế toán và kiểm toán trong việc đảm bảo tính minh bạch và trung thực của thông tin tài chính.</p>	3	HK4	
611	Ngh nghiệp vụ xuất nhập khẩu	<p>Môn học Nghiệp vụ Xuất nhập khẩu được thiết kế để cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hoạt động trong lĩnh vực thương mại quốc tế. Dưới đây là một số mục đích chính của môn học này:</p> <p>Hiểu về quy trình và quy định trong hoạt động xuất nhập khẩu: Sinh viên học về các quy trình, thủ tục và quy định pháp lý liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu. Điều này bao gồm các quy định về hải quan, thuế nhập khẩu, vận chuyển, bảo hiểm và các tài liệu liên quan.</p> <p>Phát triển kỹ năng thực hành trong thương mại quốc tế: Môn học này giúp sinh viên phát triển kỹ năng thực hành cần thiết để thực hiện các giao dịch xuất nhập khẩu, từ việc lập hồ sơ xuất</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>khẩu, nhập khẩu đến việc xử lý các tài liệu chứng từ quan trọng như hóa đơn, vận đơn và chứng từ thanh toán.</p> <p>Hiểu biết về thị trường quốc tế và thương mại toàn cầu: Sinh viên được giáo dục về các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường quốc tế, như sự biến động về tỷ giá hối đoái, chính sách thương mại và các yếu tố văn hóa. Điều này giúp họ hiểu rõ hơn về môi trường kinh doanh toàn cầu và cách thích ứng với nó.</p>			
612	Thuế	<p>Thu thuế ở cấp độ quốc gia và địa phương. Điều này bao gồm hiểu biết về thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng (VAT), thuế nhập khẩu và xuất khẩu, và các loại thuế khác.</p> <p>Áp dụng quy định pháp lý: Môn học này giúp sinh viên hiểu và áp dụng các quy định pháp lý về thuế. Điều này bao gồm việc hiểu các luật thuế, các quy tắc và hướng dẫn của cơ quan thuế, cũng như quy định về khai thuế và báo cáo thuế.</p> <p>Phân tích ảnh hưởng của thuế đối với quyết định kinh doanh: Sinh viên được giáo dục về cách thuế ảnh hưởng đến quyết định kinh doanh và tài chính của doanh nghiệp. Điều này bao gồm hiểu biết về cách thuế ảnh hưởng đến giá cả, lợi nhuận, đầu tư và các chiến lược kinh doanh khác.</p> <p>Tối ưu hóa thuế: Môn học này giúp sinh viên hiểu về cách tối ưu hóa các khoản thuế, tức là tìm cách giảm thiểu các khoản thuế phải trả mà không vi phạm quy định pháp lý.</p>	2	HK4	
613	Thanh toán quốc tế	<p>Hiểu về các hình thức thanh toán quốc tế: Sinh viên học về các phương thức thanh toán quốc tế như hối phiếu, chuyển khoản</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ngân hàng, thư tín dụng, bảo đảm thanh toán và các hình thức thanh toán khác. Điều này giúp họ hiểu rõ các cách thức khác nhau để thanh toán trong giao dịch quốc tế và ưu nhược điểm của mỗi phương thức.</p> <p>Áp dụng quy định về thanh toán quốc tế: Môn học này giúp sinh viên hiểu và áp dụng các quy định và tiêu chuẩn quốc tế về thanh toán, bao gồm các quy tắc ICC (International Chamber of Commerce) như Incoterms và các điều kiện thanh toán quốc tế khác.</p> <p>Hiểu biết về rủi ro và bảo đảm thanh toán: Sinh viên được giáo dục về các rủi ro liên quan đến thanh toán quốc tế như rủi ro hối phiếu, rủi ro hủy bỏ giao dịch và rủi ro thay đổi tỷ giá hối đoái. Họ cũng học cách đánh giá và quản lý các rủi ro này thông qua các biện pháp bảo đảm thanh toán như thư tín dụng, bảo đảm ngân hàng và bảo hiểm xuất nhập khẩu.</p>			
	Chọn 1/2				
614	Kinh tế lượng	<p>Môn học Kinh tế lượng có nhiều mục đích khác nhau, nhưng chủ yếu là để cung cấp cho sinh viên các công cụ và kỹ năng phân tích số liệu kinh tế bằng cách sử dụng các phương pháp toán học và thống kê. Dưới đây là một số mục đích chính của môn học này:</p> <p>Phân tích dữ liệu: Kinh tế lượng giúp sinh viên hiểu cách thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu kinh tế, từ đó giúp họ hiểu rõ hơn về hiện tượng kinh tế và các biến số kinh tế quan trọng.</p> <p>Dự báo và dự đoán: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>phương pháp dự báo và dự đoán trong lĩnh vực kinh tế, từ đó họ có thể đưa ra các quyết định kinh doanh, chính sách công, và đầu tư dựa trên các kết quả phân tích.</p> <p>Đánh giá tác động: Sinh viên sẽ học cách đánh giá tác động của các biến số kinh tế lên nhau và lên các hiện tượng xã hội, từ đó đưa ra các giải pháp tối ưu cho các vấn đề kinh tế và xã hội.</p> <p>Nghiên cứu kinh tế: Kinh tế lượng cung cấp cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để tham gia vào các nghiên cứu kinh tế, từ việc thiết kế các thí nghiệm đến phân tích dữ liệu và viết báo cáo.</p> <p>Hỗ trợ quyết định: Cuối cùng, môn học này giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các phương pháp quyết định dựa trên dữ liệu, từ đó họ có thể tham gia vào quá trình ra quyết định hiệu quả trong các tổ chức và doanh nghiệp.</p>			
615	Kinh tế quốc tế	<p>Mục đích của môn học Kinh tế Quốc tế thường là để cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ cần thiết để hiểu và phân tích các vấn đề kinh tế liên quan đến mối quan hệ giữa các quốc gia và khu vực trên thế giới. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về kinh tế thế giới: Sinh viên sẽ học về các yếu tố ảnh hưởng đến kinh tế thế giới như thương mại quốc tế, đầu tư, chính sách tài chính và tiền tệ, và các tổ chức quốc tế như WTO, IMF và WB.</p> <p>Phân tích tác động của sự toàn cầu hóa: Môn học này giúp sinh viên hiểu về sự toàn cầu hóa và các ảnh hưởng của nó đối với kinh tế của từng quốc gia, bao gồm cả lợi ích và thách thức.</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Nắm vững kiến thức về thương mại quốc tế: Bao gồm các nguyên lý cơ bản của thương mại quốc tế, các thỏa thuận thương mại, chính sách bảo hộ thương mại và các vấn đề liên quan.</p> <p>Hiểu về các vấn đề phát triển kinh tế: Sinh viên sẽ nắm vững về các vấn đề phát triển kinh tế toàn cầu, bao gồm cả sự chênh lệch phát triển giữa các quốc gia và biện pháp hỗ trợ phát triển.</p> <p>Phân tích rủi ro và cơ hội trong môi trường kinh tế quốc tế: Sinh viên sẽ học cách đánh giá và quản lý rủi ro trong môi trường kinh doanh toàn cầu, cũng như tìm kiếm cơ hội mới.</p>			
	B.2 Kiến thức chuyên ngành		49		
616	Tài chính doanh nghiệp	<p>Hiểu về cấu trúc tài chính của doanh nghiệp: Sinh viên học về cấu trúc tài chính của doanh nghiệp, bao gồm cách tổ chức vốn và các nguồn tài chính khác nhau như vốn chủ sở hữu, vốn vay, và vốn lưu động.</p> <p>Phân tích và quản lý rủi ro tài chính: Môn học này giúp sinh viên phân tích và đánh giá các rủi ro tài chính mà doanh nghiệp có thể đối mặt, từ rủi ro thị trường đến rủi ro tài chính cụ thể như rủi ro liên quan đến tỷ giá hối đoái hoặc lãi suất.</p> <p>Hiểu biết về quản lý vốn: Sinh viên học về quản lý vốn của doanh nghiệp, bao gồm việc xác định nhu cầu vốn, lập kế hoạch tài chính, quản lý lưu chuyển tiền tệ và quản lý rủi ro tài chính.</p> <p>Phân tích và đánh giá hiệu suất tài chính: Môn học này giúp sinh viên hiểu cách phân tích báo cáo tài chính và các chỉ số tài chính để đánh giá hiệu suất tài chính của doanh nghiệp, bao gồm</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>lợi nhuận, khả năng sinh lời và khả năng thanh toán.</p> <p>Lập kế hoạch tài chính và đầu tư: Sinh viên học cách lập kế hoạch tài chính dài hạn và đưa ra quyết định đầu tư thông minh dựa trên phân tích tài chính và điều kiện thị trường.</p>			
617	Thiết lập & thẩm định DADT	<p>Hiểu về quy trình thiết lập dự án đầu tư: Sinh viên học về các bước cơ bản trong quy trình thiết lập dự án đầu tư, từ việc xác định nhu cầu đến việc phân tích khả năng và kế hoạch thực hiện.</p> <p>Phân tích và đánh giá khả năng đầu tư: Môn học này giúp sinh viên phân tích và đánh giá tính khả thi của các dự án đầu tư dựa trên các yếu tố như lợi nhuận dự kiến, rủi ro, cơ hội và hậu quả xã hội và môi trường.</p> <p>Hiểu biết về các phương pháp đánh giá dự án: Sinh viên học về các phương pháp và công cụ để đánh giá dự án đầu tư, bao gồm phương pháp chi trả vốn, tỷ lệ lợi tức đầu tư (ROI), phân tích lãi ròng thuần, và các mô hình định giá.</p> <p>Phát triển kỹ năng lập kế hoạch dự án: Môn học này giúp sinh viên phát triển kỹ năng lập kế hoạch dự án bằng cách xác định mục tiêu, lập kế hoạch nguồn lực, và thiết lập lịch trình thực hiện dự án.</p>	2	HK5	
618	Thị trường chứng khoán	<p>Hiểu về cơ bản của thị trường chứng khoán: Sinh viên học về cơ cấu và hoạt động của thị trường chứng khoán, bao gồm cách thức giao dịch, các loại hình tài sản, và vai trò của các thành phần như cổ phiếu, trái phiếu, quỹ đầu tư và các công cụ tài chính phái sinh.</p> <p>Phân tích và đánh giá cổ phiếu: Môn học này giúp sinh viên</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>phân tích và đánh giá cổ phiếu của các công ty, từ việc đo lường giá trị cơ bản đến việc đánh giá các yếu tố kỹ thuật và thị trường.</p> <p>Hiểu biết về các phương pháp giao dịch: Sinh viên học về các phương pháp giao dịch trên thị trường chứng khoán, bao gồm giao dịch ngắn hạn, giao dịch dài hạn, và giao dịch dựa trên các phương pháp kỹ thuật.</p> <p>Hiểu biết về rủi ro và quản lý rủi ro: Môn học này giúp sinh viên hiểu về các rủi ro liên quan đến việc đầu tư trên thị trường chứng khoán và cách quản lý rủi ro thông qua việc đa dạng hóa danh mục đầu tư và sử dụng các công cụ bảo hiểm và phái sinh.</p>			
619	Kế toán tài chính 1	<p>Hiểu về nguyên lý và phương pháp kế toán: Sinh viên học về các nguyên lý cơ bản của kế toán tài chính, bao gồm cách thức ghi chép, phân loại và báo cáo thông tin tài chính theo các chuẩn mực kế toán quốc tế hoặc quốc gia.</p> <p>Hiểu biết về báo cáo tài chính: Môn học này giúp sinh viên hiểu về các loại báo cáo tài chính như báo cáo lưu chuyển tiền tệ, báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu, cũng như cách đọc và hiểu thông tin trong các báo cáo này.</p> <p>Phân tích thông tin tài chính: Sinh viên học cách phân tích và đánh giá thông tin từ các báo cáo tài chính để hiểu về hiệu suất tài chính, khả năng thanh toán, cơ hội đầu tư và rủi ro của doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng trong thực tế doanh nghiệp: Kiến thức từ môn học này được áp dụng trong thực tế doanh nghiệp, từ việc lập báo cáo</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>tài chính hàng quý và hàng năm cho đến việc thực hiện phân tích tài chính để đưa ra quyết định quản lý và đầu tư.</p> <p>Hiểu biết về quản lý tài chính: Môn học này giúp sinh viên hiểu về vai trò của kế toán tài chính trong quản lý tài chính tổng thể của doanh nghiệp, từ việc lập kế hoạch ngân sách đến việc quản lý vốn và tài trợ.</p>			
620	Phân tích hoạt động kinh doanh	<p>Hiểu về cơ bản của hoạt động kinh doanh: Sinh viên học về các khía cạnh cơ bản của hoạt động kinh doanh, bao gồm sản phẩm/dịch vụ, thị trường, khách hàng, cạnh tranh, và chiến lược kinh doanh.</p> <p>Phân tích hiệu suất kinh doanh: Môn học này giúp sinh viên phân tích và đánh giá hiệu suất kinh doanh của một doanh nghiệp hoặc một đơn vị kinh doanh, từ việc đo lường doanh thu và lợi nhuận đến việc đánh giá chất lượng dịch vụ và mức độ hài lòng của khách hàng.</p> <p>Hiểu biết về các chỉ số và phương pháp phân tích: Sinh viên được giáo dục về các phương pháp và công cụ để phân tích hoạt động kinh doanh, bao gồm các chỉ số tài chính, phương pháp SWOT (Strengths, Weaknesses, Opportunities, Threats), và phân tích đối thủ cạnh tranh.</p> <p>Đưa ra quyết định dựa trên phân tích: Môn học này giúp sinh viên hiểu cách sử dụng thông tin từ phân tích hoạt động kinh doanh để đưa ra quyết định quản lý và chiến lược kinh doanh, bao gồm việc điều chỉnh sản phẩm/dịch vụ, giá cả, quảng cáo, và phân phối.</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
621	Kế toán tài chính 2	<p>Nâng cao kiến thức về kế toán tài chính: Môn học này giúp sinh viên hiểu sâu hơn về các nguyên tắc và phương pháp kế toán tài chính, bao gồm các vấn đề phức tạp như ghi nhận và đánh giá các giao dịch phức tạp, kiểm toán, và báo cáo tài chính.</p> <p>Hiểu rõ hơn về chuẩn mực kế toán: Sinh viên được giáo dục về các chuẩn mực kế toán quốc tế hoặc quốc gia cụ thể và cách áp dụng chúng trong các tình huống thực tế, bao gồm các vấn đề như chuyển đổi tiền tệ, sáp nhập và hợp nhất doanh nghiệp, và các giao dịch phức tạp khác.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích tài chính: Môn học này giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích thông tin tài chính từ các báo cáo tài chính, bao gồm phân tích tỷ lệ tài chính, phân tích dòng tiền, và phân tích các chỉ số tài chính.</p> <p>Hiểu biết về quản lý rủi ro và tuân thủ quy định: Sinh viên được giáo dục về các rủi ro tài chính và cách quản lý chúng trong môi trường kinh doanh, cũng như về vai trò của tuân thủ quy định và nội dung báo cáo tài chính.</p>	3	HK5	
622	Tin học ứng dụng ngành kế toán 1	<p>Hiểu về công nghệ thông tin trong lĩnh vực kế toán: Môn học này giúp sinh viên hiểu về các công nghệ và công cụ phần mềm được sử dụng trong lĩnh vực kế toán, bao gồm các phần mềm kế toán, hệ thống quản lý tài chính doanh nghiệp (ERP), và các ứng dụng khác.</p> <p>Phát triển kỹ năng sử dụng phần mềm kế toán: Sinh viên được đào tạo để sử dụng các phần mềm kế toán phổ biến như QuickBooks, SAP, Excel và các công cụ phần mềm khác để thực</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hiện các nhiệm vụ kế toán như tạo báo cáo, quản lý hóa đơn, và phân tích dữ liệu tài chính.</p> <p>Tăng cường hiệu suất làm việc: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các kỹ năng sử dụng công nghệ để tăng cường hiệu suất làm việc trong lĩnh vực kế toán, bao gồm tự động hóa các quy trình, tối ưu hóa công việc, và giảm thiểu sai sót.</p> <p>Hiểu biết về bảo mật thông tin: Sinh viên được giáo dục về các vấn đề liên quan đến bảo mật thông tin trong lĩnh vực kế toán, bao gồm các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng ngừa lừa đảo và xâm nhập mạng.</p> <p>Áp dụng trong thực tế doanh nghiệp: Kiến thức từ môn học này được áp dụng trong thực tế quản lý tài chính của các doanh nghiệp, giúp sinh viên tham gia vào các hoạt động kế toán và tài chính một cách hiệu quả và chuyên nghiệp.</p>			
623	Tiếng Anh chuyên ngành kế toán	<p>Nắm vững từ vựng và thuật ngữ chuyên ngành: Sinh viên được giáo dục về từ vựng và thuật ngữ chuyên ngành trong lĩnh vực kế toán, bao gồm các thuật ngữ liên quan đến báo cáo tài chính, kiểm toán, quản lý tài chính và các loại thuế.</p> <p>Phát triển kỹ năng giao tiếp trong lĩnh vực kế toán: Môn học này giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong các tình huống kinh doanh và kế toán như thảo luận về báo cáo tài chính, trình bày kết quả phân tích tài chính và tương tác với đồng nghiệp quốc tế.</p> <p>Hiểu biết về văn hóa và thực tiễn làm việc quốc tế: Sinh viên được giáo dục về văn hóa làm việc và thực tiễn kinh doanh quốc tế</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>trong lĩnh vực kế toán, bao gồm các phong tục, quy tắc ứng xử và quy định pháp lý đặc biệt của từng quốc gia.</p> <p>Đào tạo kỹ năng đọc và hiểu tài liệu chuyên ngành: Môn học này giúp sinh viên nâng cao kỹ năng đọc và hiểu các tài liệu chuyên ngành tiếng Anh như sách báo, báo cáo tài chính, và tài liệu hướng dẫn kế toán.</p> <p>Áp dụng trong thực tế doanh nghiệp: Kiến thức từ môn học này được áp dụng trong thực tế quản lý tài chính của các doanh nghiệp hoạt động quốc tế hoặc có mối quan hệ kinh doanh với đối tác quốc tế.</p>			
624	Thực hành chứng từ sổ sách KBT	<p>Áp dụng pháp luật thuế: Môn học này giúp sinh viên hiểu và áp dụng các quy định của pháp luật thuế liên quan đến việc lập chứng từ và sổ sách, bao gồm các quy định về thuế giá trị gia tăng (VAT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), thuế thu nhập cá nhân (TNCN), và các loại thuế khác.</p> <p>Thực hành lập chứng từ và sổ sách: Sinh viên được hướng dẫn thực hành lập và xử lý các chứng từ thuế từ việc điền thông tin đến việc sắp xếp, lưu trữ và bảo quản chúng theo yêu cầu của cơ quan thuế.</p> <p>Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý chứng từ và sổ sách thuế, bao gồm việc phát hiện và sửa lỗi, giải quyết tranh chấp thuế và xử lý các vấn đề khác.</p>	3	HK6	
625	Kế toán tài chính 3	<p>Nâng cao hiểu biết về chuyên sâu trong lĩnh vực kế toán tài chính: Sinh viên sẽ được tiếp cận và tìm hiểu sâu hơn về các chủ</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đề phức tạp trong lĩnh vực kế toán tài chính, bao gồm việc áp dụng các phương pháp và công cụ phân tích phức tạp hơn.</p> <p>Phân tích và đánh giá dự án đầu tư: Môn học này thường tập trung vào việc phân tích các dự án đầu tư từ góc độ tài chính, bao gồm việc đánh giá tính khả thi, tính hiệu quả và rủi ro của các dự án.</p> <p>Nắm vững các chuẩn mực và quy định mới nhất: Sinh viên sẽ được cập nhật về các chuẩn mực kế toán tài chính và quy định pháp lý mới nhất, giúp họ áp dụng các nguyên tắc và phương pháp kế toán hiện đại và phù hợp với môi trường kinh doanh thay đổi.</p> <p>Thực hành và áp dụng trong môi trường doanh nghiệp: Môn học này thường bao gồm các hoạt động thực hành và các trường hợp nghiên cứu để sinh viên có cơ hội áp dụng kiến thức và kỹ năng của mình trong các tình huống thực tế trong doanh nghiệp.</p>			
626	Kế toán quản trị	<p>Hiểu về vai trò của kế toán trong quản trị: Sinh viên sẽ hiểu về tầm quan trọng của kế toán trong quá trình ra quyết định và quản trị chiến lược của doanh nghiệp.</p> <p>Nắm vững các phương pháp kế toán quản trị: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các công cụ và phương pháp kế toán quản trị như chi phí biến động, phân tích điểm cân bằng, chi phí tiêu chuẩn, và phân tích biến động chi phí.</p> <p>Áp dụng kế toán quản trị trong ra quyết định: Sinh viên được thực hành áp dụng kiến thức từ môn học để giải quyết các vấn đề quản trị như lập kế hoạch ngân sách, quản lý chi phí và hiệu suất, đánh giá hiệu quả hoạt động, và đưa ra quyết định về giá cả và sản</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phẩm.			
627	Kế toán chi phí	<p>Hiểu về các nguyên lý và phương pháp kế toán chi phí: Sinh viên học về các nguyên lý cơ bản của kế toán chi phí, bao gồm cách tính toán, ghi nhận và phân loại các loại chi phí khác nhau trong doanh nghiệp.</p> <p>Nắm vững các loại chi phí: Môn học này giúp sinh viên hiểu và phân biệt các loại chi phí như chi phí cố định, chi phí biến đổi, chi phí trực tiếp và gián tiếp, chi phí sản xuất và chi phí không sản xuất.</p> <p>Áp dụng kế toán chi phí trong quản trị sản xuất và hoạt động kinh doanh: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học để tính toán và quản lý chi phí sản xuất, đưa ra quyết định về giá cả sản phẩm, đánh giá hiệu suất hoạt động và tối ưu hóa chi phí.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và quản lý chi phí: Môn học này cung cấp cho sinh viên kỹ năng phân tích các biến động chi phí, đo lường hiệu suất và hiệu quả của các hoạt động kinh doanh, và quản lý chi phí để đảm bảo hiệu quả tài chính và cạnh tranh của doanh nghiệp.</p>	3	HK7	
628	Kế toán hành chính sự nghiệp	<p>Hiểu về vai trò và chức năng của kế toán hành chính: Sinh viên sẽ hiểu về vai trò quan trọng của kế toán hành chính trong việc quản lý và duy trì các hoạt động hành chính của một tổ chức.</p> <p>Nắm vững các nguyên tắc và phương pháp kế toán hành chính: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các nguyên tắc và</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>phương pháp kế toán áp dụng cho các hoạt động hành chính như quản lý văn phòng, quản lý tài liệu, quản lý nhân sự, và quản lý tài sản cố định.</p> <p>Áp dụng kế toán hành chính trong thực tế: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học để thực hiện các nhiệm vụ kế toán hành chính trong môi trường làm việc thực tế của các tổ chức và doanh nghiệp.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý và tổ chức: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng quản lý và tổ chức trong việc thực hiện các hoạt động kế toán hành chính, bao gồm kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức công việc, và giải quyết vấn đề.</p>			
629	Kế toán ngân hàng	<p>Hiểu về hệ thống ngân hàng: Sinh viên sẽ hiểu về cấu trúc và hoạt động của các tổ chức ngân hàng, bao gồm nguyên tắc hoạt động, dịch vụ cung cấp, và vai trò của ngân hàng trong nền kinh tế.</p> <p>Nắm vững các nguyên tắc và phương pháp kế toán trong ngân hàng: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các nguyên tắc và phương pháp kế toán áp dụng cho các hoạt động ngân hàng như lập báo cáo tài chính, kiểm soát rủi ro, và quản lý vốn.</p> <p>Áp dụng kế toán ngân hàng trong thực tế: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học để thực hiện các nhiệm vụ kế toán trong môi trường làm việc thực tế của các tổ chức ngân hàng.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích dữ liệu tài chính của ngân hàng và đánh giá hiệu suất hoạt động, sự ổn định tài chính, và</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		rủi ro.			
630	Hệ thống thông tin kế toán	<p>Hiểu về hệ thống thông tin kế toán: Sinh viên sẽ hiểu về vai trò và chức năng của hệ thống thông tin kế toán trong quản lý tài chính và quản trị doanh nghiệp.</p> <p>Nắm vững cấu trúc và nguyên tắc hoạt động: Môn học này giúp sinh viên nắm vững cấu trúc của hệ thống thông tin kế toán, bao gồm các thành phần chính như cơ sở dữ liệu, phần mềm, quy trình, và con người, cũng như các nguyên tắc về tính bảo mật và chính xác của thông tin.</p> <p>Áp dụng công nghệ thông tin trong kế toán: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng công nghệ thông tin như phần mềm kế toán và hệ thống ERP (Enterprise Resource Planning) để tự động hóa các quy trình kế toán, tăng cường hiệu suất và độ chính xác của thông tin.</p> <p>Phát triển kỹ năng thiết kế và triển khai hệ thống: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng thiết kế, triển khai và duy trì hệ thống thông tin kế toán, bao gồm việc lựa chọn phần mềm phù hợp, thiết kế cơ sở dữ liệu, và xây dựng các quy trình kinh doanh.</p>	3	HK7	
631	Tin học ứng dụng ngành kế toán 2	<p>Hiểu về công nghệ thông tin trong lĩnh vực kế toán: Môn học này giúp sinh viên hiểu về các công nghệ và công cụ phần mềm được sử dụng trong lĩnh vực kế toán, bao gồm các phần mềm kế toán, hệ thống quản lý tài chính doanh nghiệp (ERP), và các ứng dụng khác.</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Phát triển kỹ năng sử dụng phần mềm kế toán: Sinh viên được đào tạo để sử dụng các phần mềm kế toán phổ biến như Quick Books, SAP, Excel và các công cụ phần mềm khác để thực hiện các nhiệm vụ kế toán như tạo báo cáo, quản lý hóa đơn, và phân tích dữ liệu tài chính.</p> <p>Tăng cường hiệu suất làm việc: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các kỹ năng sử dụng công nghệ để tăng cường hiệu suất làm việc trong lĩnh vực kế toán, bao gồm tự động hóa các quy trình, tối ưu hóa công việc, và giảm thiểu sai sót.</p> <p>Hiểu biết về bảo mật thông tin: Sinh viên được giáo dục về các vấn đề liên quan đến bảo mật thông tin trong lĩnh vực kế toán, bao gồm các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng ngừa lừa đảo và xâm nhập mạng.</p> <p>Áp dụng trong thực tế doanh nghiệp: Kiến thức từ môn học này được áp dụng trong thực tế quản lý tài chính của các doanh nghiệp, giúp sinh viên tham gia vào các hoạt động kế toán và tài chính một cách hiệu quả và chuyên nghiệp.</p>			
632	Kiểm toán	<p>Hiểu về quy trình kiểm toán: Sinh viên sẽ hiểu về quy trình kiểm toán bao gồm việc thu thập thông tin, đánh giá rủi ro, thiết kế phương pháp kiểm toán, thực hiện các thử nghiệm kiểm toán, và đưa ra kết luận kiểm toán.</p> <p>Nắm vững các nguyên tắc và chuẩn mực kiểm toán: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các nguyên tắc và chuẩn mực kiểm toán như quy định của Tổ chức Kiểm toán và Kiểm soát Tài chính (IFAC) và các chuẩn mực kiểm toán quốc tế (ISA).</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Áp dụng công cụ và kỹ thuật kiểm toán: Sinh viên được hướng dẫn cách sử dụng các công cụ và kỹ thuật kiểm toán như phân tích số liệu, kiểm tra văn bản, thực hiện phỏng vấn, và kiểm tra mẫu.			
	Chọn 2/4				
633	Kế toán thuế	<p>Hiểu về hệ thống thuế: Sinh viên sẽ hiểu về các loại thuế, hệ thống thuế và cơ cấu thuế trong một quốc gia cũng như các quy định pháp lý liên quan đến việc nộp thuế.</p> <p>Nắm vững các nguyên tắc và phương pháp kế toán thuế: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các nguyên tắc và phương pháp kế toán áp dụng cho việc tính toán, báo cáo và nộp thuế, bao gồm cả thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và các loại thuế khác.</p> <p>Áp dụng quy định thuế trong doanh nghiệp: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học để thực hiện các nhiệm vụ kế toán thuế trong môi trường làm việc thực tế của các doanh nghiệp, bao gồm việc chuẩn bị báo cáo thuế, quản lý rủi ro thuế và tối ưu hóa chi phí thuế.</p>	2	HK6	
634	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	<p>Hiểu về ngành ngân hàng thương mại: Sinh viên sẽ hiểu về cấu trúc, chức năng và hoạt động của các tổ chức ngân hàng thương mại, bao gồm các dịch vụ và sản phẩm tài chính mà họ cung cấp.</p> <p>Nắm vững kiến thức về các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng: Môn học này giúp sinh viên nắm vững kiến thức về các sản phẩm và dịch vụ ngân hàng như vay vốn, tiết kiệm, thanh toán, chuyển</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>khoản và các dịch vụ tài chính khác.</p> <p>Áp dụng quy trình và thực hành nghiệp vụ: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học để thực hiện các quy trình và nghiệp vụ hàng ngày trong một ngân hàng thương mại, bao gồm mở tài khoản, cấp và quản lý tín dụng, xử lý thanh toán và giải quyết các vấn đề khác của khách hàng.</p>			
635	Tổ chức công tác kế toán	<p>Hiểu về cơ sở lý luận và quy trình của công tác kế toán: Sinh viên sẽ hiểu về các nguyên lý cơ bản của công tác kế toán, cách tổ chức công việc kế toán trong một doanh nghiệp và quy trình hoạt động của phòng kế toán.</p> <p>Nắm vững các quy định và quy trình liên quan đến kế toán: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các quy định pháp lý và quy trình kế toán, bao gồm quy định về báo cáo tài chính, quy trình xác nhận và kiểm tra dữ liệu kế toán.</p> <p>Phát triển kỹ năng tổ chức và quản lý: Sinh viên được hướng dẫn cách tổ chức công việc kế toán, quản lý tài liệu, lập kế hoạch công tác và phối hợp với các bộ phận khác trong tổ chức.</p>	2	HK6	
636	Kế toán quốc tế	<p>Hiểu về quy định và chuẩn mực kế toán quốc tế: Sinh viên sẽ hiểu về các chuẩn mực kế toán quốc tế như các Tiêu chuẩn Kế toán Quốc tế (International Financial Reporting Standards - IFRS) hoặc Tiêu chuẩn Kế toán Tài chính Quốc tế (International Accounting Standards - IAS), cũng như các quy định pháp lý và tiêu chuẩn kế toán quốc tế khác.</p> <p>Nắm vững các nguyên tắc và phương pháp kế toán quốc tế: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các nguyên tắc và phương</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>pháp kế toán áp dụng trong môi trường quốc tế, bao gồm cách xử lý các vấn đề như chuyên đổi tiền tệ, kế toán đa quốc gia và báo cáo tài chính quốc tế.</p> <p>Áp dụng kế toán quốc tế trong thực tiễn: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học để thực hiện các nhiệm vụ kế toán quốc tế trong môi trường làm việc thực tế của các tổ chức và doanh nghiệp hoạt động trên phạm vi quốc tế.</p>			
	B.3 Tốt nghiệp		10		
637	Thực tập và khoá luận tốt nghiệp KT	<p>Áp dụng kiến thức và kỹ năng: Sinh viên sẽ có cơ hội áp dụng những kiến thức và kỹ năng học được trong suốt quá trình học tập vào một môi trường thực tế, thông qua việc tham gia vào các hoạt động thực tế trong lĩnh vực của mình.</p> <p>Xây dựng kinh nghiệm làm việc: Môn học này giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực chuyên ngành của mình thông qua việc làm việc trực tiếp trong các tổ chức, doanh nghiệp, hoặc dự án có liên quan.</p> <p>Phát triển kỹ năng mềm: Sinh viên có cơ hội phát triển và rèn luyện kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, quản lý thời gian và giải quyết vấn đề trong môi trường thực tế.</p> <p>Nghiên cứu và thực hành: Sinh viên sẽ thực hành và áp dụng các phương pháp nghiên cứu và thực hành chuyên sâu trong lĩnh vực của mình thông qua việc thực hiện dự án hoặc nghiên cứu thực tế.</p> <p>Hoàn thiện và bảo vệ Khoá luận Tốt nghiệp: Một phần quan</p>	10	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trọng của môn học này là giúp sinh viên hoàn thiện và bảo vệ Khoa luận Tốt nghiệp, trong đó họ có cơ hội trình bày và thảo luận về kết quả nghiên cứu của mình trước một hội đồng chuyên gia.			
Sinh viên không làm khoá luận tốt nghiệp học thay thế 05 học phần thuộc Kiến thức chuyên sâu sau:					
638	Phân tích báo cáo tài chính	<p>Hiểu về báo cáo tài chính: Sinh viên sẽ hiểu về cấu trúc và nội dung của báo cáo tài chính, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Ghi chú.</p> <p>Nắm vững các phương pháp phân tích: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các phương pháp phân tích báo cáo tài chính như tỷ lệ tài chính, phân tích đánh giá hiệu suất tài chính, phân tích dòng tiền, và phân tích độ nợ.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học để phân tích và đánh giá báo cáo tài chính của các doanh nghiệp thực tế, từ đó đưa ra nhận định về tình hình tài chính và hiệu suất kinh doanh.</p>	2	HK8	
639	Thị trường bất động sản	<p>Hiểu về cấu trúc và hoạt động của thị trường bất động sản: Sinh viên sẽ hiểu về các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường bất động sản như cung cầu, giá cả, quy hoạch đô thị, chính sách tài chính, và yếu tố kinh tế xã hội.</p> <p>Nắm vững kiến thức về loại hình bất động sản: Môn học này giúp sinh viên nắm vững kiến thức về các loại hình bất động sản như nhà ở, văn phòng, trung tâm thương mại, khu công nghiệp và đất nền.</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Áp dụng công cụ và phương pháp phân tích thị trường: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng các công cụ và phương pháp phân tích thị trường bất động sản như phân tích SWOT, phân tích PESTEL và phân tích giá trị thị trường.</p> <p>Phát triển kỹ năng định giá bất động sản: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng định giá bất động sản và đánh giá hiệu suất đầu tư trong lĩnh vực này.</p> <p>Hiểu biết về quy định và chính sách liên quan: Sinh viên được giáo dục về các quy định pháp lý và chính</p>			
640	Quản trị rủi ro tài chính	<p>Hiểu về rủi ro tài chính: Sinh viên sẽ hiểu về các loại rủi ro tài chính mà tổ chức và doanh nghiệp có thể phải đối mặt, bao gồm rủi ro liên quan đến biến động thị trường, biến động tỉ giá, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh toán.</p> <p>Nắm vững phương pháp đo lường và định giá rủi ro: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các phương pháp đo lường và định giá rủi ro tài chính như Value at Risk (VaR), Expected Shortfall (ES) và phương pháp Monte Carlo.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý rủi ro: Sinh viên được hướng dẫn cách phát hiện, đo lường, đánh giá và quản lý các rủi ro tài chính thông qua việc áp dụng các phương pháp và công cụ quản lý rủi ro.</p> <p>Hiểu biết về chính sách và quy định: Môn học này cũng giúp sinh viên hiểu về các chính sách và quy định liên quan đến quản trị rủi ro tài chính như Basel III, Solvency II và các quy định pháp lý về bảo hiểm rủi ro.</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
641	Nguyên lý thực hành bảo hiểm	<p>Hiểu về ngành bảo hiểm: Sinh viên sẽ hiểu về cấu trúc, chức năng và vai trò của ngành bảo hiểm trong hệ thống tài chính và kinh tế.</p> <p>Nắm vững nguyên lý và khái niệm cơ bản: Môn học này giúp sinh viên nắm vững các nguyên lý cơ bản của bảo hiểm như rủi ro, biên chế, phân phối rủi ro và tính bảo đảm.</p> <p>Áp dụng các sản phẩm và dịch vụ bảo hiểm: Sinh viên được hướng dẫn cách áp dụng kiến thức từ môn học vào thực tế thông qua việc hiểu và phân tích các sản phẩm và dịch vụ bảo hiểm như bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm tài sản và bảo hiểm sức khỏe.</p>	2	HK8	
642	Kiểm toán chuyên sâu	<p>Hiểu rõ về quy trình và phương pháp kiểm toán: Sinh viên sẽ hiểu rõ về các quy trình, phương pháp và tiêu chuẩn kiểm toán chuyên sâu, bao gồm cả việc đánh giá rủi ro và xác định phạm vi kiểm toán.</p> <p>Nắm vững kiến thức về lĩnh vực kiểm toán: Môn học này giúp sinh viên nắm vững kiến thức về các lĩnh vực kiểm toán chuyên sâu như kiểm toán tài chính, kiểm toán nội bộ, kiểm toán thuế và kiểm toán quản trị.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá: Sinh viên được hướng dẫn cách phân tích và đánh giá dữ liệu, thông tin và quy trình trong quá trình kiểm toán, đồng thời áp dụng các kỹ thuật phân tích và công cụ kiểm toán.</p> <p>Hiểu biết về quy định và tiêu chuẩn kiểm toán: Môn học này cũng giúp sinh viên hiểu biết và áp dụng các quy định pháp</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Tổng cộng		124		
Ngành Quản trị kinh doanh					
	A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG		29		
	A.1 Lý luận chính trị		11		
643	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.		HK1	
644	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.		HK1	
645	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn		HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p>			
646	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.</p>		HK3	
647	Tu tưởng Hồ Chí Minh	<p>Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới)</p>		HK3	
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
648	Pháp luật đại cương	<p>Mục đích chính của môn học pháp luật đại cương là giúp sinh viên hiểu về hệ thống pháp luật và quy định pháp lý cơ bản của một quốc gia. Môn học này cung cấp kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của pháp luật, cấu trúc và chức năng của hệ thống pháp luật, quy trình tạo và thực thi luật, cũng như vai trò của các cơ quan pháp luật trong xã hội.</p> <p>Ngoài ra, môn pháp luật đại cương cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá pháp lý, làm quen với các nguyên tắc luật pháp cơ bản và áp dụng chúng vào thực tế. Đồng thời, môn này cũng thúc đẩy khả năng tư duy logic, suy luận và giải quyết vấn đề trong ngữ cảnh pháp lý.</p>		HK2	
649	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Môn học "Phương pháp nghiên cứu khoa học" có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp, kỹ thuật và quy trình cần thiết để tiến hành nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về quy trình nghiên cứu khoa học: Sinh viên sẽ được hướng dẫn về các bước cơ bản trong quá trình nghiên cứu khoa học, từ lựa chọn đề tài, thiết kế nghiên cứu, thu thập dữ liệu, phân tích kết quả cho đến viết báo cáo và công bố.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và suy luận: Sinh viên sẽ học cách sử dụng các phương pháp phân tích dữ liệu và suy luận logic để đưa ra kết luận chính xác từ dữ liệu thu thập được trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Tăng cường kỹ năng tìm kiếm thông tin: Môn học này cung cấp cơ hội cho sinh viên rèn luyện kỹ năng tìm kiếm và đánh giá</p>		HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thông tin từ các nguồn đáng tin cậy, một phần quan trọng trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới: Sinh viên được khuyến khích tìm kiếm các cách tiếp cận mới và sáng tạo trong quá trình nghiên cứu, từ việc đề xuất câu hỏi nghiên cứu cho đến phát triển phương pháp mới để giải quyết vấn đề.</p>			
	Chọn 1/2				
650	Văn hoá doanh nghiệp	<p>Môn học Văn hoá doanh nghiệp thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và thích nghi với môi trường làm việc trong các tổ chức và doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu văn hoá tổ chức: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các giá trị, niềm tin, quy tắc và hành vi phổ biến trong một tổ chức hay doanh nghiệp cụ thể. Điều này giúp họ hiểu cách các tổ chức quản lý và tổ chức công việc của mình.</p> <p>Xây dựng kỹ năng giao tiếp: Môn học này có thể tập trung vào việc phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường làm việc, bao gồm việc giao tiếp với đồng nghiệp, quản lý và khách hàng.</p> <p>Phát triển kỹ năng làm việc nhóm: Sinh viên có thể học cách làm việc hiệu quả trong một nhóm làm việc, tìm hiểu cách tạo ra môi trường làm việc tích cực và hỗ trợ nhau trong quá trình làm việc.</p> <p>Tự nhận thức: Môn học có thể khuyến khích sinh viên tự đánh</p>		HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>giá và nhận biết về bản thân, giúp họ hiểu rõ hơn về mục tiêu sự nghiệp và cách phát triển cá nhân để đạt được mục tiêu đó</p>			
651	Giao tiếp trong kinh doanh	<p>Môn học Giao tiếp trong kinh doanh thường được thiết kế để giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Xây dựng mối quan hệ giữa các bên: Kỹ năng giao tiếp là chìa khóa để xây dựng và duy trì mối quan hệ kinh doanh. Sinh viên được hướng dẫn cách tạo ra một ấn tượng tích cực thông qua giao tiếp tử tế, chuyên nghiệp và hiệu quả.</p> <p>Thuyết phục và đàm phán: Trong kinh doanh, việc thuyết phục và đàm phán là không thể tránh khỏi. Sinh viên sẽ học cách sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ và kỹ năng giao tiếp phi ngôn từ để thúc đẩy ý kiến và đạt được các mục tiêu.</p> <p>Quản lý xung đột: Trong môi trường kinh doanh, xung đột có thể xảy ra. Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng để giải quyết xung đột một cách hiệu quả, đảm bảo rằng mối quan hệ không bị tổn thương và mục tiêu kinh doanh vẫn được đạt được.</p> <p>Hiểu biết văn hóa và đa dạng: Trong môi trường kinh doanh ngày nay, việc hiểu và tôn trọng các nền văn hóa và đa dạng là rất quan trọng. Sinh viên sẽ học cách giao tiếp một cách hiệu quả với các đối tác và đồng nghiệp từ các nền văn hóa và địa điểm khác nhau.</p> <p>Xây dựng thương hiệu cá nhân: Kỹ năng giao tiếp cũng giúp sinh viên xây dựng và quản lý hình ảnh cá nhân trong môi trường</p>		HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kinh doanh. Họ sẽ học cách thể hiện bản thân mình một cách chuyên nghiệp và phù hợp với mục tiêu sự nghiệp của mình.			
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>				
652	Toán giải tích	<p>Môn học Toán giải tích có nhiều mục đích khác nhau nhưng một số mục đích chính bao gồm:</p> <p>Hiểu về biến đổi và biến thiên: Toán giải tích giúp bạn hiểu về sự biến đổi và biến thiên của các hàm số và đồ thị. Điều này rất hữu ích trong nhiều lĩnh vực khoa học và kỹ thuật.</p> <p>Phân tích hàm số: Toán giải tích cung cấp các công cụ để phân tích hàm số và hiểu rõ hơn về các tính chất của chúng, như đồng biến, nghịch biến, đỉnh, điểm uốn, v.v.</p> <p>Tính toán vi phân và tích phân: Vi phân và tích phân là hai khái niệm cơ bản trong giải tích. Vi phân giúp bạn hiểu tốc độ biến đổi, tỉ lệ thay đổi của một hàm số, trong khi tích phân giúp bạn tính diện tích dưới đồ thị của một hàm số và giải quyết nhiều bài toán thực tế.</p> <p>Ứng dụng trong vật lý, kỹ thuật, và khoa học máy tính: Toán giải tích là một công cụ quan trọng trong nhiều lĩnh vực như vật lý, kỹ thuật, khoa học máy tính và nhiều lĩnh vực khác để mô hình hóa và giải quyết các vấn đề phức tạp.</p>		HK1	
653	Toán kinh tế	<p>Môn học Toán kinh tế nhằm cung cấp cho sinh viên các công cụ và kỹ năng toán học cần thiết để áp dụng vào lĩnh vực kinh tế và quản lý. Mục đích chính của môn học này là:</p> <p>Phân tích và giải quyết vấn đề: Toán kinh tế giúp sinh viên</p>		HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>phát triển khả năng phân tích vấn đề và tìm ra các giải pháp kinh tế hiệu quả bằng cách sử dụng các phương pháp toán học như giải tích, đại số tuyến tính, xác suất và thống kê.</p> <p>Hiểu biết về quyết định kinh tế: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các quyết định kinh tế, từ việc đầu tư đến quản lý rủi ro, từ quyết định giá cả đến tối ưu hóa lợi nhuận.</p> <p>Ứng dụng vào thực tế: Toán kinh tế không chỉ là lý thuyết mà còn là công cụ hữu ích trong việc áp dụng vào các vấn đề thực tế trong kinh doanh và quản lý.</p> <p>Tối ưu hóa: Một mục tiêu quan trọng của môn Toán kinh tế là tối ưu hóa các quyết định, tài nguyên và kết quả kinh tế thông qua các phương pháp toán học.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và logic: Qua việc học Toán kinh tế, sinh viên có cơ hội phát triển kỹ năng phân tích và logic, những kỹ năng quan trọng không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong nhiều lĩnh vực khác.</p>			
654	Xác suất thống kê	<p>Môn học Xác suất thống kê có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ cần thiết để hiểu và phân tích sự biến động và không chắc chắn trong dữ liệu. Môn học này giúp họ hiểu về cách xác định xác suất và thống kê để dự đoán kết quả trong các tình huống không chắc chắn, từ đó áp dụng vào các lĩnh vực như khoa học, kinh tế, y học, công nghệ thông tin và nhiều lĩnh vực khác. Bằng cách này, Xác suất thống kê là một công cụ mạnh mẽ để hỗ trợ quyết định trong điều kiện không chắc chắn và giúp tối ưu hóa kết quả.</p>		HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>A.4 Ngoại ngữ</i>				
655	Tiếng Anh Tổng quát 1	Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh		HK1	
656	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh		HK2	
	<i>A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)</i>				
657	Kỹ năng giao tiếp ứng xử				
658	Kỹ năng viết và trình bày				
659	Kỹ năng làm việc nhóm				
660	Kỹ năng phỏng vấn xin việc				
661	Kỹ năng soạn thảo văn bản				
662	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>A.6 Giáo dục thể chất (*)</i>				
	Nhóm tự chọn GDTC 1			HK1	
663	GDTC 1- Quần vợt			HK1	
664	GDTC 1 - Thể dục			HK1	
665	GDTC 1 - Bóng đá			HK1	
666	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất		HK1	
667	GDTC 1 - Cầu lông			HK1	
	Nhóm tự chọn GDTC 2			HK2	
668	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất		HK2	
669	GDTC 2 - Cờ vua vận động			HK2	
670	GDTC 2 - Golf			HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)			HK1	
671	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK1	
672	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK1	
673	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK1	
674	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK1	
	A.8 Tin học (*)				
675	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.		HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
676	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.		HK2	
677	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định,... v.v và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.		HK3	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành				
678	Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ. Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh. Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.		HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
679	Kinh tế vĩ mô	<p>Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn.</p> <p>Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn</p>		HK2	
680	Nguyên lý kế toán	<p>Môn học "Nguyên lý kế toán" có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nền tảng về hệ thống kế toán, các nguyên lý và quy định cơ bản của kế toán trong các tổ chức kinh doanh. Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về cách thức hoạt động của hệ thống kế toán, từ việc ghi chép thông tin tài chính đến việc phân tích và báo cáo kết quả kinh doanh. Bên cạnh đó, môn học cũng nhấn mạnh vào vai trò và ý nghĩa của tính minh bạch, chính xác và trung thực</p>		HK3	
681	Quản trị học	<p>Môn học Quản trị học có nhiều mục đích như:</p> <p>Hiểu về các nguyên lý, lý thuyết và phương pháp quản trị: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về các nguyên lý quản trị, các lý thuyết quản trị và các phương pháp quản trị hiện đại.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý: Sinh viên sẽ học cách xây dựng và thực thi chiến lược, quản lý nguồn lực, quản lý nhân sự và các kỹ năng quản lý khác.</p> <p>Hiểu về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý trong các tổ chức và doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Sinh viên được khuyến khích áp dụng kiến thức từ môn học vào các tình huống thực tế và giải quyết</p>		HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các vấn đề quản trị trong môi trường làm việc.</p> <p>Phát triển tư duy phân tích và đánh giá: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển khả năng phân tích, đánh giá và ra quyết định thông qua việc nghiên cứu các tình huống quản trị.</p>			
682	Tài chính tiền tệ	<p>Môn học Tài chính tiền tệ nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý tài chính cá nhân, doanh nghiệp, và cả hệ thống tài chính của một quốc gia. Dưới đây là một số mục đích chính của môn học này:</p> <p>Hiểu về hệ thống tài chính: Tài chính tiền tệ giúp sinh viên hiểu về cách hoạt động của hệ thống tài chính, bao gồm ngân hàng, thị trường chứng khoán, và các tổ chức tài chính khác.</p> <p>Quản lý tài chính cá nhân và doanh nghiệp: Sinh viên học về cách quản lý tài chính cá nhân và doanh nghiệp, bao gồm việc lập kế hoạch tài chính, quản lý nợ và đầu tư.</p> <p>Hiểu về tiền tệ và chính sách tiền tệ: Môn học này giúp sinh viên hiểu về tiền tệ, chính sách tiền tệ và cách chính phủ và ngân hàng trung ương can thiệp để điều chỉnh nền kinh tế.</p> <p>Phân tích tài chính: Học sinh sẽ học cách phân tích các tài liệu tài chính, như báo cáo tài chính và dự báo tài chính.</p> <p>Hiểu biết về rủi ro và bảo hiểm: Môn học này cũng giúp sinh viên hiểu về rủi ro tài chính và vai trò của bảo hiểm trong việc bảo vệ cá nhân và doanh nghiệp khỏi các rủi ro này.</p>	3	HK3	
683	Marketing cơ bản	<p>Môn học Marketing cơ bản nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản về lĩnh vực marketing, đó là việc tiếp cận và tương tác với khách hàng để tạo ra giá trị cho họ và doanh nghiệp. Dưới đây là</p>	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>một số mục đích chính của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về Marketing: Học sinh sẽ được giới thiệu với các khái niệm cơ bản, nguyên lý và phương pháp của marketing, từ việc nghiên cứu thị trường đến việc xây dựng chiến lược tiếp thị.</p> <p>Xác định và hiểu rõ thị trường: Học sinh sẽ học cách phân tích thị trường để hiểu người tiêu dùng, đối thủ cạnh tranh và môi trường kinh doanh, từ đó đưa ra các quyết định marketing hiệu quả.</p> <p>Xây dựng chiến lược tiếp thị: Học sinh sẽ được hướng dẫn cách phát triển chiến lược tiếp thị phù hợp với mục tiêu và ngân sách của doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng công cụ và kỹ năng thực hành: Môn học cung cấp cơ hội cho học sinh thực hành các kỹ năng và công cụ marketing thực tế như phân tích thị trường, lập kế hoạch tiếp thị, quảng cáo, và quản lý mối quan hệ khách hàng.</p> <p>Hiểu về văn hóa doanh nghiệp: Marketing không chỉ là về sản phẩm và dịch vụ mà còn là về cách doanh nghiệp tương tác với khách hàng. Môn học giúp học sinh hiểu về văn hóa doanh nghiệp và cách nó ảnh hưởng đến chiến lược marketing.</p> <p>Phát triển kỹ năng giao tiếp: Marketing đòi hỏi kỹ năng giao tiếp hiệu quả để truyền đạt thông điệp và tương tác với khách hàng. Môn học cung cấp cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng này thông qua các bài tập và dự án.</p>			
684	Chủ thể kinh doanh	Môn học "Pháp luật Chủ thể kinh doanh" thường được thiết kế để cung cấp cho sinh viên hiểu biết về hệ thống pháp luật liên quan đến việc thành lập, hoạt động và giải thể các doanh nghiệp. Mục	3	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về Luật doanh nghiệp: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các quy định pháp lý cơ bản liên quan đến việc thành lập và quản lý doanh nghiệp, bao gồm quy trình thành lập, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể kinh doanh.</p> <p>Phân tích các quy định pháp luật: Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng để phân tích và áp dụng các quy định pháp luật vào các tình huống thực tế mà các doanh nghiệp có thể gặp phải.</p> <p>Nắm vững về trách nhiệm pháp lý: Sinh viên sẽ hiểu rõ về trách nhiệm pháp lý của các chủ thể kinh doanh, bao gồm trách nhiệm về thuế, trách nhiệm về môi trường, và các trách nhiệm khác liên quan đến hoạt động kinh doanh.</p> <p>Tìm hiểu về các hình thức kinh doanh: Sinh viên sẽ được giới thiệu với các hình thức kinh doanh khác nhau như doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn và các loại hình khác, cùng với những điều kiện, quy định và lợi ích của từng loại hình này.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tiễn: Môn học có thể tập trung vào việc giúp sinh viên áp dụng kiến thức đã học vào các tình huống thực tế mà các doanh nghiệp thường gặp phải, từ việc xử lý vấn đề pháp lý đến việc đề xuất giải pháp và quản lý rủi ro pháp lý.</p>			
685	Nguyên lý thống kê	<p>Môn học Nguyên lý thống kê thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý cơ bản của thống kê vào việc phân tích dữ liệu. Mục đích của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết cơ bản về thống kê: Sinh viên được giới thiệu với các</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>khái niệm cơ bản như phân phối xác suất, trung bình, độ lệch chuẩn và các phương pháp thống kê khác.</p> <p>Phân tích dữ liệu: Môn học giúp sinh viên hiểu cách thu thập, tổ chức và phân tích dữ liệu một cách hợp lý. Điều này bao gồm việc sử dụng các phương pháp thống kê để trực quan hóa và diễn giải dữ liệu.</p> <p>Áp dụng vào thực tế: Sinh viên học cách áp dụng kiến thức thống kê vào các vấn đề thực tế, từ kinh doanh đến y học và nhiều lĩnh vực khác.</p> <p>Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề: Môn học này thường tập trung vào việc giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề thông qua việc áp dụng các phương pháp thống kê.</p> <p>Chuẩn bị cho môn học và nghề nghiệp sau này: Kiến thức về nguyên lý thống kê là nền tảng quan trọng cho nhiều lĩnh vực, bao gồm nghiên cứu khoa học, quản lý, tài chính, y học và nhiều lĩnh vực khác.</p>			
686	Quản trị vận hành	<p>Môn học Quản trị Vận hành thường được thiết kế để cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản lý và điều hành các quy trình sản xuất hoặc dịch vụ trong một tổ chức. Mục đích của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về quy trình sản xuất hoặc dịch vụ: Sinh viên sẽ học về các quy trình cụ thể liên quan đến lĩnh vực họ quan tâm, bao gồm cả quy trình sản xuất, quản lý dự án, hoặc quy trình cung cấp dịch vụ.</p> <p>Kỹ năng quản lý: Bao gồm các kỹ năng quản lý cơ bản như lập</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>kế hoạch, tổ chức, điều phối, kiểm soát và đánh giá.</p> <p>Tối ưu hóa hiệu suất và chất lượng: Sinh viên học cách tối ưu hóa các quy trình để đạt được hiệu suất cao nhất và chất lượng sản phẩm/dịch vụ tốt nhất.</p> <p>Hiểu biết về công nghệ và hệ thống: Đối với các ngành công nghiệp đòi hỏi sự hiện đại hóa, môn học này có thể cung cấp kiến thức về công nghệ và hệ thống mới nhất để cải thiện quy trình vận hành.</p> <p>Giải quyết vấn đề: Học cách phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành, từ vấn đề nhỏ đến những thách thức lớn hơn.</p> <p>Quản lý rủi ro: Hiểu và quản lý các rủi ro có thể phát sinh trong quy trình vận hành và cách ứng phó với chúng</p>			
687	Tin học ứng dụng trong kinh tế	<p>Môn học "Tin học ứng dụng trong kinh tế" có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các công nghệ thông tin vào lĩnh vực kinh tế và quản lý. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu về các công nghệ thông tin: Sinh viên sẽ được giới thiệu về các công nghệ mới nhất trong lĩnh vực IT và cách chúng áp dụng trong kinh tế như trí tuệ nhân tạo, big data, blockchain, và các ứng dụng khác.</p> <p>Nắm vững về hệ thống thông tin kinh doanh (ERP): Sinh viên sẽ học về cách sử dụng hệ thống thông tin kinh doanh để quản lý các quy trình trong doanh nghiệp, từ quản lý tài chính, nguồn nhân lực đến quản lý hệ thống cung ứng.</p>	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Phân tích dữ liệu và dự đoán kinh doanh: Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng phân tích dữ liệu để hiểu và dự đoán xu hướng kinh doanh, từ đó đưa ra các quyết định chiến lược cho doanh nghiệp.			
688	Nghệ thuật lãnh đạo	Mục tiêu của học phần này nhằm giúp người học nắm vững những khái niệm về lãnh đạo và phát triển những hiểu biết và kỹ năng về lãnh đạo cho bản thân mình, nhận ra các bối cảnh lãnh đạo khác nhau với các quan niệm, mô hình và lý thuyết phù hợp nhằm làm cho công tác lãnh đạo trong doanh nghiệp hiệu quả	2	HK4	
689	Quản trị marketing	Mục đích của môn học Quản trị Marketing là cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý các hoạt động marketing trong một tổ chức. Môn này thường tập trung vào các khía cạnh như phân tích thị trường, nghiên cứu và phát triển sản phẩm, quảng cáo và tiếp thị, quản lý thương hiệu, và xây dựng mối quan hệ khách hàng. Mục tiêu cuối cùng là giúp sinh viên hiểu được cách thiết kế và triển khai các chiến lược marketing hiệu quả để đáp ứng nhu cầu của thị trường và đạt được mục tiêu kinh doanh của tổ chức.	2	HK4	
690	Thuế	Mục đích chính của môn học Thuế là cung cấp cho sinh viên kiến thức và hiểu biết về hệ thống thuế và cách thức áp dụng nó trong các quốc gia khác nhau. Môn học này thường tập trung vào các nguyên lý cơ bản của thuế, các loại thuế khác nhau như thuế thu nhập, thuế giá trị gia tăng, thuế doanh nghiệp, và các quy định pháp lý liên quan. Sinh viên sẽ học cách tính toán thuế, hiểu về các chính sách thuế và tác động của chúng đối với cá nhân, doanh	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ng nghiệp và xã hội. Mục đích cuối cùng của môn học này là giúp sinh viên có khả năng áp dụng kiến thức thuế vào thực tiễn kinh doanh và tài chính, đồng thời đánh giá được tác động của thuế đến quyết định kinh doanh và quản lý tài chính.</p>			
	Chọn 1/2				
691	Thanh toán quốc tế	<p>Môn học Thanh toán quốc tế thường có một số mục đích chính như sau:</p> <p>Hiểu biết về các hệ thống thanh toán quốc tế: Môn học này giúp sinh viên hiểu biết về các hệ thống thanh toán quốc tế như SWIFT, SEPA, và các hệ thống thanh toán thông qua thẻ như Visa và Mastercard. Sinh viên sẽ được học về cơ cấu, nguyên tắc hoạt động cũng như vai trò của từng hệ thống này trong việc thực hiện các giao dịch thanh toán quốc tế.</p> <p>Phân tích và đánh giá rủi ro thanh toán quốc tế: Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức để phân tích các rủi ro liên quan đến thanh toán quốc tế như rủi ro tín dụng, rủi ro hối đoái, rủi ro chính trị, và cách thức quản lý và giảm thiểu các loại rủi ro này.</p> <p>Hiểu về pháp lý và quy định trong thanh toán quốc tế: Môn học này cung cấp kiến thức về các quy định pháp lý và hợp đồng liên quan đến thanh toán quốc tế như ICC Uniform Customs and Practice for Documentary Credits (UCP), ICC Uniform Rules for Collections (URC), và các quy định pháp lý quốc tế khác.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tiễn: Sinh viên sẽ được thực hành áp dụng kiến thức đã học vào các tình huống thực tiễn như xử lý</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các giao dịch thanh toán quốc tế, giải quyết tranh chấp liên quan đến thanh toán quốc tế, và tối ưu hóa các quy trình thanh toán quốc tế trong môi trường kinh doanh thực tế.			
692	Kinh tế Quốc tế	Mục đích chính của môn học Kinh tế Quốc tế là hiểu và phân tích các hiện tượng kinh tế ở mức quốc tế, nhằm đề xuất các chiến lược và chính sách kinh tế hợp lý cho các quốc gia và khu vực trên thế giới. Môn học này thường tập trung vào các khái niệm như thương mại quốc tế, đầu tư trực tiếp nước ngoài, chính sách tiền tệ, hợp tác kinh tế quốc tế, và các vấn đề khác liên quan đến sự tương tác giữa các nền kinh tế trên thế giới	2	HK5	
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		50		
693	Tài chính doanh nghiệp	Mục đích chính của môn học Tài chính Doanh nghiệp là cung cấp cho sinh viên hiểu biết về quản lý tài chính trong một doanh nghiệp hoặc tổ chức. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh như quản lý vốn, đánh giá dự án đầu tư, quản lý rủi ro tài chính, và các kỹ năng phân tích tài chính.	2	HK5	
694	Quản trị kinh doanh quốc tế	Mục đích chính của môn học Quản trị Kinh doanh Quốc tế là cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và thích nghi với môi trường kinh doanh toàn cầu ngày nay. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh quản trị chiến lược, tiếp thị, tài chính, vận hành và quản lý nhân sự trong bối cảnh quốc tế.	3	HK5	
695	Quản trị nguồn nhân lực	Mục đích chính của môn học Quản trị nguồn nhân lực (HRM - Human Resource Management) là nghiên cứu và áp dụng các	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nguyên tắc, phương pháp, và công cụ để quản lý hiệu quả nhân lực trong tổ chức. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu về vai trò của nhân sự trong tổ chức: Học viên được tìm hiểu về tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự thành công của tổ chức và cách mà nhân sự ảnh hưởng đến hiệu suất làm việc và mục tiêu chiến lược của tổ chức.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý nhân sự: Môn học cung cấp kiến thức và kỹ năng để học viên có thể quản lý nhân sự một cách hiệu quả, bao gồm tuyển dụng, đào tạo, đánh giá hiệu suất, và thúc đẩy sự phát triển cá nhân và chuyên môn cho nhân viên.</p> <p>Tìm hiểu về chiến lược HR: Học viên được giới thiệu với các khái niệm và phương pháp để phát triển và triển khai chiến lược quản trị nguồn nhân lực phù hợp với mục tiêu và nhu cầu của tổ chức.</p> <p>Nắm vững pháp luật lao động và đạo đức nghề nghiệp: Môn học cũng tập trung vào việc hiểu và tuân thủ các quy định pháp luật về lao động và đạo đức nghề nghiệp, giúp học viên tránh các vấn đề pháp lý và đạo đức trong quản trị nhân sự.</p>			
696	Phân tích hoạt động kinh doanh	<p>Môn học "Phân tích hoạt động kinh doanh" thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp, công cụ và khái niệm phân tích để nắm bắt bức tranh tổng thể về hoạt động kinh doanh của một tổ chức hoặc doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về hoạt động kinh doanh: Giúp sinh viên hiểu rõ về</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các khía cạnh cơ bản của hoạt động kinh doanh như sản phẩm/dịch vụ, thị trường, khách hàng, cạnh tranh, v.v.</p> <p>Phân tích và đánh giá hiệu suất: Dạy sinh viên cách phân tích các chỉ số hoạt động kinh doanh để đánh giá hiệu suất của một tổ chức hoặc doanh nghiệp.</p> <p>Xây dựng chiến lược: Hướng dẫn sinh viên cách áp dụng thông tin từ phân tích để xây dựng và đề xuất chiến lược phát triển kinh doanh.</p> <p>Quản lý rủi ro: Giúp sinh viên nhận biết và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh và cách quản lý chúng.</p> <p>Áp dụng kiến thức thực tế: Tạo cơ hội cho sinh viên áp dụng kiến thức học được vào các tình huống thực tế thông qua các bài tập, dự án, hoặc nghiên cứu trường hợp.</p>			
697	Quản trị chất lượng	<p>Mục đích chính của môn học Quản trị Chất lượng là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp, công cụ và quy trình để đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ. Môn học này thường tập trung vào việc phát triển kỹ năng quản lý để giảm thiểu lỗi và tối ưu hóa hiệu suất trong một tổ chức hoặc doanh nghiệp.</p>	3	HK6	
698	Nghịệp vụ xuất nhập khẩu	<p>Môn học "Nghịệp vụ xuất nhập khẩu" thường được thiết kế nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Mục đích chính của môn học này bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về quy trình và thủ tục: Sinh viên được hướng dẫn về các quy trình và thủ tục pháp lý liên quan đến việc nhập khẩu và xuất khẩu hàng hóa. Điều này bao gồm các yêu cầu về hải quan,</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thuế và các vấn đề liên quan khác.</p> <p>Nắm vững về thị trường: Sinh viên được giáo dục về các khía cạnh thị trường quốc tế, bao gồm nhu cầu của thị trường, các thách thức và cơ hội trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.</p> <p>Kỹ năng giao tiếp và đàm phán: Một phần quan trọng của môn học này là phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả và khả năng đàm phán trong môi trường quốc tế, bao gồm thương lượng hợp đồng và giải quyết xung đột.</p> <p>Quản lý rủi ro: Sinh viên được đào tạo để nhận biết và quản lý các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình hoạt động xuất nhập khẩu, bao gồm rủi ro hợp đồng, rủi ro chính trị và rủi ro tài chính.</p>			
699	Tiếng Anh chuyên ngành QTKD 1	<p>Mục đích của môn học Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh (QTKD) thường là:</p> <p>Giao tiếp chuyên ngành: Học sinh sẽ học cách sử dụng Tiếng Anh trong ngữ cảnh kinh doanh và quản trị, bao gồm việc hiểu và sử dụng các thuật ngữ, ngôn ngữ và phong cách giao tiếp phù hợp trong lĩnh vực này.</p> <p>Nâng cao kỹ năng viết: Một phần quan trọng của việc học Tiếng Anh trong lĩnh vực QTKD là phát triển kỹ năng viết, bao gồm việc viết email chuyên nghiệp, báo cáo, và các tài liệu khác liên quan đến công việc quản trị.</p> <p>Phát triển kỹ năng nghe và nói: Học sinh cũng sẽ được rèn luyện trong việc nghe và nói Tiếng Anh thông qua các hoạt động như thảo luận, trình bày, và thuyết trình về các vấn đề kinh doanh và quản trị.</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Hiểu biết văn hóa kinh doanh quốc tế: Môn học này cũng có thể tập trung vào việc giúp học sinh hiểu biết về văn hóa kinh doanh của các quốc gia khác nhau, bao gồm cách thức làm việc, giao tiếp, và thương lượng trong môi trường quốc tế.</p>			
700	Tiếng Anh chuyên ngành QTKD 2	<p>Mục đích của môn học Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh (QTKD) thường là:</p> <p>Giao tiếp chuyên ngành: Học sinh sẽ học cách sử dụng Tiếng Anh trong ngữ cảnh kinh doanh và quản trị, bao gồm việc hiểu và sử dụng các thuật ngữ, ngôn ngữ và phong cách giao tiếp phù hợp trong lĩnh vực này.</p> <p>Nâng cao kỹ năng viết: Một phần quan trọng của việc học Tiếng Anh trong lĩnh vực QTKD là phát triển kỹ năng viết, bao gồm việc viết email chuyên nghiệp, báo cáo, và các tài liệu khác liên quan đến công việc quản trị.</p> <p>Phát triển kỹ năng nghe và nói: Học sinh cũng sẽ được rèn luyện trong việc nghe và nói Tiếng Anh thông qua các hoạt động như thảo luận, trình bày, và thuyết trình về các vấn đề kinh doanh và quản trị.</p> <p>Hiểu biết văn hóa kinh doanh quốc tế: Môn học này cũng có thể tập trung vào việc giúp học sinh hiểu biết về văn hóa kinh doanh của các quốc gia khác nhau, bao gồm cách thức làm việc, giao tiếp, và thương lượng trong môi trường quốc tế.</p>	3	HK6	
701	Khởi nghiệp và ứng dụng	<p>Môn học Khởi nghiệp và ứng dụng thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu về quá trình khởi nghiệp, từ việc phát hiện ý tưởng cho đến xây dựng một doanh nghiệp thành công. Mục đích của</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu về Quy trình Khởi nghiệp: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ quy trình từ việc nảy sinh ý tưởng, phát triển sản phẩm/dịch vụ, tìm nguồn vốn, đến việc tiếp thị và bán hàng.</p> <p>Phát triển Kỹ năng Kinh doanh: Sinh viên sẽ học được cách phát triển kỹ năng quản lý, lãnh đạo, quản lý thời gian và quản lý tài chính cần thiết cho việc khởi nghiệp.</p> <p>Học từ Kinh nghiệm Thực tiễn: Một số môn học này thường đi kèm với các dự án thực tế hoặc cơ hội làm việc với các doanh nghiệp địa phương, cung cấp cho sinh viên cơ hội học hỏi từ những người đã thành công trong lĩnh vực khởi nghiệp.</p> <p>Xây dựng Mạng lưới Quan hệ: Môn học này cũng có thể giúp sinh viên xây dựng mạng lưới quan hệ trong ngành công nghiệp, từ việc làm quen với các nhà đầu tư cho đến việc tìm kiếm đối tác và nhân viên tiềm năng.</p> <p>Khuyến khích Sáng tạo và Đổi mới: Khởi nghiệp thường liên quan mật thiết đến sự sáng tạo và đổi mới. Môn học này có thể khuyến khích sinh viên tìm ra những giải pháp mới cho các vấn đề hiện tại và tạo ra giá trị mới cho thị trường.</p>			
702	Kế toán quản trị	<p>Môn học Kế toán quản trị có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và áp dụng các nguyên lý kế toán trong quản trị doanh nghiệp. Mục tiêu cụ thể có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu về hệ thống kế toán: Sinh viên sẽ học về các nguyên tắc cơ bản của kế toán và làm quen với các phương pháp, tiêu chuẩn và</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>quy trình kế toán quản trị.</p> <p>Áp dụng kế toán trong quản trị: Sinh viên sẽ học cách sử dụng thông tin kế toán để ra quyết định quản trị hiệu quả, bao gồm việc phân tích tài chính, dự đoán, lập kế hoạch và đánh giá hiệu suất kinh doanh.</p> <p>Tìm hiểu về chiến lược kinh doanh: Môn học cung cấp kiến thức về cách kế toán quản trị liên quan đến việc định hình và thực hiện chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.</p>			
703	Quản trị chiến lược	<p>Mục đích của môn học Quản trị Chiến lược thường là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và thực hiện quản trị chiến lược trong một tổ chức. Môn học này thường tập trung vào các khái niệm và phương pháp để phát triển và triển khai chiến lược tổ chức một cách hiệu quả, đồng thời đánh giá và điều chỉnh chiến lược theo thời gian.</p>	2	HK6	
704	Quản trị tài chính doanh nghiệp	<p>Mục đích chính của môn học Quản trị Tài chính Doanh nghiệp là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý các vấn đề tài chính trong một doanh nghiệp. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh quan trọng như:</p> <p>Hiểu biết về Tài chính Doanh nghiệp: Sinh viên sẽ học về cấu trúc tài chính của doanh nghiệp, bao gồm cách thức doanh nghiệp tài trợ, quản lý nợ, và cơ cấu vốn.</p> <p>Quản lý rủi ro tài chính: Môn học này giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp để đánh giá và quản lý rủi ro tài chính một cách hiệu quả.</p> <p>Ra quyết định tài chính: Sinh viên sẽ được trang bị các kỹ</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>năng để phân tích và đưa ra quyết định về việc đầu tư, tài trợ, và phân phối vốn.</p> <p>Lập kế hoạch tài chính: Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng lập kế hoạch tài chính dựa trên dữ liệu và thông tin tài chính của doanh nghiệp.</p>			
705	Hành vi tổ chức	<p>Môn học "Hành vi tổ chức" thường được thiết kế nhằm hiểu rõ cách mà các tổ chức hoạt động và tương tác trong môi trường kinh doanh. Mục đích chính của môn học này là:</p> <p>Hiểu biết về hành vi tổ chức: Nắm vững các lý thuyết và khái niệm về hành vi tổ chức, bao gồm cả sự tương tác giữa các cá nhân và nhóm trong tổ chức, cũng như cách tổ chức ảnh hưởng đến hành vi của nhân viên.</p> <p>Phân tích và đánh giá: Học sinh sẽ học cách phân tích và đánh giá hành vi tổ chức thông qua các phương pháp nghiên cứu và các công cụ phân tích</p>	2	HK6	
706	Quản trị bán hàng	<p>Mục đích của môn học Quản trị bán hàng thường là cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và thực hiện quản trị bán hàng trong một tổ chức. Môn học này có thể nhằm mục đích sau:</p> <p>Hiểu rõ về quy trình bán hàng: Môn học này giúp sinh viên hiểu quy trình bán hàng từ việc xác định nhu cầu của khách hàng, tạo ra sản phẩm hoặc dịch vụ phù hợp, cho đến việc tiếp thị và bán hàng.</p> <p>Phát triển kỹ năng bán hàng: Một mục tiêu quan trọng là phát triển kỹ năng cần thiết để thành công trong lĩnh vực bán hàng, bao gồm giao tiếp, thuyết phục, đàm phán và xử lý các tình huống khó</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khăn.			
707	Quản trị dự án	<p>Mục đích chính của môn học Quản trị dự án là cung cấp kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản lý các dự án một cách hiệu quả. Cụ thể, môn học này thường nhằm vào các mục tiêu sau:</p> <p>Hiểu biết về Quản lý Dự án: Sinh viên sẽ học về các khái niệm, phương pháp và công cụ trong quản lý dự án, bao gồm cả các quy trình quản lý dự án tiêu chuẩn như PMBOK (Project Management Body of Knowledge).</p> <p>Phát triển Kỹ năng Lãnh đạo: Quản lý dự án đòi hỏi kỹ năng lãnh đạo mạnh mẽ để điều hành và tạo động lực cho đội nhóm dự án.</p> <p>Quản lý Rủi ro: Sinh viên sẽ học cách nhận biết, đánh giá và quản lý rủi ro trong dự án để giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực và tối ưu hóa cơ hội.</p> <p>Quản lý Tài nguyên: Bao gồm quản lý con người, thời gian, ngân sách và các tài nguyên khác để đảm bảo dự án được hoàn thành đúng hạn và trong ngân sách.</p>	3	HK7	
708	Quản trị chuỗi cung ứng	<p>Mục đích của môn học Quản trị Chuỗi Cung Ứng (Supply Chain Management - SCM) là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, phương pháp, và công cụ để quản lý hoạt động cung ứng từ nguồn cung đến điểm tiêu thụ một cách hiệu quả và linh hoạt. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về Chuỗi Cung Ứng: Sinh viên sẽ hiểu về khái niệm và cấu trúc của chuỗi cung ứng, bao gồm các thành phần chính như nhà cung cấp, nhà sản xuất, kho bãi, và khách hàng.</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Phân Tích và Thiết Kế Chuỗi Cung Ứng: Sinh viên sẽ học cách phân tích và thiết kế chuỗi cung ứng để tối ưu hóa hiệu suất toàn diện của hệ thống.</p> <p>Quản lý Rủi Ro trong Chuỗi Cung Ứng: Đồng thời, môn học này cũng giúp sinh viên hiểu và quản lý các rủi ro tiềm ẩn trong chuỗi cung ứng, bao gồm cả những rủi ro từ thiên tai, tình trạng kinh tế, và các vấn đề liên quan đến an ninh thông tin.</p> <p>Tối Ưu Hóa Hiệu Quả Chi phí: Sinh viên sẽ học cách tối ưu hóa các hoạt động cung ứng để giảm thiểu chi phí, tăng cường lợi nhuận và cải thiện hiệu suất</p>			
709	Quản trị sản xuất	<p>Mục đích chính của môn học Quản trị Sản xuất là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và quản lý các hoạt động sản xuất trong một tổ chức hoặc doanh nghiệp. Môn học này thường tập trung vào các khía cạnh quản lý chất lượng, tối ưu hóa quy trình sản xuất, quản lý vật liệu và nguồn lực, lập kế hoạch sản xuất, kiểm soát chất lượng và tiêu thụ, cải thiện hiệu suất và năng suất, và nắm bắt các xu hướng và công nghệ mới trong lĩnh vực sản xuất.</p>	3	HK7	
710	Quản trị rủi ro	<p>Môn học Quản trị rủi ro thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý và phương pháp để quản lý rủi ro trong các tổ chức và doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về rủi ro: Sinh viên sẽ được giáo dục về các loại rủi ro mà một tổ chức có thể phải đối mặt, từ các vấn đề tài chính đến rủi ro về hình ảnh công ty, thậm chí là các rủi ro về môi trường</p>	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hoặc pháp lý.</p> <p>Đánh giá rủi ro: Sinh viên sẽ học cách phân tích và đánh giá rủi ro trong một môi trường kinh doanh cụ thể. Điều này có thể bao gồm việc sử dụng các phương pháp như phân tích SWOT (Strengths, Weaknesses, Opportunities, Threats) hoặc phương pháp đánh giá rủi ro khác.</p> <p>Quản lý rủi ro: Sinh viên sẽ học cách phát triển và thực thi các chiến lược quản lý rủi ro. Điều này có thể bao gồm việc xây dựng kế hoạch giảm thiểu rủi ro, chuyển giao rủi ro, chấp nhận rủi ro, hoặc mua bảo hiểm.</p> <p>Chính sách và Tuân thủ: Một phần quan trọng của môn học này có thể là việc hiểu và tuân thủ các quy định và chính sách liên quan đến quản trị rủi ro, bao gồm cả các quy định pháp lý và các tiêu chuẩn ngành.</p>			
	Chọn 2/4				
711	Thị trường chứng khoán	<p>Thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, phương pháp và công cụ liên quan đến việc giao dịch chứng khoán và đầu tư trong thị trường chứng khoán. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về cơ cấu, hoạt động và quy trình hoạt động của thị trường chứng khoán: Sinh viên sẽ học về các yếu tố ảnh hưởng đến giá cổ phiếu, cơ chế giao dịch, quy tắc và quy định của thị trường chứng khoán.</p> <p>Phân tích và đánh giá cổ phiếu: Môn học này thường cung cấp</p>	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiến thức và kỹ năng cần thiết để đánh giá mức độ rủi ro và tiềm năng sinh lợi của các cổ phiếu. Điều này bao gồm việc sử dụng các phương pháp phân tích cơ bản và kỹ thuật để đưa ra quyết định đầu tư.			
712	Luật lao động	Mục tiêu của môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức pháp luật về lao động để có cách quản lý phù hợp, nhằm đưa quan hệ lao động vào nề nếp, trật tự trong khuôn khổ pháp luật, giúp lao động ngày càng hiệu quả, nhất là trong nền kinh tế thị trường hiện nay	2	HK7	
713	Quản trị thương hiệu	<p>Mục đích của việc quản trị thương hiệu bao gồm:</p> <p>Tạo nhận biết thương hiệu: Đây là quá trình xây dựng sự nhận diện và nhận thức về thương hiệu trong tâm trí của khách hàng. Khi khách hàng biết đến thương hiệu của bạn, họ dễ dàng tìm đến sản phẩm hoặc dịch vụ của bạn.</p> <p>Tạo dựng lòng tin và sự trung thành: Quản trị thương hiệu giúp xây dựng lòng tin và sự trung thành từ phía khách hàng. Một thương hiệu đáng tin cậy và có giá trị sẽ thu hút khách hàng quay lại và ủng hộ lâu dài.</p> <p>Tạo lợi thế cạnh tranh: Thương hiệu mạnh giúp bạn nổi bật trong thị trường cạnh tranh. Khách hàng sẽ ưu tiên lựa chọn sản phẩm hoặc dịch vụ từ thương hiệu mà họ tin tưởng và biết đến.</p>	2	HK7	
714	Quan hệ công chúng	Học quan hệ công chúng giúp sinh viên hiểu về quy trình truyền thông, các phương pháp giao tiếp hiệu quả và cách xây dựng các chiến lược truyền thông, cung cấp những kỹ năng và kiến thức cần thiết để làm việc trong lĩnh vực truyền thông, bao gồm cả vai trò	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phóng viên và biên tập viên.			
	B.3 Tốt nghiệp		10		
715	Thực tập và khoá luận tốt nghiệp QTKD	Mục đích của học phần Thực tập và khoá luận tốt nghiệp là gắn kết lý luận với thực tiễn, giúp sinh viên làm quen và nâng cao kỹ năng thực tế, năng lực chuyên môn phù hợp với ngành đào tạo. Nó cũng giúp sinh viên hệ thống hóa kiến thức và áp dụng vào giải quyết các vấn đề thực tế trong quản lý kinh tế. Thêm vào đó, học phần này còn tạo cơ hội cho sinh viên phát hiện kiến thức và kỹ năng còn thiếu để hoàn thiện bản thân sau khi tốt nghiệp	10	HK8	
Sinh viên không làm khoá luận tốt nghiệp học thay thế 05 học phần thuộc Kiến thức chuyên sâu sau:					
716	Quản trị quan hệ khách hàng	<p>Mục đích của việc học phần Quản trị quan hệ khách hàng (Customer Relationship Management - CRM) là hiểu rõ và áp dụng các phương pháp, công cụ, và chiến lược để tạo lập, duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng một cách hiệu quả. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của việc học phần này:</p> <p>Hiểu khách hàng: Nắm bắt nhu cầu, mong muốn và hành vi của khách hàng thông qua việc phân tích dữ liệu và thông tin khách hàng.</p> <p>Xây dựng mối quan hệ: Học cách xây dựng và duy trì mối quan hệ lâu dài với khách hàng thông qua các phương pháp như marketing tương tác, chăm sóc khách hàng, và dịch vụ sau bán</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hàng.</p> <p>Tăng trưởng doanh số: Sử dụng CRM để tăng cường doanh số bằng cách tối ưu hóa việc tiếp cận, chăm sóc và phục vụ khách hàng.</p> <p>Tối ưu hóa chi phí: Sử dụng dữ liệu khách hàng để tối ưu hóa chi phí marketing và quảng cáo, cũng như tối ưu hóa chi phí chăm sóc khách hàng.</p> <p>Tăng cường trải nghiệm khách hàng: Dùng CRM để cung cấp trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng thông qua việc cá nhân hóa và cung cấp dịch vụ hoặc sản phẩm phù hợp với nhu cầu của họ.</p> <p>Nâng cao sự hài lòng của khách hàng: Đảm bảo rằng khách hàng cảm thấy hài lòng và đánh giá cao sự phục vụ của bạn, từ đó tạo ra một cơ sở khách hàng trung thành và tăng cường uy tín thương hiệu.</p>			
717	Quản trị dự án khởi nghiệp	<p>Mục đích của việc học phần Quản trị Dự án Khởi nghiệp là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý, kỹ năng và công cụ cần thiết để thành công trong việc khởi nghiệp và quản lý dự án khởi nghiệp. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của việc học phần này:</p> <p>Hiểu biết về quy trình khởi nghiệp: Nắm vững các bước cần thiết để khởi đầu và phát triển một doanh nghiệp mới từ ý tưởng đến thực tế.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý dự án: Học cách lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện và kiểm soát các hoạt động trong dự án khởi nghiệp để đảm bảo thành công.</p> <p>Hiểu biết về thị trường và khách hàng: Nắm bắt thị trường và</p>	2	HK8	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>khách hàng mục tiêu, cũng như phân tích cạnh tranh để định hình và điều chỉnh chiến lược kinh doanh.</p> <p>Phát triển kỹ năng lãnh đạo và quản lý: Học cách thúc đẩy sự đổi mới, tạo động lực cho nhóm, và giải quyết các thách thức một cách hiệu quả.</p> <p>Tạo ra kế hoạch kinh doanh và chiến lược: Phát triển kế hoạch kinh doanh chi tiết và chiến lược thực hiện để đạt được mục tiêu kinh doanh.</p>			
718	Nhượng quyền kinh doanh	Mục đích của môn học Nhượng quyền kinh doanh là cung cấp cho sinh viên hiểu biết sâu sắc về mô hình kinh doanh nhượng quyền và các yếu tố quan trọng liên quan đến quá trình nhượng quyền	2	HK8	
719	Quản trị trung tâm phân phối	Mục đích của môn học Quản trị Trung tâm Phân phối là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng để hiểu và quản lý các hoạt động của trung tâm phân phối trong chuỗi cung ứng của một tổ chức	2	HK8	
720	Quản trị mua hàng	Mục đích của môn học Quản trị Mua hàng là cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng để hiểu và quản lý quy trình mua hàng trong các tổ chức kinh doanh	2	HK8	
	Tổng cộng		124		
Ngành Digital marketing					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	<i>A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</i>		29		
	<i>A.1 Lý luận chính trị</i>		11		
721	Triết học Mác – Lênin	Nắm những kiến thức cơ bản về đối tượng của triết học Mác – Lênin, Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề từ tiếp cận triết học, phát huy tinh thần tư duy, sáng tạo, nhìn nhận vấn đề và đưa ra những giải pháp cho vấn đề từ góc độ mới.	3	HK1	
722	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Nắm những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát.	2	HK1	
723	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
724	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền (1930-1945); kiến thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời kỳ (1945-1975); kiến thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước năm 1975 đến nay.	2	HK3	
725	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu được những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh. Những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người mới)	2	HK3	
	A.2 Khoa học xã hội		10		
726	Pháp luật đại cương	Mục đích chính của môn học pháp luật đại cương là giúp sinh viên hiểu về hệ thống pháp luật và quy định pháp lý cơ bản của một quốc gia. Môn học này cung cấp kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của pháp luật, cấu trúc và chức năng của hệ thống pháp luật, quy trình tạo và thực thi luật, cũng như vai trò của các cơ quan	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>pháp luật trong xã hội.</p> <p>Ngoài ra, môn pháp luật đại cương cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá pháp lý, làm quen với các nguyên tắc luật pháp cơ bản và áp dụng chúng vào thực tế. Đồng thời, môn này cũng thúc đẩy khả năng tư duy logic, suy luận và giải quyết vấn đề trong ngữ cảnh pháp lý.</p>			
727	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Môn học "Phương pháp nghiên cứu khoa học" có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp, kỹ thuật và quy trình cần thiết để tiến hành nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về quy trình nghiên cứu khoa học: Sinh viên sẽ được hướng dẫn về các bước cơ bản trong quá trình nghiên cứu khoa học, từ lựa chọn đề tài, thiết kế nghiên cứu, thu thập dữ liệu, phân tích kết quả cho đến viết báo cáo và công bố.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và suy luận: Sinh viên sẽ học cách sử dụng các phương pháp phân tích dữ liệu và suy luận logic để đưa ra kết luận chính xác từ dữ liệu thu thập được trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Tăng cường kỹ năng tìm kiếm thông tin: Môn học này cung cấp cơ hội cho sinh viên rèn luyện kỹ năng tìm kiếm và đánh giá thông tin từ các nguồn đáng tin cậy, một phần quan trọng trong quá trình nghiên cứu.</p> <p>Thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới: Sinh viên được khuyến khích tìm kiếm các cách tiếp cận mới và sáng tạo trong quá trình nghiên cứu, từ việc đề xuất câu hỏi nghiên cứu cho đến phát triển phương</p>	2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		pháp mới để giải quyết vấn đề.			
	Chọn 1/2		2	HK4	
728	Văn hoá doanh nghiệp	<p>Môn học Văn hoá doanh nghiệp thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và thích nghi với môi trường làm việc trong các tổ chức và doanh nghiệp. Mục đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu văn hoá tổ chức: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các giá trị, niềm tin, quy tắc và hành vi phổ biến trong một tổ chức hay doanh nghiệp cụ thể. Điều này giúp họ hiểu cách các tổ chức quản lý và tổ chức công việc của mình.</p> <p>Xây dựng kỹ năng giao tiếp: Môn học này có thể tập trung vào việc phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường làm việc, bao gồm việc giao tiếp với đồng nghiệp, quản lý và khách hàng.</p> <p>Phát triển kỹ năng làm việc nhóm: Sinh viên có thể học cách làm việc hiệu quả trong một nhóm làm việc, tìm hiểu cách tạo ra môi trường làm việc tích cực và hỗ trợ nhau trong quá trình làm việc.</p> <p>Tự nhận thức: Môn học có thể khuyến khích sinh viên tự đánh giá và nhận biết về bản thân, giúp họ hiểu rõ hơn về mục tiêu sự nghiệp và cách phát triển cá nhân để đạt được mục tiêu đó</p>	4	HK2	
729	Giao tiếp trong kinh doanh	Môn học Giao tiếp trong kinh doanh thường được thiết kế để giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh. Mục đích chính của môn học này có thể bao	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>gồm:</p> <p>Xây dựng mối quan hệ giữa các bên: Kỹ năng giao tiếp là chìa khóa để xây dựng và duy trì mối quan hệ kinh doanh. Sinh viên được hướng dẫn cách tạo ra một ấn tượng tích cực thông qua giao tiếp tử tế, chuyên nghiệp và hiệu quả.</p> <p>Thuyết phục và đàm phán: Trong kinh doanh, việc thuyết phục và đàm phán là không thể tránh khỏi. Sinh viên sẽ học cách sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ và kỹ năng giao tiếp phi ngôn từ để thúc đẩy ý kiến và đạt được các mục tiêu.</p> <p>Quản lý xung đột: Trong môi trường kinh doanh, xung đột có thể xảy ra. Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng để giải quyết xung đột một cách hiệu quả, đảm bảo rằng mối quan hệ không bị tổn thương và mục tiêu kinh doanh vẫn được đạt được.</p> <p>Hiểu biết văn hóa và đa dạng: Trong môi trường kinh doanh ngày nay, việc hiểu và tôn trọng các nền văn hóa và đa dạng là rất quan trọng. Sinh viên sẽ học cách giao tiếp một cách hiệu quả với các đối tác và đồng nghiệp từ các nền văn hóa và địa điểm khác nhau.</p> <p>Xây dựng thương hiệu cá nhân: Kỹ năng giao tiếp cũng giúp sinh viên xây dựng và quản lý hình ảnh cá nhân trong môi trường kinh doanh. Họ sẽ học cách thể hiện bản thân mình một cách chuyên nghiệp và phù hợp với mục tiêu sự nghiệp của mình.</p>			
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
730	Toán giải tích	<p>Môn học Toán giải tích có nhiều mục đích khác nhau nhưng một số mục đích chính bao gồm:</p> <p>Hiểu về biến đổi và biến thiên: Toán giải tích giúp bạn hiểu về sự biến đổi và biến thiên của các hàm số và đồ thị. Điều này rất hữu ích trong nhiều lĩnh vực khoa học và kỹ thuật.</p> <p>Phân tích hàm số: Toán giải tích cung cấp các công cụ để phân tích hàm số và hiểu rõ hơn về các tính chất của chúng, như đồng biến, nghịch biến, đỉnh, điểm uốn, v.v.</p> <p>Tính toán vi phân và tích phân: Vi phân và tích phân là hai khái niệm cơ bản trong giải tích. Vi phân giúp bạn hiểu tốc độ biến đổi, tỉ lệ thay đổi của một hàm số, trong khi tích phân giúp bạn tính diện tích dưới đồ thị của một hàm số và giải quyết nhiều bài toán thực tế.</p> <p>Ứng dụng trong vật lý, kỹ thuật, và khoa học máy tính: Toán giải tích là một công cụ quan trọng trong nhiều lĩnh vực như vật lý, kỹ thuật, khoa học máy tính và nhiều lĩnh vực khác để mô hình hóa và giải quyết các vấn đề phức tạp.</p>	2	HK2	
731	Toán kinh tế	<p>Môn học Toán kinh tế nhằm cung cấp cho sinh viên các công cụ và kỹ năng toán học cần thiết để áp dụng vào lĩnh vực kinh tế và quản lý. Mục đích chính của môn học này là:</p> <p>Phân tích và giải quyết vấn đề: Toán kinh tế giúp sinh viên phát triển khả năng phân tích vấn đề và tìm ra các giải pháp kinh tế hiệu quả bằng cách sử dụng các phương pháp toán học như giải tích, đại số tuyến tính, xác suất và thống kê.</p> <p>Hiểu biết về quyết định kinh tế: Môn học này giúp sinh viên</p>	2		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>hiểu rõ hơn về các quyết định kinh tế, từ việc đầu tư đến quản lý rủi ro, từ quyết định giá cả đến tối ưu hóa lợi nhuận.</p> <p>Ứng dụng vào thực tế: Toán kinh tế không chỉ là lý thuyết mà còn là công cụ hữu ích trong việc áp dụng vào các vấn đề thực tế trong kinh doanh và quản lý.</p> <p>Tối ưu hóa: Một mục tiêu quan trọng của môn Toán kinh tế là tối ưu hóa các quyết định, tài nguyên và kết quả kinh tế thông qua các phương pháp toán học.</p> <p>Phát triển kỹ năng phân tích và logic: Qua việc học Toán kinh tế, sinh viên có cơ hội phát triển kỹ năng phân tích và logic, những kỹ năng quan trọng không chỉ trong lĩnh vực kinh tế mà còn trong nhiều lĩnh vực khác.</p>			
732	Xác suất thống kê	<p>Môn học Xác suất thống kê có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức và công cụ cần thiết để hiểu và phân tích sự biến động và không chắc chắn trong dữ liệu. Môn học này giúp họ hiểu về cách xác định xác suất và thống kê để dự đoán kết quả trong các tình huống không chắc chắn, từ đó áp dụng vào các lĩnh vực như khoa học, kinh tế, y học, công nghệ thông tin và nhiều lĩnh vực khác. Bằng cách này, Xác suất thống kê là một công cụ mạnh mẽ để hỗ trợ quyết định trong điều kiện không chắc chắn và giúp tối ưu hóa kết quả.</p>	2	HK3	
	<i>A.4 Ngoại ngữ</i>		6		
733	Tiếng Anh Tổng quát 1	<p>Sử dụng được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có</p>	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh			
734	Tiếng Anh Tổng quát 2	Hiểu và nói, viết được những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay bằng tiếng Anh. Có kỹ năng giao tiếp thành thục, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài bằng tiếng Anh	3	HK4	
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
735	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
736	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
737	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
738	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
739	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
740	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	
740	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
742	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
743	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
744	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất	2	HK2	
745	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	
746	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất	2	HK2	
747	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
748	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
749	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	
750	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	
751	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK3	
752	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK3	
	A.8 Tin học (*)		8		
753	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
754	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK3	
755	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định,...v.v và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK3	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		51		
756	Kinh tế vi mô	Hiểu và ứng dụng khái niệm kinh tế vi mô trong tiêu dùng, sản xuất, cầu, cung và hoạt động của thị trường hàng hóa và dịch vụ. Phân tích các điều kiện kinh tế vi mô trong kinh doanh. Có được kiến thức về cách doanh nghiệp, hộ tiêu dùng ra quyết định chọn lựa.	3	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
757	Kinh tế vĩ mô	<p>Tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế đóng trong dài hạn.</p> <p>Phân tích sự biến động của nền kinh tế mở trong dài hạn.</p> <p>Lựa chọn mô hình phân tích kinh tế trong ngắn hạn</p>	3	HK2	
758	Nguyên lý kế toán	<p>Môn học "Nguyên lý kế toán" có mục đích chính là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nền tảng về hệ thống kế toán, các nguyên lý và quy định cơ bản của kế toán trong các tổ chức kinh doanh. Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về cách thức hoạt động của hệ thống kế toán, từ việc ghi chép thông tin tài chính đến việc phân tích và báo cáo kết quả kinh doanh. Bên cạnh đó, môn học cũng nhấn mạnh vào vai trò và ý nghĩa của tính minh bạch, chính xác và trung thực</p>	4	HK3	
759	Quản trị học	<p>Môn học Quản trị học có nhiều mục đích như:</p> <p>Hiểu về các nguyên lý, lý thuyết và phương pháp quản trị: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về các nguyên lý quản trị, các lý thuyết quản trị và các phương pháp quản trị hiện đại.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý: Sinh viên sẽ học cách xây dựng và thực thi chiến lược, quản lý nguồn lực, quản lý nhân sự và các kỹ năng quản lý khác.</p> <p>Hiểu về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý: Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ về cấu trúc tổ chức và hệ thống quản lý trong các tổ chức và doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Sinh viên được khuyến khích áp dụng kiến thức từ môn học vào các tình huống thực tế và giải quyết</p>	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các vấn đề quản trị trong môi trường làm việc.</p> <p>Phát triển tư duy phân tích và đánh giá: Môn học này cũng giúp sinh viên phát triển khả năng phân tích, đánh giá và ra quyết định thông qua việc nghiên cứu các tình huống quản trị.</p>			
760	Tài chính tiền tệ	<p>ôn học Tài chính Tiền tệ có nhiều mục đích như:</p> <p>Hiểu và quản lý rủi ro tài chính: Môn này giúp sinh viên hiểu và đánh giá rủi ro trong các quyết định tài chính và đầu tư, cũng như cách quản lý chúng.</p> <p>Hiểu về hệ thống tài chính và tiền tệ: Sinh viên sẽ nắm vững về cách hoạt động của hệ thống tài chính và tiền tệ, từ cơ bản đến phức tạp, giúp họ áp dụng kiến thức này trong thực tế.</p> <p>Nâng cao khả năng phân tích và quyết định: Môn này cung cấp cho sinh viên các công cụ và phương pháp phân tích tài chính, từ việc đánh giá dự án đầu tư đến việc quản lý rủi ro tài chính.</p> <p>Hiểu biến động thị trường tài chính và tiền tệ: Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về cách phân tích và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường tài chính và tiền tệ, từ chính sách tài khóa đến biến động kinh tế toàn cầu.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tế: Môn này thường kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp sinh viên áp dụng kiến thức vào các tình huống thực tế và phân tích các vấn đề tài chính trong cuộc sống và công việc hàng ngày.</p>	3	HK2	
761	Marketing cơ bản	<p>Môn học Marketing cơ bản nhằm cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản về lĩnh vực marketing, đó là việc tiếp cận và tương tác với khách hàng để tạo ra giá trị cho họ và doanh nghiệp. Dưới đây là</p>	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>một số mục đích chính của môn học này:</p> <p>Hiểu biết về Marketing: Học sinh sẽ được giới thiệu với các khái niệm cơ bản, nguyên lý và phương pháp của marketing, từ việc nghiên cứu thị trường đến việc xây dựng chiến lược tiếp thị.</p> <p>Xác định và hiểu rõ thị trường: Học sinh sẽ học cách phân tích thị trường để hiểu người tiêu dùng, đối thủ cạnh tranh và môi trường kinh doanh, từ đó đưa ra các quyết định marketing hiệu quả.</p> <p>Xây dựng chiến lược tiếp thị: Học sinh sẽ được hướng dẫn cách phát triển chiến lược tiếp thị phù hợp với mục tiêu và ngân sách của doanh nghiệp.</p> <p>Áp dụng công cụ và kỹ năng thực hành: Môn học cung cấp cơ hội cho học sinh thực hành các kỹ năng và công cụ marketing thực tế như phân tích thị trường, lập kế hoạch tiếp thị, quảng cáo, và quản lý mối quan hệ khách hàng.</p> <p>Hiểu về văn hóa doanh nghiệp: Marketing không chỉ là về sản phẩm và dịch vụ mà còn là về cách doanh nghiệp tương tác với khách hàng. Môn học giúp học sinh hiểu về văn hóa doanh nghiệp và cách nó ảnh hưởng đến chiến lược marketing.</p> <p>Phát triển kỹ năng giao tiếp: Marketing đòi hỏi kỹ năng giao tiếp hiệu quả để truyền đạt thông điệp và tương tác với khách hàng. Môn học cung cấp cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng này thông qua các bài tập và dự án.</p>			
762	Chủ thể kinh doanh	Môn học "Pháp luật Chủ thể kinh doanh" thường được thiết kế để cung cấp cho sinh viên hiểu biết về hệ thống pháp luật liên quan đến việc thành lập, hoạt động và giải thể các doanh nghiệp. Mục	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đích chính của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết về Luật doanh nghiệp: Sinh viên sẽ tìm hiểu về các quy định pháp lý cơ bản liên quan đến việc thành lập và quản lý doanh nghiệp, bao gồm quy trình thành lập, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể kinh doanh.</p> <p>Phân tích các quy định pháp luật: Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng để phân tích và áp dụng các quy định pháp luật vào các tình huống thực tế mà các doanh nghiệp có thể gặp phải.</p> <p>Nắm vững về trách nhiệm pháp lý: Sinh viên sẽ hiểu rõ về trách nhiệm pháp lý của các chủ thể kinh doanh, bao gồm trách nhiệm về thuế, trách nhiệm về môi trường, và các trách nhiệm khác liên quan đến hoạt động kinh doanh.</p> <p>Tìm hiểu về các hình thức kinh doanh: Sinh viên sẽ được giới thiệu với các hình thức kinh doanh khác nhau như doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn và các loại hình khác, cùng với những điều kiện, quy định và lợi ích của từng loại hình này.</p> <p>Áp dụng kiến thức vào thực tiễn: Môn học có thể tập trung vào việc giúp sinh viên áp dụng kiến thức đã học vào các tình huống thực tế mà các doanh nghiệp thường gặp phải, từ việc xử lý vấn đề pháp lý đến việc đề xuất giải pháp và quản lý rủi ro pháp lý.</p>			
763	Nguyên lý thống kê	<p>Môn học Nguyên lý thống kê thường được thiết kế để giúp sinh viên hiểu và áp dụng các nguyên lý cơ bản của thống kê vào việc phân tích dữ liệu. Mục đích của môn học này có thể bao gồm:</p> <p>Hiểu biết cơ bản về thống kê: Sinh viên được giới thiệu với các</p>	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>khái niệm cơ bản như phân phối xác suất, trung bình, độ lệch chuẩn và các phương pháp thống kê khác.</p> <p>Phân tích dữ liệu: Môn học giúp sinh viên hiểu cách thu thập, tổ chức và phân tích dữ liệu một cách hợp lý. Điều này bao gồm việc sử dụng các phương pháp thống kê để trực quan hóa và diễn giải dữ liệu.</p> <p>Áp dụng vào thực tế: Sinh viên học cách áp dụng kiến thức thống kê vào các vấn đề thực tế, từ kinh doanh đến y học và nhiều lĩnh vực khác.</p> <p>Phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề: Môn học này thường tập trung vào việc giúp sinh viên phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề thông qua việc áp dụng các phương pháp thống kê.</p> <p>Chuẩn bị cho môn học và nghề nghiệp sau này: Kiến thức về nguyên lý thống kê là nền tảng quan trọng cho nhiều lĩnh vực, bao gồm nghiên cứu khoa học, quản lý, tài chính, y học và nhiều lĩnh vực khác.</p>			
764	Quản trị vận hành	<p>Cung cấp kiến thức về vận hành, một lĩnh vực chức năng chính của kinh doanh.</p> <p>Trình bày cách ứng dụng các nguyên tắc: hành vi, định lượng, kinh tế và hệ thống trong việc ra quyết định vận hành</p>	3	HK3	
765	Tin học ứng dụng trong kinh tế	<p>Môn học "Tin học ứng dụng trong kinh tế" có mục đích chính là giúp sinh viên hiểu và áp dụng các công nghệ thông tin vào lĩnh vực kinh tế và quản lý. Dưới đây là một số mục đích cụ thể của môn học này:</p> <p>Hiểu về các công nghệ thông tin: Sinh viên sẽ được giới thiệu</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>về các công nghệ mới nhất trong lĩnh vực IT và cách chúng áp dụng trong kinh tế như trí tuệ nhân tạo, big data, blockchain, và các ứng dụng khác.</p> <p>Nắm vững về hệ thống thông tin kinh doanh (ERP): Sinh viên sẽ học về cách sử dụng hệ thống thông tin kinh doanh để quản lý các quy trình trong doanh nghiệp, từ quản lý tài chính, nguồn nhân lực đến quản lý hệ thống cung ứng.</p> <p>Phân tích dữ liệu và dự đoán kinh doanh: Sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng phân tích dữ liệu để hiểu và dự đoán xu hướng kinh doanh, từ đó đưa ra các quyết định chiến lược cho doanh nghiệp.</p>			
766	Nghệ thuật lãnh đạo	<p>Mục tiêu của môn học này là giúp những người tham gia phát triển khả năng lãnh đạo. Sau khi học xong môn học, bạn sẽ có khả năng tốt hơn trong việc:</p> <p>Thảo luận về các khái niệm về lãnh đạo.</p> <p>Phát triển khái niệm lãnh đạo của chính bản thân mình</p>	3	HK4	
767	Quản trị marketing	<p>Môn học Quản trị Marketing cung cấp cho sinh viên nền tảng kiến thức chuyên sâu về quản lý, phương thức xây dựng và quảng bá thương hiệu, hiểu thị trường và khách hàng mục tiêu, đánh giá các đối thủ cạnh tranh. Khi theo học chuyên ngành Quản trị Marketing</p>	3	HK4	
768	Thuế	<p>Mục tiêu chính của môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức có liên quan đến bản chất thuế, chính sách và các quy định về thuế tại Việt Nam, cụ thể là tìm hiểu các phương pháp tính thuế, lập báo cáo thuế, nghiên cứu các điều kiện nộp thuế, miễn</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giảm thuế, hoàn thuế			
	<i>Tự chọn 1/2</i>		3	HK4	
769	Phân tích Marketing	<p>Vận dụng các công cụ truyền thông trên Digital để hỗ trợ quá trình tìm kiếm và phân tích các thông tin trên Internet.</p> <p>Phân tích hiệu quả hoạt động marketing trên các công cụ truyền thông digital.</p> <p>Đánh giá hiệu quả của các công cụ digital.</p> <p>Nhận thức trách nhiệm xã hội và thái độ tích cực trong công việc</p>	3		
770	Marketing dịch vụ	<p>Vận dụng kiến thức cơ bản: Các kiến thức cơ bản từ các môn như Marketing Căn Bản</p> <p>Đề xuất ý tưởng tạo dự án nghiên cứu marketing</p> <p>Lên ý tưởng, phát triển và triển khai kế hoạch, chiến lược và chiến thuật marketing</p>	2	HK5	
	B.2 Kiến thức chuyên ngành		50	HK4	
771	Nghiên cứu marketing	<p>Môn học nghiên cứu marketing giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản của quá trình nghiên cứu marketing. Đồng thời môn học giúp sinh viên biết cách thức tiến hành thu thập, xử lý và phân tích thông tin thị trường một cách khoa học, phục vụ quá trình ra quyết định kinh doanh</p>	3		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
772	Quản trị kinh doanh quốc tế	Nắm vững các kiến thức cơ bản về toán, khoa học xã hội và pháp luật, có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về kinh doanh quốc tế; có kỹ năng giải quyết vấn đề, tự tin giao tiếp trong môi trường đa văn hóa, có năng lực	3	HK5	
773	Quản trị nguồn nhân lực	Quản trị nguồn nhân lực là quá trình thực hiện các chiến lược nhất quán để quản lý con người trong một tổ chức. Nhiệm vụ của quản trị nguồn nhân lực bao gồm hoạch định, tổ chức, điều phối và quản lý nhân viên nhằm thực hiện tầm nhìn sứ mệnh, mục tiêu và mang lại hiệu quả tối ưu cho doanh nghiệp. Công việc này cũng bao gồm tuyển dụng, đào tạo, khen thưởng, tạo động lực thúc đẩy và giữ chân nhân viên. Đồng thời, quản trị nguồn nhân lực cũng quan tâm đến sự thay đổi tổ chức và duy trì quan hệ tốt đẹp với nhân viên, cân bằng giữa các hoạt động trong tổ chức cùng các chính sách phù hợp với luật pháp của chính phủ	3	HK6	
774	Phân tích hoạt động kinh doanh	Phân tích hoạt động kinh doanh là quá trình nghiên cứu, để đánh giá toàn bộ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhằm làm rõ chất lượng hoạt động kinh doanh, những nguyên nhân ảnh hưởng, các nguồn tiềm năng cần khai thác từ đó đề ra các biện pháp để nâng cao hiệu quả kinh doanh ở doanh nghiệp	3	HK6	
775	Quản trị chất lượng	Nhằm đạt được sự phát triển của tổ chức trên cơ sở năng suất – chất lượng – hiệu quả. Việc xây dựng, áp dụng và vận hành một hệ thống quản lý chất lượng phải đạt được hiệu quả của tổ chức với các mục tiêu chất lượng đề ra trong một thời gian nhất định	3	HK5	
776	Phân tích và quản trị web	Nắm được các khái niệm về Website, cách thức một website thực thi và các kiến trúc dịch vụ web.	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Hiểu được các bước để thiết kế, xây dựng và triển khai một website			
777	Tiếng Anh chuyên ngành Marketing	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về tiếng Anh chuyên ngành marketing với việc phổ biến các chức năng và nhiệm vụ cơ bản của bộ phận quảng cáo và tiếp thị. Học phần bao gồm bốn kỹ năng tiếng Anh nghe, nói, đọc, viết được giới thiệu và luyện tập dưới nhiều hình thức qua các bài tập văn phạm (điền từ, chia từ, hoàn thành đoạn văn,...), các bài đọc hiểu, nghe và viết nhằm hỗ trợ người học sử dụng hiệu quả tiếng Anh trong lĩnh vực tiếp thị và quảng cáo. Các kỹ năng về gọi điện, gửi email, giao tiếp trong cuộc họp và thuyết trình được giới thiệu và luyện tập qua các hoạt động. Thêm vào đó, các nhóm từ vựng về các chủ đề như thương hiệu, nghiên cứu thị trường, tiếp thị trực tiếp và quan hệ công chúng được giới thiệu và luyện tập để đáp ứng nhu cầu tự học tập, nghiên cứu tài liệu, đọc sách báo chuyên ngành về lĩnh vực marketing bằng tiếng Anh	2	HK5	
778	Hành vi người tiêu dùng	Trong học phần này sẽ giới thiệu nội dung các lý thuyết khoa học về hành vi người tiêu dùng và vai trò của nghiên cứu hành vi người tiêu dùng trong marketing, nghiên cứu những nhóm yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến hành vi người tiêu dùng trong quá trình mua sắm và sử dụng sản phẩm. Trên cơ sở đó thảo luận việc ứng dụng những hiểu biết hành vi người tiêu dùng vào quá trình ra quyết định về các chính sách và công cụ marketing trong thực tiễn	2	HK5	
779	Khởi nghiệp và ứng dụng	Môn học Khởi nghiệp là môn học thuộc khối ngành kinh tế. Môn học này cung cấp kiến thức cơ bản về quá trình khởi tạo doanh	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ngành mới trong nền kinh tế thị trường. Môn học trình bày những nội dung cốt lõi như: Tổng quan về khởi nghiệp, quá trình sáng tạo và phát sinh ý tưởng kinh doanh, đánh giá cơ hội của đề án kinh doanh trên thị trường, vấn đề pháp luật trong khởi nghiệp, kế hoạch khởi nghiệp và chiến lược phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn đầu của quá trình hình thành và phát triển</p>			
780	Thanh toán quốc tế	<p>Môn học trình bày chi tiết về những kiến thức về thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh hối đoái và vận dụng nghiệp vụ phòng ngừa rủi ro tỉ giá; các phương tiện thanh toán được sử dụng trong thanh toán quốc tế; nắm vững cách thức lựa chọn và sử dụng các phương thức thanh toán quốc tế trong hợp đồng ngoại thương, đặc biệt là phương thức thanh toán L/C</p>	3	HK5	
781	Quản trị chiến lược	<p>Học phần Quản trị chiến lược được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về những nguyên lý Quản trị chiến lược và sự vận dụng thực tiễn trong DN như: những khái niệm cơ bản về chiến lược và Quản trị chiến lược, các giai đoạn phát triển của Quản trị chiến lược, mô hình nguyên lý Quản trị chiến lược của DN với mục tiêu dài hạn, bao gồm: hoạch định chiến lược; tổ chức thực thi chiến lược; đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của DN dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của DN. Với thời lượng 3 đơn vị tín chỉ, học phần được thiết kế thành 7 chương. Học phần được thiết kế theo cách tiếp cận phát triển kỹ năng giúp cho người học có thể thực hiện Quản trị chiến lược đơn giản trong kinh tế-xã hội, thông qua việc kết hợp giảng dạy giữa lý thuyết và xử lý những tình huống cụ thể trong chiến lược tại doanh nghiệp.</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
782	Marketing nội dung	<p>Học phần Marketing nội dung là một cách tiếp cận chiến lược tập trung vào việc tạo ra nội dung giúp xây dựng thương hiệu cho doanh nghiệp/tổ chức. Marketing nội dung tập trung vào việc tạo ra nội dung hữu ích cho đối tượng mục tiêu được xác định rõ ràng, thu hút và giữ chân khách hàng trung thành với một thương hiệu, và cuối cùng thúc đẩy lợi nhuận của doanh nghiệp/tổ chức. Sinh viên được cung cấp nhiều cơ hội để phát triển và thực hành sáng tạo nội dung marketing và phát triển các kỹ năng cần thiết để phát triển và điều hành một kế hoạch nội dung marketing mô phỏng các yêu cầu của môi trường thị trường thực tiễn</p>	2	HK6	
783	Hành vi tổ chức	<p>Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thái độ và hành vi của người lao động trong tổ chức và các yếu tố tác động lên có khả năng đánh giá thái độ hành vi của người lao động và có khả năng vận dụng các cách thức phù hợp để tác động đến thái độ và hành vi của người lao động theo hướng có lợi cho tổ chức</p>	2	HK4	
784	Quản trị bán hàng	<p>Học phần Quản trị bán hàng được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác bán hàng, cách thức tổ chức và quản lý bán hàng tại doanh nghiệp. Nội dung chi tiết bao gồm: Tổng quan về bán hàng và quản trị bán hàng; Xây dựng kế hoạch bán hàng; Kỹ thuật bán hàng và chăm sóc khách hàng; Thiết kế và tổ chức lực lượng bán hàng trong doanh nghiệp; Quản trị đội ngũ bán hàng và phân tích đánh giá kết quả bán hàng</p>	2	HK6	
785	Marketing đa kênh	<p>Học phần này sẽ cung cấp các kiến thức về phương pháp sử dụng nhiều kênh cả online và offline để tiếp cận khách hàng. Mục</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đích của môn marketing đa kênh là giúp khách hàng dễ dàng thực hiện hành vi mua hàng trên bất kỳ kênh nào thuận tiện nhất cho họ. Chiến lược marketing đa kênh cho phép người dùng quyết định và lựa chọn</p>			
786	Quản trị chuỗi cung ứng	<p>Học phần Quản trị chuỗi cung ứng được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về chuỗi cung ứng; các thành phần của chuỗi cung ứng và những đóng góp của các thành phần này vào hoạt động chung của chuỗi cung ứng; những chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động của một chuỗi cung ứng, ý nghĩa của công nghệ thông tin trong hoạt động của chuỗi, từ đó người học có thể hiểu quản trị chuỗi cung ứng như một nghề chuyên môn và có vai trò rất quan trọng để nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển kinh tế và xu thế hội nhập quốc tế trên thế giới hiện nay. Học phần này tập trung nghiên cứu sâu về các thành phần của chuỗi cung ứng bao gồm hoạch định, cung ứng và thu mua, sản xuất và phân phối; Logistics và vai trò của Logistics trong chuỗi cung ứng. Với thời lượng 3 đơn vị tín chỉ, học phần được thiết kế thành 8 chương. Học phần được thiết kế theo cách tiếp cận phát triển kỹ năng giúp cho người học có thể thực hiện Quản trị chuỗi cung ứng hàng hóa và dịch vụ trong kinh tế-xã hội, thông qua việc kết hợp giảng dạy giữa lý thuyết và xử lý những tình huống cụ thể trong việc Quản trị chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp</p>	2	HK6	
787	Quản trị thương hiệu	<p>Học phần quản trị thương hiệu thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp những nguyên tắc nền tảng về thương hiệu và quản trị thương hiệu. Học phần cho thấy tầm quan trọng của công</p>	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tác quản trị thương hiệu trong doanh nghiệp, quá trình quản trị thương hiệu và nội dung của công tác quản trị thương hiệu.			
788	Marketing kỹ thuật số	Học phần Marketing kỹ thuật số nhằm trang bị cho học viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng, phân tích, đánh giá các vấn đề truyền thông của doanh nghiệp trên Internet hoặc các phương tiện điện tử phát sóng. Sinh viên sẽ có khả năng tự thiết kế và tổ chức thành công các dự án marketing trực tuyến, phát triển mối quan hệ bền vững với khách hàng và góp phần nâng cao hiệu quả của chiến lược marketing chung của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được giới thiệu các phương pháp hiện đại trong việc đánh giá hiệu quả marketing trực tuyến, marketing qua điện thoại di động và các chiến thuật xây dựng mạng xã hội	2	HK6	
	Chọn 2/4				
789	Công cụ truyền thông trực tuyến	Học phần tập trung giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của công cụ Internet, web trong kỷ nguyên số, trong việc xây dựng và phát triển hình ảnh, thương hiệu của một cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Qua đó, Người học sẽ được giới thiệu các công cụ truyền thông hiện đại trong kỷ nguyên kỹ thuật số, hướng dẫn các kỹ năng, phương thức và chiến lược sử dụng các công cụ trực tuyến, kết hợp với các phương thức truyền thông truyền thống, cổ điển một cách tối ưu trong việc xây dựng kế hoạch PR, truyền thông cho các tổ chức, doanh nghiệp, giúp tiếp cận và truyền tải thành công các thông điệp đến khách hàng, đối tác, các nhà đầu tư, giới truyền thông...một cách thuận lợi và nhanh chóng. Đồng thời,	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		môn học còn giúp sinh viên dự đoán những rủi ro, nguy cơ tiềm ẩn từ Internet có thể đe dọa đến hình ảnh và quá trình hoạt động, inh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp, và gây nguy hại đến hách hàng. Từ đó, tìm kiếm cách khắc phục,kiểm soát và giải quyết các rủi ro			
790	Thiết kế truyền thông đa phương tiện	Trong học phần này sẽ cung cấp khái niệm cơ bản về dữ liệu đa phương tiện, xử lý và truyền thông đa phương tiện, các ứng dụng và phân loại các hệ thống đa phương tiện; Các phương pháp biểu diễn, các đặc tính cơ bản và các yêu cầu của dữ liệu đa phương tiện (âm thanh, hình ảnh, video kỹ thuật số); Nguyên lý, kỹ thuật và các chuẩn nén dữ liệu: âm thanh, hình ảnh và Video kỹ thuật số; Các khái niệm, các yêu cầu, và các kỹ thuật được sử dụng để đảm bảo chất lượng dịch vụ từ đầu này đến đầu kia của truyền thông đa phương tiện; Các yêu cầu và cơ chế đồng bộ hoá trong truyền thông đa phương tiện để phục vụ cho chuyên ngành Digital marketing	2	HK6	
791	Đạo đức kinh doanh	Môn học Đạo Đức Kinh Doanh tập trung vào việc xây dựng nền tảng đạo đức, trách nhiệm xã hội và nhận dạng các vấn đề đạo đức trong những nền kinh tế mới nổi liên quan đến kế toán, tài chính, quản trị nhân lực, marketing, quảng cáo, môi trường và quyền sở hữu trí tuệ trong thời kỳ hội nhập của VN và toàn cầu hóa	2	HK7	
792	Quan hệ công chúng	Học phần Quan hệ công chúng (Public Relations - PR) cung cấp kiến thức cơ bản về việc nghiên cứu cách tạo dựng và duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa doanh nghiệp với các nhóm công chúng như: khách hàng, nhân viên, các chủ đầu tư, đối tác, giới báo chí, chính phủ và cộng đồng; các công cụ cơ bản của PR và kỹ năng ứng dụng: viết tin - bài, trình bày và giao tiếp cá nhân, tổ chức các sự	2	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiện của doanh nghiệp, ... một cách hiệu quả			
	<i>B.3 Tốt nghiệp</i>		10		
793	Thực tập và khoá luận tốt nghiệp Digital marketing	<p>Thực tập và Khóa luận tốt nghiệp Digital marketing là học phần chuyên ngành, giúp sinh viên tiếp cận hoạt động kinh doanh thực tiễn, cùng với các học phần lý thuyết đã học để nắm vững kiến thức liên quan đến lĩnh vực quản trị và Digital marketing tại các doanh nghiệp hoạt động sản xuất; thương mại - dịch vụ; các định chế tài chính, phân tích các hoạt động marketing trên các nền tảng số để ra quyết định hữu hiệu trong môi trường số hóa v.v... Qua thực tập, làm khóa luận, sinh viên sẽ ứng dụng các kiến thức đã học vào hoạt động marketing, công nghệ thông tin trong marketing cho các doanh nghiệp cụ thể để hiểu rõ hơn lý thuyết và thực tiễn và giúp sinh viên bổ sung các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong tương lai</p>	10		
Sinh viên không làm khoá luận tốt nghiệp học thay thế 05 học phần thuộc Kiến thức chuyên sâu sau:					
794	Quản trị quan hệ khách hàng	<p>Học phần Quản trị quan hệ khách hàng cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về việc tổ chức và điều hành các hoạt động quản trị thông tin khách hàng và mối quan hệ giữa doanh nghiệp với khách hàng. Cụ thể, Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về bản chất của quản trị quan hệ khách hàng, các hoạt động chủ yếu, mối quan hệ giữa quản trị quan hệ khách hàng với các hoạt động quản trị chức năng khác trong doanh nghiệp.</p>	2		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Ngoài ra, Học phần này cũng cung cấp các kiến thức về các hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng, quy trình lựa chọn chiến lược quản trị quan hệ khách hàng và các công việc tác nghiệp cụ thể khác như quản trị xung đột và duy trì sự hài lòng của khách hàng, kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh chiến lược quản trị</p>			
795	Quản trị dự án khởi nghiệp	<p>Môn học này cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản để quản trị quá trình của một tổ chức khởi nghiệp, từ phát sinh ý tưởng đến nhận dạng được cơ hội kinh doanh, đến ứng dụng mô hình tổ chức khởi nghiệp phù hợp để có thể triển khai vận hành một tổ chức khởi nghiệp thực tế.</p> <p>Đây là môn học đòi hỏi học viên có cái nhìn về tổng quan về doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khi vừa mới bắt đầu, chính vì vậy học viên cần được trang bị những kiến thức nền tảng về quản trị kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh, marketing căn bản, hành vi khách hàng, pháp luật cơ bản và chuyên ngành</p>	2		
796	Nhượng quyền kinh doanh	<p>Học phần cung cấp kiến thức về vai trò, vị trí học phần, các kiến thức sẽ trang bị cho sinh viên: Học phần chuyên ngành. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động nhượng quyền và các yếu tố cấu thành trong hoạt động nhượng quyền</p>	2		
797	Quản trị sản phẩm mới	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên hiểu và vận dụng quá trình quản trị sản phẩm mới dưới góc độ marketing và cách thức phát triển sản phẩm mới, thông qua việc nghiên cứu tổng hợp bao gồm: hoạch định chiến lược, tổ chức, phát triển những ý niệm của sản phẩm mới, đánh giá các giai đoạn, phát triển sản phẩm mang tính kỹ thuật</p>	2		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và Marketing; Xây dựng kế hoạch triển khai, tung sản phẩm ra thị trường để đưa sản phẩm ra thị trường và đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Thông qua việc kết hợp lý thuyết và thực hiện dự án, môn học sẽ giúp sinh viên hiểu và ứng dụng được quy trình phát triển và giới thiệu sản phẩm mới. Ngoài ra, thông qua việc thực hiện phân tích, thảo luận bài tập tình huống, bài tập cá nhân và dự án nhóm phát triển sản phẩm mới, sinh viên sẽ phát triển được các tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và năng lực thực hành			
798	Kho dữ liệu và khai phá dữ liệu	Môn học Kho dữ liệu và khai phá dữ liệu cung cấp phương pháp luận và lý thuyết cơ sở dữ liệu về việc xây dựng một kho dữ liệu và ứng dụng vào xử lý phân tích trực tuyến, đồng thời cung cấp các kiến thức cơ bản về các phương pháp tích hợp cơ sở dữ liệu và các phương pháp khai phá dữ liệu để hỗ trợ cho hệ trợ giúp quyết định trong công tác marketing và chiến lược kinh doanh	2		
	Tổng cộng		124		
Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô					
	A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG		35		
	A.1 Lý luận chính trị		11		
799	Triết học Mác – Lênin	+ Kiến thức: - Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học	3	HK1	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Mác – Lênin.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin. <p>+ Kỹ năng:</p> <p>Áp dụng được thế giới quan và phương pháp luận triết học của Chủ Nghĩa Mác – Lênin để xem xét các vấn đề thuộc vào các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... trong nước và thế giới.</p> <p>+ Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. - Có nhân sinh quan cách mạng - Góp phần đào tạo sinh viên trở thành những con người có phẩm chất đạo đức mới, có lý tưởng. 			
800	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát. - Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề cơ bản trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Kỹ năng thực hiện các hoạt động kinh tế - xã hội trên mọi lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội. 	2	HK1	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo.			
801	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>- Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>- Kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học vào phân tích những vấn đề thực tiễn liên quan đến vấn đề nhà nước, giai cấp, dân tộc, tôn giáo, gia đình...trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p>- Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p> <p>- Có thái độ tích cực với việc học tập môn lý luận chính trị; có niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng và sự thành công của công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.</p>	2	HK2	Thi
802	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>+ Kiến thức: Trang bị một cách có hệ thống cơ bản những nội dung của môn</p>	2	HK3	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác có nhận thức tổng hợp toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.</p> <p>+ Kỹ năng:</p> <p>Giải thích được những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.</p> <p>+ Thái độ:</p> <p>Chuyên cần trong học tập và có thái độ, cách nhìn nhận đúng đắn theo chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước trước sự biến động của thế giới.</p>			
803	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>+ Kiến thức:</p> <p>Phân tích được quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc, về CNXH và con đường quá độ đi lên CNXH ở Việt Nam, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về dân chủ và xây dựng Nhà nước, về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.</p> <p>+ Kỹ năng:</p> <p>Vận dụng và phân tích những kiến thức đã học về tư tưởng Hồ Chí Minh để thực hành và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong hoạt động nhận thức và thực tiễn của bản thân</p> <p>+ Thái độ:</p>	2	HK3	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> + Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới. + Hình thành niềm tin, lý tưởng vào Chủ nghĩa xã hội + Hình thành thái độ, ý thức học tập nghiêm túc. 			
	<i>A.2 Khoa học xã hội</i>		4		
804	Pháp luật đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kiến thức cơ bản nhất về Nhà nước và pháp luật, những vấn đề cơ bản về các hệ thống cơ quan trong bộ máy nhà nước ta hiện nay; - Hiểu được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam hiện nay. - Áp dụng được những hiểu biết về pháp luật để vận dụng vào thực tiễn cuộc sống. 	2	HK1	Thi
805	Quản lý doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những kiến thức cơ bản của kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. - Hiểu được cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị trong doanh nghiệp để thực hiện công việc quản trị một số nội dung trong doanh nghiệp. - Lựa chọn được các cung cách tổ chức, điều hành và tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp về phương pháp, hình thức, biện pháp quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK7	Thi
	<i>A.3 Khoa học tự nhiên</i>		14		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
806	Toán cao cấp A1	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá - Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán để phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan. Tích cực chủ động tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo. 	2	HK1	Thi
807	Toán cao cấp A2	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức cơ bản, có hệ thống về phép tính vi tích phân nhằm phát triển tư duy logic, tổng hợp, phân tích, mô hình hoá - Vận dụng được các kiến thức để giải các bài toán để phục vụ cho việc học tập các môn chuyên ngành có liên quan. Tích cực chủ động tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo. 	3	HK2	Thi
808	Vật lý đại cương	Hiểu được kiến thức cơ bản về cơ học cổ điển và các nguyên lý nhiệt động học, khí lý tưởng, khí thực; giải thích được các bài toán cơ nhiệt nhằm ứng dụng trong thực tế	2	HK1	Thi
809	Hóa học đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần Hóa đại cương là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, gồm các lĩnh vực kiến thức về hóa đại cương, bao gồm: những khái niệm về sự hình thành và tính chất của dung dịch; bậc phản ứng, tốc độ phản ứng và cân bằng hóa học; lý thuyết điện hóa; phân loại và tính chất chung của nguyên tố. - Khả năng phân tích, vận dụng kiến thức về cơ chế phản ứng và các điều kiện cân bằng hóa học để giải quyết những vấn đề thực tế. - Giải quyết vấn đề phát sinh. 	2	HK1	Thi
810	Xác suất thống kê	- Nắm được những kiến thức cơ bản nhất về xác suất và thống kê	2	HK3	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, xử lý được những bài toán cơ bản về xác suất và thống kê trong thực tế - Vận dụng được kiến thức này trong các môn học chuyên ngành và xử lý số liệu khi làm luận văn tốt nghiệp cuối khóa. 			
811	Vật lý 2	<p>Hiểu được kiến thức cơ bản về các hiện tượng điện trường, từ trường, cảm ứng điện từ, hệ phương trình Maxwell, các hiện tượng trong quang học sóng...Vận dụng được các phương pháp giải các bài toán điện, từ, trường điện từ và quang sóng nhằm ứng dụng trong thực tế sau này.</p>	3	HK2	Thi
	A.4 Ngoại ngữ		6		
812	Tiếng Anh Tổng quát 1	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. <p>Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh</p>	3	HK3	Thi
813	Tiếng Anh Tổng quát 2	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. 	3	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh			
	A.5 Kỹ năng hỗ trợ (*)		8		
814	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
815	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
815	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
817	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
818	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
819	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.6 Giáo dục thể chất (*)		4		
	Nhóm tự chọn GDTC 1		2	HK2	Thi
820	GDTC 1- Quần vợt		2	HK2	
821	GDTC 1 - Thể dục		2	HK2	
822	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK2	
823	GDTC 1 - Bóng chuyền	Có kiến thức về môn bóng chuyền để phục vụ cho việc tập luyện, Thực hiện được kỹ thuật bóng chuyền để phát triển thể chất.	2	HK2	
824	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK2	
	Nhóm tự chọn GDTC 2		2	HK2	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
825	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện Thực hiện được kĩ thuật bóng rổ để phát triển thể chất.	2	HK2	
826	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
827	GDTC 2 - Golf		2	HK2	
	A.7 Giáo dục quốc phòng (*)		(165T)	HK3	
828	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	
829	Công tác quốc phòng và an ninh	Có kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội		HK3	
830	Quân sự chung	Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu.		HK3	
831	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Có kiến thức cơ bản tính năng, cấu tạo, nguyên lý sử dụng, bảo quản một số loại vũ khí bộ binh thông thường; Nguyên lý kỹ thuật chiến đấu cá nhân; Các quy định khi thực hiện một số nhiệm vụ trong quân đội.		HK3	
	A.8 Tin học (*)		8		
832	Tin học ứng dụng CNTT	Nắm được những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	co bản 1	tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.			
833	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	Những kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính, quản lý tệp tin, xử lý văn bản, sử dụng bảng tính, sử dụng trình chiếu, Internet, Kỹ năng sử dụng thành thạo hệ điều hành Window, phần mềm MS Word, MS Excel, MS Powerpoint và Internet trong công việc.	3	HK3	
834	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo như: lịch sử hình thành, sự phát triển, các lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng chính. Môn học giúp sinh viên làm quen với những phương pháp giải quyết vấn đề bằng tìm kiếm trong không gian trạng thái, cách thức biểu diễn tri thức, suy luận một cách logic và suy luận không chắc chắn. Ngoài ra, sinh viên được tiếp cận các kiến thức nhập môn về học máy như các mô hình hồi quy, mạng nơ-ron nhân tạo, cây quyết định,..v.v và khả năng ứng dụng của chúng trong các bài toán của chuyên ngành.	2	HK5	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		36		
835	Autocad	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các tính năng phần mềm Autocad. - Sử dụng được lệnh của phần mềm trong việc xây dựng bản vẽ. - Thực hiện được việc tạo bản vẽ trên phần mềm Autocad. 	2	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu			
836	Hình học	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các phép chiếu cơ bản. - Vận dụng được các phương pháp biểu diễn của hình học họa hình và giải các bài toán trên các hình biểu diễn phẳng. - Biết cách tìm được giao tuyến giữa hai mặt phẳng và hai khối hình học. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu 	2	HK3	Thi
837	Vẽ kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những quy tắc cơ bản để xây dựng bản vẽ kỹ thuật, các tiêu chuẩn Nhà nước (TCVN) hiện hành và các tiêu chuẩn ISO để đọc và thiết kế các bản vẽ chi tiết và bản vẽ lắp. Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu 	2	HK3	Thi
838	Cơ học lý thuyết	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được Hệ tiên đề tĩnh học. Liên kết và phản lực liên kết. Hệ lực, các đặc trưng tác dụng của hệ lực. - Hiểu được điều kiện cân bằng của vật rắn. Trọng tâm của vật rắn. Động học điểm. Các chuyển động cơ bản của vật rắn - Giải được các bài toán cơ học: Tĩnh học, hệ lực phẳng, ma sát, trọng tâm..., làm cơ sở cho học phần Cơ lý thuyết 2 và môn Sức bền vật liệu - Áp dụng được các phương trình tĩnh hình học, giải tích động lực học và phương trình vi phân chuyển động của cơ hệ không tự do vào giải quyết các vấn đề chuyên ngành 	3	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
839	Chi tiết máy	<p>Kiến thức:</p> <p>a) Nắm được các phương pháp tính toán, thiết kế các chi tiết máy liên kết cố định (đinh tán, hàn, ren, độ dôi, then và then hoa...).</p> <p>b) Nắm được những kiến thức cơ bản về cấu tạo, nguyên lý làm việc, phương pháp tính toán, thiết kế của các chi tiết máy có công dụng chung (đai, bánh răng, trục vít - bánh vít, xích, trục, ổ lăn, ổ trượt, khớp nối ...).</p> <p>c) Ở mức độ nào đó, có khả năng biết cách chuyển tải tác dụng lên chi tiết máy, lên cụm chi tiết về dạng sơ đồ tính để sử dụng kiến thức của môn học Cơ học lý thuyết, Sức bền vật liệu, Nguyên lý máy giải quyết bài toán.</p> <p>- Kỹ năng: Thành thạo phương pháp thiết kế các chi tiết máy.</p> <p>- Thái độ: Tích cực học tập và nghiên cứu môn học, chuyên cần.</p>	3	HK5	Thi
840	Kỹ thuật điện – điện tử	<p>- Hiểu được kiến thức cơ bản về mạch điện một chiều và xoay chiều.</p> <p>- Trình bày được nguyên lý làm việc, cấu tạo và tính năng của các loại máy điện cơ bản.</p> <p>- Giải được các bài toán về mạch điện một chiều và xoay chiều.</p> <p>- Khảo sát được đặc tính của động cơ điện.</p> <p>- Nhận dạng, tra cứu và đo thử các linh kiện điện tử.</p> <p>- Phân tích và ứng dụng linh kiện vào các mạch điện tử cơ bản trên ô tô</p>	3	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
841	Kỹ thuật điều khiển tự động	- Hiểu được lý thuyết điều khiển tự động và ứng dụng matlab trong thiết kế và mô phỏng hệ thống điều khiển. - Có khả năng sử dụng Matlab để phân tích chất lượng hoạt động của các mạch điều khiển cho trước - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.	2	HK5	Thi
842	Kỹ thuật đo và dung sai	- Trình bày được khái niệm về sai lệch giới hạn, dung sai kích thước và dung sai lắp ghép các bề mặt trụ tròn. - Tra được các bảng dung sai, sai lệch giới hạn, cấp chính xác, độ nhám. - Sử dụng được dụng cụ, thiết bị đo kiểm tra độ chính xác của chi tiết gia công. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.	3	HK6	Thi
843	Kỹ thuật nhiệt	- Nhận biết được các quá trình biến đổi năng lượng chủ yếu là cơ năng và nhiệt năng. - Hiểu được kiến thức cơ bản về trao đổi nhiệt trong các hệ thống thực tế là cơ sở học cho các môn chuyên ngành sau này. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.	2	HK5	Thi
844	Nguyên lý máy	- Trình bày được nguyên lý cấu tạo, động học và động lực học của cơ cấu	2	HK5	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, tính toán được động học, động lực học để thiết kế các bộ truyền cơ khí - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
845	Sức bền vật liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được mô hình tính toán, phân tích được trạng thái chịu lực và biến dạng của các chi tiết máy và các phần tử cơ bản của kết cấu. - Hiểu và vận dụng được các phương pháp tính toán độ bền, độ cứng và độ ổn định của các bộ phận công trình hay chi tiết máy đơn giản. - Thực hiện thành thạo những yêu cầu về tính toán cho các kết cấu tĩnh định, siêu tĩnh đơn giản của các kết cấu điển hình. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	3	HK4	Thi
846	Thiết kế hệ thống truyền động cơ khí - Đồ án	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức cơ sở về thiết kế máy đã học để thiết kế tính toán các hệ thống dẫn động cơ khí. - Thiết kế được bộ truyền động cơ khí theo yêu cầu đảm bảo theo các chỉ tiêu tính toán kỹ thuật. - Sử dụng được các tài liệu tra cứu, bảng số liệu cần thiết có chọn lọc phục vụ cho công việc thiết kế có hiệu quả. - Lập được bản vẽ lắp đúng tiêu chuẩn TCVN phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế ISO và viết được thuyết minh theo đúng yêu cầu của đồ án. 	1	HK7	Thi
847	Thực tập cơ khí	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kỹ thuật gia công nguội cơ bản và hàn điện hồ 	2	HK5	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>quang.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thao tác và vận hành được các thiết bị nghề nguội, hàn đúng quy trình quy phạm và đảm bảo an toàn cho người và thiết bị. - Lựa chọn và sử dụng cụ đo kiểm tra để đánh giá được độ chính xác gia công của các chi tiết gia công - Gia công được các chi tiết bằng phương pháp gia công nguội và hàn cơ bản đạt yêu cầu kỹ thuật. - Vận dụng được kiến thức, kỹ năng gia công để phục vụ tốt cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của xưởng thực tập, có tác phong công nghiệp. 			
848	Vật liệu cơ khí	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được bản chất của vật liệu, tính năng và phạm vi ứng dụng của các nhóm vật liệu chính dùng trong kỹ thuật. - Trình bày được cơ lý tính và quá trình biến dạng của kim loại, biết các phương pháp xử lý nhiệt vật liệu. - Tổ chức, thực hiện được một bài thí nghiệm về vật liệu. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK5	Thi
	Chọn 2/6		4	HK6	
849	Cơ học thủy khí	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những qui luật cân bằng, chuyển động của lưu chất, tương tác của dòng lưu chất đối với các vật chuyển động trong vòng lưu chất và đối với thành bao quanh. - Vận dụng được những phương pháp giải các bài toán trong ngành Cơ khí cũng như các ngành kỹ thuật khác. 	2	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các máy thủy khí trong kỹ thuật, làm cơ sở học và giải thích cho các môn chuyên ngành sau này. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
850	Công nghệ gia công kim loại	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các định nghĩa cơ bản về quá trình sản xuất. - Phân tích các được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng bề mặt, độ chính xác gia công và biện pháp nâng cao độ chính xác gia công - Vận dụng được nguyên tắc chọn chuẩn vào gia công cơ khí - Trình bày được các phương gia công cắt gọt cơ bản. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK4	Thi
851	Máy thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các vấn đề về lý thuyết cơ sở thủy lực - Đọc và phân tích được các hệ thống điều khiển thủy lực, điện thủy lực trong thực tế - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK4	Thi
852	Quản lý chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức về chất lượng sản phẩm và quản lý chất lượng sản phẩm; - Hiểu được các kỹ thuật và công cụ quản lý chất lượng; và phương pháp quản lý chất lượng; - Sử dụng được các tiêu chuẩn hóa và tiêu chuẩn quốc tế về quản lý chất lượng. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và 	2	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
853	Ứng dụng tin học trong thiết kế	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được thành thạo phần mềm thiết kế 3D tham số Autodesk Inventor để tạo hình, thiết kế các sản phẩm cơ khí. - Thiết kế và vẽ được các chi tiết diễn hình và lắp ghép thành các cụm máy. - Chuyên cần học tập, chủ động tham gia vào bài học, có khả năng sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK4	Thi
854	Vi xử lý ứng dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cấu trúc một hệ thống xử lý điều khiển. - Thiết kế mạch ứng dụng Vi điều khiển. - Lập trình cho Vi điều khiển để xử lý và điều khiển thiết bị ngoại vi - Chuyên cần học tập, chủ động tham gia vào bài học, có khả năng sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK4	Thi
	<i>B.2 Kiến thức chuyên ngành</i>		50		
855	Tiếng Anh chuyên ngành-OTO	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các từ vựng cơ bản thuộc chuyên ngành Ô tô để phục vụ cho công việc. - Đọc hiểu các tài liệu về chuyên ngành cơ khí động lực để nâng cao trình độ chuyên môn - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Thi
856	Cơ sở thiết kế ô tô	Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng và kiến thức nâng cao về thiết kế ô tô – đặc biệt là trình tự (logic) của thiết kế và ứng dụng	2	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		của nó trong thiết kế bố trí ô tô, thiết kế hệ thống, thiết kế chi tiết để phục vụ Dự án Thiết kế ô tô và Luận văn Tốt nghiệp cũng như sự nghiệp sau này.			
857	Cơ sở thiết kế ô tô – Đồ án	Nhằm giúp sinh viên làm quen ban đầu làm đồ án; đồng thời vận dụng kiến thức đã học ở học phần cơ sở thiết kế ô tô tiến hành làm đồ án.	1	HK6	Thi
858	Công nghệ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức có liên quan đến công nghệ bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, các phương pháp kiểm tra, bảo dưỡng kỹ thuật của động cơ đốt trong và các hệ thống. - Giúp cho sinh viên cũng cố phần lý thuyết đã học về cấu tạo và nguyên lý hoạt động của động cơ đốt trong. Rèn luyện kỹ năng sử dụng các thiết bị công nghệ sửa chữa, thực hành các bài thực tập có liên quan đến công tác kiểm tra, bảo dưỡng kỹ thuật, sửa chữa các chi tiết và hệ thống của ô tô. 	2	HK8	Thi
859	Động cơ ô tô - Thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống được kiến thức về kết cấu, nguyên lý làm việc của hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ xăng và động cơ diesel, mạch điều khiển cơ bản trong hệ thống bơm nhiên liệu động cơ xăng và diesel. các hệ thống bôi trơn, làm mát... - Sử dụng được các thiết bị chuyên dùng trong việc chẩn đoán và sửa chữa động cơ xăng và diesel. - Tạo điều kiện học tập sát với thực tế sản xuất để sinh viên tự khẳng định và tự tin trong công việc. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của xưởng thực tập, có tác phong công nghiệp. 	3	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
860	Hệ thống điện động cơ và điều khiển động cơ	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái quát về hệ thống điện và điện tử trên ô tô - Trình bày được nhiệm vụ và sơ đồ của hệ thống khởi động, hệ thống cung cấp điện và hệ thống đánh lửa. - Hiểu rõ được kết cấu và nguyên lý làm việc các hệ thống điện động cơ ô tô; - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	3	HK7	Thi
861	Hệ thống điện động cơ và điều khiển động cơ - Thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kết cấu các chi tiết của hệ thống điện trên động cơ ô tô để có chế độ bảo dưỡng, bảo trì đúng phương pháp kỹ thuật. - Sử dụng được các trang thiết bị hỗ trợ công tác. - Có khả năng sửa chữa được những hư hỏng thường gặp trên hệ thống điện động cơ ô tô và phương pháp tính toán của một số bộ phận cơ bản để làm cơ sở cho việc hoán đổi, thay thế trong quá trình sửa chữa. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của xưởng thực tập, có tác phong công nghiệp. 	2	HK7	Thi
862	Hệ thống điện và điều khiển tự động trên ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được nhiệm vụ, cấu tạo, chức năng, nguyên lí hoạt động của các hệ thống. - Hiểu được sơ đồ kết cấu và bố trí từng hệ thống trên ô tô. - Có khả năng chẩn đoán một số hư hỏng thường gặp cho từng hệ thống. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	3	HK7	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
863	Hệ thống điện và điều khiển tự động trên ô tô - Thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kết cấu các chi tiết của hệ thống điện thân xe - Sử dụng các trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo dưỡng, bảo trì đúng phương pháp kỹ thuật. - Sửa chữa được những hư hỏng thường gặp trên hệ thống điện thân xe và phương pháp tính toán của một số bộ phận cơ bản để làm cơ sở cho việc hoán đổi, thay thế trong quá trình sửa chữa. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động của xưởng thực tập, có tác phong công nghiệp. 	2	HK7	Thi
864	Kết cấu động cơ đốt trong	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được công dụng và nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong. - Nhận biết được các chi tiết cố định và nhóm Pistons - Thanh truyền, Trục khuỷu, Bánh đà. - Trình bày được công dụng, phân loại, kết cấu của các hệ thống trong động cơ đốt trong. - Vận dụng được các kiến thức làm cơ sở cho các học phần Thực tập động cơ đốt trong”, “Nguyên lý động cơ đốt trong” và “Tính toán kết cấu động cơ đốt trong”. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	3	HK5	Thi
865	Kết cấu ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các hệ thống chính trên ô tô như hệ thống truyền lực, chuyển động và điều khiển. - Phân tích được kết cấu từng chi tiết, cụm chi tiết ở các hệ thống - Trình bày được nguyên lý hoạt động các hệ thống chính trên Ô tô 	3	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cơ sở tính toán các thông số cơ bản của các hệ thống và phương pháp tính toán sức bền các chi tiết thuộc các cụm và hệ thống ô tô. - Tính toán được các hệ thống truyền lực ô tô, phanh, hệ thống lái, hệ thống treo - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 			
866	Khung Gầm ô tô - Thực tập	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các hệ thống chính trên ô tô như hệ thống truyền lực, chuyển động và điều khiển. - Phân tích được kết cấu từng chi tiết, cụm chi tiết ở các hệ thống - Trình bày được nguyên lý hoạt động các hệ thống chính trên Ô tô - Phân tích được được các hiện tượng, nguyên nhân hư hỏng và phương pháp sửa chữa các bộ phận thuộc gầm bộ ô tô. - Tháo lắp, kiểm tra được cụm chi tiết ở các hệ thống - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	4	HK7	Thi
867	Kiểm định và chẩn đoán ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các nguyên tắc kiểm định & chẩn đoán kỹ thuật ô tô, qui trình kiểm định ô tô ở VN. - Thử nghiệm và vận hành các thiết bị công nghệ kiểm định & chẩn đoán ô tô - Lựa chọn thiết bị chẩn đoán cho phù hợp với phương pháp chẩn đoán. - Thực hiện được qui trình công nghệ kiểm định ô tô. - Tuân thủ các nội quy an toàn lao động, có tác phong công 	2	HK8	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nghiệp.</p>			
868	Kỹ thuật lái ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được công tác kiểm tra an toàn xe - Trình bày được kỹ thuật lái xe cơ bản, lái xe trên đường . - Thực hiện được các thao tác điều khiển cơ bản khi lái xe - Vận hành và lái được xe ô tô tập lái - Chấp hành tốt kỷ luật lao động yêu nghề, tuân thủ các nội quy an toàn khi lái xe. 	2	HK8	Thi
869	Lý thuyết ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được phương pháp khảo sát và nghiên cứu đặc tính động học và động lực học. - Hiểu được phương pháp khảo sát và đánh giá đặc tính sử dụng của ô tô - Đánh giá được các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật ô tô làm kiến thức nền tảng cho việc nghiên cứu kết cấu ô tô - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	3	HK7	Thi
870	Nguyên lý động cơ đốt trong	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được những kiến thức đã học trong học phần kết cấu động cơ đốt trong để hiểu rõ các quá trình làm việc của động cơ đốt trong. - Trình bày được các chế độ làm việc và các đường đặc tính làm việc của động cơ làm cơ sở cho các môn học chuyên ngành khác. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Thi
871	Nhập môn ngành đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm rõ khung chương trình học ngành Công nghệ ô tô 	3	HK2	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	CNKT Ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công việc của ngành, yêu nghề, thực hiện tốt nội quy về an toàn lao động. - Khái quát về các loại ô tô. Tình hình phát triển công nghiệp ô tô trên thế giới và Việt Nam - Hiểu được cấu tạo và chức năng cơ bản của các thiết bị trong xưởng ô tô, lựa chọn, sử dụng đúng các thiết bị phù hợp với công việc. - Có thể lập kế hoạch trang bị, tổ chức và quản lý sử dụng có hiệu quả các thiết bị, công nghệ. 			
872	Quản lý dịch vụ kỹ thuật ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức trong lĩnh vực quản lý dịch vụ kỹ thuật ô tô: Cơ cấu tổ chức và hoạt động của đại lý ô tô, chức năng và nhiệm vụ của các chức danh của phòng dịch vụ kỹ thuật ô tô, các quy trình hoạt động dịch vụ kỹ thuật của các hãng ô tô tại Việt Nam. - Khả năng phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề quản lý các hoạt động dịch vụ trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô. - Kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và khả năng đọc hiểu các tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Anh - Khả năng thiết kế, tính toán, vận hành các quy trình dịch vụ trong lĩnh vực ô tô 	2	HK7	Thi
873	Thực tập tốt nghiệp-OTO	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cơ cấu tổ chức của một doanh nghiệp, chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận trong doanh nghiệp. - Tham gia thực hiện được các công việc chế tạo sản phẩm, lắp ráp phục vụ cho doanh nghiệp, thực hiện công việc bảo dưỡng sửa chữa phù hợp với hình thức hoạt động của doanh nghiệp. 	2	HK8	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao được kỹ năng nghề nghiệp , tác phong công nghiệp và nhận thức thực tế chế tạo cơ khí trong các cơ sở, doanh nghiệp Nhà nước, tư nhân hay nước ngoài. - Vận dụng kiến thức lý thuyết và kỹ năng đã học vào thực tế để nâng cao trình độ nghiệm vụ, có kinh nghiệm đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp khi ra trường. - Có kỹ năng giao tiếp tốt trong môi trường làm việc thực tế và có tinh thần làm việc theo nhóm. - Tuân thủ nội quy an toàn lao động , có tính kỷ luật cao, tác phong công nghiệp. 			
	Chọn 2/6		4	HK6	
874	Công nghệ sản xuất, lắp ráp ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được mô hình lắp ráp ô tô ở Việt Nam. - Trình bày được phương pháp thiết kế qui trình công nghệ lắp ráp ô tô, cũng như tính chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật dây chuyền. - Hiểu được công nghệ chế tạo một số phụ tùng và sơn sậy ô tô điển hình - Chọn lọc, tính toán được các nhu cầu trong dây chuyền lắp ráp ô tô. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Thi
875	Hệ thống điều hòa không khí trên ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được kiến thức cơ bản về hệ thống điều hòa không khí trên Ô tô - Có khả năng kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí trên Ô tô 	2	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
876	Nhiên liệu và dầu mỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm về ma sát và chất bôi trơn. - Trình bày được đặc tính kỹ thuật của chất bôi trơn lỏng - dầu bôi trơn. Đặc tính kỹ thuật của chất bôi trơn - mỡ bôi trơn. Đặc tính kỹ thuật của chất lỏng chuyên dùng. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Thi
877	Ô tô chuyên dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm, đặc điểm và phân loại của ô tô chuyên dùng. - Hiểu được phạm vi ứng dụng, cách khai thác sử dụng dụng một số xe chuyên dùng thường gặp. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Thi
878	Ô tô năng lượng mới	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các nguồn năng lượng mới trên ô tô. - Hình thành được những ý tưởng khoa học mới để lựa chọn một nguồn năng phù hợp cho từng vùng địa lý khác nhau - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK6	Thi
879	Thiết bị tiện nghi trên ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các định nghĩa, khái niệm về trang thiết bị tiện nghi trên ô tô. - Trình bày được chức năng, cấu trúc hệ thống và các cụm thiết bị của các hệ thống tiện nghi. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và 	2	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
	B.3 Tốt nghiệp		8		
880	Đồ án tốt nghiệp hoặc học học phần thay thế	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi kết thúc tất cả các học phần trong chương trình, sinh viên phải hoàn thành những công việc sau đây: - Bằng một đề tài tự chọn, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, luận văn giải quyết một vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật ô tô - Bảo vệ khoá luận đó trước hội đồng chấm khóa luận tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Miền Đông quyết định. 	8	HK8	Thi
881	Chuyên đề TN 1	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được về cấu tạo, công dụng và nguyên lý làm việc của các hệ thống điện – điện tử hiện đại trên ô tô. - Vận dụng sử dụng có hiệu quả các thiết bị điện – điện tử hiện đại trên ô tô. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK8	Thi
882	Chuyên đề TN 2	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các hệ thống mới được trang bị trên các ô tô hiện đại - Hiểu được những ứng dụng thành tựu về khoa học và công nghệ mới trong ngành ô tô. - Vận dụng được kiến thức để khai thác sử dụng các xe ô tô hiện đại - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu. 	2	HK8	Thi
883	Chuyên đề TN 3	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của hệ thống hiện đại trong động cơ. - Vận dụng được các kiến thức có hiệu quả vào công tác chuyên 	2	HK8	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		môn trong thực tế. - Chủ động tích cực tham gia vào bài học, có tư duy sáng tạo và khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
884	Tiểu luận tốt nghiệp	- Sau khi kết thúc tất cả các học phần trong chương trình, sinh viên phải hoàn thành những công việc sau đây: - Bằng một đề tài tự chọn, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tiểu luận giải quyết một vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật ô tô Nộp tiểu luận về cho hội đồng chấm khóa luận tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Miền Đông quyết định.	2	HK8	Thi
	Tổng cộng		129		
Ngành Công nghệ thông tin					
<i>Học phần bắt buộc</i>					
885	Pháp luật đại cương	- Hiểu được kiến thức cơ bản nhất về Nhà nước và pháp luật, những vấn đề cơ bản về các hệ thống cơ quan trong bộ máy nhà nước ta hiện nay; - Hiểu được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam hiện nay. - Áp dụng được những hiểu biết về pháp luật để vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.	2	HK1	Thi
886	Triết học Mác - Lênin	+ Kiến thức: - Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin.	3	HK1	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. - Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác – Lênin. + Kỹ năng: Áp dụng được thế giới quan và phương pháp luận triết học của Chủ Nghĩa Mác – Lênin để xem xét các vấn đề thuộc vào các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... trong nước và thế giới. + Thái độ: <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. - Có nhân sinh quan cách mạng - Góp phần đào tạo sinh viên trở thành những con người có phẩm chất đạo đức mới, có lý tưởng. 			
887	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế Chính trị Mác - Lênin. Những kiến thức cơ bản về những quy luật chi phối sự phát triển của sản xuất và trao đổi, những phạm trù kinh tế cơ bản được khái quát. - Kỹ năng phân tích khoa học những vấn đề cơ bản trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. - Kỹ năng thực hiện các hoạt động kinh tế - xã hội trên mọi lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội. 	2	HK1	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có phương pháp tư duy mới trong học tập. Tự mình biết đào sâu lý luận gắn với thực tiễn với tinh thần độc lập, sáng tạo.			
888	Tiếng anh Tổng quát 1	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. <p>Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh</p>	3	HK1	Thi
889	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK1	
890	GDTC 1 - Cầu lông		2	HK1	
891	Giải tích 1	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản của Toán học về hàm số một biến và hàm số nhiều biến. Từ đó, sinh viên có thể tự hoàn thiện, phát triển, vận dụng các kỹ năng tính toán về đạo hàm, vi phân, cực trị để giải quyết những bài toán ứng dụng thực tế trong cuộc sống và những vấn đề liên quan trong các môn học chuyên ngành sau này.	3	HK1	Thi
Học phần bắt buộc					

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
892	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>- Những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học; quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội, thời kỳ lên chủ nghĩa xã hội; bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo; mối quan hệ dân tộc – tôn giáo và quan điểm, nội dung, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay; những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình, xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>- Kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học vào phân tích những vấn đề thực tiễn liên quan đến vấn đề nhà nước, giai cấp, dân tộc, tôn giáo, gia đình...trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.</p> <p>- Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình.</p> <p>- Có thái độ tích cực với việc học tập môn lý luận chính trị; có niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng và sự thành công của công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.</p>	2	HK2	Thi
893	Nhập môn công nghệ thông tin	<p>Học phần Nhập môn Công nghệ thông tin nhằm giới thiệu các khái niệm cơ bản về Công nghệ thông tin, bao gồm các thành phần phần cứng, phần mềm và mạng máy tính. Sinh viên sẽ được giới thiệu về sự cần thiết của ngành CNTT trong các doanh nghiệp, tổ</p>	2	HK2	Thi trên máy tính

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chức; Phân biệt ngành CNTT và các chuyên ngành khác trong thực tiễn. Vị trí và cơ hội nghề nghiệp; Định hướng phát triển CNTT trong tương lai.			
894	Tin học cơ sở	Môn Tin học cơ sở cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học: Khái niệm về thông tin, xử lý thông tin; Hệ điều hành Windows; Mạng máy tính và Internet; Các kỹ năng soạn thảo và trình bày văn bản Word; Sử dụng thành thạo bảng tính Excel giải quyết các bài toán kinh tế; Thiết kế các thuyết trình. Thông qua các bài lý thuyết và thực hành các bài toán thực tế sinh viên nắm chắc và thấy rõ sự cần thiết của công nghệ thông tin trong thời kỳ công nghiệp hóa và hiện đại hóa đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.	3	HK2	Thi
895	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
896	GDTC 2 - Bóng rổ	Có kiến thức về môn bóng rổ để phục vụ cho việc tập luyện. Thực hiện được kỹ thuật bóng rổ để phát triển thể chất và bổ trợ kỹ năng mềm	2	HK2	Thi
897	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Có kiến thức cơ bản về chủ trương đường lối quốc phòng an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân - Vận dụng những kiến thức đã được trang bị để giải quyết những vấn đề về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới	3	HK2	Thi
898	Công tác quốc phòng và an ninh	- Có ý thức tổ chức kỷ luật năng lực làm việc học tập tự chủ	2	HK2	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong học tập và nghiên cứu có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu các nội dung liên quan đến học phần hình thành niềm tin rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và lý tưởng cho người học Xây dựng lòng tin chiến thắng trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam			
899	Quân sự chung	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức chung về các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu. - Trang bị để thể hiện đúng các chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần; những kỹ năng cơ bản về đội hình đội ngũ, kỹ năng quân sự cá nhân. - Có ý thức tổ chức kỷ luật năng lực làm việc học tập tự chủ trong học tập và nghiên cứu có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu các nội dung liên quan đến học phần hình thành niềm tin rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và lý tưởng cho người học Xây dựng lòng tin chiến thắng trước mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam 	1	HK2	Thi
900	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật		2	HK2	Thi
901	Đại số tuyến tính	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản của Toán học về ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vector, ánh xạ tuyến tính và dạng toàn phương. Từ đó, sinh viên có thể tự hoàn thiện, phát triển, vận dụng các kỹ năng tính toán để giải quyết những bài toán ứng dụng thực tế trong cuộc sống và những vấn đề liên quan trong các môn học chuyên ngành sau	3	HK2	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		này.			
902	Kiến trúc máy tính	Môn học này có mục tiêu trước tiên trang bị những kiến thức cơ bản về kiến trúc và tổ chức của máy tính, sơ lược quá trình phát triển ngành công nghiệp máy tính. Từ đó, sinh viên sẽ được cung cấp những kiến thức về tổ chức các thành phần chính trong máy tính, chú trọng đến thành phần bộ nhớ và bộ vi xử lý CPU. Đi sâu hơn, sinh viên cũng được giới thiệu những vấn đề nổi bật trong kiến trúc CPU như tập lệnh, kiểu đánh địa chỉ, kỹ thuật pipeline; một số kiến trúc hiện đại như x86-64, ARM, công nghệ đa luồng, đa lõi, ... Những vấn đề quan trọng về quản lý bộ nhớ như các phương pháp ánh xạ giữa hai loại bộ nhớ, kỹ thuật thay thế, ... cũng sẽ được trang bị cho sinh viên trong môn học này. Dựa vào các kiến thức đó, kết thúc môn học, sinh viên có thể phân tích và đánh giá được hiệu năng của máy tính nói chung, xác định được ảnh hưởng khi một trong những yếu tố quan trọng trong kiến trúc thay đổi đến hiệu năng máy tính và hệ thống máy tính.	3	HK2	Thi
903	Kỹ thuật lập trình	Học phần Kỹ thuật lập trình là một môn học trong lĩnh vực Khoa học máy tính và Công nghệ thông tin, tập trung vào việc học lập trình bằng ngôn ngữ căn bản tiêu biểu như C/C++ hay Java. Môn học Kỹ thuật lập trình nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cơ bản để phát triển và triển khai các chương trình máy tính. Sinh viên sẽ được giới thiệu với các ngôn ngữ lập trình phổ biến như C/C++. Nội dung học phần tập trung vào các khái niệm cơ bản của lập trình như biến, kiểu dữ liệu, cấu trúc điều khiển, hàm và	3	HK2	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mảng. Sinh viên sẽ được hướng dẫn cách viết mã lập trình có cấu trúc, đúng cú pháp và tuân thủ các quy tắc lập trình tốt. Môn học cũng đề cập đến các kỹ thuật xử lý lỗi và gỡ rối trong quá trình phát triển chương trình. Kỹ thuật lập trình là môn học cơ bản và là nền tảng cho việc học sâu hơn về lập trình và phát triển phần mềm.			
Học phần bắt buộc					
904	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>+ Kiến thức:</p> <p>Phân tích được quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc, về CNXH và con đường quá độ đi lên CNXH ở Việt Nam, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về dân chủ và xây dựng Nhà nước, về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.</p> <p>+ Kỹ năng:</p> <p>Vận dụng và phân tích những kiến thức đã học về tư tưởng Hồ Chí Minh để thực hành và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong hoạt động nhận thức và thực tiễn của bản thân</p> <p>+ Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới. + Hình thành niềm tin, lý tưởng vào Chủ nghĩa xã hội + Hình thành thái độ, ý thức học tập nghiêm túc. 	2	HK3	Thi
905	Giải tích 2	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản của Toán học về tích phân đường, tích phân mặt, chuỗi số và phương trình	3	HK3	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đạo hàm riêng. Từ đó, sinh viên có thể tự hoàn thiện, phát triển, vận dụng các kỹ năng tính toán để giải quyết những bài toán ứng dụng thực tế trong cuộc sống và những vấn đề liên quan trong các môn học chuyên ngành sau này.			
906	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>+ Kiến thức:</p> <p>Trang bị một cách có hệ thống cơ bản những nội dung của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác có nhận thức tổng hợp toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.</p> <p>+ Kỹ năng:</p> <p>Giải thích được những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.</p> <p>+ Thái độ: Chuyên cần trong học tập và có thái độ, cách nhìn nhận đúng đắn theo chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước trước sự biến động của thế giới.</p>	2	HK3	Thi
907	Tiếng anh Tổng quát 2	<ul style="list-style-type: none"> - Những kiến thức cơ bản về cuộc sống hằng ngày, mối quan tâm của cộng đồng hiện nay - Kỹ năng giao tiếp thành thực, viết được những đoạn văn liên quan đến chủ đề của từng bài - Kỹ năng làm việc nhóm, đọc và thu thập tài liệu, giao tiếp bằng lời nói, thuyết trình. <p>Thái độ tự tin, có tinh thần vận dụng các kiến thức đã học trong giao tiếp khi sử dụng tiếng Anh</p>	3	HK3	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
908	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
909	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	<p>Học phần Cấu trúc dữ liệu và giải thuật là học phần bắt buộc nằm trong khối kiến thức cơ sở của ngành Công nghệ thông tin và Khoa học máy tính</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên một khối lượng kiến thức tương đối hoàn chỉnh về phân tích và thiết kế các giải thuật lập trình cho máy tính. Cung cấp kiến thức nền tảng về các giải thuật trên máy tính, bao gồm giải thuật đệ quy, các giải thuật tìm kiếm, sắp xếp. Cung cấp kiến thức về các cấu trúc dữ liệu và giải thuật tương ứng thông dụng trên máy tính, bao gồm danh sách, hàng đợi, ngăn xếp, cây nhị phân tìm kiếm, cây AVL. Kết thúc học phần sinh viên cài đặt các thuật giải áp dụng vào các bài toán trong thực tế.</p>	4	HK3	Thi
910	Cấu trúc rời rạc cho khoa học máy tính	<p>Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về suy luận toán học mạch lạc, lý thuyết tập hợp và lý thuyết đồ thị mục đích chính của môn học Đồng thời cung cấp cho sinh viên nền tảng kiến thức và kỹ năng cần thiết để thành công trong lĩnh vực CNTT và Trí tuệ nhân tạo. Môn học giúp sinh viên phát triển tư duy logic, khả năng giải quyết vấn đề, lập trình và tư duy hướng đối tượng, đồng thời mở rộng cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.</p>	3	HK3	Thi
911	Lập trình Python	<p>Học phần Lập trình Python là một môn học trong lĩnh vực Khoa học máy tính và Công nghệ thông tin, tập trung vào việc học lập trình bằng ngôn ngữ Python. Nội dung của môn học bao gồm các khái niệm cơ bản về lập trình Python, cú pháp, cấu trúc điều khiển, hàm, và các thư viện cơ bản của Python. Sinh viên sẽ học được</p>	3	HK3	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cách áp dụng Python để giải quyết các vấn đề lập trình đơn giản.			
Học phần bắt buộc					
912	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK4	
913	Xác suất thống kê	Sau khi học xong học phần này, sinh viên được trang bị các kiến thức cơ bản của Toán học về xác suất và thống kê toán. Có kiến thức, hiểu biết về xác suất và các công thức tính toán xác suất, áp dụng được các bài toán thống kê cơ bản trong nghiên cứu khoa học, trong đời sống thực tế. Từ đó, sinh viên có thể tự hoàn thiện, phát triển, vận dụng các kỹ năng tính toán để giải quyết những vấn đề liên quan trong các môn học chuyên ngành sau này.	3	HK4	Thi
914	Tối ưu hóa và quy hoạch tuyến tính	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản của Toán học về các phương pháp giải bài toán quy hoạch tuyến tính; bài toán đối ngẫu; bài toán vận tải. Từ đó, sinh viên có thể tự hoàn thiện, phát triển, vận dụng các kỹ năng tính toán để giải quyết những bài toán ứng dụng thực tế trong cuộc sống và những vấn đề liên quan trong các môn học chuyên ngành sau này.	3	HK4	Thi
915	Lập trình nâng cao	Môn học giúp sinh viên về tư duy và các kỹ thuật nâng cao trong lập trình. Môn học cũng giúp sinh viên có khả năng dễ dàng th ch ứng với các ngôn ngữ lập trình bậc cao khác nhau và bước đầu thể hiện t nh chuyên nghiệp trong lập trình. Sinh viên có các kiến thức về giải quyết các vấn đề bằng các kỹ thuật lập trình thông qua ngôn ngữ lập trình bậc cao. Sinh viên cũng có thể bước đầu lập trình	3	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhóm và tự học các ngôn ngữ lập trình bậc cao khác một cách dễ dàng.			
916	Hệ cơ sở dữ liệu	<p>Cơ sở dữ liệu là học phần kiến thức cơ sở khối ngành và ngành của chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin. Học phần này trang bị cho sinh viên các khái niệm về dữ liệu, cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, mô hình cơ sở dữ liệu quan hệ, ngôn ngữ thao tác trên mô hình cơ sở dữ liệu quan hệ và phương pháp thiết kế cơ sở dữ liệu</p> <p>Là học phần để giúp sinh viên làm việc với dữ liệu cũng như xử lý dữ liệu trong các hệ thống thông tin và hệ thống dữ liệu trong Trí tuệ nhân tạo</p>	4	HK4	Thi
917	Lập trình hướng đối tượng	<p>Môn học đi sâu giới thiệu cách tiếp cận hướng đối tượng đối với việc lập trình, với ngôn ngữ minh họa là Java/C++ hoặc Python. Mục tiêu là giúp cho sinh viên có được một hiểu biết tốt về các khái niệm cơ bản của lập trình hướng đối tượng như đối tượng, lớp, phương thức, thừa kế, đa hình, và interface, đi kèm theo là các nguyên lý căn bản về trừu tượng hóa, tính mô-đun và tái sử dụng trong thiết kế hướng đối tượng.</p>	3	HK4	Thi
918	Nguyên lý hệ điều hành	<p>Nguyên lý hệ điều hành là học phần kiến thức cơ sở khối ngành và ngành của chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin, ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu. Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ điều hành và các phương thức hoạt động của hệ điều hành như xử lý tin, xử lý bộ nhớ, các thao tác nhập xuất, cấu trúc lưu trữ, xử lý ngắt, lập lịch, hệ thống quản lý tập tin, bảo vệ phần cứng, quản lý bộ nhớ.</p>	3	HK4	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
919	Mạng máy tính	Mạng máy tính cơ bản là một môn học trong ngành Khoa học máy tính và Công nghệ thông tin. Nội dung môn học bao gồm các khái niệm cơ bản về mạng máy tính, bao gồm cách thiết kế, triển khai và quản lý các mạng máy tính đơn giản. Sinh viên sẽ học về các giao thức mạng, cấu trúc mạng và các kỹ thuật điều khiển mạng, bao gồm cả việc cài đặt, cấu hình và bảo trì các thiết bị mạng. Môn học cũng đề cập đến các vấn đề bảo mật và quản lý mạng để đảm bảo tính toàn vẹn, sẵn sàng và an toàn của mạng máy tính.	3	HK4	Thi
Học phần bắt buộc					
920	Tiếng Anh chuyên ngành IT	<p>Trang bị cho sinh viên lượng từ vựng và cấu trúc câu sử dụng trong tiếng Anh chuyên ngành Điện tử, Viễn thông, Tin học và Trí tuệ nhân tạo. Nghe hiểu, trình bày các chủ đề ngắn và Luyện các kỹ năng Đọc, Viết về các chủ điểm liên quan đến lĩnh vực chuyên môn trên.</p> <p>Sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể đọc hiểu, nghe và tóm tắt các văn bản chuyên ngành, viết và trình bày các nguyên lý hoạt động, cấu trúc của một số thiết bị điện tử, tin học, viễn thông thông thường và cả tiếng anh phục vụ chuyên ngành Trí tuệ nhân tạo.</p>	3	HK5	Thi hoặc trình bày Tiểu luận môn học
921	Nhập môn Công nghệ Phần mềm	Môn học nhập môn công nghệ phần mềm giới thiệu về các khái niệm, nguyên tắc cơ bản và quy trình phát triển phần mềm. Sinh viên sẽ được học về các phương pháp và công cụ để phát triển phần mềm, bao gồm quản lý dự án, phân tích yêu cầu, thiết kế, lập trình, kiểm thử và triển khai. Ngoài ra, môn học cũng đưa ra các quy	3	HK5	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		định, tiêu chuẩn và quy trình kiểm định chất lượng phần mềm. Môn học này là cơ sở để học các môn khác trong lĩnh vực công nghệ phần mềm.			
922	Trí tuệ nhân tạo (TTNT)	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu cho sinh viên các khái niệm cơ bản về TTNT và các ứng dụng của nó trong thực tế. - Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên sâu về TTNT. 	3	HK5	Thi
923	Nguyên lý ngôn ngữ lập trình	Nguyên lý ngôn ngữ lập trình (Principles of Programming Languages) là học phần mà học viên có thể phân tích các ưu-khuyết điểm của từng họ ngôn ngữ lập trình để từ đó có thể lựa chọn được ngôn ngữ phù hợp cho ứng dụng thực tế của mình. Ngoài ra, học viên cũng có thể phân loại một ngôn ngữ lập trình mới sau này và suy diễn những điểm mạnh và yếu của ngôn ngữ đó.	4	HK5	Thi
924	Học máy	Học phần Machine learning (học máy) cung cấp cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng về quy trình xây dựng một hệ thống machine learning. Học phần sẽ giới thiệu một số bài toán điển hình trong machine learning (hồi quy, phân lớp, gồm cụm) và một số thuật toán machine learning kinh điển (hồi quy tuyến tính, kNearest Neighbors, cây quyết định, Support Vector Machines, K-Means, ...) cũng như hiện đại (phương pháp tối ưu Gradient Descent, mạng neuron nhân tạo) để giải quyết các bài toán đó. Thông qua học phần, sinh viên sẽ có các kỹ năng xây dựng, tinh chỉnh, thực nghiệm, đánh giá hệ thống machine learning.	3	HK5	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
925	Khai phá dữ liệu	Môn học này giúp sinh viên hiểu về quy trình khai phá dữ liệu và các phương pháp, kỹ thuật để khám phá thông tin hữu ích từ các tập dữ liệu lớn. Môn học tập trung vào việc áp dụng các công cụ và kỹ thuật từ lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, thống kê và học máy để khám phá mô hình, quy luật và tri thức ẩn trong dữ liệu, biến dữ liệu thô thành dữ liệu có cấu trúc.	3	HK5	Thi
Học phần bắt buộc					
926	Quản lý dự án Công nghệ Thông tin	Môn học Quản lý dự án Công nghệ thông tin là một khóa học quan trọng trong chương trình đào tạo Công nghệ thông tin, với mục tiêu giúp sinh viên hiểu và áp dụng các phương pháp và công cụ quản lý dự án để thành công trong việc triển khai các dự án Công nghệ thông tin. Môn học bao gồm các nội dung cơ bản về quản lý dự án, từ quá trình lập kế hoạch, phân tích yêu cầu, thiết kế, triển khai, đến quản lý chất lượng sản phẩm và đánh giá hiệu quả dự án. Sinh viên sẽ được học các phương pháp quản lý dự án như PERT, CPM, Agile, Scrum, đồng thời làm quen với các công cụ hỗ trợ quản lý dự án như MS Project và Trello. Môn học còn tập trung vào các vấn đề thực tiễn trong việc quản lý dự án Công nghệ thông tin, bao gồm quản lý rủi ro, quản lý nhân sự, quản lý tài chính, quản lý thời gian và quản lý chất lượng sản phẩm. Qua môn học này, sinh viên sẽ có kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản lý và triển khai các dự án Công nghệ thông tin một cách hiệu quả và thành công.	2	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
927	Đồ án tổng hợp 1: Trí tuệ nhân tạo - Học máy	<p>Chọn một chủ đề trong về Trí tuệ nhân tạo nói chung hoặc Học máy nói riêng đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện giải quyết được vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Trí tuệ nhân tạo. - Sinh viên học được cách làm việc nhóm, phân chia, quản lý và hoàn thiện công việc. - Sinh viên làm quen với công việc nghiên cứu khoa học, rèn luyện khả năng tìm tòi sáng tạo, tự học và phát triển tư duy. 	2	HK6	Thi, hoặc trình bày và đánh giá Tiểu luận môn học
928	Nhập môn An toàn thông tin	<p>An toàn thông tin là học phần kiến thức cơ sở khối ngành và ngành của chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin. Học phần được bố trí giảng dạy sau học phần Toán rời rạc và Mạng máy tính. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các khái niệm mang tính chất cơ sở của lĩnh vực an toàn mạng, nguyên lý hoạt động của các giải thuật mã hóa đối xứng hiện đại và sơ đồ mã hóa khối tổng quát Feistel. Các phương thức mã hóa liên hợp nhiều khối và cách thức chung quản lý các khóa bí mật. Các ứng dụng bảo mật, chữ ký số, và trao đổi khóa bí mật của mật mã khóa công khai. Các cơ chế xác thực thông báo và tác giả của thông báo. Các ứng dụng của các phương pháp mật mã, xác thực và chữ ký số trong lĩnh vực an toàn mạng.</p>	3	HK6	Thi
929	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK6	
930	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
931	Học sâu và ứng dụng	<p>Cung cấp cho sinh viên Kiến thức chuyên sâu về máy học, mạng nơ-ron và deep learning, các kỹ thuật, phương pháp được sử dụng trong lĩnh vực này.</p> <p>Khả năng phân tích, vận dụng mô hình, kỹ thuật và phương pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề liên quan đến máy học. Kỹ năng lập trình trên máy tính để cài đặt các giải pháp ứng dụng học sâu trong thực tế.</p>	3	HK6	Thi/Trình bày và đánh giá tiểu luận môn học
Học phần tự chọn 1/5:					
932	Nhập môn khoa học dữ liệu	<p>Nhập môn khoa học dữ liệu (Introduction to Data Science) sẽ giới thiệu các nguyên tắc và khái niệm cơ bản nền tảng của một số thuật toán phổ biến nhất trong học máy và các ứng dụng của nó trong phân tích chính sách và kinh doanh. Các bài giảng sẽ được thiết kế để cung cấp cho học viên cái nhìn tổng quan về lĩnh vực khoa học dữ liệu và giới thiệu về các công cụ cơ bản của bộ môn này để xử lý, khám phá, hiểu dữ liệu và rút ra cái nhìn sâu sắc từ dữ liệu, cũng như những cân nhắc về việc sử dụng các công cụ này trong các ứng dụng thực tế.</p>	3	HK6	Thi, hoặc trình bày và đánh giá Tiểu luận môn học
933	Nhập môn blockchain	<p>Trong vài năm gần đây, công nghệ Blockchain đã tạo ra sự quan tâm lớn giữa các doanh nghiệp và giới học thuật, vì khả năng cung cấp giải pháp minh bạch, bảo mật, chống giả mạo để kết nối các bên liên quan khác nhau. Trong bối cảnh đó, học phần này sẽ bao gồm các nguyên tắc thiết kế cơ bản của công nghệ Blockchain và các ứng dụng của nó trong các lĩnh vực khác nhau. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp các hướng dẫn về cách thiết lập các ứng dụng</p>	3	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		blockchain bằng cách sử dụng một trong những nền tảng blockchain như Ethereum, Solana hoặc Binance smart chain.			
934	Lập trình web	Học phần được xây dựng nhằm trang bị cho người học kỹ năng tổng hợp các kiến thức về thiết kế giao diện và lập trình web, đồng thời bước đầu tiếp cận môi trường phát triển các ứng dụng web trên nền tảng ASP.NET để xây dựng những ứng dụng web hiện đại cho các tổ chức, doanh nghiệp.	3	HK6	Thi
935	Lập trình game	Học phần cung cấp các khái niệm và nguyên tắc thiết kế, công cụ phát triển trò chơi; các nguyên lý về thị giác (đường nét, ánh sáng/màu sắc, hình khối, không gian, chất liệu, typography, kích thước, điểm nhấn, cân bằng, hài hòa); quy trình chung của việc thiết kế một trò chơi (game) và từng bước cụ thể trong quy trình này kèm với các nguyên tắc thiết kế tương ứng của từng bước; cài đặt và cấu hình một số game engine phổ biến; các kiến thức giúp người học có kỹ năng phân tích, thiết kế và lập trình để tạo ra một trò chơi. Năng lực đạt được: người học có kiến thức về phân tích và thiết kế ứng dụng trò chơi; có khả năng lập trình và xây dựng được các chương trình trò chơi từ đơn giản đến phức tạp.	3	HK6	Thi
936	Phát triển ứng dụng cho thiết bị di động	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng trong lĩnh vực phát triển ứng dụng cho thiết bị di động như môi trường phát triển ứng dụng, cách tiếp cận thiết kế ứng dụng, công cụ và các thư viện hỗ trợ để tạo, thử nghiệm và triển khai ứng dụng. Các chủ đề chính bao gồm thiết kế giao diện người dùng, vòng đời ứng dụng, đa tiêu trình, giao tiếp giữa các ứng dụng, lưu trữ và truy cập dữ liệu, các dịch vụ chạy nền, định vị, bản đồ, mạng, web services,	3	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		điện thoại, tin nhắn,... Nội dung môn học minh họa trên hệ điều hành Android.			
Học phần tự chọn 1/3:					
937	Kinh tế học đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các nguyên tắc, quy luật và các hiện tượng kinh tế trong xã hội. - Phát triển tư duy kinh tế và khả năng phân tích các vấn đề kinh tế. - Nâng cao nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của kinh tế học trong đời sống xã hội. 	3	HK6	Thi
938	Kinh tế kỹ thuật	<p>Môn học đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho sinh viên kỹ thuật những kiến thức và kỹ năng cần thiết để đánh giá hiệu quả kinh tế của các dự án kỹ thuật, từ đó đưa ra quyết định đầu tư hợp lý nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên kỹ thuật hiểu rõ tầm quan trọng của kinh tế trong việc đánh giá giá trị của hệ thống, sản phẩm và dịch vụ. - Trang bị cho sinh viên kỹ thuật các phương pháp và kỹ thuật kinh tế để đánh giá hiệu quả kinh tế của các dự án kỹ thuật. - Phát triển tư duy kinh tế và khả năng phân tích các vấn đề kinh tế kỹ thuật. - Nâng cao nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của kinh tế kỹ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh. 	3	HK6	Thi
939	Quản trị kinh doanh cho kỹ sư	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên CNTT hiểu rõ bản chất và hoạt động của doanh nghiệp. 	3	HK6	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên CNTT kiến thức và kỹ năng quản trị kinh doanh cơ bản. - Phát triển tư duy kinh doanh và khả năng giải quyết vấn đề kinh doanh. - Nâng cao khả năng giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả. - Chuẩn bị cho sinh viên kỹ năng tham gia vào các hoạt động quản lý và lãnh đạo trong doanh nghiệp. 			
<i>Học phần tự chọn 1/3:</i>					
940	Công nghệ Tài chính	<p>Môn học Công nghệ Tài chính (Fintech) đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để hiểu và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực tài chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên hiểu rõ bản chất, đặc điểm và vai trò của Công nghệ Tài chính trong hệ thống tài chính hiện đại. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các ứng dụng cụ thể của Công nghệ Tài chính trong các lĩnh vực khác nhau như thanh toán, đầu tư, cho vay, quản lý tài sản, v.v. - Phát triển tư duy sáng tạo và khả năng ứng dụng Công nghệ Tài chính để giải quyết các vấn đề thực tế trong lĩnh vực tài chính. - Nâng cao nhận thức về các xu hướng phát triển mới nhất của Công nghệ Tài chính và tác động của nó đến ngành tài chính và xã hội. 	3	HK6	
941	Chuỗi khối và Tài sản mã hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên hiểu rõ bản chất, đặc điểm và tiềm năng của công nghệ Chuỗi khối. 	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các ứng dụng cụ thể của Chuỗi khối trong các lĩnh vực khác nhau như thanh toán, quản lý chuỗi cung ứng, y tế, chính phủ điện tử, v.v. - Phát triển tư duy sáng tạo và khả năng ứng dụng Chuỗi khối để giải quyết các vấn đề thực tế trong nhiều lĩnh vực. - Nâng cao nhận thức về các xu hướng phát triển mới nhất của Chuỗi khối và tác động của nó đến xã hội. - Giới thiệu về các loại tài sản mã hóa phổ biến, nguyên tắc hoạt động và tiềm năng phát triển của chúng. 			
942	Công nghệ kinh doanh thông minh	<p>Môn học đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết để ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các hoạt động kinh doanh, giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả và cạnh tranh hơn trong môi trường kinh doanh đầy biến động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên hiểu rõ bản chất, đặc điểm và tiềm năng của các công nghệ kinh doanh thông minh. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các công nghệ kinh doanh thông minh phổ biến như: trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud Computing), v.v. - Phát triển tư duy sáng tạo và khả năng ứng dụng công nghệ kinh doanh thông minh để giải quyết các vấn đề kinh doanh thực tế. - Nâng cao nhận thức về các xu hướng phát triển mới nhất của công nghệ kinh doanh thông minh và tác động của nó đến các 	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngành công nghiệp khác nhau. - Rèn luyện kỹ năng sử dụng các công cụ và phần mềm công nghệ kinh doanh thông minh.			
Học phần bắt buộc					
943	Đồ án tổng hợp 2	Chọn một chủ đề trong tổ hợp sinh viên đã chọn đề: - Thực hiện giải quyết được vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Trí tuệ nhân tạo. - Sinh viên học được cách làm việc nhóm, phân chia, quản lý và hoàn thiện công việc. - Sinh viên làm quen với công việc nghiên cứu khoa học, rèn luyện khả năng tìm tòi sáng tạo, tự học và phát triển tư duy.	3	HK7	Thi, hoặc trình bày và đánh giá Tiểu luận môn học
944	Thực tập tốt nghiệp-IT	Sau khi kết thúc tất cả các học phần trong chương trình, sinh viên đạt được những kỹ năng sau: - Hệ thống lại được kiến thức học được từ chuyên ngành. - Thực hiện giải quyết được vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Trí tuệ nhân tạo. - Sinh viên học được cách làm việc nhóm, phân chia, quản lý và hoàn thiện công việc. - Sinh viên làm quen với công việc nghiên cứu khoa học, rèn luyện khả năng tìm tòi sáng tạo, tự học và phát triển tư duy.	2	HK7	Thi hoặc trình bày Tiểu luận tốt nghiệp
945	Đồ án tốt nghiệp Cử nhân	Sau khi kết thúc tất cả các học phần trong chương trình, sinh viên phải hoàn thành những công việc sau đây: - Bằng một đề tài tự chọn, dưới sự hướng dẫn của giáo viên, luận	8	HK7	Bảo vệ trước Hội đồng chuyên môn Đồ án Tốt

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>vấn giải quyết một vấn đề cụ thể liên quan đến lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Trí tuệ nhân tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ khoá luận đó trước hội đồng chấm Đồ án tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Miền Đông quyết định 			<p>nghiệp của sinh viên</p>
Học phần tự chọn: Chọn 01 trong 03 tổ hợp					
	Tổ hợp 1: Trí tuệ nhân tạo ứng dụng				
946	Xử lý ảnh số và Thị giác máy tính	<p>Môn học Xử lý ảnh số và Thị giác máy tính đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để xử lý và phân tích hình ảnh kỹ thuật số, đồng thời phát triển các hệ thống thị giác máy tính thông minh có khả năng học hỏi và nhận diện thế giới xung quanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên hiểu rõ bản chất, đặc điểm và các ứng dụng của Xử lý ảnh số và Thị giác máy tính. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các thuật toán và kỹ thuật cơ bản trong Xử lý ảnh số và Thị giác máy tính. - Phát triển tư duy logic, khả năng phân tích và giải quyết vấn đề bằng Xử lý ảnh số và Thị giác máy tính. - Nâng cao nhận thức về các xu hướng phát triển mới nhất trong lĩnh vực Xử lý ảnh số và Thị giác máy tính. - Rèn luyện kỹ năng lập trình và sử dụng các công cụ phần mềm chuyên dụng cho Xử lý ảnh số và Thị giác máy tính. 	3	HK7	<p>Thi, hoặc trình bày và đánh giá Tiểu luận môn học</p>

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
947	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên	<p>Môn học Xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để máy tính có thể hiểu và xử lý ngôn ngữ của con người. NLP có nhiều ứng dụng thực tế trong đời sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên hiểu rõ bản chất, đặc điểm và các ứng dụng của Xử lý ngôn ngữ tự nhiên. - Trang bị cho sinh viên kiến thức về các mô hình và thuật toán cơ bản trong Xử lý ngôn ngữ tự nhiên. - Phát triển tư duy logic, khả năng phân tích và giải quyết vấn đề bằng Xử lý ngôn ngữ tự nhiên. - Nâng cao nhận thức về các xu hướng phát triển mới nhất trong lĩnh vực Xử lý ngôn ngữ tự nhiên. - Rèn luyện kỹ năng lập trình và sử dụng các công cụ phần mềm chuyên dụng cho Xử lý ngôn ngữ tự nhiên. 	3	HK7	Thi, hoặc trình bày và đánh giá Tiểu luận môn học
	Tổ hợp 2: An toàn thông tin				
948	Học máy ứng dụng	<p>Giúp sinh viên hiểu rõ bản chất, đặc điểm và tiềm năng của học máy.</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức về các thuật toán học máy phổ biến như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Học có giám sát (Supervised Learning) • Học không giám sát (Unsupervised Learning) • Học tăng cường (Reinforcement Learning) <p>Phát triển tư duy sáng tạo và khả năng ứng dụng học máy vào</p>	3	HK7	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>giải quyết các vấn đề thực tế.</p> <p>Nâng cao nhận thức về các ứng dụng của học máy trong nhiều lĩnh vực khác nhau.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng sử dụng các thư viện học máy phổ biến</p>			
949	An toàn thông tin và dữ liệu nâng cao	<p>Giúp sinh viên hiểu rõ tầm quan trọng của an toàn thông tin và dữ liệu trong thời đại công nghệ số.</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về các nguyên tắc, cơ chế và kỹ thuật bảo mật hệ thống thông tin và dữ liệu.</p> <p>Phát triển tư duy phân tích, khả năng đánh giá rủi ro và giải quyết các vấn đề an ninh mạng phức tạp.</p> <p>Nâng cao nhận thức về các xu hướng tấn công mạng mới nhất và các phương pháp phòng chống hiệu quả.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng sử dụng các công cụ và phần mềm chuyên dụng để bảo mật hệ thống thông tin và dữ liệu.</p>	3	HK7	Thi
	<i>Tổ hợp 3: Công nghệ phần mềm</i>				
950	Học máy ứng dụng	<p>Giúp sinh viên hiểu rõ bản chất, đặc điểm và tiềm năng của học máy.</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức về các thuật toán học máy phổ biến như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Học có giám sát (Supervised Learning) • Học không giám sát (Unsupervised Learning) • Học tăng cường (Reinforcement Learning) 	3	HK7	Thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Phát triển tư duy sáng tạo và khả năng ứng dụng học máy vào giải quyết các vấn đề thực tế.</p> <p>Nâng cao nhận thức về các ứng dụng của học máy trong nhiều lĩnh vực khác nhau.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng sử dụng các thư viện học máy phổ biến</p>			
951	Công nghệ phần mềm nâng cao	<p>Giúp sinh viên hiểu rõ các xu hướng và công nghệ phần mềm tiên tiến nhất hiện nay.</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về các phương pháp thiết kế, kiến trúc và mô hình phần mềm phức tạp.</p> <p>Phát triển tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết vấn đề và lãnh đạo trong lĩnh vực phát triển phần mềm.</p> <p>Nâng cao kỹ năng sử dụng các công cụ và phương pháp phát triển phần mềm hiện đại.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác trong việc xây dựng các dự án phần mềm quy mô lớn.</p>	3	HK7	Thi
	Tổng cộng		128		
STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
Ngành Ngôn Ngữ Trung					
A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			25		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	A.1 Lý luận chính trị		11		
952	Triết học Mác – Lênin	Triết học Mác- Lênin là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy đầu tiên trong hệ thống các môn học chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về triết học Mác – Lênin.	3	HK1	
953	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Kinh tế chính trị Mác - Lênin là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học học phần Triết học Mác – Lênin. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Giúp sinh viên có những hiểu biết có tính hệ thống về học thuyết giá trị, học thuyết giá trị thặng dư và những vấn đề cơ bản về kinh tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu hướng hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của, đặc điểm của, cách sử dụng, Môn học cũng hướng dẫn sinh viên các kỹ năng	2	HK2	
954	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Chủ nghĩa xã hội khoa học là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong môn học Kinh tế chính trị Mác - Lênin. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về sự ra đời, các giai đoạn phát triển, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa học tập, nghiên cứu chủ nghĩa xã hội;	2	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.			
955	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; quá trình ra đời và lãnh đạo đấu tranh qua các thời kỳ lịch sử (1930-1975); quá trình phát triển đường lối và lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội từ 1975 đến nay.	2	HK3	
956	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh là học phần cơ sở bắt buộc trong chương trình đào tạo Đại học của tất cả các chuyên ngành. Học phần được bố trí giảng dạy sau khi sinh viên học xong các môn học thuộc Chủ nghĩa Mác – Lênin bao gồm: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế Chính trị Mác – Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức có tính hệ thống về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Giúp sinh viên hiểu rõ cơ sở thực tiễn, cơ sở lý luận, nhân tố chủ quan hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu rõ các giai	2	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đoạn trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhận thức được bản chất khoa học, cách mạng và những sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập và cách mạng giải phóng dân tộc; nắm được tính quy luật của cách mạng Việt Nam: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam, về Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, về đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người.			
	A.2 Khoa học xã hội		8		
957	Nhập môn Khoa học Xã hội và nhân văn	Môn học cung cấp những kiến thức cốt lõi về khoa học xã hội và nhân văn, bao gồm khái niệm, đối tượng, phạm vi nghiên cứu; vị trí, vai trò và đặc điểm của khoa học xã hội và nhân văn, các phương pháp nghiên cứu chủ yếu, thực trạng và những vấn đề nghiên cứu cơ bản của khoa học xã hội và nhân văn hiện nay	2	HK1	
958	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Môn học Cơ sở Văn hóa Việt Nam giúp sinh viên nắm được những khái niệm cơ bản về văn hóa, đặc trưng văn hóa, nhận diện được các vùng văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam; tiến trình lịch sử của văn hóa Việt Nam từ nguồn gốc cho đến nay. Tìm hiểu các thành tố văn hóa: văn hóa nhận thức và văn hóa tổ chức cộng đồng; văn hóa giao tiếp ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội. Tìm hiểu sự giao lưu ảnh hưởng của văn hóa Việt Nam với văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ và văn hóa phương Tây.	2	HK2	
959	Dẫn luận ngôn ngữ học	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về bản chất, chức năng, nguồn gốc, sự phát triển của ngôn ngữ; đồng thời, cung cấp	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>những kiến thức về từng bộ phận thuộc bình diện cấu trúc hoặc bình diện sử dụng của ngôn ngữ như: ngữ âm, hình thái, cú pháp, ngữ nghĩa, giao tiếp, ngữ dụng...</p> <p>Ngoài ra, môn học cũng bước đầu cung cấp cho sinh viên một số thao tác, kỹ năng đơn giản như: phân tích để nhận rõ và phân biệt được hệ thống và cấu trúc của ngôn ngữ, nhận diện và miêu tả các đơn vị ngữ pháp, phân tích ngữ âm học, miêu tả ngữ âm học...</p>			
	A.3 Ngoại ngữ		6		
960	Tiếng Anh tổng quát 1	<p>Học phần tiếng Anh tổng quát 1 cung cấp cho sinh viên muốn sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo trong cuộc sống hằng ngày thông qua những kỹ năng cơ bản về bốn kỹ năng nghe nói đọc viết. Sinh viên học một cách thoải mái về những chủ đề liên quan đến cuộc sống và môi trường xung quanh. Học xong sinh viên có khả năng giao tiếp một cách tự tin.</p> <p>Học phần cung cấp những kiến thức bắt buộc phải nắm được và vận dụng kiến thức trong giao tiếp và hành văn.</p>	3	HK1	
961	Tiếng Anh tổng quát 2	<p>Học phần tiếng Anh tổng quát 2 cung cấp cho sinh viên muốn sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo trong cuộc sống hằng ngày thông qua những kỹ năng cơ bản về bốn kỹ năng nghe nói đọc viết. Sinh viên học một cách thoải mái về những chủ đề liên quan đến cuộc sống và môi trường xung quanh. Học xong sinh viên có khả năng giao tiếp một cách tự tin.</p> <p>Học phần cung cấp những kiến thức bắt buộc phải nắm được và vận dụng kiến thức trong giao tiếp và hành văn.</p>	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	A.4 Kỹ năng hỗ trợ (cấp chứng chỉ riêng)		8		
962	Kỹ năng giao tiếp ứng xử		1	HK2	
963	Kỹ năng viết và trình bày		1	HK2	
964	Kỹ năng làm việc nhóm		1	HK3	
965	Kỹ năng phỏng vấn xin việc		1	HK4	
966	Kỹ năng soạn thảo văn bản		2	HK2	
967	Kỹ năng khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo		2	HK5	
	A.5 Giáo dục thể chất (Cấp chứng chỉ riêng)				
	Nhóm tự chọn GDTC 1	Học phần Giáo dục thể chất 1 là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, giúp người học phát triển thể chất, cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môn bóng chuyền, cách thức tổ chức, phương pháp luyện tập; hình thành phẩm chất đạo đức, ý thức giúp đỡ bạn bè.	2	HK1	
968	GDTC 1- Quần vợt		2	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
969	GDTC 1 - Thể dục		2	HK1	
970	GDTC 1 - Bóng đá		2	HK1	
971	GDTC 1 - Bóng chuyền		2	HK1	
972	GDTC 1 - Cầu long		2	HK1	
	Nhóm tự chọn GDTC 2	Học phần Giáo dục thể chất 2 là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, giúp người học phát triển thể chất, cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về môn bóng rổ, cách thức tổ chức, phương pháp luyện tập; hình thành phẩm chất đạo đức, ý thức giúp đỡ bạn bè.	2	HK2	
973	GDTC 2 - Bóng rổ		2	HK2	
974	GDTC 2 - Cờ vua vận động		2	HK2	
975	GDTC 2 – Golf		2	HK2	
	A.6 Giáo dục quốc phòng (Cấp chứng chỉ riêng)				
976	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ	0	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bản về chủ trương đường lối quốc phòng an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và công tác quốc phòng an ninh trong tình hình mới hình thành phẩm chất đạo đức, yêu chủ nghĩa xã hội nâng cao ý thức trách nhiệm và tinh thần đoàn kết.			
977	Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần Công tác quốc phòng và an ninh là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về công tác phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam, những quy định của pháp luật về một số vấn đề xã hội.	0	HK3	
978	Quân sự chung	Học phần Quân sự chung là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức về quan điểm của Đảng, các quy định, nề nếp, nội vụ, điều lệnh; Lịch Sử Truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam; Nội dung bản chất của một số kỹ năng cơ bản trong chiến đấu. Hình thành kỹ năng quân sự chung sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ đối với Tổ quốc.	0	HK3	
979	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Học phần Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật là học phần cơ bản thuộc chương trình đào tạo ngành Dược học, học phần cung cấp cho người học những kiến thức về quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; bổ sung kiến thức về phòng thủ dân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ	0	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quốc.			
	A.7 Tin học (Cấp chứng chỉ riêng)		8	HK	
980	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 1	<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí của môn học: Môn học giúp sinh viên có những nhận thức đầu tiên về quá trình phát triển của máy tính nói riêng và công nghệ thông tin nói chung. Bước đầu giúp sinh viên tiếp cận với máy tính, hệ điều hành máy tính, sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng, cách sử dụng Internet phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu. Chính vì vậy môn học nên bố trí vào năm thứ nhất. - Vai trò của môn học: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, cấu tạo của máy tính, cách xử lý thông tin trên máy tính điện tử. Khái niệm về hệ điều hành, làm quen với hệ điều hành Windows và các thao tác cơ bản trên hệ điều hành Windows, hướng dẫn sinh viên hiểu về mạng máy tính, cách khai thác các tiện ích, các nguồn tài nguyên trên mạng. - Kiến thức trang bị cho sinh viên: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về về tin học: Khái niệm về thông tin, xử lý thông tin; Hệ điều hành Windows; Mạng máy tính và Internet; Các kỹ năng soạn thảo và trình bày văn bản Word; Sử dụng thành thạo bảng tính Excel giải quyết các bài toán thực tế; Thiết kế các thuyết trình chuyên nghiệp. 	3	HK2	
981	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản 2	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần nhằm trang bị cho người học những kiến thức nâng cao về Microsoft Word 2016, Microsoft Excel 2016, Microsoft 	3	HK3	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		PowerPoint 2016 trong việc định dạng văn bản, xử lý bảng tính, trình bày báo cáo cáo chuyên nghiệp. - Sử dụng Internet một cách an toàn trên môi trường mạng.			
982	Nhập môn trí tuệ nhân tạo		2	HK5	
B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			100		
	B.1 Kiến thức cơ sở ngành		78		
983	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1	Môn học Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1 bao gồm 15 bài. Giúp sinh viên nắm vững kiến thức ngữ âm tiếng Hán, có khả năng phân biệt âm và ngữ điệu, nói lưu loát và phát âm chuẩn, đọc đúng ngữ âm, ngữ điệu các bài đọc. Vận dụng tốt bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, biết cách đặt câu, nói câu, dựng đoạn để có đoạn văn hoàn chỉnh; kể lại sự việc; có khả năng biểu đạt trong các tình huống giao tiếp khác nhau,...	4	HK1	
984	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 2	Học phần Tiếng Trung Quốc tổng hợp 2 bao gồm 15 bài. Giúp sinh viên nắm vững kiến thức ngữ âm tiếng Hán, có khả năng phân biệt âm và ngữ điệu, nói lưu loát và phát âm chuẩn, đọc đúng ngữ âm, ngữ điệu các bài đọc. Vận dụng tốt bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, biết cách đặt câu, nói câu, dựng đoạn để có đoạn văn hoàn chỉnh; kể lại sự việc; có khả năng biểu đạt trong các tình huống giao tiếp khác nhau,...	4	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
985	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 3	Học phần Tiếng Trung Quốc tổng hợp 3 bao gồm 15 bài. Giúp sinh viên nắm vững kiến thức ngữ âm tiếng Hán, có khả năng phân biệt âm và ngữ điệu, nói lưu loát và phát âm chuẩn, đọc đúng ngữ âm, ngữ điệu các bài đọc. Vận dụng tốt bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, biết cách đặt câu, nối câu, dựng đoạn để có đoạn văn hoàn chỉnh; kể lại sự việc; có khả năng biểu đạt trong các tình huống giao tiếp khác nhau,...	3	HK3	
986	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 4	Học phần Tiếng Trung Quốc tổng hợp 4 bao gồm 15 bài. Giúp sinh viên nắm vững kiến thức ngữ âm tiếng Hán, có khả năng phân biệt âm và ngữ điệu, nói lưu loát và phát âm chuẩn, đọc đúng ngữ âm, ngữ điệu các bài đọc. Vận dụng tốt bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, biết cách đặt câu, nối câu, dựng đoạn để có đoạn văn hoàn chỉnh; kể lại sự việc; có khả năng biểu đạt trong các tình huống giao tiếp khác nhau,...	4	HK4	
987	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 5	Học phần Tiếng Trung Quốc tổng hợp 5 bao gồm 15 bài. Giúp sinh viên Có kiến thức từ vựng phong phú theo các chủ đề, hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc, hiểu ý nghĩa của các câu ngạn ngữ, thành ngữ, danh ngôn tiếng Hán trong học phần. Vận dụng tốt bốn kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, biết cách đặt câu, nối câu, dựng đoạn để có đoạn văn hoàn chỉnh; kể lại sự việc; có khả năng biểu đạt trong các tình huống giao tiếp khác nhau,...	4	HK5	
988	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 1	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 1 bao gồm 10 bài Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK1	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
989	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 2	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 2 bao gồm 12 bài Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK2	
990	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 3	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 3 bao gồm 12 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK3	
991	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 4	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 4 bao gồm 12 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK4	
992	Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 5	Môn học Nghe - Nói Tiếng Trung Quốc 5 bao gồm 12 bài. Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	4	HK5	
993	Đọc- Viết tiếng Trung 1	Môn Đọc- Viết tiếng Trung 1 gồm Giáo trình Hán ngữ tập 1 là giáo trình phối hợp sử dụng với Giáo trình Phát triển Hán ngữ (quyển thứ 1). Môn học này cung cấp kiến thức chữ Hán, từ vựng, cụm từ cho người mới bắt đầu học, nắm bắt được cách viết bút thuận, biết đếm nét chữ Hán, cách nhận biết chữ Hán, đồng thời biết cách đọc, phát âm chuẩn, thuộc nghĩa của chữ Hán, mục tiêu là giúp sinh viên xây dựng mối liên hệ hình – âm – nghĩa (cách viết – cách phát âm – ý nghĩa) của chữ Hán.	3	HK1	
994	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 2	Môn Đọc- Viết tiếng Trung 2 gồm Giáo trình Hán ngữ tập 2 là giáo trình phối hợp sử dụng với Giáo trình Phát triển Hán ngữ (quyển thứ 2). Cung cố kiến thức chương trình Đọc- viết 1, tiếp tục phát triển mở rộng từ vựng và các chủ đề giao tiếp trong cuộc sống. Giới	3	HK2	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thiệu hệ thống ngữ pháp cơ bản trong tiếng Hán kết hợp với những chủ đề hội thoại giao tiếp thông thường, đồng thời tăng kỹ năng nhận đọc chữ Hán theo đoạn văn ngắn.</p>			
995	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 3	<p>Học phần bao gồm các nội dung chính sau: Hệ thống từ vựng bao gồm: bảng từ mới, phiên âm, từ loại, dịch nghĩa của từ. Giải thích nghĩa của từ, cấu trúc câu. Bài khóa luyện đọc hiểu phân tích chi tiết nội dung bài và bài tập luyện kỹ năng đọc lướt. Kiến thức cơ bản về cách viết, cách trình bày bố cục của các thể loại văn phục vụ cho công việc, đời sống, giao tiếp. Sinh viên học xong học phần này đạt được các kỹ năng tương đương trình độ tiền HSK3..</p>	3	HK3	
996	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 4	<p>Môn Đọc- Viết tiếng Trung 4 giúp sinh viên nắm vững kỹ năng đọc hiểu, đọc nhanh và nắm bắt được nội dung bài học, củng cố những từ vựng đã học, cung cấp thêm cho sinh viên một số lượng từ mới có liên quan các vấn đề sinh hoạt cuộc sống hằng ngày và một số vấn đề xã hội, nhân văn.</p>	3	HK4	
997	Đọc - Viết Tiếng Trung Quốc 5	<p>Học phần nhằm củng cố những kiến thức ngôn ngữ tiếng Hán đã học, cung cấp, mở rộng thêm vốn từ vựng, nâng cao kỹ năng đọc hiểu các bài với các chủ đề khác nhau. Rèn luyện kỹ năng đọc hiểu, đọc lướt, từng bước trau dồi khả năng đọc hiểu độc lập cho người học. Sinh viên học xong học phần này đạt được kỹ năng tương đương đạt chuẩn trình độ HSK 5.</p>	3	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
998	Ngữ pháp tiếng Trung Quốc	<p>Học phần Ngữ pháp Tiếng Trung Quốc là một học phần tiên tiến trong việc nâng cao khả năng sử dụng tiếng Trung của người học. Học phần này tập trung vào các kiến thức cơ bản về ngữ pháp, bao gồm các chủ đề sau:</p> <p>Các cấu trúc câu cơ bản: bao gồm các câu đơn, câu ghép, câu đảo ngữ, câu gián tiếp và câu trực tiếp.</p> <p>Các từ loại cơ bản: bao gồm các động từ, tính từ, trạng từ, giới từ, liên từ và thán từ.</p> <p>Các cách sử dụng động từ và tính từ: bao gồm cách sử dụng các thì trong tiếng Trung, cách biến đổi động từ và tính từ để phù hợp với ngữ cảnh sử dụng, cách sử dụng các từ để thể hiện tình trạng, trải nghiệm, suy đoán và ý kiến cá nhân.</p> <p>Học phần này giúp người học nắm vững các kiến thức và kỹ năng cơ bản về ngữ pháp tiếng Trung, cung cấp cho họ nền tảng vững chắc để tiếp tục học tập và nâng cao trình độ tiếng Trung của mình.</p>	3	HK5	
999	Lược sử văn học Trung Quốc	<p>- Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản của văn học Trung Quốc: văn học và đặc điểm văn học qua các thời kỳ và trích giảng những tác phẩm tiêu biểu của các thời kỳ văn học. - Kỹ năng đọc hiểu và cảm nhận một tác phẩm văn học Trung Quốc. Trao đổi khả năng cảm thụ văn chương cũng như hoàn thiện hơn về nhân cách.</p>	2	HK4	
1000	Văn hóa Trung Quốc	<p>- Môn học này giới thiệu các vấn đề cơ bản như tổng quan, đặc điểm tự nhiên Trung Quốc (vị trí địa lý, địa hình, khí hậu, động thực vật, sông ngòi, tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường); kinh tế (các quá trình phát triển kinh tế, các ngành kinh tế); địa lý dân cư</p>	2	HK5	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		(dân số và đặc điểm dân cư Trung Quốc, cơ cấu dân số, phân bố dân cư, các loại hình quần cư và đô thị hóa). Môn học này hướng người học tiến dần đến mục tiêu kết hợp hài hoà giữa nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong nghiên cứu Trung quốc.			
1001	Hán ngữ cổ đại	- Môn học Hán ngữ cổ đại cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về tiếng Hán cổ đại, như ngữ âm, văn tự, từ vựng, ngữ pháp, nhất là một số hư từ thường dùng trong tiếng Hán cổ, đồng thời cung cấp một số bài hoàn chỉnh hoặc đoạn trích trong các tác phẩm văn ngôn. Qua quá trình tập phân tích tìm hiểu nội dung tư tưởng của bài hoàn chỉnh hoặc đoạn trích, người học nắm được đặc điểm văn tự, ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp của các tác phẩm văn ngôn, từ đó liên hệ với tiếng Hán hiện đại. - Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập	2	HK5	
1002	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần Phương pháp nghiên khoa học được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế - xã hội. Với thời lượng 2 đơn vị tín chỉ, học phần được thiết kế thành 7 chương và được sắp xếp theo quy trình trình nghiên cứu được sử dụng phổ biến trong nghiên cứu kinh tế - xã hội: từ xác định vấn đề, tổng quan và thiết kế nghiên cứu; thu thập và phân tích dữ liệu và trình bày báo cáo nghiên cứu. Học phần được thiết kế theo cách tiếp cận phát triển kỹ năng giúp cho người học có thể thực hiện các nghiên cứu khoa học đơn giản trong kinh tế-xã hội, thông qua việc kết hợp giảng dạy giữa lý thuyết và thực hành nghiên cứu.	2	HK4	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
1003	Đất nước học Trung Quốc	- Môn học cung cấp những kiến thức về địa lý, khí hậu, tài nguyên, lịch sử, dân số, dân tộc, văn tự, kinh tế, khoa học kỹ thuật, tư tưởng chính trị, văn hóa nghệ thuật, phong tục tập quán, du lịch của Trung Quốc... bằng tiếng Trung Quốc - Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập	2	HK5	
1004	Ngữ âm - Văn tự Tiếng Trung Quốc	Học phần Ngữ âm văn tự tiếng Trung Quốc gồm hai phần: - Phần ngữ âm: Giới thiệu các kiến thức cơ bản ngữ âm tiếng Trung Quốc hiện đại, các khái niệm cơ bản của ngữ âm như âm tố, âm vị, thanh mẫu, vận mẫu, âm tiết; giới thiệu hệ thống thanh điệu, các quy luật kết hợp thanh mẫu-vận mẫu- thanh điệu và các quy luật biến đổi thanh điệu; hướng dẫn sinh viên cách viết phiên âm latin, phiên âm quốc tế, biết mô tả các âm để trên cơ sở đó có khả năng tự chỉnh âm. - Phần văn tự: Các kiến thức cơ bản về Hán tự; tìm hiểu phương pháp cấu tạo chữ Hán và đặc điểm quá trình hình thành và phát triển của chữ Trung Quốc	2	HK3	
	Tự chọn (8 TC)				
1005	Ngôn ngữ - Dân tộc ở Trung Quốc	- Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ-dân tộc ở Trung Quốc, sự hình thành và phát triển ngôn ngữ-tộc người ở Trung Quốc; quá trình chọn tiếng Hán làm ngôn ngữ quốc gia, đặc điểm, cấu tạo và sử dụng ngôn ngữ Hán. - Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
1006	Ngôn ngữ Đối chiếu Trung - Việt	Học phần cung cấp những kiến thức cần yếu về Ngôn ngữ học Đối chiếu, các nguyên tắc, phương pháp, thao tác đối chiếu ngôn ngữ, những kiến thức về các bình diện nghiên cứu đối chiếu ngôn ngữ. Áp dụng kiến thức được trang bị, cùng các kiến thức có được ở các học phần Tiếng Việt, Dẫn luận ngôn ngữ, các học phần lý thuyết tiếng, sinh viên được hướng dẫn để thực hành đối chiếu các hiện tượng ngôn ngữ, các hoạt động lời nói, các hiện tượng lời nói bản thân quan tâm. Bên cạnh đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng tư duy, đối chiếu, phản biện...	2	HK6	
1007	Nhập môn Nghiên cứu Trung Quốc	Môn học này trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản của Trung quốc học, về lịch sử nghiên cứu Trung Quốc học qua các thời kì phát triển, mục đích, phạm vi, đối tượng, phương pháp nghiên cứu, các xu hướng cùng một số vấn đề cơ bản trong nghiên cứu Trung Quốc hiện nay. Môn học này hướng người học tiến dần đến mục tiêu kết hợp hài hoà giữa nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong nghiên cứu Trung quốc.	2	HK6	
1008	Kinh tế Trung Quốc	Môn học này trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn về hệ thống kinh tế Trung Quốc, nhất là giai đoạn từ khi Trung Quốc tiến hành công cuộc cải cách mở cửa đạt được nhiều thành tựu. Đây là vấn đề mới chưa có tiền lệ trong lịch sử với các quốc gia xã hội chủ nghĩa truyền thống.	2	HK6	
1009	Quan hệ Quốc tế và Chính sách Đối ngoại của Trung Quốc	Môn học này trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống về quan hệ quốc tế và đối ngoại của Trung Quốc qua các thời kì phát triển trong lịch sử của Trung Quốc, đặc biệt từ khi thành lập nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa năm 1949 đến nay. Môn học còn dành một	2	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phần quan trọng để giới thiệu về một số nét chính trong mối quan hệ ngoại giao song phương giữa Trung Quốc và Việt Nam.			
1010	Quan hệ Kinh tế Trung Quốc - ASEAN	Môn học này trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức nền tảng về quan hệ kinh tế quốc tế, tình hình phát triển ngoại thương giữa ASEAN và Trung Quốc qua các giai đoạn, nhưng tập trung vào quan hệ thương mại này từ giữa những năm 1990 trở đi	2	HK6	
1011	Nghiên cứu về Chiến lược Phát triển quốc gia của Trung Quốc	Môn học này trang bị cho sinh viên một cách có hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn về chiến lược phát triển quốc gia của Trung Quốc, tập trung vào giai đoạn từ khi thành lập nước CHND Trung Hoa đến nay. Đây là vấn đề mới đối với một quốc gia xã hội chủ nghĩa, do đó có ý nghĩa lý luận và thực tiễn đối với các quốc gia, trong đó có Việt Nam.	2	HK6	
1012	Địa lý và Dân cư Trung Quốc	Môn học này giới thiệu các vấn đề cơ bản như tổng quan, đặc điểm tự nhiên Trung Quốc (vị trí địa lý, địa hình, khí hậu, động thực vật, sông ngòi, tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường); kinh tế (các quá trình phát triển kinh tế, các ngành kinh tế); địa lý dân cư (dân số và đặc điểm dân cư Trung Quốc, cơ cấu dân số, phân bố dân cư, các loại hình quần cư và đô thị hóa). Môn học này hướng người học tiến dần đến mục tiêu kết hợp hài hoà giữa nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong nghiên cứu Trung quốc.	2	HK6	
	B.2 Kiến thức ngành		12		
	Nhóm tự chọn 1: Biên - Phiên dịch				

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
1013	Lý thuyết dịch	<p>Môn học cung cấp lý thuyết về các khái niệm, loại hình và phương pháp dịch thuật, vai trò của biên phiên dịch trong cuộc sống, cấu trúc ngữ nghĩa của ngôn ngữ, nghĩa ẩn trong dịch thuật, so sánh đối chiếu tiếng Việt và ngôn ngữ Trung trong quá trình dịch, các bước tiến hành trong một dự án dịch thuật, các vấn đề thực tiễn gặp phải khi thực hành biên phiên dịch, các nguyên tắc biên phiên dịch, các chiến lược và kỹ năng biên, phiên dịch. Ngoài ra, môn học còn cung cấp một số kỹ thuật và phương tiện cần có phục vụ dịch thuật. - Môn học trang bị kỹ năng và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập biên phiên dịch Trung – Việt và Việt – Trung.</p>	3	HK6	
1014	Dịch thực hành 1	<p>Giúp người học làm quen với một số chủ đề thường gặp như dân số, môi trường, giáo dục, kinh tế, y học và sức khỏe v.v... - Cung cấp cho người học những từ, cụm từ quan trọng có liên quan đến các chủ đề được giới thiệu.</p> <p>-Cung cấp cho người học các bài tập ngữ pháp hỗ trợ nhằm giúp người học củng cố kiến thức ngữ pháp, nâng cao độ chính xác trong dịch thuật.</p> <p>- Giới thiệu cho người học khái niệm dịch thuật và một số kỹ thuật dịch Việt – Trung, Trung - Việt cơ bản.</p>	3	HK6	
1015	Dịch thực hành 2	<p>- Giúp người học hiểu rõ và nắm được các nắm được các từ vựng, cấu trúc câu chuyên dùng trong các lĩnh vực chuyên ngành như ngoại giao, kinh tế, du lịch v.v và trong các tình huống giao tiếp thương mại. - Thông qua các tính huống chủ đề cung cấp cho người học các bài tập ngữ pháp hỗ trợ nhằm giúp người học củng cố kiến thức ngữ pháp, nâng cao độ chính xác trong dịch thuật.</p>	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
1016	Dịch nâng cao	Học phần “Dịch nâng cao” giới thiệu về phiên dịch, giúp cho sinh viên nắm được kỹ năng phiên dịch từng loại văn bản, các thao tác cơ bản trong quá trình dịch, cách xử lý từ, câu, đoạn văn và những lưu ý, những điểm khó trong phiên dịch...	4	HK6	
	Nhóm tự chọn 2: Thương mại - Du lịch				
1017	Tiếng Trung Quốc Thương mại 1	Học phần “Tiếng trung Thương mại 1 ” cung cấp cho người học kiến thức thực dụng về ngôn ngữ giao tiếp trong thương mại kinh doanh, các nguyên tắc văn hoá mà người Trung Quốc tôn trọng trong giao tiếp kinh doanh. Ngoài ra người học còn được nâng cao thực hành 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong những tình huống thuộc các chủ đề trên và làm bài tập trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên và tự luyện tập.	3	HK6	
1018	Phiên dịch Thương mại	Học phần “Phiên dịch Thương Mại ” nâng cao và cung cấp cho người học kiến thức thực dụng về ngôn ngữ giao tiếp thương mại, các nguyên tắc văn hoá mà người Trung Quốc tôn trọng trong giao tiếp kinh doanh. Ngoài ra người học còn được nâng cao thực hành 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong những tình huống thuộc các chủ đề như: Bảo hiểm, hải quan, quảng cáo..... Từ đó tạo sự tự tin và kỹ năng phiên dịch trong các tình huống thương mại với người Trung	3	HK6	
1019	Nhập môn nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	- Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, phương pháp tổ chức thực hiện tour du lịch, thực hiện hướng dẫn du lịch tại các điểm tham quan và trang bị kiến thức chung về xử lý tình huống trong hoạt động hướng dẫn du lịch. - Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ	3	HK6	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.			
1020	Tiếng Trung Quốc Du lịch - Khách sạn	- Môn học cung cấp giúp sinh viên có kiến thức, tích lũy và mở rộng vốn từ về chuyên ngành du lịch, khách sạn,... hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc. - Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập	3	HK6	
	B.3 Tốt nghiệp		10		
1021	Thực tập tốt nghiệp	Thực tập tốt nghiệp là học phần chuyên ngành giúp sinh viên tiếp cận hoạt động thực tiễn, cùng với các học phần lý thuyết đã học để nắm vững kiến thức liên quan đến lĩnh vực biên-phiên dịch, thương mại, du lịch, văn hóa... Qua thực tập, sinh viên sẽ ứng dụng các kiến thức đã học vào hoạt động nghiệp vụ tại các công ty, doanh nghiệp, các cơ quan tổ chức trong và ngoài nước... cũng như bổ sung các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong tương lai.	4	HK7	
1022	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận tốt nghiệp là học phần chuyên ngành giúp sinh viên vận dụng kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ để nghiên cứu sâu về một vấn đề chuyên môn về biên-phiên dịch, thương mại, du lịch, phát triển khả năng phân tích, tư duy phê... Thông qua thực hiện khóa luận tốt nghiệp, sinh viên vận dụng được tốt hơn những kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc nói chung vào kiến thức định hướng ngành nói riêng cũng như bổ sung các kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong tương lai.	6	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Học phần thay thế Khóa luận tốt nghiệp				
	Nhóm tự chọn 1: Biên-Phiên dịch				
1023	Kỹ năng biên dịch nâng cao	Học phần kỹ năng Biên dịch nâng cao nhằm trang bị lý thuyết về dịch thuật cơ bản và nâng cao, những cụm từ vựng căn bản phục vụ công tác biên dịch và thực hành biên dịch một số bài dịch với nội dung liên quan đến văn hóa, giáo dục, khoa học, kinh tế thương mại, thể thao, du lịch, chính trị... ; rèn luyện cho người học khả năng thực hành dịch viết trên cơ sở năng lực thực hành tiếng đã có.	3	HK7	
1024	Kỹ năng phiên dịch nâng cao	Học phần kỹ năng phiên dịch nâng cao nhằm trang bị lý thuyết kỹ năng về dịch thuật, thông qua các bài học trong chương trình cung cấp cho sinh viên các định nghĩa, các khái niệm và kỹ năng dịch. Nắm được các tình huống trường hợp thường sai do sự khác biệt giữa văn hóa, giáo dục,; rèn luyện cho người học khả năng thực hành dịch viết trên cơ sở năng lực thực hành tiếng đã có và phát triển kỹ năng biểu đạt giúp người học nâng cao khả năng ngôn ngữ của mình, nắm chắc hơn về ngữ pháp, từ vựng tiếng Trung Quốc và có nền tảng vững chắc để tiếp thu các học phần chuyên ngành khác.	3	HK7	
	Nhóm tự chọn 1: Thương mại-Du lịch				
1025	Tiếng Trung Quốc Thương mại 2	Học phần cung cấp cho người học kiến thức thực dụng về ngôn ngữ giao tiếp trong doanh nghiệp, các nguyên tắc văn hoá mà người Trung Quốc tôn trọng trong giao tiếp kinh doanh. Các kiến thức về	3	HK7	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá sinh viên
		từ vựng, ngữ pháp chuyên ngành về kinh tế, tập trung vào các mảng đề tài như: cơ cấu công ty, hội nghị, quảng cáo, công việc văn phòng,..... Ngoài ra người học còn được nâng cao thực hành 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong những tình huống thuộc các chủ đề trên và làm bài tập trên lớp dưới sự hướng dẫn của			
1026	Địa lý du lịch	- Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức được chọn lọc trong hệ thống lãnh thổ và địa lý, tài nguyên du lịch trong nước để phục vụ cho hoạt động du lịch. - Môn học trang bị cho sinh viên kỹ năng khai thác thông tin, kỹ năng khác và thói quen để sinh viên chủ động tự học tập, luyện tập.	3	HK7	
	Tổng cộng		125		

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1			
2			

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án Tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
I	Tiến sĩ				
	1				
	2				
II	Thạc sĩ				
	1				
	2				
III	Đại học				
	1	Các phương thức tranh chấp lao động cá nhân theo Luật lao động 2019	Phạm Thành Đạt	ThS. LS Nguyễn Năng Quang	
	2	Pháp luật về xử lý kỷ luật lao động	Trần Nguyễn Thiên Long	ThS. LS Nguyễn Năng Quang	
	3	Chấm dứt hợp đồng lao động theo Luật lao động 2019	Chung Bách Xuyên	ThS. LS Nguyễn Năng Quang	
	4	Nghiên cứu hệ thống tự lái trên ô tô hiện đại	Nguyễn Công Hiếu	Hoàng Phi Khanh	
	5	Nghiên cứu hệ thống cân bằng điện tử trên ô tô hiện đại	Phạm Thanh Minh	Hoàng Phi Khanh	
	6	Nghiên cứu hệ thống chiếu sáng thông minh trên ô tô hiện đại	Nguyễn Công Hậu	Hoàng Phi Khanh	
	7	Nghiên cứu hệ thống lái không trực lái trên ô tô hiện đại	Nguyễn Cảnh	Hoàng Phi Khanh	
	8	Thiết kế chế tạo mô hình hệ thống điều khiển	Nìm Phú Thìm	Đặng Chí Nguyễn	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		động cơ 1NZ- FE			
9		Thiết kế chế tạo mô hình hệ thống khởi động động cơ bằng Smart key	Trần Hoàng Quân	Đặng Chí Nguyễn	
10		Thiết kế chế tạo mô hình hệ thống điều khiển động cơ 2AZ -FE	Thổ Văn Đình	Đặng Chí Nguyễn	
11		Thiết kế dúc cầu tĩnh phục vụ kiểm định bảo dưỡng khung gầm ô tô	Trương Thành Trung	Lương Hùng Truyen	
12		Mô phỏng và khảo sát tính chất của ngọn lửa nhiên liệu xăng dưới ảnh hưởng của các điều kiện biên	Lê Văn Khôi	Lương Hùng Truyen	
13		Thiết kế hệ thống truyền lực song song trên xe hybrid 4 chỗ	Lê Đắc Thuận	Lương Hùng Truyen	
14		Thiết kế cầu nâng linh hoạt phục vụ sửa chữa trong garage ô tô	Trần Đình Thành	Lương Hùng Truyen	
15		Xây dựng mô hình mô phỏng của nhiên liệu và áp dụng các điều kiện về lý tính và kích thước buồng đốt	Dương Minh Bảo	Lương Hùng Truyen	
16		Mô phỏng và khảo sát tính chất của ngọn lửa Mêtan dưới ảnh hưởng của các thông số vật lý và kích thước buồng đốt	Phạm Đình Tiến	Lương Hùng Truyen	

F. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của Nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					
2					

G. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội thảo “ <i>Ô tô điện và di chuyển thông minh</i> ” (“Electric vehicles and sustainable mobility”)	17/12/2022	Hội trường Nhà U – Trường Đại học Công nghệ Miền Đông	96
2	Hội nghị khoa học thường niên 2023	25 – 26/5/2023	Hội trường Nhà A và Nhà B – Trường Đại học Công nghệ Miền Đông	85
3	Hội thảo khoa học “Pháp luật kinh tế Việt Nam trong bối cảnh Hội nhập kinh tế quốc tế”	27/10/2023	Hội trường Nhà B – Trường Đại học Công nghệ Miền Đông	100

H. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ Khoa học công nghệ	Người trụ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và Quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Vulnerability and Flood Risk Analysis for Urban Area – A Case Study of Ho Chi Minh City	Pham Van Song, Bui Thi Minh Ha, and La Vinh Trung		7-9/2022		Đã được đăng trên Tạp chí Springer Nature (Singapore) (chỉ số ISSN 8907-7636), số tháng 9/2022
2	Experimental study on microstructural evolution	Nguyen Vu Luat, Ngoc-Vinh Nguyen,		5-10/2022		Đã được đăng trên Tạp chí Interbational Journal of

STT	Tên dự án, nhiệm vụ Khoa học công nghệ	Người trụ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và Quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	and dynamic properties of a low-carbon steel	Nguyen Dinh Duc, Thai-Hoan Pham				GEOMATE (Nhật Bản) (chỉ số ISSN 2186-2982), số tháng 10/2022
3	Các yếu tố tác động đến việc giảm chi phí xuất khẩu cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	TS. Nguyễn Văn Dũng, Lưu Nguyễn Thuỳ Chi, Dương Thanh Thuý		7-9/2022		Đã được đăng trên Tạp chí Kế toán và Kiểm toán (chỉ số ISSN 1859-1914), số tháng 10/2022
4	Flexible syngas-biogas-hydrogen fueling spark-ignition engine behaviors with optimized fuel composition and control parameters	Van ga Bui, Thi Minh Tu Bui, Van Nam Tran, Zuohua Huang, Anh Tuan Hoang, Wieslaw Tarelko, Van Hung Bui, Xuan Mai Pham, Phuoc Quy Phong Nguyen		6-9/2022		Đã được xuất bản trên Tạp chí onlien ScienceDirect (chỉ số ISSN 0360-3199) số tháng 9/2022.
5	Bộ Luật Lao động năm 2019 và sự ảnh hưởng đến giải quyết tranh chấp lao động tại Toàn án nhân dân	ThS. LS Nguyễn Năng Quang		11/2021		Đã được đăng trên Tạp chí Dân chủ & Pháp luật (chỉ số ISSN 9866-7535), số chuyên đề tháng 11/2021
6	Experimental and numerical investigation of RC frames strengthened with a hybrid seismic retrofit system	Nguyen-Vu Luat, Hongseok Lee, Jiuk Shin, Ji-Hun Park, Tae-Sang Ahn and Kihak Lee		11/2022		Đã được đăng trên Tạp chí Steel and Composite Structures (chỉ số ISSN 1229-9367), No. 4 (2022)

STT	Tên dự án, nhiệm vụ Khoa học công nghệ	Người trụ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và Quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
7	Các nhân tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của sinh viên ngành Dược các Trường đại học ngoài công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Đình Lê Thanh Tuyền, Bùi Thị Ngọc Bé		01/2023		Đã được đăng trên Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kinh tế-Luật và Quản lý – ĐHQG TP. HCM (chỉ số ISSN 3691-3707), No. 4 (2022)
8	Điều kiện cấp giấy phép trong đầu tư kinh doanh theo hình thức giấy phép	ThS. LS. Mai Thị Ngân Hà		5/2023		Đã được đăng trên Tạp chí điện tử Luật sư Việt Nam (chỉ số ISSN 2354-0664), số tháng 5 năm 2023
9	Căn cứ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cấm chuyển dịch quyền về tài sản đối với tài sản đang tranh chấp	ThS. LS. Mai Thị Ngân Hà		4/2023		Đã được đăng trên Tạp chí Nghiên cứu khoa học và Phát triển kinh tế Trường Đại học Tây Đô (chỉ số ISSN 2588-1221), số 17 năm 2023
10	Hòa giải tranh chấp lao động theo Bộ luật Lao động năm 2019	ThS. LS Nguyễn Năng Quang		7/2023		Đã được đăng trên Tạp chí Dân chủ & Pháp luật (chỉ số ISSN 9866-7535), số (384) tháng 7/2023
11	Các yếu tố của chuyển đổi số ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của các ngân hàng thương mại tại Đồng Nai	Nguyễn Văn Dũng - Lưu Nguyễn Thuỳ Chi - Dương Thị Thanh Thúy		10/2022		Đã được đăng trên Tạp chí Kế toán và Kiểm toán (chỉ số ISSN 1859-1914), số tháng 10/2023

STT	Tên dự án, nhiệm vụ Khoa học công nghệ	Người trụ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và Quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
12	Giải quyết tranh chấp lao động cá nhân tại Tòa án Liên bang Đức: Nghiên cứu so sánh và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	Nguyễn Năng Quang		8/2023		Đã được đăng trên Tạp chí Nhân lực Khoa học Xã hội (chỉ số ISSN 0866-756X), số (123) tháng 8/2023
13	Fair Approach In Individual Labor Dispute Resolution In Vietnamese Courts	Nguyen Nang Quang		2023		Đã được đăng trên Tạp chí European Journal of Political Science Studies (chỉ số ISSN 2601-2766), Volume 6, Issue 3, 2023
14	Resolution of Individual Labor Disputes by Court Method – Theory and Practice	Nguyen Nang Quang		12/2023		Đã được đăng trên Tạp chí International Journal of Learning and Development (chỉ số ISSN 2164-4063), No. 4, Vol. 13, 2023
15	Đánh giá hiệu quả phòng tránh phản ứng có hại của kháng sinh qua can thiệp của dược sĩ lâm sàng tại Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai năm 2022	Nguyễn Văn Cường, Trần Vĩnh Phát, Nguyễn Thị Mẫu, Lê Trần Bảo Ngọc, Huỳnh Ngọc Trinh		11/2023		Đã được đăng trên Tạp chí Y học Việt Nam (chỉ số ISSN 1859-1868), tập 532, số chuyên đề tháng 11/2023
16	Researching the force absorption system for the front of the passenger car to	Phuong - Vu Hoang, Tung - Pham Son, Duong - Hoang Ngoc,		3/2024		Đã được đăng trên Tạp chí Journal of Fisheries Science and Technology – Trường Đại

STT	Tên dự án, nhiệm vụ Khoa học công nghệ	Người trụ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và Quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	secure the driver	Nguyen - Nguyen Khoi				học Nha Trang (chỉ số ISSN 1859-2252), No.1/2024
17	Factors Influencing the Choice of Using Cloud-based Accounting Information Systems in Vietnamese SMEs	TS. Nguyễn Văn Dũng		2022		Đã được báo cáo trong Hội thảo khoa học quốc tế lần thứ năm - The 5th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (The 5th ICFAA 2022)
18	Một số vấn đề pháp lý về xe ô tô điện tại Việt Nam	ThS.LS Mai Thị Ngân Hà		2022		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học "Ô tô điện và di chuyển thông minh" - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông
19	Impact of Big Data on Accounting Information Quality at FDI Enterprises in Vietnam	TS. Nguyễn Văn Dũng		2023		Đã được báo cáo trong Hội thảo khoa học quốc tế lần thứ sáu
20	An Empirical Analysis of the Development of Taiwan's Economic and Industrial Zones in the PostCOVID-19 Period: A Case Study of Kaohsiung	TS. Phạm Ngọc Anh		2023		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học thường niên 2023 - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông

STT	Tên dự án, nhiệm vụ Khoa học công nghệ	Người trụ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và Quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
21	Vai trò đầu tàu của thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới kinh tế - Hiệu quả và giải pháp	TS. Võ Minh Đức		2023		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học thường niên 2023 - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông
22	Thủ tục giải quyết tranh chấp lao động cá nhân tại toà án Đức - nghiên cứu so sánh và đề xuất cho Việt Nam	ThS. NCS. Nguyễn Năng Quang		2023		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học thường niên 2023 - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông
23	Tích cực đổi mới phương pháp dạy học lý luận chính trị góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên Trường đại học Công nghệ Miền Đông	ThS. Nguyễn Hữu Chinh		2023		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học thường niên 2023 - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông
24	Application of Smoothed Particle Hydrodynamics Method in Optimization of Tank Heel	TS. Lương Hùng Truyện		2023		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học thường niên 2023 - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông
25	Những thử thách và giải pháp kỹ thuật cho phát triển ô tô điện ở Việt Nam	TS. Lương Hùng Truyện		2022		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học "Ô tô điện và di chuyển thông minh" - Trường Đại học Công nghệ

STT	Tên dự án, nhiệm vụ Khoa học công nghệ	Người trụ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và Quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						Miền Đông
26	Xác định các yếu tố tác động đến việc áp dụng chuẩn mực kế toán số 17 tại các doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế	TS. Nguyễn Văn Dũng		2023		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học "Pháp luật kinh tế Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế"
28	Các tiêu chuẩn về lao động và công đoàn trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới	ThS. NCS. Nguyễn Năng Quang		2023		Đã được đăng trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học "Pháp luật kinh tế Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế"

I. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

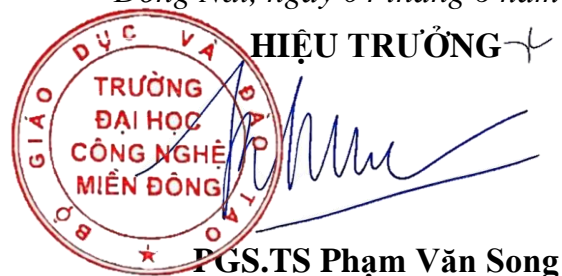
(Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng cung cấp số liệu)

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/công nhận	Nghị quyết của Hội đồng ĐBCL	Công nhận đạt/Không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường Đại học Công nghệ Miền Đông	2019	Đạt 94,59% số tiêu chí yêu cầu	Số 05/NQ-HĐKTCL	Đạt tiêu chuẩn Chất lượng Giáo dục	22/01/2020	22/01/2025
2	Ngành Dược học	30/09/2022 đến 03/10/2022	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/công nhận	Nghị quyết của Hội đồng ĐBCL	Công nhận đạt/Không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
3	Ngành Luật kinh tế	30/09/2022 đến 03/10/2022	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài	Chưa có báo cáo Đánh giá ngoài

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG ✦



PGS.TS Phạm Văn Song